PHỤ LỤC

KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN
THÁNG 05 NĂM 2026

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A.	**LƯỚI ĐIỆN 110KV**																				
	CƠ SỞ 1																				
1	02-05-26	09h00	02-05-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ ngày bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	02-05-26	09h00	02-05-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ ngày bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	02-05-26	19h00	02-05-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	02-05-26	08h00	02-05-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức	Trạm 110kV Thạnh Đức	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	02-05-26	18h00	02-05-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp	Trạm 110kV Suối Dộp	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	03-05-26	08h00	03-05-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ ngày bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
7	03-05-26	18h00	03-05-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
8	03-05-26	19h30	03-05-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
9	04-05-26	07h00	04-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Đo kiểm tra điện áp, đo nội trở accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
10	04-05-26	08h00	04-05-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng	Trạm 110kV Cầu Máng	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
11	04-05-26	18h00	04-05-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
12	04-05-26	07h00	04-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Bình Long - 172 XM Tây Ninh	Từ trụ 80 đến trụ 137	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
13	04-05-26	07h00	04-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 175 Tân Biên 2 - 171 Tân Biên	Từ trạm 220kV Tân Biên đến trạm 110kV Tân Biên	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
14	04-05-26	07h00	04-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Tân Biên 2 - 171 trạm cắt 110kV Tây Ninh 1, 173 Tân Biên 2 - 171 Tân Hưng, 174 Tân Biên 2 - 172 Tân Hưng	Từ trạm 220kV Tân Biên đến trạm 110kV Tân Hưng	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
15	04-05-26	08h00	04-05-26	13h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ ngày bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
16	04-05-26	13h00	04-05-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	- Kiểm tra định kỳ ngày, Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ ngày bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
17	04-05-26	19h00	04-05-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
18	05-05-26	09h00	05-05-26	11h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành	Trạm 110kV Hòa Thành	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công ngiệp tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị, khu vực xung quanh hàng rào trạm.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
19	05-05-26	18h00	05-05-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
20	05-05-26	07h00	05-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Tân Biên 2 - 171 Trạm cắt 110kV Tây Ninh 1, đường dây 110kV 173 Tân Hưng - 171 Suối Ngô	Từ trụ 03 đến trụ 102	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
21	05-05-26	07h00	05-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kv 174 Tây Ninh 2 - 172 Cầu Máng, 171 Cầu Máng - 171 BourBon, 172 BourBon - 172 trạm cắt 110kV Tây Ninh 1	Từ trạm 220kV Tây Ninh đến trụ 84/16 đến trụ 102	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
22	05-05-26	07h00	05-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Tây Ninh 2 - 171 Long Hoa	Từ trạm 220kV Tây Ninh đến trụ 142	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
23	05-05-26	07h00	05-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Dầu Tiếng - 172 Tây Ninh 2	Từ trụ 352 đến trạm 220kV Tây Ninh	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
24	05-05-26	07h00	05-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Bình Long - 173 Tây Ninh 2	Từ trụ 522 đến trạm 220kV Tây Ninh	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
25	05-05-26	07h00	05-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 179, 180 Tây Ninh 2 - 171, 172 Tây Ninh 2	Từ trạm 220kV Tây Ninh đến trạm 110kV Tây Ninh	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
26	05-05-26	07h00	05-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Hòa Thành - 172 Long Hoa, đường dây 110kV 171 Tây Ninh 2 - 171 Long Hoa	Từ trụ 122 đến trạm 110kV Long Hoa	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
27	05-05-26	08h00	05-05-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ ngày, Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ ngày bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
28	05-05-26	18h00	05-05-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
29	05-05-26	19h30	05-05-26	21h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
30	05-05-26	07h00	05-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngô	TBA 110kV Suối Ngô	Đo kiểm tra điện áp, đo nội trở accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
31	06-05-26	08h00	06-05-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh	Trạm 110kV Tây Ninh	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
32	06-05-26	18h00	06-05-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng.	Trạm 110kV Cầu Máng.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
33	06-05-26	07h00	06-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Dầu Tiếng - 172 Tây Ninh 2	Từ trụ 260 đến trụ 352	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
34	06-05-26	07h00	06-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Bình Long - 173 Tây Ninh 2	Từ trụ 333 đến trụ 522	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
35	06-05-26	06h30	06-05-26	16h00	XNLĐTN	- XNLĐTN - XNDV điện lực Tây Ninh	- Ngăn 131, T1, 431, TD41, T401 Trạm 110kV Trảng Bàng	- Ngăn 131, T1, 431, TD41, T401 Trạm 110kV Trảng Bàng	- Thí nghiệm CBM năm 2026 Trạm 110kV Trảng Bàng - Kiểm tra vệ sinh bảo dưỡng tháo lắp thiết bị phục vụ thí nghiệm CBM.	Thí nghiệm CBM	0	- Ngăn 131, T1, 431, TD41, T401 Trạm 110kV Trảng Bàng	Cắt điện, cô lập: - Ngăn 131, T1, 431, TD41, T401 Trạm 110kV Trảng Bàng	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Chuyển điện C42 cấp điện C41 trạm 110kV Trảng Bàng

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
36	06-05-26	08h00	06-05-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ ngày bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
37	06-05-26	18h00	06-05-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
38	06-05-26	19h30	06-05-26	21h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
39	06-05-26	07h00	06-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Đo kiểm tra điện áp, đo nội trở accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
40	06-05-26	07h00	06-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngắt. Vệ sinh các tủ điều khiển, bảo vệ, RTU, tủ rack hệ thống Camera giám sát PCCC, tủ TTLL trong nhà điều hành, đầu tủ các thiết bị C41, C42 trong nhà hợp bộ. Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp và nội trở accu. Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành, phương tiện PCCC và CNCH, nhà bơm PCCC, vệ sinh lưới lọc máy điều hòa, vệ sinh dọn dẹp cỏ rác sân ngắt, đường nội bộ và xung quanh hàng rào trạm tại các trạm biến áp 110kV Tân Hưng.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
41	07-05-26	08h00	07-05-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa	Trạm 110kV Long Hoa	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
42	07-05-26	18h00	07-05-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh	Trạm 110kV Tây Ninh	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
43	07-05-26	08h00	07-05-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ ngày bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
44	07-05-26	19h00	07-05-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	- Kiểm tra định kỳ ngày, Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
45	07-05-26	18h00	07-05-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Đo nhiệt độ mối nối thiết bị. Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
46	07-05-26	07h00	07-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp	Từ trạm 110kV Tây Ninh đến trạm 110kV Suối Dộp	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
47	07-05-26	07h00	07-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Bàu Đồn - 171 Thạnh Đức, 172 Thạnh Đức - 174 Tây Ninh	Từ trụ 88A đến trạm 110kV Thạnh Đức	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
48	07-05-26	07h00	07-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Củ Chi 2 - 172 KCN Trảng Bàng,	Từ trụ 91 đến trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
49	07-05-26	07h00	07-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng, 172 Trảng Bàng 2 - 171 Trảng Bàng	Từ trạm 220kV Trảng Bàng đến trạm 110kV Trảng Bàng đến trụ 102B	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
50	07-05-26	07h00	07-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 178 Trảng Bàng 2 - 172 NM ĐMT HTG, 179 Trảng Bàng 2 - 172 Phước Đông	Từ trạm 220kV Trảng Bàng đến trụ 04	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
51	07-05-26	07h00	07-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Trảng Bàng 2 - 172 Thàng Công, 174 Trảng Bàng 2 - 171 An Hội, 171 Thành Công - 172, 171 NM ĐMT TTC - 177 Đức Hòa 2, 172 An hội - 171 Đức Huê	Từ trạm 220kV Trảng Bàng đến trụ 30, từ trụ 22A đến trụ 22A/12, từ trụ 25 đến trạm 110kV An Hội	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
52	08-05-26	08h00	08-05-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp	Trạm 110kV Suối Dộp	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
53	08-05-26	18h00	08-05-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành	Trạm 110kV Hòa Thành	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
54	08-05-26	06h30	08-05-26	16h00	XNLĐTN	- XNLĐTN - XNDV điện lực Tây Ninh - TNĐMN	- Ngăn 132, T2, 432, TD42 Trạm 110kV Trảng Bàng	- Ngăn 132, T2, 432, TD42 Trạm 110kV Trảng Bàng	- Thí nghiệm CBM năm 2026 Trạm 110kV Trảng Bàng - Kiểm tra vệ sinh bảo dưỡng tháo lắp thiết bị phục vụ thí nghiệm CBM.	Thí nghiệm CBM	0	- Ngăn 132, T2, 432, TD42 Trạm 110kV Trảng Bàng	Cắt điện, cô lập: - Ngăn 132, T2, 432, TD42 Trạm 110kV Trảng Bàng	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Chuyển điện C41 cấp điện C42 trạm 110kV Trảng Bàng
55	08-05-26	09h00	08-05-26	16h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	- Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ ngày bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
56	08-05-26	09h00	08-05-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	- Kiểm tra định kỳ ngày, Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
57	08-05-26	09h00	08-05-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	- Kiểm tra định kỳ ngày, Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
58	08-05-26	19h00	08-05-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
59	08-05-26	18h00	08-05-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Đo nhiệt độ mối nối thiết bị. Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
60	08-05-26	07h00	08-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 178 Trảng Bàng 2 - 172 NM ĐMT HTG, 179 Trảng Bàng 2 - 172 Phước Đông, 172 Bàu Đồn - 171 Mộc Bài, 171 Bàu Đồn - 171 Phước Đức	Từ trụ 04 đến trụ 44	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
61	09-05-26	08h00	09-05-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức	Trạm 110kV Thạnh Đức	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
62	09-05-26	18h00	09-05-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp	Trạm 110kV Suối Dộp	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
63	09-05-26	13h00	09-05-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	- Kiểm tra định kỳ ngày, Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
64	09-05-26	19h00	09-05-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
65	09-05-26	18h00	09-05-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngô	TBA 110kV Suối Ngô	Đo nhiệt độ mối nối thiết bị. Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
66	09-05-26	07h00	09-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Vệ sinh và bảo dưỡng hệ thống NLĐMT áp mái tại mái nhà và phòng điều hành trạm 110kV Tân Hưng.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Cắt CB DC số 1, 2, tại tủ Inverter số 1, 2. MCB AC số 1, 2, 3 tại tủ công tơ NLĐMT. MCCB AC F101 tại tủ AC380/220V ACIT-AC3-002	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
67	11-05-26	08h00	11-05-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng	Trạm 110kV Cầu Máng	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
68	11-05-26	18h00	11-05-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
69	11-05-26	08h00	11-05-26	13h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
70	11-05-26	13h00	11-05-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
71	11-05-26	19h00	11-05-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
72	11-05-26	07h00	11-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
73	11-05-26	07h00	11-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Bàu Đồn - 171 Phước Đức, 172 Bàu Đồn - 171 Mộc Bài	Từ trụ 44 đến trụ 62A	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
74	11-05-26	07h00	11-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Bàu Đồn - 171 Phước Đức, 172 Bàu Đồn - 171 Mộc Bài, 173 Bàu Đồn - 171 Thạnh Đức, 174 Bàu Đồn - 171 Hòa Thành	Từ trạm 220kV Bàu Đồn đến trụ 62A (62B)/1	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
75	11-05-26	07h00	11-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 179 Bàu Đồn - 172 Thuận Lợi, 180 Bàu Đồn - 171 Gia Lộc	Từ trạm 220kV Bàu Đồn đến trụ 13	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
76	11-05-26	07h00	11-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV Bàu Đồn - P.Đông 5, Bàu Đồn - Phước Đông 6	Từ trạm 220kV Bàu Đồn đến trụ 07	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
77	11-05-26	07h00	11-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Bàu Đồn - 171 Thạnh Đức, 174 Bàu Đồn - 171 Hà Thành	Từ trụ 62B đến trụ 88A	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
78	11-05-26	07h00	11-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Thạnh Đức - 174 Tây Ninh, đường dây 110kV 174 Bàu Đồn - 171 Hòa Thành, 172 Hòa Thành - 172 Long Hoa, 171 Tây Ninh 2 - 171 Long Hoa	Từ trụ 88A đến trạm 110kV Hòa Thành đến trạm 110kV Tây Ninh	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
79	11-05-26	07h00	11-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 179 Trảng Bàng 2 - 172 Phước Đông, 171 Bàu Đồn - 171 Phước Đức, 171 Phước Đông - 172 Phước Đức	Từ trụ 38 đến trạm Phước Đông đến trạm Phước Đức	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
80	12-05-26	09h00	12-05-26	11h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức	Trạm 110kV Thạnh Đức	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công ngiệp tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị, khu vực xung quanh hàng rào trạm.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
81	12-05-26	18h00	12-05-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp	Trạm 110kV Suối Dộp	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bi.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
82	12-05-26	06h30	12-05-26	16h00	XNLĐTN	- XNLĐTN - XNDV điện lực Tây Ninh	- Ngăn 132, T2, 432 Trạm 110kV Tân Hưng	- Ngăn 132, T2, 432 Trạm 110kV Tân Hưng	- Thí nghiệm CBM năm 2026 Trạm 110kV Tân Hưng - Kiểm tra vệ sinh bảo dưỡng tháo lắp thiết bị phục vụ thí nghiệm CBM.	TNĐK	0	- Ngăn 132, T2, 432 Trạm 110kV Tân Hưng	Cắt điện, cô lập: - Ngăn 132, T2, 432 Trạm 110kV Tân Hưng	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Chuyển điện C41 cấp điện C42 Trạm 110kV Tân Hưng

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
83	12-05-26	08h00	12-05-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
84	12-05-26	18h00	12-05-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
85	12-05-26	19h30	12-05-26	21h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
86	12-05-26	07h00	12-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngô	TBA 110kV Suối Ngô	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
87	12-05-26	07h00	12-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Tân Hưng - 171 Suối Ngô, 172 Suối Ngô - 171 XM Tây Ninh	Từ trạm 110kV Tân Hưng đến trạm 110kV Suối Ngô đến trụ 114	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
88	12-05-26	07h00	12-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 178 Trảng Bàng 2 - 172, 171 NM ĐMT HTG - 172 Bến Cầu, 172 Bàu Đồn - 171, 172 Mộc Bài - 171 Bến Cầu	Từ trụ 24 đến trạm Mộc Bài đến trạm Bến Cầu đến trụ 24/64/34	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
89	13-05-26	08h00	13-05-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh	Trạm 110kV Tây Ninh	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
90	13-05-26	18h00	13-05-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng.	Trạm 110kV Cầu Máng.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
91	13-05-26	06h30	13-05-26	17h00	XNLĐTN	- XNLĐTN - TNĐMN.	- Đường dây 110kV 171 Hòa Thành - 174 Bàu Đồn - Ngăn 171 , 112, C11, 131, T1, 431 Trạm 110kV Hòa Thành	- Đường dây 110kV 171 Hòa Thành - 174 Bàu Đồn - Ngăn 171 , 112, C11, 131, T1, 431 Trạm 110kV Hòa Thành	- Thí nghiệm CBM năm 2026 Trạm 110kV Hòa Thành - Kiểm tra vệ sinh bảo dưỡng tháo lắp thiết bị phục vụ thí nghiệm CBM.	Thí nghiệm CBM	0	- Đường dây 110kV 171 Hòa Thành - 174 Bàu Đồn - Ngăn 171 , 112, C11, 131, T1, 431 Trạm 110kV Hòa Thành	Cắt điện, cô lập: - Đường dây 110kV 171 Hòa Thành - 174 Bàu Đồn - Ngăn 171 , 112, C11, 131, T1, 431 Trạm 110kV Hòa Thành	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Chuyển điện C42 cấp điện C41 Trạm 110kV Hòa Thành
92	13-05-26	08h00	13-05-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
93	13-05-26	18h00	13-05-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
94	13-05-26	19h30	13-05-26	21h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
95	13-05-26	09h00	13-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngô	TBA 110kV Suối Ngô	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngắt. Vệ sinh các tủ điều khiển, bảo vệ, RTU, tủ rack hệ thống Camera giám sát PCCC, tủ TTLL trong nhà điều hành, đầu tủ các thiết bị C41, C42 trong nhà hợp bộ. Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp và nội trở accu. Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành, phương tiện PCCC và CNCH, nhà bơm PCCC, vệ sinh lưới lọc máy điều hòa, vệ sinh dọn dẹp cỏ rác sân ngắt, đường nội bộ và xung quanh hàng rào trạm tại các trạm biến áp 110kV Suối Ngô.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
96	13-05-26	09h00	13-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngô	Dàn tụ bù TBN401 trạm 110kV Suối Ngô.	- Kiểm tra, vệ sinh, bảo dưỡng giàn tụ bù TBN401.	Công tác kiểm tra, vệ sinh, bảo dưỡng định kỳ	0	Ngăn T401 trạm 110kV Suối Ngô.	Cắt điện cô lập Ngăn T401 trạm 110kV Suối Ngô.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
97	13-05-26	07h00	13-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
98	13-05-26	07h00	13-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Tân Biên - 171 Suối Dộp	Từ trạm 110kV Tân Biên đến trạm 110kV Suối Dộp	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra nhiệt độ định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
99	13-05-26	07h00	13-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 175 Tân Biên 2 - 171 Tân Biên	Từ trụ 01 đến trụ 40	Kiểm tra đo điện trở tiếp địa định kỳ	Kiểm tra hệ thống tiếp địa	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
100	14-05-26	08h00	14-05-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa	Trạm 110kV Long Hoa	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
101	14-05-26	18h00	14-05-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh	Trạm 110kV Tây Ninh	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bi.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
102	14-05-26	08h00	14-05-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
103	14-05-26	19h00	14-05-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
104	14-05-26	18h00	14-05-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
105	14-05-26	07h00	14-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Bình Long - 172 XM Tây Ninh	Từ trụ 80 đến trụ 137	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
106	14-05-26	07h00	14-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 175 Tân Biên 2 - 171 Tân Biên	Từ trụ 40 đến trụ 68	Kiểm tra đo điện trở tiếp địa định kỳ	Kiểm tra hệ thống tiếp địa	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
107	14-05-26	07h00	14-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Tân Biên - 171 Suối Dộp	Từ trụ 97/01 đến trụ 97/20	Kiểm tra đo điện trở tiếp địa định kỳ	Kiểm tra hệ thống tiếp địa	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
108	15-05-26	08h00	15-05-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp	Trạm 110kV Suối Dộp	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
109	15-05-26	18h00	15-05-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành	Trạm 110kV Hòa Thành	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bi.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
110	15-05-26	09h00	15-05-26	16h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	- Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bi.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
111	15-05-26	09h00	15-05-26	16h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	Bảo dưỡng giàn tụ bù TBN 402 trạm 110kV Phước Đông	Bảo dưỡng giàn tụ bù TBN 402 trạm 110kV Phước Đông	0	Ngăn T402 trạm 110kV Phước Đông	Cắt điện cô lập ngăn T402 trạm 110kV Phước Đông	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
112	15-05-26	09h00	15-05-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
113	15-05-26	09h00	15-05-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
114	15-05-26	19h00	15-05-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
115	15-05-26	18h00	15-05-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
116	15-05-26	07h00	15-05-26	11h45	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Tân Biên - 171 Suối Dộp	Từ trụ 97/21 đến trụ 97/112	Kiểm tra đo điện trở tiếp địa định kỳ	Kiểm tra hệ thống tiếp địa	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
117	15-05-26	18h00	15-05-26	23h45	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV Dầu Tiếng - Tây Ninh 2, đường dây 173 Bình Long - 173 Tây Ninh 2	Từ trụ 260 đến trạm 220kV Tây Ninh, từ trụ 428 đến trạm 220kV Tây Ninh	Kiểm tra đêm đường dây 110kV, kiểm tra đo nhiệt độ mối nối	Kiểm tra định kỳ đêm lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
118	15-05-26	18h00	15-05-26	23h45	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 179, 180 Tây Ninh 2 - 171, 172 Tây Ninh 2	Từ trạm 220kV Tây Ninh đến trạm 110kV Tây Ninh	Kiểm tra đêm đường dây 110kV, kiểm tra đo nhiệt độ mối nối	Kiểm tra định kỳ đêm lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
119	15-05-26	18h00	15-05-26	23h45	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 179 Trảng Bàng 2 - 172 Phước Đông, 171 Bàu Đồn - 171 Phước Đức, 171 Phước Đông - 172 Phước Đức	Từ trạm 220kV Trảng Bàng đến trạm Phước Đông đến trạm Phước Đức	Kiểm tra định kỳ đêm lưới điện 110kV	Kiểm tra định kỳ đêm lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
120	15-05-26	07h00	15-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Bàu Đồn - 171 Phước Đức, 172 Bàu Đồn - 171 Mộc Bài, 173 Bàu Đồn - 171 Thạnh Đức, 174 Bàu Đồn - 171 Hòa Thành, 172 Thạnh Đức - 174 Tây Ninh, 172 Hòa Thành - 172 Long Hoa, 171 Long Hoa - 171 Tây Ninh 2	Từ trụ 38 đến trạm Thạnh Đức, đến trạm Hòa Thành đến trạm Long Hoa đến trạm 110kV Tây Ninh đến trạm 220kV Tây Ninh	Kiểm tra định kỳ đêm lưới điện 110kV	Kiểm tra định kỳ đêm lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
121	16-05-26	08h00	16-05-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành	Trạm 110kV Hòa Thành	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
122	16-05-26	18h00	16-05-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức	Trạm 110kV Thạnh Đức	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
123	16-05-26	08h00	16-05-26	14h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	Bảo dưỡng giàn tụ bù TBN 401 trạm 110kV Mộc Bài	Bảo dưỡng giàn tụ bù TBN 401 trạm 110kV Mộc Bài	0	Ngăn T401 trạm 110kV Mộc Bài	Cắt điện cô lập ngăn T401 trạm 110kV Mộc Bài	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
124	16-05-26	14h00	16-05-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
125	16-05-26	19h00	16-05-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
126	16-05-26	18h00	16-05-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngô	TBA 110kV Suối Ngô	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
127	17-05-26	06h30	17-05-26	17h00	XNLĐTN	- XNLĐTN - TNĐMN.	- Ngăn 172, 112, C12, 132, T2, 432, C42 Trạm 110kV Hòa Thành	- Ngăn 172, 112, C12, 132, T2, 432, C42 Trạm 110kV Hòa Thành	- Thí nghiệm CBM năm 2026 Trạm 110kV Hòa Thành - Kiểm tra vệ sinh bảo dưỡng tháo lắp thiết bị phục vụ thí nghiệm CBM.	Thí nghiệm CBM	0	- Ngăn 172, 112, C12, 132, T2, 432, C42 Trạm 110kV Hòa Thành	Cắt điện, cô lập: Ngăn 172, 112, C12, 132, T2, 432, C42 Trạm 110kV Hòa Thành	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
128	18-05-26	08h00	18-05-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh	Trạm 110kV Tây Ninh	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
129	18-05-26	18h00	18-05-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng.	Trạm 110kV Cầu Máng.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
130	18-05-26	08h00	18-05-26	13h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
131	18-05-26	13h00	18-05-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
132	18-05-26	19h00	18-05-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
133	18-05-26	07h00	18-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
134	18-05-26	07h00	18-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Tân Hưng - 171 Suối Ngô, 172 Suối Ngô - 171 XM Tây Ninh	Từ trụ 01 đến trụ 112	Đo điện trở tiếp địa đường dây	Kiểm tra tiếp địa định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
135	19-05-26	09h00	19-05-26	11h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng	Trạm 110kV Cầu Máng	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công ngiệp tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị, khu vực xung quanh hàng rào trạm.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
136	19-05-26	18h00	19-05-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa	Trạm 110kV Long Hoa	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
137	19-05-26	08h00	19-05-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
138	19-05-26	18h00	19-05-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
139	19-05-26	19h30	19-05-26	21h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
140	19-05-26	07h00	19-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngô	TBA 110kV Suối Ngô	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
141	19-05-26	07h00	19-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp	Từ trụ 14 đến trụ 20, từ trụ 23/25 đến trụ 23/27 và từ trụ 23/39 đến trụ 23/40	Rong cành, mé nhánh và chặt dọt cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
142	20-05-26	08h00	20-05-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa	Trạm 110kV Long Hoa	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
143	20-05-26	18h00	20-05-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh	Trạm 110kV Tây Ninh	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
144	20-05-26	06h30	20-05-26	17h00	XNLĐTN	- XNLĐTN - XNDV điện lực Tây Ninh	- Ngăn 131, T1, 431, T401 Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	- Ngăn 131, T1, 431, T401 Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	- Thí nghiệm CBM năm 2026 Trạm 110kV KCN Trảng Bàng - Kiểm tra vệ sinh bảo dưỡng tháo lắp thiết bị phục vụ thí nghiệm CBM.	Thí nghiệm CBM	0	- Ngăn 131, T1, 431, T401 Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Cắt điện, cô lập: - Ngăn 131, T1, 431, T401 Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Chuyên điện C42 cấp điện C41 Trạm 110kV KCN Trảng Bàng
145	20-05-26	08h00	20-05-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
146	20-05-26	18h00	20-05-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
147	20-05-26	19h30	20-05-26	21h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
148	20-05-26	07h00	20-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
149	20-05-26	09h00	20-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngắt. Vệ sinh các tủ điều khiển, bảo vệ, RTU, tủ rack hệ thống Camera giám sát PCCC, tủ TTLL trong nhà điều hành, đầu tủ các thiết bị C41, C42 trong nhà hợp bộ. Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp và nội trở accu. Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành, phương tiện PCCC và CNCH, nhà bơm PCCC, vệ sinh lưới lọc máy điều hòa, vệ sinh dọn dẹp có rác sân ngắt, đường nội bộ và xung quanh hàng rào trạm tại các trạm biến áp 110kV Tân Biên.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
150	20-05-26	07h00	20-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Bình Long - 172 XM Tây Ninh	Từ trụ 124 đến trụ 128, từ trụ 93 đến trụ 98	Rong cành, mé nhánh và chặt dọt cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
151	20-05-26	07h00	20-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Bình Long - 173 Tây Ninh 2	Từ trụ 396 đến trụ 428	Rong cành, mé nhánh và chặt dọt cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
152	21-05-26	08h00	21-05-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp	Trạm 110kV Suối Dộp	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
153	21-05-26	18h00	21-05-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành	Trạm 110kV Hòa Thành	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
154	21-05-26	08h00	21-05-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
155	21-05-26	19h00	21-05-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
156	21-05-26	18h00	21-05-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
157	21-05-26	07h00	21-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 179 Trảng Bàng 2 - 172 Phước Đông, 178 Trảng Bàng 2 - 172 NM ĐMT HTG	Từ trụ 17 đến trụ 19	Rong cành, mé nhánh và chặt dọt cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
158	21-05-26	07h00	21-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Dầu Tiếng - 172 Tây Ninh 2, đường dây 110kV 173 Bình Long - 173 Tây Ninh 2	Từ trụ 392 đến trụ 396, từ trụ 562 đến trụ 568	Rong cành, mé nhánh và chặt dọt cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
159	22-05-26	08h00	22-05-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức	Trạm 110kV Thạnh Đức	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
160	22-05-26	18h00	22-05-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp	Trạm 110kV Suối Dộp	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
161	22-05-26	06h30	22-05-26	17h00	XNLĐTN	- XNLĐTN - XNDV điện lực Tây Ninh - TNĐMN	- Ngăn 132, T2, 432, TD42 Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	- Ngăn 132, T2, 432, TD42 Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	- Thí nghiệm CBM năm 2026 Trạm 110kV KCN Trảng Bàng - Kiểm tra vệ sinh bảo dưỡng tháo lắp thiết bị phục vụ thí nghiệm CBM.	Thí nghiệm CBM	0	- Ngăn 132, T2, 432, TD42 Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Cắt điện, cô lập: - Ngăn 132, T2, 432, TD42 Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Chuyên điện C41 cấp điện C42 Trạm 110kV KCN Trảng Bàng
162	22-05-26	09h00	22-05-26	16h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
163	22-05-26	09h00	22-05-26	16h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	Bảo dưỡng giàn tụ bù TBN 401 trạm 110kV Phước Đức	Bảo dưỡng giàn tụ bù TBN 401 trạm 110kV Phước Đức	0	Ngăn T401 trạm 110kV Phước Đức	Cắt điện cô lập ngăn T401 trạm 110kV Phước Đức	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
164	22-05-26	09h00	22-05-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	Kiểm tra định kỳ ngày, Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
165	22-05-26	09h00	22-05-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	Kiểm tra định kỳ ngày, Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
166	22-05-26	19h00	22-05-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
167	22-05-26	18h00	22-05-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
168	22-05-26	07h00	22-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Tây NInh 2 - 171 Long Hoa, 172 Long Hoa - 172 Hòa Thành	Từ trạm 220kV Tây Ninh đến trạm 110kV Hòa Thành	Kiểm tra đo điện trở tiếp địa định kỳ	Kiểm tra hệ thống tiếp địa	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
169	22-05-26	07h00	22-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp	Từ trạm 110kV Tây Ninh đến trụ 20/10	Kiểm tra đo điện trở tiếp địa định kỳ	Kiểm tra hệ thống tiếp địa	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
170	22-05-26	07h00	22-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Tân Hưng - 171 Suối Ngô, 172 Suối Ngô - 171 XM Tây Ninh	Từ trạm Tân Hưng đến trụ 114	Kiểm tra định kỳ đêm lưới điện 110kV	Kiểm tra định kỳ đêm lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
171	22-05-26	07h00	22-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kv 174 Tân Biên 2 - 172 Tân Hưng, 173 Tân Biên 2 - 171 Tân Hưng	Từ trạm 220kV Tân Biên đến trạm 110kV Tân Hưng	Kiểm tra định kỳ đêm lưới điện 110kV	Kiểm tra định kỳ đêm lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
172	22-05-26	07h00	22-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV Tân Biên 2 - 171 Tân Biên	Từ trạm 220kV Tân Biên đến trạm 110kV Tân Biên	Kiểm tra định kỳ đêm lưới điện 110kV	Kiểm tra định kỳ đêm lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
173	23-05-26	08h00	23-05-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành	Trạm 110kV Hòa Thành	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
174	23-05-26	18h00	23-05-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức	Trạm 110kV Thạnh Đức	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
175	23-05-26	08h00	23-05-26	14h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	Bảo dưỡng giàn tụ bù TBN 401 trạm 110kV Bến Cầu	Bảo dưỡng giàn tụ bù TBN 401 trạm 110kV Bến Cầu	0	Ngăn T401 trạm 110kV Bến Cầu	Cắt điện cô lập ngăn T401 trạm 110kV Bến Cầu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
176	23-05-26	14h00	23-05-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	Kiểm tra định kỳ ngày, Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
177	23-05-26	19h00	23-05-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
178	23-05-26	18h00	23-05-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngô	TBA 110kV Suối Ngô	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
179	25-05-26	08h00	25-05-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng	Trạm 110kV Cầu Máng	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
180	25-05-26	18h00	25-05-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
181	25-05-26	08h00	25-05-26	13h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
182	25-05-26	13h00	25-05-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	Kiểm tra định kỳ ngày, Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
183	25-05-26	19h00	25-05-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	- Kiểm tra định kỳ đếm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đếm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
184	25-05-26	07h00	25-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
185	25-05-26	07h00	25-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 174 Tây Ninh 2 - 172 Cầu Máng	Từ trụ 06 đến trụ 35	Rong cành, mé nhánh và chặt dọt cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
186	26-05-26	09h00	26-05-26	11h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa	Trạm 110kV Long Hoa	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công ngiệp tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị, khu vực xung quanh hàng rào trạm.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
187	26-05-26	18h00	26-05-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh	Trạm 110kV Tây Ninh	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bi.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
188	26-05-26	08h00	26-05-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
189	26-05-26	18h00	26-05-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	- Kiểm tra định kỳ đếm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đếm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
190	26-05-26	19h30	26-05-26	21h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Kiểm tra định kỳ đếm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đếm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
191	26-05-26	07h00	26-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngô	TBA 110kV Suối Ngô	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
192	27-05-26	08h00	27-05-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh	Trạm 110kV Tây Ninh	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
193	27-05-26	18h00	27-05-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng.	Trạm 110kV Cầu Máng.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bi.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
194	27-05-26	08h00	27-05-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
195	27-05-26	18h00	27-05-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
196	27-05-26	19h30	27-05-26	21h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
197	27-05-26	07h00	27-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
198	27-05-26	09h00	27-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngắt. Vệ sinh các tủ điều khiển, bảo vệ, RTU, tủ rack hệ thống Camera giám sát PCCC, tủ TTLL trong nhà điều hành, đầu tủ các thiết bị C41, C42 trong nhà hợp bộ. Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp và nội trở accu. Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành, phương tiện PCCC và CNCH, nhà bơm PCCC, vệ sinh lưới lọc máy điều hòa, vệ sinh dọn dẹp có rác sân ngắt, đường nội bộ và xung quanh hàng rào trạm tại các trạm biến áp 110kV Tân Hưng.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
199	27-05-26	09h00	27-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	Dàn tụ bù TBN401 trạm 110kV Tân Hưng.	- Kiểm tra, vệ sinh, bảo dưỡng giàn tụ bù TBN401.	Công tác kiểm tra, vệ sinh, bảo dưỡng định kỳ	0	Ngăn T401 trạm 110kV Tân Hưng.	Cắt điện cô lập ngăn T401 trạm 110kV Tân Hưng.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
200	28-05-26	08h00	28-05-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp	Trạm 110kV Suối Dộp	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
201	28-05-26	18h00	28-05-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành	Trạm 110kV Hòa Thành	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
202	28-05-26	06h30	28-05-26	14h00	XNLĐTN	- XNLĐTN - TNĐMN	- Ngăn 412; DCL 412-2 Trạm 110kV Trảng Bàng	- Ngăn 412; DCL 412-2 Trạm 110kV Trảng Bàng	- Thí nghiệm CBM năm 2026 Trạm 110kV Trảng Bàng - Kiểm tra vệ sinh bảo dưỡng tháo lắp thiết bị phục vụ thí nghiệm CBM.	Thí nghiệm CBM	0	- Ngăn 412; DCL 412-2 Trạm 110kV Trảng Bàng	Cắt điện, cô lập: - Ngăn 412; DCL 412-2 Trạm 110kV Trảng Bàng	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
203	28-05-26	08h00	28-05-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
204	28-05-26	19h00	28-05-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
205	28-05-26	18h00	28-05-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
206	29-05-26	08h00	29-05-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức	Trạm 110kV Thạnh Đức	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
207	29-05-26	18h00	29-05-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp	Trạm 110kV Suối Dộp	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
208	29-05-26	06h30	29-05-26	14h00	XNLĐTN	- XNLĐTN - TNĐMN	- Ngăn 421; DCL 421-1 Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	- Ngăn 421; DCL 421-1 Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	- Thí nghiệm CBM năm 2026 Trạm 110kV KCN Trảng Bàng - Kiểm tra vệ sinh bảo dưỡng tháo lắp thiết bị phục vụ thí nghiệm CBM.	Thí nghiệm CBM	0	- Ngăn 421; DCL 421-1 Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Cắt điện, cô lập: - Ngăn 421; DCL 421-1 Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
209	29-05-26	09h00	29-05-26	16h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	- Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
210	29-05-26	09h00	29-05-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	Kiểm tra định kỳ ngày, Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
211	29-05-26	09h00	29-05-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
212	29-05-26	19h00	29-05-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
213	29-05-26	18h00	29-05-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
214	30-05-26	08h00	30-05-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành	Trạm 110kV Hòa Thành	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
215	30-05-26	18h00	30-05-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức	Trạm 110kV Thạnh Đức	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
216	30-05-26	14h00	30-05-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	Kiểm tra định kỳ ngày, Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
217	30-05-26	19h00	30-05-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
218	30-05-26	18h00	30-05-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngô	TBA 110kV Suối Ngô	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
CƠ SỞ 2																					
1	06-05-26	06h00	09-05-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN	Trạm 110KV - Mộc Hóa	Trạm 110KV - Mộc Hóa	Sửa chữa, thay thế giản tủ hợp bộ C42, cài đặt rơ le, thí nghiệm hiệu chỉnh, đóng điện vận hành tủ hợp bộ C42	SCL, ĐTXD, Bảo trì, TNĐK	0	Chuyển toàn bộ phụ tải 22kV trên C42 bên ngoài qua nhận điện phát tuyến C41 trạm Mộc Hóa và trạm lân cận	Cô lập MC 132, 432, 421, C42, MBA T2 trạm Mộc Hóa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
2	09-05-26	05h00	09-05-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN	Trạm 110KV - Mộc Hóa	Trạm 110KV - Mộc Hóa	1. SCL: Thay TI 131, CSV 1T1, CSV 171 pha A, C, Hoàn thiện công trình thay tủ hợp bộ C42 TBA 110kV Mộc Hóa; 2. Cô lập mạch tín hiệu SCADA tủ RTU cũ (không thu hồi tủ). 3. Vệ sinh, bảo trì thiết bị TBA 110kV Mộc Hóa, Vĩnh Hưng; 4. Tháp đỉnh đầu trụ 218; Kiểm tra chống sét đường dây trụ 220	SCL, ĐTXD, Bảo trì, TNĐK	0	Đồng ý mất tải trạm 110kV Mộc Hóa, Vĩnh Hưng, chuyển một phần phụ tải trạm Mộc Hóa qua trạm Tân Thạnh.	- Cô lập MC 171, 172, 112, 131, 132, 431, 432, C11, C12, C41, C42, MBA T1, T2 trạm Vĩnh Hưng - Cô lập 173 Tân Thạnh - 171 Mộc Hóa; 172 Mộc Hóa - 132 Vĩnh Hưng.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	10-05-26	06h00	10-05-26	17h00	XNLĐTN	- Liên danh Môi Trường Xanh - Hồng Phúc; - XNLĐTN	Trạm 110KV - Bến Lức	Trạm 110KV - Bến Lức	1. Thay MC 171, DCL 171-7, 171-1; 2. CBM cấp độ 2: ngăn 171 3. Vệ sinh, bảo trì thiết bị trạm 4. Thay cách điện đường dây vận hành lâu năm trụ 161 đường dây 177 Bến Lức 2 – 171 Formosa – 171 Bến Lức	Công tác ĐTXD	0	- Công ty TNHH Formosa TAFFETA Việt Nam đồng ý mất tải, Đóng 421 chuyển C41 nhận điện từ C42 trạm Bến Lức, chuyển một phần tải 22kV bên ngoài để giảm tải T2 Bến Lức	- Cô lập MC 171, 131, 431, C11, MBA T1 trạm Bến Lức. - Cô lập 177 Bến Lức 2 – 171 Formosa – 171 Bến Lức.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	16-05-26	06h00	17-05-26	17h00	XNLĐTN	TNĐMN XNLĐTN	Trạm 110KV - Cần Đước	Trạm 110KV - Cần Đước	Thay LBS TD41-1	Công trình ĐTXD	0	Chuyển toàn bộ phụ tải phát 22kV bên ngoài thuộc C41 trạm Cần Đước qua nhận điện từ thanh cái C42 trạm Cần Đước và trạm lân cận	Cô lập MC 131, 431, C41, MBA T1 trạm Cần Đước	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	17-05-26	06h00	17-05-26	18h00	XNLĐTN	- Công ty TNHH Xây dựng Điện Bách Khoa - XNLĐTN	Trạm 110KV - Cần Đước	Trạm 110KV - Cần Đước	1. Thay 04 bộ báo động: tủ CP1 ngăn T1; tủ CP2 ngăn 112, tủ E05- ngăn 132, tủ E04 ngăn 172; 2. Cô lập mạch tín hiệu SCADA và thu hồi tủ SIC, RTU cũ; 3. CBM cấp độ 2 ngăn 172, 132, C41, cáp ngầm 431; 4. Vệ sinh, bảo trì thiết bị trạm; 5. Lắp khung định vị dây dẫn; Lắp đai thép định vị dây thoát sét	Công trình ĐTXD	0	Đồng ý mất tải kết hợp Điện lực công tác, chuyển 1 phần tải bên ngoài qua các trạm 110kV lân cận	- Cô lập MC 171, 172, 112, C12, 132, 432, MBA T2 trạm Cần Đước. - Cô lập 175 Cần Đước 2 - 171 Cần Đước. - Cô lập 172 Cần Đước - 172 Gò Công.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	17-05-26	08h00	17-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN	Trạm 110kV KCN Thuận Đạo	Trạm 110kV KCN Thuận Đạo	An toàn cho Đội truyền tải điện Tây Ninh KTĐK 3 năm MC 182, TU 182, TI 182, DCL 182-1, 182-2, 182-7, 182-9; Kiểm định sai số đo lường TU 182, TI182; Xử lý nhiệt độ tăng cao DCl 182-2, 182-7	SCL, ĐTXD, Bảo trì, TNĐK	0		Cô lập 182 Bến Lức 2 – 171 KCN Thuận Đạo	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
7	18-05-26	08h00	18-05-26	14h00	XNLĐTN	XNLĐTN	Trạm 110KV - KCN Vĩnh Lộc 2	Trạm 110KV - KCN Vĩnh Lộc 2	Thay cách điện hỏng (pha A) trụ 33	SCL, ĐTXD, Bảo trì, TNĐK	0		Cô lập 176 Phú Lâm – 172 KCN Vĩnh Lộc 2	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
8	24-05-26	06h00	24-05-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN	Trạm 110KV - Long Hậu	Trạm 110KV - Long Hậu	1. CBM cấp độ 2 ngăn 421, C41, T2, 172, T1, 112, 100-9; cáp ngầm 432, 421, TD41 2. Vệ sinh, bảo trì thiết bị trạm	SCL, ĐTXD, Bảo trì, TNĐK	0	Đồng ý mất tải kết hợp Điện lực công tác, chuyển 1 phần tải bên ngoài qua các trạm 110kV lân cận.	- Cô lập MC 171, 172, 112, 131, 132, 431, 432, C11, C12, C41, C42, MBA T1, T2 trạm Long Hậu. - Cô lập 171 Nhà Bè - 171 Long Hậu. - Cô lập 172 Cần Giuộc - 172 Long Hậu.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
9	24-05-26	07h00	24-05-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN	Trạm 110KV - Bến Lức	Trạm 110KV - Bến Lức	1. Thay Thay DCL 172-7, 172-2; 2. Vệ sinh, bảo trì thiết bị trạm	SCL, ĐTXD, Bảo trì, TNĐK	0	- Công ty TNHH Giầy Ching Luh Việt Nam đồng ý mất tải. - Đóng 421 chuyển C42 nhận điện từ MBA T1 Bến Lức, Chuyển 1 phần tải 22kV bên ngoài để giảm tải MBA T1 Bến Lức	- Cô lập MC 172, 112, 132, 432, C12, MBA T2 trạm Bến Lức. - Cô lập 172 Rạch Chanh - 173 KCN Vĩnh Lộc 2 - 171, 172 Ching Luh – 172 Bến Lức.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
10	30-05-26	08h00	30-05-26	16h00	XNLĐTN	XNLĐTN	Trạm 110kV Đức Lập Thượng	Trạm 110kV Đức Lập Thượng	1.Thay cách điện hỏng (pha B) trụ 89; 2.Lắp khung định vị dây dẫn pha A khoảng trụ 90-91	SCL, ĐTXD, Bảo trì, TNĐK	0		Cô lập 175 Đức Hoà 2 - 172 Đức Lập Thượng	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
CƠ SỞ 1																					
1	04-05-26	06h00	04-05-26	08h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 471, 472, 477 An Thạnh	Tại trạm bù: T76 An Thạnh, T3/28 KCN Phú An Thạnh, T196 UB Lương Hòa, T236A Lương Bình, T12/7 KCN Thịnh Phát, T29 KCN Thịnh Phát, T9/1 KCN Thịnh Phát, T15 KCN Thịnh Phát, T205 UB Lương Bình, T179 tuyến 471 An Thạnh, T103 An Thạnh	Tái lập điện trạm bù sau kỳ nghĩ Lễ 30/4 và 1/5	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Đóng FCO cấp nguồn TU+ MC các trạm bù ứng động: T76 An Thạnh, T3/28 KCN Phú An Thạnh, T196 UB Lương Hòa, T236A Lương Bình, T12/7 KCN Thịnh Phát, T29 KCN Thịnh Phát, T9/1 KCN Thịnh Phát, T15 KCN Thịnh Phát, T205 UB Lương Bình, T179 tuyến 471 An Thạnh, T103 An Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	04-05-26	06h00	04-05-26	08h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 478, 480 Long Hiệp, 473 Bến Lức	Tại trạm bù: T3A Phước Tiến, T116 Gò Đen Long Khê, T90 Gò Đen Long Khê, T4 Phước Lý, T18 Mỹ Yên, T20 Mỹ Yên, T24 Mỹ Yên, T42 Mỹ Yên, T28 Nối Lưới Mỹ Yên Tân Bửu	Tái lập điện trạm bù sau kỳ nghĩ Lễ 30/4 và 1/5	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Đóng FCO cấp nguồn TU+ MC các trạm bù ứng động: T3A Phước Tiến, T116 Gò Đen Long Khê, T90 Gò Đen Long Khê, T4 Phước Lý, T18 Mỹ Yên, T20 Mỹ Yên, T24 Mỹ Yên, T42 Mỹ Yên, T28 Nối Lưới Mỹ Yên Tân Bửu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
3	04-05-26	06h00	04-05-26	08h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 471, 475, 480 Bến Lức, 474 Rạch Chanh	Tại trạm bù: T47/1 LĐ SCN, T41 Cầu Ván, T4A Nhựt Chánh, T13 Nhựt Chánh, T19 Nhựt Chánh, T22B Nhựt Chánh, T28 Nhựt Chánh, T04 KCN Nhựt Chánh 1, T07 KCN Nhựt Chánh 1, T11 KCN Nhựt Chánh 2, T4B Cơ Khí	Tái lập điện trạm bù sau kỳ nghĩ Lễ 30/4 và 1/5	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Đóng FCO cấp nguồn TU+ MC các trạm bù ứng động: T47/1 LĐ SCN, T41 Cầu Ván, T4A Nhựt Chánh, T13 Nhựt Chánh, T19 Nhựt Chánh, T22B Nhựt Chánh, T28 Nhựt Chánh, T04 KCN Nhựt Chánh 1, T07 KCN Nhựt Chánh 1, T11 KCN Nhựt Chánh 2, T4B Cơ Khí	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	04-05-26	06h00	04-05-26	08h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 475, 476, 477, 478, 479 Long Hiệp; 473 Bến Lức; 476 KCN Thuận Đạo	Tại trạm bù: T28 KDC Bến Lức, T12 KCN Thuận Đạo 2, T28 Nối Lưới Thuận Đạo, T53 Long Hiệp, T56 Voi Lá, T10A KCN Phúc Long, T9/1A KCN Phúc Long, T71 Voi Lá, T3 ấp Chánh Long Hiệp, T96 Voi Lá, T16 Long Bình, T4/9/8/9 KCN Vĩnh Lộc 2, T30 tuyến 473 Bến Lức Tân Bửu, T99 Tân Bửu	Tái lập điện trạm bù sau kỳ nghĩ Lễ 30/4 và 1/5	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Đóng FCO cấp nguồn TU+ MC các trạm bù ứng động: T28 KDC Bến Lức, T12 KCN Thuận Đạo 2, T28 Nối Lưới Thuận Đạo, T53 Long Hiệp, T56 Voi Lá, T10A KCN Phúc Long, T9/1A KCN Phúc Long, T71 Voi Lá, T3 ấp Chánh Long Hiệp, T96 Voi Lá, T16 Long Bình, T4/9/8/9 KCN Vĩnh Lộc 2, T30 tuyến 473 Bến Lức Tân Bửu, T99 Tân Bửu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	04-05-26	08h00	04-05-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 471, 472, 473, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Bến Lức thuộc trạm 110kV Bến Lức	Xã Bến Lức, Mỹ Yên, Bình Đức	Kiểm tra lưới định kỳ tháng 05/2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	04-05-26	08h00	04-05-26	16h00	ĐL Cần Đước	Cty Việt Sáng	Nhánh rẽ ấp 7 Phước Tuy	Từ trụ T2 đến trụ T21 nhánh rẽ ấp 7 Phước Tuy, tuyến 473 Cần Đước	Thay sứ đứng, sứ treo công trình SCL 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	8	Một phần ấp Xóm Chùa xã Tân Lân và một phần ấp 24 xã Cần Đước	- Cắt LBFCO p/đ ấp 7 Phước Tuy	294	2,2086	0,0046	0,1307	0,0003	0,267	2.133	
7	04-05-26	05h00	04-05-26	07h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ trạm bù T7/2 Chợ Mới Long Phú	Tại tủ điều khiển trạm bù T7/2 Chợ Mới Long Phú	Tái lập trạm bù ứng động T7/2 Chợ Mới Long Phú	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Đóng máy cắt trạm bù ứng động Trạm bù T7/2 Chợ Mới Long Phú	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
8	04-05-26	05h00	04-05-26	07h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ trạm bù T4/1 KCN Tân Kim MR	Tại tủ điều khiển trạm bù T4/1 KCN Tân Kim MR	Tái lập trạm bù ứng động T4/1 KCN Tân Kim MR	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Đóng máy cắt trạm bù ứng động T4/1 KCN Tân Kim mở rộng	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
9	04-05-26	05h00	04-05-26	07h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ trạm bù T33/1 KCN Tân Kim	Tại tủ điều khiển trạm bù T33/1 KCN Tân Kim	Tái lập trạm bù ứng động T33/1 KCN Tân Kim	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Đóng máy cắt trạm bù ứng động Trạm bù T33/1 KCN Tân Kim	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
10	04-05-26	07h00	04-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
11	04-05-26	07h00	04-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
12	04-05-26	05h00	04-05-26	07h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ trạm bù T14A/1 Long Phú	Tại tủ điều khiển trạm bù T14A/1 Long Phú	Tái lập trạm bù ứng động T14A/1 Long Phú	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Đóng máy cắt trạm bù ứng động Trạm bù T14A/1 Long Phú	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
13	04-05-26	05h00	04-05-26	07h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ trạm bù T245/1 Phước Lý	Tại tủ điều khiển trạm bù T245/1 Phước Lý	Tái lập trạm bù ứng động T245/1 Phước Lý	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Đóng máy cắt trạm bù ứng động T245/1 Phước Lý	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
14	04-05-26	05h00	04-05-26	07h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ trạm bù T5/1 Ba Trang	Tại tủ điều khiển trạm bù T5/1 Ba Trang	Tái lập trạm bù ứng động T5/1 Ba Trang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Đóng máy cắt trạm bù ứng động T5/1 Ba Trang	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
15	04-05-26	05h00	04-05-26	07h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ trạm bù T7/1 Hưng Long	Tại tủ điều khiển trạm bù T7/1 Hưng Long	Tái lập trạm bù ứng động T7/1 Hưng Long	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Đóng máy cắt trạm bù ứng động T7/1 Hưng Long	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
16	04-05-26	05h00	04-05-26	07h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ trạm bù T1.7/1 KCN Long Hậu	Tại tủ điều khiển trạm bù T1.7/1 KCN Long Hậu	Tái lập trạm bù ứng động T1.7/1 KCN Long Hậu	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Đóng máy cắt trạm bù ứng động T1.7/1 KCN Long Hậu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
17	04-05-26	05h00	04-05-26	07h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ trạm bù T1.17/1 KCN Long Hậu	Tại tủ điều khiển trạm bù T1.17/1 KCN Long Hậu	Tái lập trạm bù ứng động T1.17/1 KCN Long Hậu	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Đóng máy cắt trạm bù ứng động T1.17/1 KCN Long Hậu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
18	04-05-26	05h00	04-05-26	07h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ trạm bù T3.12/1 KCN Long Hậu	Tại tủ điều khiển trạm bù T3.12/1 KCN Long Hậu	Tái lập trạm bù ứng động T3.12/1 KCN Long Hậu	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Đóng máy cắt trạm bù ứng động T3.12/1 KCN Long Hậu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
19	04-05-26	05h00	04-05-26	07h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ trạm bù T3.4A/3A/1 ĐS3 KCN Long Hậu	Tại tủ điều khiển trạm bù T3.4A/3A/1 ĐS3 KCN Long Hậu	Tái lập trạm bù ứng động T3.4A/3A/1 ĐS3 KCN Long Hậu	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Đóng máy cắt trạm bù ứng động T3.4A/3A/1 ĐS3 KCN Long Hậu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
20	04-05-26	05h00	04-05-26	07h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ trạm bù T54/13/4/1 KCN Long Hậu	Tại tủ điều khiển trạm bù T54/13/4/1 KCN Long Hậu	Tái lập trạm bù ứng động T54/13/4/1 KCN Long Hậu	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Đóng máy cắt trạm bù ứng động T54/13/4/1 KCN Long Hậu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
21	04-05-26	05h00	04-05-26	07h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ trạm bù T54/13/1A/1 KCN Long Hậu	Tại tủ điều khiển trạm bù T54/13/1A/1 KCN Long Hậu	Tái lập trạm bù ứng động T54/13/1A/1 KCN Long Hậu	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Đóng máy cắt trạm bù ứng động T54/13/1A/1 KCN Long Hậu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
22	04-05-26	05h00	04-05-26	07h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ trạm bù T62/12P/4/1 KCN Long Hậu	Tại tủ điều khiển trạm bù T62/12P/4/1 KCN Long Hậu	Tái lập trạm bù ứng động T62/12P/4/1 KCN Long Hậu	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Đóng máy cắt trạm bù ứng động T62/12P/4/1 KCN Long Hậu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
23	04-05-26	05h00	04-05-26	07h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ trạm bù T18/1 Tân Quang	Tại tủ điều khiển trạm bù T18/1 Tân Quang	Tái lập trạm bù ứng động T18/1 Tân Quang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Đóng máy cắt trạm bù ứng động T18/1 Tân Quang	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
24	04-05-26	05h00	04-05-26	07h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ trạm bù T10/1 Nr Đê Trường Long	Tại tủ điều khiển trạm bù T10/1 Nr Đê Trường Long	Tái lập trạm bù ứng động T10/1 Nr Đê Trường Long	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Đóng máy cắt trạm bù ứng động T10/1 Nr Đê Trường Long	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
25	04-05-26	05h00	04-05-26	07h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ trạm bù T27/1 Nr Đê Trường Long	Tại tủ điều khiển trạm bù T27/1 Nr Đê Trường Long	Tái lập trạm bù ứng động T27/1 Nr Đê Trường Long	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Đóng máy cắt trạm bù ứng động T27/1 Nr Đê Trường Long	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
26	04-05-26	05h00	04-05-26	07h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ trạm bù T37/1 Đê Trường Long	Tại tủ điều khiển trạm bù T37/1 Đê Trường Long	Tái lập trạm bù ứng động T37/1 Đê Trường Long	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Đóng máy cắt trạm bù ứng động T37/1 Đê Trường Long	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
27	04-05-26	05h00	04-05-26	07h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ trạm bù T40A/1 Đê Trường Long	Tại tủ điều khiển trạm bù T40A/1 Đê Trường Long	Tái lập trạm bù ứng động T40A/1 Đê Trường Long	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Đóng máy cắt trạm bù ứng động T40A/1 Đê Trường Long	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
28	04-05-26	05h00	04-05-26	07h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ trạm bù T45/20A/1 Đê Trường Long	Tại tủ điều khiển trạm bù T45/20A/1 Đê Trường Long	Tái lập trạm bù ứng động T45/20A/1 Đê Trường Long	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Đóng máy cắt trạm bù ứng động T45/20A/1 Đê Trường Long	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
29	04-05-26	05h00	04-05-26	07h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ trạm bù T45/6/1 Đê Trường Long	Tại tủ điều khiển trạm bù T45/6/1 Đê Trường Long	Tái lập trạm bù ứng động T45/6/1 Đê Trường Long	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Đóng máy cắt trạm bù ứng động T45/6/1 Đê Trường Long	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
30	04-05-26	05h00	04-05-26	07h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ trạm bù T9/2 Chợ Mới	Tại tủ điều khiển trạm bù T9/2 Chợ Mới	Tái lập trạm bù ứng động T9/2 Chợ Mới	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Đóng máy cắt trạm bù ứng động T9/2 Chợ Mới	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
31	04-05-26	03h30	04-05-26	04h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ trạm bù T11/1 Long Phú	Tại 11 nhánh rẽ Long Phú	Tái lập trạm bù cố định T11/1 Long Phú	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	30	Ấp 4, Hòa Thuận 1, Long Phú, Trị Yên, Thanh Hà, xã Cần Giuộc	Đóng LBFCO Nr trạm bù cố định T11/1 Long Phú (Nhá Rec T2 Chợ Mới)	94	0,0310	0,0010	0,0026	0,0001	1,000	500	
32	04-05-26	04h20	04-05-26	04h40	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Trạm bù T19 Long Thượng	Tại trụ 19 Nr Long Thượng	Tái lập trạm bù cố định T19 Long Thượng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	60	Ấp Long Hưng, Long Thới, Long Thạnh xã Phước Lý	Đóng LBFCO trạm bù T19 Long Thượng (Nhá LBS T1A Long Thượng)	2302	0,5066	0,0253	0,0426	0,0021	2,000	667	
33	04-05-26	05h00	04-05-26	05h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ trạm bù T52/1 Phước Lý	Tại trụ 52 nhánh rẽ Phước Lý	Tái lập trạm bù cố định T52/1 Phước Lý	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	150	Ấp Phú Thành, Phú Ân, Phước Lý, Vĩnh Phước xã Phước Lý; ấp 3A, 3B Phước Lợi xã Mỹ Yên	Đóng LBFCO Nr trạm bù T52/1 Phước Lý (Nhá Rec T10A Phước Lý)	7700	2,5870	0,0862	0,2139	0,0071	5,000	2.500	
34	04-05-26	06h00	04-05-26	06h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ trạm bù T215A/1 Chợ Trạm Mũi Tàu	Tại 215A T/C Chợ Trạm Mũi Tàu	Tái lập trạm bù cố định T215A/1 Chợ Trạm Mũi Tàu	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	200	Ấp 1, 2, 3, 4, Phước Thuận, Hòa Thuận 1, 2, Thanh Ba, Kim Định, Kim Điền, Long Phú, Trị Yên, Thanh Hà, Tân Xuân xã Cần Giuộc	Đóng LBFCO Nr trạm bù cố định T215A/1 Chợ Trạm Mũi Tàu (Nhá MC 477 Cần Giuộc)	9534	3,1470	0,1049	0,2649	0,0088	6,667	3.333	
35	04-05-26	06h00	04-05-26	06h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Trạm bù T18 Long Phụng	Tại trụ 18 Nr Long Phụng	Tái lập trạm bù cố định T18 Long Phụng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	40	Ấp Tây xã Tân Tập; ấp Chánh Nhứt, Chánh Nhì, Tây Phú, Phú Thạnh, Thanh Điền xã Phước Vĩnh Tây	Đóng FCO trạm bù T18 Long Phụng (Nhá Rec T3 Long Phụng)	2181	0,7199	0,0240	0,0606	0,0020	1,333	667	
36	04-05-26	06h30	04-05-26	07h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Trạm bù T16 Vùng Hạ	Tại trụ 16 Nr Vùng Hạ	Tái lập trạm bù cố định T16 Vùng Hạ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	180	Ấp Nam, Trung, Bắc, Tây, Tân Quang 1, 2, Tân Quí, Tân Hòa, Tân Đại, Vĩnh Hòa, Vĩnh Thạnh xã Tân Tập; ấp 1, 2, 3, Chánh Nhì xã Phước Vĩnh Tây; ấp 2, 3, ấp Lũy, Mương Chài, Long Bào, Tân Thanh A, B, Phước Thuận, Hòa Thuận 1 xã Cần Giuộc	Đóng FCO trạm bù T16 Vùng Hạ (Nhá MC 479 Tân Tập)	14579	4,8122	0,1604	0,4050	0,0135	6,000	3.000	
37	04-05-26	06h30	04-05-26	07h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Trạm bù T117A Vùng Hạ	Tại trụ 117A Nr Vùng hạ	Tái lập trạm Bù cố định T117A Vùng Hạ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Đóng FCO trạm bù ứng động T117A Vùng Hạ (Nhá MC 479 Tân Tập)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
38	04-05-26	07h30	04-05-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 471,472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ; nhánh rẽ Công ty Đường Hiệp Hòa, nhánh rẽ Rạch Thiên, tuyến 478 Đức Huệ	Từ trụ A0 đến T48 tuyến 477, 479 Đức Huệ, Từ T48 đến T66 tuyến 479 Đức Huệ, từ T48 đến T69 tuyến 477 Đức Huệ, Từ trụ A0 đến T36 Nhánh rẽ Rạch Cỏn, Từ T20 đến T23 nhánh rẽ Công ty Đường Hiệp Hòa, Từ T01 đến T20 nhánh rẽ Rạch Thiên, tuyến 478 Đức Huệ, từ trụ A0 đến T58 tuyến 475,476 Đức Huệ, từ Trụ A0 đến T41 tuyến 472, 474 Đức Huệ , Từ trụ T5D đến T13 tuyến 476 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
39	04-05-26	07h30	04-05-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Kiểm tra lưới điện định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
40	04-05-26	08h00	04-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay công tơ 3 pha TT	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
41	04-05-26	08h00	04-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
42	04-05-26	08h00	04-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Kiểm tra điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
43	04-05-26	08h00	04-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ….	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
44	04-05-26	08h00	04-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Ấp 2 Mỹ An	Từ T1 đến trụ T20 NR. Ấp 2 Mỹ An	- Cắt tỉa cây xanh phòng ngừa sự cố + ứng trực	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
45	04-05-26	08h00	04-05-26	12h00	ĐL Tân An	Liên Danh Công Ty Cổ Phần Kỹ Thuật Quốc Long – Công Ty Cổ Phần Xây Dựng - Thương Mại Bình Thanh	ĐDHA thuộc TBA Bình Cư 5	Tại DĐHA thuộc TBA Bình Cư 5	SCL thay dây đường dây hạ áp thuộc TBA Bình Cư 5	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	8	Một phần đường Nguyễn Thị Bảy, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO TBA Bình Cư 5	98	0,3923	0,0016	0,0218	0,0001	0,267	1.067	
46	04-05-26	08h00	04-05-26	16h00	ĐL Tân An	Liên Danh Công Ty Cổ Phần Kỹ Thuật Quốc Long – Công Ty Cổ Phần Xây Dựng - Thương Mại Bình Thanh	ĐDHA thuộc TBA Ấp 1 HTP 4	DS T.1 + LBS T1B Minh Tân TBA Ấp 1 HTP 4	SCL thay dây đường dây hạ áp thuộc TBA Ấp 1 HTP 4	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	23	Một phần ấp 1, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt DS T.1 + LBS T1B Minh Tân	49	0,3923	0,0008	0,0218	0,0000	0,767	6.133	
47	04-05-26	08h00	04-05-26	16h00	ĐL Tân An	Liên Danh Công Ty Cổ Phần Kỹ Thuật Quốc Long – Công Ty Cổ Phần Xây Dựng - Thương Mại Bình Thanh	ĐDHA thuộc TBA Ấp 1 HTP 4	Tại DĐHA thuộc TBA Ấp 1 HTP 4	SCL thay dây đường dây hạ áp thuộc TBA Ấp 1 HTP 4	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	6	Một phần đường Lê Văn Tưởng, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO TBA Ấp 1 HTP 4	52	0,4163	0,0009	0,0231	0,0000	0,200	1.600	
48	04-05-26	07h30	04-05-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471 Tân Thạnh, 473 Tân Thạnh, 475 Tân Thạnh, 479 Tân Thạnh.	Xã Tân Thạnh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh và xã Nhơn Ninh	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
49	04-05-26	07h30	04-05-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471 Tân Thạnh, 473 Tân Thạnh, 475 Tân Thạnh, 479 Tân Thạnh.	Xã Tân Thạnh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh và xã Nhơn Ninh	Kiểm tra lưới điện định kỳ tháng 05	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
50	04-05-26	07h30	04-05-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 475 Cai Lậy.	Từ trụ số Từ trụ số 01 đến trụ số 38 nhánh rẽ Kinh 1000 Đông Tân Hòa - tuyến 475 Cai Lậy.	Phát quang, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
51	04-05-26	08h00	04-05-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 473 Tân An và Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Tuyến 473 Tân An và Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Phát quang đường dây trung hạ áp nhánh rẽ Nhựt Ninh (10 cây), nhánh rẽ Bình Hoà Nhựt Ninh (10 cây) và các nhánh rẽ thuộc trục (10 cây). Tổng cộng là 30 cây.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện.	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
52	04-05-26	07h00	04-05-26	07h05	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Trụ T76/1 nhánh rẽ Tấn Đức - Tuyến 473 Tân An	Trụ T76/1 nhánh rẽ Tấn Đức - Tuyến 473 Tân An	Tái lập tụ bù ứng động T76/1 Tấn Đức	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không	Đóng FCO trạm bù ứng động T76/1 Tấn Đức	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
53	04-05-26	07h15	04-05-26	07h20	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Trụ T134/1 trục chính Cống Liễu Chợ Tân Trụ - Tuyến 477 Tân An	Trụ T134/1 trục chính Cống Liễu Chợ Tân Trụ - Tuyến 477 Tân An	Tái lập tụ bù ứng động T134/1 Cống Liễu Chợ Tân Trụ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không	Đóng FCO trạm bù ứng động T134/1 Cống Liễu - Chợ Tân trụ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
54	04-05-26	07h30	04-05-26	07h35	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Trụ T01 nhánh rẽ Huỳnh Văn Tính - Tuyến 477 Tân An	Trụ T01 nhánh rẽ Huỳnh Văn Tính - Tuyến 477 Tân An	Tái lập tụ bù ứng động T1 Huỳnh văn Tính	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không	Đóng FCO trạm bù ứng động T1 Huỳnh văn Tính	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
55	04-05-26	07h50	04-05-26	07h55	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Trụ T43 nhánh rẽ Nhựt Ninh - Tuyến 473 Tân An	Trụ T43 nhánh rẽ Nhựt Ninh - Tuyến 473 Tân An	Tái lập tụ bù cố định T43 Nhựt Ninh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không	Đóng LBFCO trạm bù cố định T43 Nhựt Ninh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
56	04-05-26	08h00	04-05-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
57	04-05-26	08h00	04-05-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Hoá, xã Tân Tây, xã Bình Thành và xã Thạnh Phước	Kiểm tra lưới điện định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
58	04-05-26	07h00	04-05-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	Điều tra khách hàng 1 pha, 3 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không có	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
59	04-05-26	07h00	04-05-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Nhánh rẽ Xóm Chùa, tuyến 480 Thủ Thừa	Từ trụ T1-T190 Nhánh rẽ Xóm Chùa, tuyến 480 Thủ Thừa	Cắt tỉa cành cây, cắt dây leo dưới đường dây trung-hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
60	04-05-26	07h30	04-05-26	16h30	ĐL Thủ Thừa	Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật Quốc Long	Đường dây hạ thế trạm Xóm Cốm 3	Từ trụ T5-21a và 1a-1a/8 đường dây hạ thế trạm Xóm Cốm 3	Thi công công trình SCL: thay dây hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp 1, ấp 2 xã Mỹ Thạnh	Cắt FCO trạm Xốm Cốm 3	66	1,3790	0,0026	0,0330	0,0001	0,033	300	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
61	04-05-26	08h30	04-05-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp trạm T39 Vĩnh Thuận	Đường dây hạ áp trạm T39 Vĩnh Thuận	Sang dây hạ áp HT10, HT11 (dịch vụ khách hàng)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Kinh Mới - xã Vĩnh Hưng	Cắt FCO trạm T39 Vĩnh Thuận	78	0,8206	0,0046	0,0130	0,0001	0,033	100	
62	04-05-26	13h00	04-05-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp trạm T2/8 Chiến Thắng	Đường dây hạ áp trạm T2/8 Chiến Thắng	Phát quang đường dây hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
63	04-05-26	08h00	04-05-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Hưng Điền A	T1 đến T58 Nr Hưng Điền A	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
64	05-05-26	08h00	05-05-26	09h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T18 Bến Cũ	Tại trạm T18 Bến Cũ	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Bàu Công, xã Hậu Nghĩa	Cắt 3FCO trạm T18 Bến Cũ	52	0,2985	0,0005	0,0274	0,0000	0,100	950	
65	05-05-26	10h00	05-05-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T51 Ông Đạt	Tại trạm T51 Ông Đạt	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Rừng Sến, xã Đức Lập	Cắt 3FCO trạm T51 Ông Đạt	76	0,4363	0,0008	0,0401	0,0001	0,100	950	
66	05-05-26	13h30	05-05-26	15h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T103 Mỹ Hạnh	Tại trạm T103 Mỹ Hạnh	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh	Cắt 3FCO trạm T103 Mỹ Hạnh	79	0,4535	0,0008	0,0416	0,0001	0,100	950	
67	05-05-26	15h30	05-05-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T64 Ông Nang	Tại trạm T64 Ông Nang	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Rừng Sến, xã Đức Lập	Cắt 3FCO trạm T64 Ông Nang	82	0,4707	0,0008	0,0432	0,0001	0,100	950	
68	05-05-26	08h00	05-05-26	08h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Gò Đen Bình Chánh tuyến 477 Long Hiệp, 478 Bến Lức	Tại tủ điều khiển Rec T01 Gò Đen, trụ 01 nhánh rẽ Gò Đen Bình Chánh tuyến 477 Long Hiệp, 478 Bến Lức	Nghiệm thu điều khiển xa thiết bị thuộc công tác kết nối SCADA HMI 22kV	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Không cắt điện; - Kiểm tra DS T100 Gò Đen đang cắt	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
69	05-05-26	08h00	05-05-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 471, 472, 473, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hiệp thuộc trạm 110kV Long Hiệp	Xã Bến Lức, Mỹ Yên	Kiểm tra lưới định kỳ tháng 05/2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
70	05-05-26	08h00	05-05-26	10h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức+ XNDV ĐL Tây Ninh	Trạm Long Kim	Từ MBA đến thùng Aptomat trạm Long Kim, trụ số 05 trục Bến Lức Gò Đen tuyến 474, 479, 477BL	Thí nghiệm MBA; bảo trì MBA chảy dầu	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần ấp Bến Lức 7, 9 xã Bến Lức	Cắt 3FCO trạm Long Kim	220	2,4690	0,0024	0,2078	0,0002	0,067	1.133	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
71	05-05-26	10h00	05-05-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức+ XNDV ĐL Tây Ninh	Trạm KDC Long Phú	Từ MBA đến thùng Aptomat trạm KDC Long Phú, nhà trạm KDC Long Phú tuyến 474BL và phần hạ áp trạm KDC Long Phú	Thí nghiệm MBA; kiểm tra, bảo trì cáp ngầm hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	KDC Long Phú, xã Bến Lức	Cắt 3FCO trạm Long Kim	123	1,3804	0,0014	0,1162	0,0001	0,067	1.133	
72	05-05-26	08h00	05-05-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 473, 478 Bến Lức	Trụ T1B-2 (cây dái ngựa nằm trên lưới, 1 dừa), T1A-1 (1 cây bàng) nhánh rẽ Ấp 3 Mỹ Yên, trụ T16 nr Bờ Lát-T1 (bằng lăng, cây xanh), T2-3 (bằng lăng, mận gần lưới), T7-8 (1 cây xanh) nhánh rẽ Bảy Thạch, trụ T19-20 (cây sao), T21-22 (2 cây sao gần lưới), T25-26 (nhánh xoài) nhánh rẽ HTX Mỹ Trung, trụ T8-10 (tràm vàng, tràm giấy, 3 cây sao, dây leo), T12-13 (cây sao), T16-17 (cây sao), T17 (cây bằng lăng gần lưới) nhánh rẽ HTX Mỹ Trung Nối Dài	Phát quang lưới điện trung, hạ áp (Năm)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
73	05-05-26	08h00	05-05-26	09h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T11 Long Hựu Đông	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T11 Long Hựu Đông, tuyến 471 Cần Đước	- Chỉnh trụ hạ áp T13/6 bị nghiêng - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần ấp Trung xã Long Hựu	- Cắt FCO trạm T11 Long Hựu Đông	40	0,0563	0,0006	0,0033	0,0000	0,050	75	
74	05-05-26	10h00	05-05-26	11h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T62/1 Cầu Nổi	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T62/1 Cầu Nổi, tuyến 471 Cần Đước	- Ép lại lèo H2B bị nóng đỏ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	4	Một phần ấp 4 xã Tân Lân	- Cắt FCO trạm T62/1 Cầu Nổi	137	0,1930	0,0021	0,0114	0,0001	0,133	200	
75	05-05-26	13h30	05-05-26	15h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T4 Ba Rị	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T4 Ba Rị, tuyến 471 Cần Đước	- Thay kẹp dừng dây H1 bị hỏng - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần ấp 1 xã Tân Lân	- Cắt FCO trạm T4 Ba Rị	52	0,0732	0,0008	0,0043	0,0000	0,067	100	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
76	05-05-26	15h30	05-05-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T7 Bà Chủ 4	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T7 Bà Chủ 4, tuyến 477 Cần Đước	- Lắp Rack, nâng, căng dây hạ áp võng thấp - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần ấp Bà Chủ xã Tân Lân	- Cắt FCO trạm T7 Bà Chủ 4	50	0,0704	0,0008	0,0042	0,0000	0,067	100	
77	05-05-26	07h00	05-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
78	05-05-26	07h00	05-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
79	05-05-26	07h00	05-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ KCN Long Hậu Tuyến 476 Long Hậu	Nhánh rẽ KCN Long Hậu Tuyến 476 Long Hậu	Vệ sinh sứ Hotline	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Khóa chế độ tự đóng lại của MC 476 Long Hậu - đường dây 22KV tuyến 476 Long Hậu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
80	05-05-26	08h00	05-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Công Nghệ Thủy Phương	Trạm: T5 Vĩnh Phước, T6 Vĩnh Phước, T1B/1 Vĩnh Phước	Đường dây hạ thế Trạm: T5 Vĩnh Phước, T6 Vĩnh Phước, T1B/1 Vĩnh Phước	Thay dây hạ áp 3xAV50mm2 + 1xAC50mm2 từ T3 đến T7A: 398 mét trạm T6 Vĩnh Phước	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	15	Ấp Vĩnh Phước xã Phước Lý	- Cắt FCO trạm: T5 Vĩnh Phước, T6 Vĩnh Phước - Cắt MCCB trạm T1B/1 Vĩnh Phước	133	0,7902	0,0015	0,0665	0,0001	0,500	4.500	
81	05-05-26	08h00	05-05-26	16h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nr Bình Hòa Nam	T4 đến T112 Nr Bình Hòa Nam Tuyến 477 Đức Huệ	Bảo trì lưới điện, khắc phục khiếm khuyết lưới điện, Thay trụ + Phát quang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	30	1 phần ấp Bình Phú, 1 phần ấp Thanh Hòa - Xã Đức Huệ	Cắt LBS T2 Và DS T3 Nr Bình Hòa Nam	3292	36,0561	0,0751	1,4652	0,0031	1,000	8.000	
82	05-05-26	07h30	05-05-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Kiểm tra lưới điện định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
83	05-05-26	07h30	05-05-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 477 Đức Huệ, Nr Ông Cang, Nr Giồng Ông Bạn, Nr Ấp 1,2 Bình Hòa Hưng, Nr Chốt Dân Quân, Nr ĐBP Bình Hòa Hưng NR Khu Di Tích, Nr Kênh T2, tuyến 477 Đức Huệ	Từ trụ T01 đến T05 Nr Ông Cang, T01 đến T35 Nr Giồng Ông Bạn, T01 đến T37 Nr Ấp 1,2 Bình Hòa Hưng, T01 đến T01 đến T15 Nr Chốt Dân Quân, T01 đến T15 Nr ĐBP Bình Hòa Hưng T01 đến T07 NR Khu Di Tích, T01 đến T16 Nr Kênh T2, Từ trụ T280 đến T362 tuyến 477 Đức Huệ,	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
84	05-05-26	08h00	05-05-26	17h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 471,473,475,476TV	Tuyến 471,473,475,476 TV	Phát hoang trung hạ áp. 35 cây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
85	05-05-26	08h00	05-05-26	17h00	ĐL Tầm Vu	Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật Quốc Long	Trạm Ấp 2 Bình Quới 3 (471TA/69/18/16/8) - Tuyến 479 Tầm Vu.	Từ trụ H.5B đến trụ H.10B thuộc ĐDHA trạm Ấp 2 Bình Quới 3	Thay 20 trụ BTLT 7,5m, sang dây hạ áp công trình SCL ĐDHA trạm Ấp 2 Bình Quới 3 (471TA/69/18/16/8)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Bình Cang, xã Vĩnh Công	Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm Ấp 2 Bình Quới 3	53	0,7710	0,0014	0,0265	0,0000	0,035	318	
86	05-05-26	08h00	05-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay công tơ 3 pha TT	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
87	05-05-26	08h00	05-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
88	05-05-26	08h00	05-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Kiểm tra điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
89	05-05-26	08h00	05-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ….	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
90	05-05-26	08h00	05-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Ấp 2 Mỹ An	Từ T1 đến trụ T20 NR. Ấp 2 Mỹ An	- Cắt tỉa cây xanh phòng ngừa sự cố + ứng trực	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
91	05-05-26	07h00	05-05-26	16h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR Bến Đò Chú tiết	NR Bến Đò Chú tiết	Thi công nâng cấp, vỉa hè và lắp công thoát nước đường Trần Minh Châu	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	63	Một phần đường Trần Minh Châu, Lê Văn Khuyên thuộc phường Long An và Tân An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PĐ NR Bến Đò Chú tiết	527	4,7466	0,0088	0,2635	0,0005	2,100	18.900	
92	05-05-26	07h00	05-05-26	16h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA T28 Trần Minh Châu	TBA T28 Trần Minh Châu	-SCL thay dây hạ áp trạm T28 Trần Minh Châu	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	10	Một phần đường Trần Minh Châu, Lê Văn Khuyên thuộc phường Long An và Tân An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PĐ TBA T28 Trần Minh Châu	169	1,5221	0,0028	0,0845	0,0002	0,333	3.000	
93	05-05-26	07h00	05-05-26	16h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA T19A Trần Minh Châu	TBA T19A Trần Minh Châu	-SCL thay dây hạ áp trạm T19A Trần Minh Châu	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	18	Một phần đường Trần Minh Châu, Lê Văn Khuyên thuộc phường Long An và Tân An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PĐ TBA T19A Trần Minh Châu	148	1,3330	0,0025	0,0740	0,0001	0,600	5.400	
94	05-05-26	07h30	05-05-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471 Tân Thạnh, 473 Tân Thạnh, 475 Tân Thạnh, 479 Tân Thạnh.	Xã Tân Thạnh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh và xã Nhơn Ninh	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
95	05-05-26	07h30	05-05-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471 Tân Thạnh, 473 Tân Thạnh, 475 Tân Thạnh, 479 Tân Thạnh.	Xã Tân Thạnh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh và xã Nhơn Ninh	Kiểm tra lưới điện định kỳ tháng 05	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
96	05-05-26	07h30	05-05-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 475 Cai Lậy.	Từ trụ số 01 đến trụ số 29 nhánh rẽ Kinh Ba Tuội - tuyến 475 Cai Lậy.	Phát quang, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
97	05-05-26	08h00	05-05-26	10h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T44 nhánh rẽ Mỹ Bình - Tuyến 473 Tân An.	Tại trụ T44 nhánh rẽ Mỹ Bình - Tuyến 473 Tân An.	Tăng công suất trạm T44 Mỹ Bình từ 25KVA lên 37,5KVA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần ấp Bình Điện, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO, mở Hotline trạm T44 Mỹ Bình	34	0,1828	0,0015	0,0038	0,0000	0,100	200	
98	05-05-26	10h30	05-05-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T2 nhánh rẽ Tân Đức - Tuyến 473 Tân An	Tại trụ T2 nhánh rẽ Tân Đức - Tuyến 473 Tân An	Dời tủ điều khiển Rec T02 Tấn Đức	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không	Cắt CB hạ áp cấp nguồn tủ điều khiển	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
99	05-05-26	13h30	05-05-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại Đường dây hạ áp trạm T143A Cống Liễu - Chợ Tân Trụ	Tại Đường dây hạ áp trạm T143A Cống Liễu - Chợ Tân Trụ	Kéo dây hạ áp tăng cường, xử lý sụt áp trạm T143A Cống Liễu - Chợ Tân Trụ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần ấp Bình Điện, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm T143A Cống Liễu - Chợ Tân Trụ	242	2,2769	0,0108	0,0471	0,0002	0,100	350	
100	05-05-26	08h00	05-05-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
101	05-05-26	08h00	05-05-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Hoá, xã Tân Tây, xã Bình Thành và xã Thạnh Phước	Kiểm tra lưới điện định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
102	05-05-26	07h00	05-05-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	Điều tra khách hàng 1 pha, 3 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
103	05-05-26	07h30	05-05-26	11h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Nhánh rẽ CSCT Bình Ánh, tuyến 475 Thủ Thừa	Tại trụ T16 Nhánh rẽ CSCT Bình Ánh, tuyến 475 Thủ Thừa	Thi công đấu nối công trình ĐTXD mới: Đường dây 22kV và TBA 3 pha 1000kVA Công ty xây lắp 368	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Toàn bộ ấp 1, ấp 3, xã Thủ Thừa (khu vực trạm dừng chân Châu Thành 31)	Cắt phân đoạn NR CSCT Bình Ánh	75	0,6965	0,0029	0,0167	0,0001	0,067	267	
104	05-05-26	08h00	05-05-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp trạm T6A Trường Cấp 3	Đường dây hạ áp trạm T6A Trường Cấp 3	Phát quang đường dây hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
105	06-05-26	08h00	06-05-26	09h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T100 Ông Độ	Tại trạm T100 Ông Độ	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Hậu Hòa, xã Đức Lập	Cắt 3FCO trạm T100 Ông Độ	92	0,5281	0,0009	0,0485	0,0001	0,100	950	
106	06-05-26	10h00	06-05-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T11B TD2 Bình Tiền	Tại trạm T11B TD2 Bình Tiền	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa	Cắt 3FCO trạm T11B TD2 Bình Tiền	56	0,3215	0,0006	0,0295	0,0001	0,100	950	
107	06-05-26	13h30	06-05-26	15h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T5 Bình Tiền	Tại trạm T5 Bình Tiền	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa	Cắt 3FCO trạm T5 Bình Tiền	58	0,3329	0,0006	0,0306	0,0001	0,100	950	
108	06-05-26	15h30	06-05-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T4 Gò Mã Đạo	Tại trạm T4 Gò Mã Đạo	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Bình Tả 2, xã Đức Hòa	Cắt 3FCO trạm T4 Gò Mã Đạo	90	0,4724	0,0052	0,0075	0,0001	0,100	150	
109	06-05-26	08h00	06-05-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 475 Bến Lức, 476 KCN Thuận Đạo	Trụ T10-T17 (14 cây sao), T20-T22 (3 cây sao) nhánh rẽ NR Thuận Đạo 2 (T10 trục BL-CV) (Bên trái hướng từ QL1A đi Rạch Chanh), trụ T4-T9 (6 cây xanh), T44-T45 (1 cây dừa) nhánh rẽ NR Thuận Đạo 2 (Từ T32 NR NL Thuận Đạo đến DS T1 Rạch Chanh)	Phát quang lưới điện trung, hạ áp (Đông, xe cẩu)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
110	06-05-26	08h00	06-05-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 471, 472, 473, 474, 475, 477, 478, 479, 480 An Thạnh thuộc trạm 110kV An Thạnh	Xã Bến Lức, Thạnh Lợi, Lương Hòa	Kiểm tra lưới định kỳ tháng 05/2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
111	06-05-26	08h00	06-05-26	08h45	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm T4 ấp 7 Nhựt Chánh	Tại thùng điện kế trạm T4 ấp 7 Nhựt Chánh, trụ số 04 nhánh rẽ ấp 7 Nhựt Chánh tuyến 478RC	Thay điện kế bất thường (công tơ hỏng, PL1)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần ấp 7 Nhựt Chánh xã Bình Đức	Cắt FCO trạm T4 ấp 7 Nhựt Chánh	40	0,0282	0,0006	0,0017	0,0000	0,067	50	
112	06-05-26	09h00	06-05-26	09h45	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm T23 ấp Chánh Long Hiệp	Tại thùng điện kế trạm T23 ấp Chánh Long Hiệp, trụ số 23 nhánh rẽ ấp Chánh Long Hiệp tuyến 479LH	Thay điện kế bất thường (công tơ không kết nối DCU, PL3)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần ấp Chánh xã Mỹ Yên	Cắt FCO trạm T23 ấp Chánh Long Hiệp	135	0,0936	0,0021	0,0056	0,0001	0,067	50	
113	06-05-26	10h00	06-05-26	10h45	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm Mỹ Yên 5	Tại thùng điện kế trạm Mỹ Yên 5, trụ số 6 nhánh rẽ Liên ấp 3 Mỹ Yên tuyến 478BL	Thay điện kế bất thường (công tơ không kết nối DCU, PL3)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần ấp 3 xã Mỹ Yên	Cắt FCO trạm Mỹ Yên 5	55	0,0381	0,0008	0,0023	0,0001	0,067	50	
114	06-05-26	11h00	06-05-26	11h45	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm Long Bình 1	Tại thùng điện kế trạm Long Bình 1, trụ số 14 nhánh rẽ Long Bình Phước Tinh tuyến 478BL	Thay điện kế bất thường (công tơ loại Elster không tích hợp DCU, PL4)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần ấp Long Bình xã Mỹ Yên	Cắt FCO trạm Long Bình 1	36	0,0254	0,0006	0,0015	0,0000	0,067	50	
115	06-05-26	13h00	06-05-26	13h45	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm ấp 2 Tân Bửu 3	Tại thùng điện kế trạm ấp 2 Tân Bửu 3, trụ số 17 nhánh rẽ Chợ Tân Bửu tuyến 473BL	Thay điện kế bất thường (công tơ không kết nối DCU, PL3)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần ấp 2 xã Lương Hòa	Cắt FCO trạm ấp 2 Tân Bửu 3	57	0,0392	0,0009	0,0024	0,0001	0,067	50	
116	06-05-26	14h00	06-05-26	14h45	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm T2 ấp 2 Tân Bửu 2	Tại thùng điện kế trạm T2 ấp 2 Tân Bửu 2, trụ số 02 nhánh rẽ ấp 7 Tân Bửu 2 tuyến 473BL	Thay điện kế bất thường (công tơ hỏng, PL1)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần ấp 7 xã Lương Hòa	Cắt FCO trạm T2 ấp 2 Tân Bửu 2	19	0,0131	0,0003	0,0008	0,0000	0,067	50	
117	06-05-26	15h00	06-05-26	15h45	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm T3 ấp Voi Lá	Tại thùng điện kế trạm T3 ấp Voi Lá, trụ số 03 nhánh rẽ Karaoke Hoàng Gia tuyến 476LH	Thay điện kế bất thường (công tơ không kết nối DCU, PL3)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần ấp Voi Lá xã Bến Lức	Cắt FCO trạm T3 ấp Voi Lá	68	0,0467	0,0010	0,0028	0,0001	0,067	50	
118	06-05-26	16h00	06-05-26	16h45	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm UBND Huyện 3	Tại thùng điện kế trạm UBND Huyện 3, trụ số 01 nhánh rẽ trạm UBND Huyện 3 tuyến 474BL	Thay điện kế bất thường (công tơ loại Elster không tích hợp DCU, PL4)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần ấp Bến Lức 3 xã Bến Lức	Cắt 3FCO trạm UBND Huyện 3	52	0,0357	0,0008	0,0022	0,0000	0,067	50	
119	06-05-26	08h00	06-05-26	16h00	ĐL Cần Đước	Cty Việt Sáng	Nhánh rẽ ấp 1 Long Cang	Từ trụ T2 đến trụ T28 nhánh rẽ ấp 1 Long Cang, tuyến 477 KCN Thuận Đạo	Thay sứ đứng, sứ treo công trình SCL 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	12	Một phần ấp 1, 2, 5, 6, 9, 10 xã Long Cang	- Cắt LBFCO p/đ ấp 1 Long Cang	488	3,6660	0,0076	0,2169	0,0005	0,400	3.200	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
120	06-05-26	07h00	06-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
121	06-05-26	07h00	06-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
122	06-05-26	07h00	06-05-26	08h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty Kiến Phát	Nhánh rẽ Vùng Hạ	Nhánh rẽ Vùng Hạ	Thu hồi đường dây trung thế và TBA Hộ nuôi tôm Nguyễn Đức Nhuận	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	50	Một phần Ấp Lũy, Mương Chài, Long Bào, Tân Thanh A, B, ấp 2, 3, Phước Thuận, Hòa Thuận 1 xã Cần Giuộc; ấp Vĩnh Thạnh xã Tân Tập.	- Cắt LBS T43A, DS T43 Vùng Hạ, trụ 43A, 43 nhánh rẽ Vùng Hạ, tuyến 479 Tân Tập	5983	5,9246	0,0658	0,4986	0,0055	1,667	2.500	
123	06-05-26	07h00	06-05-26	13h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Việt Sáng	Nhánh rẽ Vùng Hạ	Nhánh rẽ Vùng Hạ	Thay 07 trụ trung thế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	30	Một phần Ấp 2, 3, Phước Thuận, Hòa Thuận 1 xã Cần Giuộc	- Cắt LTD T23 Vùng Hạ (nhá LBS T43A Vùng Hạ), trụ 23, 43A nhánh rẽ Vùng Hạ, tuyến 479 Tân Tập	1288	5,1017	0,0142	0,4294	0,0012	1,000	6.000	
124	06-05-26	07h00	06-05-26	13h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc + XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ T19A Bến Đò, KDC Mỹ Dinh	Nhánh rẽ T19A Bến Đò, KDC Mỹ Dinh	Bảo trì, thay LA định kỳ, thí nghiệm định kỳ thiết bị điện: trạm biến áp, FCO, LBFCO….	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt LTD T23 Vùng Hạ (nhá LBS T43A Vùng Hạ), trụ 23, 43A nhánh rẽ Vùng Hạ, tuyến 479 Tân Tập	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
125	06-05-26	08h00	06-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Công Nghệ Thùy Phương	Trạm: T1 KDC Long Hậu mở rộng	Trạm: T1 KDC Long Hậu mở rộng	Thay tủ điện cáp ngầm và tủ điện kế vị trí T1A-1/1; T1A-1/1/1; T1A-1/5; T1A-1/6; T1A-2/3; T1A-3/1; T1A-4/2; T1A-4/4; T1A-4/5; T1B-1/3; T1B-1/4; T1B-1/5; 12 tủ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	15	Ấp Long Hậu 3 xã Cần Giuộc	- Cắt MCCB trạm T1-1, T1-2 KDC Long Hậu mở rộng	234	1,3903	0,0026	0,1170	0,0002	0,500	4.500	
126	06-05-26	07h30	06-05-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
127	06-05-26	07h30	06-05-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Đường Biên Giới, Nhánh rẽ T188 Đường Biên Giới, tuyến 477, 479 Đức Huệ	Từ trụ T01 đến T152 Nhánh rẽ Đường Biên Giới, tuyến 477 Đức Huệ, Từ trụ T152 đến T315 Nhánh rẽ Đường Biên Giới, Từ T01 đến T12 Nhánh rẽ T188 Đường Biên Giới, tuyến 479 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
128	06-05-26	08h00	06-05-26	17h00	ĐL Tầm Vu	Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật Quốc Long	Trạm Hòa Điều 2-1 (471TA/69/27/16/1/9) - Tuyến 471 Tầm Vu.	Tại trụ H.A/6/1, H.A/6/2 thuộc ĐDHA trạm Hòa Điều 2-1 (471TA/69/27/16/1/9)	Thay 01 trụ BTLT 7,5m, sang dây hạ áp công trình SCL ĐDHA trạm Hòa Điều 2-1 (471TA/69/27/16/1/9)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Bình Xuyên, xã Vĩnh Công	Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm Ấp 5 Phước Tân Hưng 3	51	0,7419	0,0014	0,0255	0,0000	0,034	306	
129	06-05-26	08h00	06-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay công tơ 3 pha TT	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
130	06-05-26	08h00	06-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
131	06-05-26	08h00	06-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Kiểm tra điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
132	06-05-26	08h00	06-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ….	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
133	06-05-26	08h00	06-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Ấp 2 Mỹ An	Từ T1 đến trụ T20 NR. Ấp 2 Mỹ An	- Cắt tỉa cây xanh phòng ngừa sự cố + ứng trực	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
134	06-05-26	07h30	06-05-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 474 Trường Xuân.	Từ trụ số 283 đến trụ số 336 nhánh rẽ Hậu Thạnh Tây - tuyến 474 Trường Xuân.	Thi công công trình ĐTXD	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	20	Một phần, xã Hậu Thạnh, tỉnh Tây Ninh.	- Cắt 03LBFCO phân đoạn trụ số T283 Hậu Thạnh Tây - tuyến 474TX. - Đóng 03LBFCO phân đoạn T228A trụ Hậu Thạnh - tuyến 471TT	636	14,2237	0,0250	0,3361	0,0006	0,667	6.333	
135	06-05-26	08h00	06-05-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 473 Tân An, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Tuyến 473 Tân An, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Thay điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
136	06-05-26	08h00	06-05-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 473 Tân An, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Tuyến 473 Tân An, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Gắn điện kế mới	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
137	06-05-26	08h00	06-05-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
138	06-05-26	08h00	06-05-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Nhánh rẽ Doanh nghiệp tư nhân Thu Ngân	Từ trụ số 01 đến trụ số 09 nhánh rẽ Doanh nghiệp tư nhân Thu Ngân	Di dời TBA 100kVA Doanh nghiệp tư nhân Thu Ngân	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Doanh nghiệp tư nhân Thu Ngân: ấp Thạnh An, xã Thạnh Hoá	Cắt 3LBFCO phân đoạn T37 Doanh nghiệp tư nhân Thu Ngân	1	0,0299	0,0001	0,0005	0,0000	0,067	600	
139	06-05-26	08h00	06-05-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đdht trạm biến áp UB Xã Mới, tuyến 480 Thủ Thừa	Từ trụ T307-17A Đdht trạm biến áp UB Xã Mới	Bảo trì mối nối lèo hạ thế, bổ sung tiếp địa lặp lại, chỉnh trụ nghiêng, thay thùng điện kế hỏng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Toàn bộ ấp 1 xã Tân Long	Cắt FCO trạm UB Xã Mới	55	1,1492	0,0021	0,0275	0,0001	0,033	300	
140	06-05-26	07h30	06-05-26	09h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Nhánh rẽ Cây Dầu, tuyến 479 Thủ Thừa	Từ T1-T5 nhánh rẽ Cây Dầu	Cắt tỉa cành cây, cắt dây leo	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Vàm Kinh, xã Mỹ Thạnh	Cắt phân đoạn Cây Dầu	101	0,4689	0,0039	0,0112	0,0001	0,033	67	
141	06-05-26	10h00	06-05-26	11h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Nhánh rẽ Bà Từ, tuyến 479 Thủ Thừa	Từ T1-T11 nhánh rẽ Bà Từ	Cắt tỉa cành cây, cắt dây leo	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Mỹ Hòa, xã Mỹ Thạnh	Cắt phân đoạn Bà Từ	110	0,3831	0,0043	0,0092	0,0001	0,033	50	
142	06-05-26	08h30	06-05-26	09h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr T23/2 Long Khốt	T1 đến T2 Nr T23/2 Long Khốt	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
143	06-05-26	10h00	06-05-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Vàm Đồn	T55 đến T65 Nr Vàm Đồn	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
144	06-05-26	13h00	06-05-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp trạm T7 CDC Bình Tứ	Đường dây hạ áp trạm T7 CDC Bình Tứ	Phát quang đường dây hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
145	07-05-26	08h00	07-05-26	09h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T16/1 Tân Đô	Tại trạm T16/1 Tân Đô	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Bình Tiền 1, xã Đức Hòa	Cắt 3FCO trạm T16/1 Tân Đô	84	0,4822	0,0008	0,0443	0,0001	0,100	950	
146	07-05-26	10h00	07-05-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T83A/4 Mỹ Hạnh	Tại trạm T83A/4 Mỹ Hạnh	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Rừng Sến, xã Đức Lập	Cắt 3FCO trạm T83A/4 Mỹ Hạnh	75	0,4305	0,0008	0,0395	0,0001	0,100	950	
147	07-05-26	13h30	07-05-26	15h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T9A/3 Segaro	Tại trạm T9A/3 Segaro	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh	Cắt 3FCO trạm T9A/3 Segaro	70	0,4018	0,0007	0,0369	0,0001	0,100	950	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
148	07-05-26	15h30	07-05-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T29 Đức Hòa Đông	Tại trạm T29 Đức Hòa Đông	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp 2, xã Mỹ Hạnh	Cắt 3FCO trạm T29 Đức Hòa Đông	56	0,3215	0,0006	0,0295	0,0001	0,100	950	
149	07-05-26	08h00	07-05-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 473 Bến Lức	Trụ T1-3 (2 dừa, trứng cá), T5-7 (2 dừa, cây điệp), T11-12 (cây xanh), T17-18 (cây tràm), T50-51 (dừa), T39 (dây leo) nhánh rẽ Gia Miệng, trụ T1-2 (2 xà cừ), T4-5 (cây sao), T5-9 (5 tràm), T12-13 (2 tràm), T21-22 (2 dừa), T27-31 (mù u, 4 tràm) nhánh rẽ Tân Hòa 2, trụ T1-2 (cây xanh) nhánh rẽ TS K45	Phát quang lưới điện trung, hạ áp (Xuyên)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
150	07-05-26	08h00	07-05-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 474 Rạch Chanh, 476 KCN Thuận Đạo	Xã Bến Lức, Bình Đức	Kiểm tra lưới định kỳ tháng 05/2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
151	07-05-26	08h00	07-05-26	08h45	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm T8C ấp 2 An Thạnh	Tại thùng điện kế trạm T8C ấp 2 An Thạnh, trụ số 8C nhánh rẽ ấp 2 An Thạnh tuyến 480BL	Thay điện kế bất thường (công tơ loại Elster không tích hợp DCU, PL4)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần ấp 2 An Thạnh xã Bến Lức	Cắt FCO trạm T8C ấp 2 An Thạnh	41	0,0289	0,0006	0,0017	0,0000	0,067	50	
152	07-05-26	09h00	07-05-26	09h45	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm T4A ấp 5, 6 An Thạnh	Tại thùng điện kế trạm T4A ấp 5, 6 An Thạnh, trụ số 4A nhánh rẽ ấp 5, 6 An Thạnh tuyến 478AT	Thay điện kế bất thường (công tơ hóng, PL1)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần ấp 4 An Thạnh xã Bến Lức	Cắt FCO trạm T4A ấp 5, 6 An Thạnh	32	0,0225	0,0005	0,0013	0,0000	0,067	50	
153	07-05-26	10h00	07-05-26	10h45	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm Cầu Đường 2	Tại thùng điện kế trạm Cầu Đường 2, trụ số 4B nhánh rẽ Gia Miệng tuyến 480BL	Thay điện kế bất thường (công tơ không kết nối DCU, PL3)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần ấp 9 xã Lương Hòa	Cắt FCO trạm Cầu Đường 2	49	0,0345	0,0008	0,0020	0,0000	0,067	50	
154	07-05-26	11h00	07-05-26	11h45	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm Lê Đông	Tại thùng điện kế trạm Lê Đông, trụ số 122 tuyến 478, 473AT	Thay điện kế bất thường (công tơ không kết nối DCU, PL3)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần ấp 9 xã Lương Hòa	Cắt FCO trạm Lê Đông	33	0,0233	0,0005	0,0014	0,0000	0,067	50	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
155	07-05-26	13h00	07-05-26	13h45	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm ấp 8, 9 Lương Hòa 1	Tại thùng điện kế trạm ấp 8, 9 Lương Hòa 1, trụ số 24 nhánh rẽ ấp 8, 9 Lương Hòa tuyến 474AT	Thay điện kế bất thường (công tơ không kết nối DCU, PL3)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần ấp 9 xã Lương Hòa	Cắt FCO trạm ấp 8, 9 Lương Hòa 1	49	0,0345	0,0008	0,0020	0,0000	0,067	50	
156	07-05-26	14h00	07-05-26	14h45	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm T8 ấp 2 Thạnh Hòa	Tại thùng điện kế trạm T8 ấp 2 Thạnh Hòa, trụ số 08 nhánh rẽ ấp 2 Thạnh Hòa g tuyến 474AT	Thay điện kế bất thường (công tơ hóng, PL1)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần ấp 2 Thạnh Hòa xã Thạnh Lợi	Cắt FCO trạm T8 ấp 2 Thạnh Hòa	65	0,0458	0,0010	0,0027	0,0001	0,067	50	
157	07-05-26	15h00	07-05-26	15h45	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm T51/1 Bình Đức	Tại thùng điện kế trạm T51/1 Bình Đức, trụ số 01 nhánh rẽ trạm T51/1 Bình Đức tuyến 474AT	Thay điện kế bất thường (công tơ hóng, PL1)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần ấp 5 Thạnh Lợi xã Thạnh Lợi	Cắt FCO trạm T51/1 Bình Đức	29	0,0204	0,0005	0,0012	0,0000	0,067	50	
158	07-05-26	16h00	07-05-26	16h45	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm T13 ấp 1 Bình Đức 3	Tại thùng điện kế trạm T13 ấp 1 Bình Đức 3, trụ số 13 nhánh rẽ ấp 1 Bình Đức 3 tuyến 471BL	Thay điện kế bất thường (công tơ hóng, PL1)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần ấp 1 Bình Đức xã Bình Đức	Cắt FCO trạm T13 ấp 1 Bình Đức 3	52	0,0366	0,0008	0,0022	0,0000	0,067	50	
159	07-05-26	08h00	07-05-26	09h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T4 Rạch Chanh	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T4 Rạch Chanh, tuyến 471 Cần Đước	- Chỉnh trụ hạ áp T5-T6 bị nghiêng - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần ấp Long Hưng xã Long Hựu	- Cắt FCO trạm T4 Rạch Chanh	40	0,0563	0,0006	0,0033	0,0000	0,050	75	
160	07-05-26	08h00	07-05-26	09h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T9 Rạch Chanh	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T9 Rạch Chanh, tuyến 471 Cần Đước	- Căng dây hạ áp H12B/H4-H12B/H5 bị võng thấp - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần ấp Long Hưng xã Long Hựu	- Cắt FCO trạm T9 Rạch Chanh	46	0,0648	0,0007	0,0038	0,0000	0,050	75	
161	07-05-26	10h00	07-05-26	11h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T11 Rạch Chanh	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T11 Rạch Chanh, tuyến 471 Cần Đước	- Làm chằng, chỉnh trụ H4A bị nghiêng - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần ấp Long Hưng xã Long Hựu	- Cắt FCO trạm T11 Rạch Chanh	51	0,0718	0,0008	0,0043	0,0000	0,067	100	
162	07-05-26	10h00	07-05-26	11h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm Cầu Sắt Long Hựu Tây	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm Cầu Sắt Long Hựu Tây, tuyến 471 Cần Đước	- Thu hồi chằng T17/H6, H6 không tác dụng - Căng dây hạ áp H5-H6 bị võng thấp - Ép, tăng cường lèo H1,H2,H5,H6 bị nóng đỏ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	6	Một phần ấp Tây xã Long Hựu	- Cắt FCO trạm Cầu Sắt Long Hựu Tây	178	0,2507	0,0028	0,0148	0,0002	0,200	300	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
163	07-05-26	13h30	07-05-26	15h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T21A Long Hựu Tây	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T21A Long Hựu Tây, tuyến 471 Cần Đước	- Thu hồi chằng T20, T23 không tác dụng - Sang điện kế sang trạm Cầu Sắt Long Hựu Tây - Thu hồi đoạn dây từ T19->T21 - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Tây xã Long Hựu	- Cắt FCO trạm T21A Long Hựu Tây	25	0,0352	0,0004	0,0021	0,0000	0,033	50	
164	07-05-26	13h30	07-05-26	15h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T9/2 Ấp Tây 3	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T9/2 Ấp Tây 3, tuyến 471 Cần Đước	- Ép, tăng cường lèo H5A bị nóng đỏ - Căng dây hạ áp H8A-H9A bị võng thấp chạm cần đèn đường - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần ấp Tây xã Long Hựu	- Cắt FCO trạm T9/2 Ấp Tây 3	81	0,1141	0,0013	0,0068	0,0001	0,100	150	
165	07-05-26	15h30	07-05-26	15h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T8 Ấp Tây 2	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T8 Ấp Tây 2, tuyến 471 Cần Đước	- Căng dây hạ áp H2A/3-H20A/5 bị võng thấp - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	4	Một phần ấp Tây xã Long Hựu	- Cắt FCO trạm T8 Ấp Tây 2	119	0,0000	0,0019	0,0000	0,0001	0,133	0	
166	07-05-26	15h30	07-05-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T47/1 Long Hựu Tây	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T47/1 Long Hựu Tây, tuyến 471 Cần Đước	- Căng dây hạ áp T48 bị võng thấp - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần ấp Hựu Lộc xã Long Hựu	- Cắt FCO trạm T47/1 Long Hựu Tây	49	0,0690	0,0008	0,0041	0,0000	0,050	75	
167	07-05-26	07h00	07-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
168	07-05-26	07h00	07-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
169	07-05-26	08h00	07-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Công Nghệ Thủy Phương	Trạm: T5 KDC Long Hậu mở rộng	Trạm: T5 KDC Long Hậu mở rộng	Thay tủ điện cáp ngầm và tủ điện kế vị trí T5-1/1; T5-1/2; T5-1/4; T5-2/2; T5-3/5; T5-3/6; T5-3/7; T5-3/8: 8 tủ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	10	Ấp Long Hậu 3 xã Cần Giuộc	- Cắt MCCB trạm T5 KDC Long Hậu mở rộng	28	0,1664	0,0003	0,0140	0,0000	0,333	3.000	
170	07-05-26	08h00	07-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Công Nghệ Thủy Phương	Trạm: T2 KDC Long Hậu mở rộng	Trạm: T2 KDC Long Hậu mở rộng	Thay tủ điện cáp ngầm và tủ điện kế vị trí T2-1/1; T2-1/5; T2-2/1; T2-2/6; T2-3/1; T2-3/3; T2-3/4; T2-3/5; T2-4/1; T2-4/4; T2-4/6: 11 tủ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	8	Ấp Long Hậu 3 xã Cần Giuộc	- Cắt MCCB trạm T2 KDC Long Hậu mở rộng	120	0,7130	0,0013	0,0600	0,0001	0,267	2.400	
171	07-05-26	07h30	07-05-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Kiểm tra lưới điện định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
172	07-05-26	07h30	07-05-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Bệnh Viện, Nhánh rẽ Trường Long Vina, Nhánh rẽ Trung Tâm Dạy Nghề, tuyến 479 Đức Huệ, Nhánh rẽ UB Huyện, Nhánh rẽ Trạm Bơm Mỹ Thạnh Đông, nhánh rẽ Ấp 3 Mỹ Thạnh Đông, Nhánh rẽ ấp 3 Mỹ Thạnh Đông Nối Dài, nhánh rẽ Ông Cử, nhánh rẽ T73 Mỹ Thạnh Đông, T68A đến T155 tuyến 477 Đức Huệ	Từ T01 đến T08 Nhánh rẽ Bệnh Viện, Từ T01 đến T05 Nhánh rẽ Trường Long Vina, Từ T01 đến T04 Nhánh rẽ Trung Tâm Dạy Nghề, tuyến 479 Đức Huệ, Từ T01 đến T02 Nhánh rẽ UB Huyện, Từ T01 đến T02 Nhánh rẽ Trạm Bơm Mỹ Thạnh Đông, Từ T01 đến T29 nhánh rẽ Ấp 3 Mỹ Thạnh Đông, Từ T01 đến T09 Nhánh rẽ ấp 3 Mỹ Thạnh Đông Nối Dài, Từ T01 đến T05 nhánh rẽ Ông Cử, Từ T01 đến T12 nhánh rẽ T73 Mỹ Thạnh Đông, Từ T68A đến T155 tuyến 477 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
173	07-05-26	08h00	07-05-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nr Chân Tốc	Từ T1 đến T45 Nr Chân tốc tuyến 478 Đức Huệ	Bảo trì lưới điện khắc phục khiến khuyết lưới điện, Tháp đà, Phát quang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	10	1 phần ấp Voi Đình, Xã Mỹ quý	Cắt 1 LB.FCO T1 Nr Chân Tốc	459	5,6557	0,0105	0,2298	0,0004	0,333	3.000	
174	07-05-26	08h00	07-05-26	17h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 472,473,475,480TV	Tuyến 472,473,475,480 TV	Phát hoang trung hạ áp. 30 cây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
175	07-05-26	08h00	07-05-26	17h00	ĐL Tầm Vu	Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật Quốc Long	Trạm Ấp 2 Bình Quới (478TA/56/3/5) - Tuyến 479 Tầm Vu.	Từ trụ H.5B đến trụ H.10B thuộc ĐDHA trạm Ấp 2 Bình Quới	Thay 18 trụ BTLT 7,5m, sang dây hạ áp công trình SCL ĐDHA trạm Ấp 2 Bình Quới (478TA/56/3/5	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Bình Cang, xã Vĩnh Công	Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm Ấp 2 Bình Quới	74	1,0765	0,0020	0,0370	0,0001	0,049	444	
176	07-05-26	08h00	07-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay công tơ 3 pha TT	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
177	07-05-26	08h00	07-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
178	07-05-26	08h00	07-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Kiểm tra điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
179	07-05-26	08h00	07-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ….	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
180	07-05-26	08h00	07-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Ấp 2 Mỹ An	Từ T1 đến trụ T20 NR. Ấp 2 Mỹ An	- Cắt tỉa cây xanh phòng ngừa sự cố + ứng trực	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
181	07-05-26	07h00	07-05-26	16h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA T1 Trường Thống Nhất	TBA T1 Trường Thống Nhất	-SCL thay dây hạ áp trạm Trường Thống Nhất	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	8	Một phần đường QL 62, Sương Nguyệt Anh, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PĐ TBA T1 Trường Thống Nhất	125	1,1258	0,0021	0,0625	0,0001	0,250	2.250	
182	07-05-26	08h00	07-05-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Trạm T26 và T35 Cà Góc, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp trạm T26 và T35 Cà Góc	Thay dây hạ áp và khắc phục khiếm khuyết	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	4	Một phần ấp Rượng Lưới, xã Tân Hưng	Cắt FCO trạm T26 và T35 Cà Góc	28	0,7924	0,0016	0,0129	0,0000	0,133	1.133	
183	07-05-26	07h30	07-05-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 475 Tân Thạnh.	Từ trụ số Từ trụ số 01 đến trụ số 29 nhánh rẽ Kinh Mới - tuyến 475 Cai Lậy.	Phát quang, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
184	07-05-26	07h30	07-05-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471 Tân Thạnh, 473 Tân Thạnh, 475 Tân Thạnh, 479 Tân Thạnh.	Xã Tân Thạnh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh và xã Nhơn Ninh	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
185	07-05-26	08h00	07-05-26	16h30	ĐL Tân Trụ	Công Ty Đồng Phát Tiến	Từ trụ H3A/2 đến H3A/11 thuộc trạm T7 Bùi Đức Đê - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Từ trụ H3A/2 đến H3A/11 thuộc trạm T7 Bùi Đức Đê - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Di dời trụ hạ áp H3A/2 đến H3A/11 thuộc trạm T7 Bùi Đức Đê để mở rộng đường giao thông nông thôn theo đề nghị của chính quyền địa phương	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp 5, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO trạm T7 Bùi Đức Đê	25	0,5712	0,0011	0,0118	0,0000	0,033	283	
186	07-05-26	08h00	07-05-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 473 Tân An, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Tuyến 473 Tân An, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Thay điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
187	07-05-26	08h00	07-05-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 473 Tân An, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Tuyến 473 Tân An, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Gắn điện kế mới	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
188	07-05-26	08h00	07-05-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
189	07-05-26	08h00	07-05-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	Công ty TNHH Minh Hùng	Đường dây hạ áp thuộc TBA T65 cấp nước Thạnh Hoá	Toàn đường dây hạ áp thuộc TBA T65 cấp nước Thạnh Hoá	Thay trụ BTV 8,5m bằng trụ BTLT 8,5m (Công trình SCL 2026)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần ấp Sân Bay, xã Thạnh Hoá	Cắt 3FCO TBA T65 cấp nước Thạnh Hoá	84	2,5154	0,0047	0,0421	0,0001	0,067	600	
190	07-05-26	07h00	07-05-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	Điều tra khách hàng 1 pha, 3 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
191	07-05-26	08h00	07-05-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp trạm T9/1 Chợ Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp trạm T9/1 Chợ Vĩnh Hưng	Phát quang đường dây hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
192	07-05-26	13h00	07-05-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp trạm T10A Chợ Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp trạm T10A Chợ Vĩnh Hưng	Phát quang đường dây hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
193	08-05-26	08h00	08-05-26	09h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T22/2 Đức Hòa Đông	Tại trạm T22/2 Đức Hòa Đông	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp 2, xã Mỹ Hạnh	Cắt 3FCO trạm T22/2 Đức Hòa Đông	75	0,4305	0,0008	0,0395	0,0001	0,100	950	
194	08-05-26	10h00	08-05-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T44 KTĐ Đường 3/2	Tại trạm T44 KTĐ Đường 3/2	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Khiêm Cương, xã Hậu Nghĩa	Cắt 3FCO trạm T44 KTĐ Đường 3/2	76	0,4363	0,0008	0,0401	0,0001	0,100	950	
195	08-05-26	13h30	08-05-26	15h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T6 Út Thảo	Tại trạm T6 Út Thảo	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Khiêm Cương, xã Hậu Nghĩa	Cắt 3FCO trạm T6 Út Thảo	92	0,5281	0,0009	0,0485	0,0001	0,100	950	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
196	08-05-26	15h30	08-05-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T16 Đức Hạnh	Tại trạm T16 Đức Hạnh	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Đức Hạnh, xã Đức Lập	Cắt 3FCO trạm T16 Đức Hạnh	82	0,4707	0,0008	0,0432	0,0001	0,100	950	
197	08-05-26	08h00	08-05-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 473 Bến Lức	Trụ T7B (cây dầu), T31/1 (cây xanh), T49-50 (cây gừa) nhánh rẽ Ấp 5-6 An Thạnh, trụ T7-8 (dừa, bần, dừa nước) nhánh rẽ ấp 4 An Thạnh 2, trụ T1-2 (dừa), T2-3 (dừa, trâm bầu) nhánh rẽ Cầu Bà Liễu, trụ T8-9 (2 dừa , tràm vàng, cây xanh) nhánh rẽ Ấp 5 An Thạnh 2, trụ T7-8 (đám sậy) nhánh rẽ T10 Ấp 6 An Thạnh, trụ T9-10 (bụi tre, cây sung), T14-15 (dừa) nhánh rẽ T8 Ấp 5 An Thạnh-Tân Bửu, trụ T7-8 (mít, xoài) nhánh rẽ Kinh Cái	Phát quang lưới điện trung, hạ áp (Tuấn)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
198	08-05-26	08h30	08-05-26	10h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Bờ Lát tuyến 473 Bến Lức	Tại trụ số 18 nhánh rẽ Bờ Lát tuyến 473 Bến Lức	Thu hồi trạm 2x50kVA Bờ Lát 3	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	10	ấp 1A Thanh Phú xã Bến Lức	Cắt LBFCO nhánh rẽ Bờ Lát	636	1,1651	0,0097	0,0708	0,0006	0,333	667	
199	08-05-26	10h30	08-05-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Hạ áp trạm Bờ Lát 3; trạm T8 Đường Bờ Lát tuyến 473 Bến Lức	Từ trụ số T18 đến trụ số 6A đến trụ T8 đường dây hạ áp trạm T8 Đường Bờ Lát tuyến 473 Bến Lức	Thu hồi dây 2xLV ABC 2x95mm2 từ trụ T18 đến trụ 6A; kéo dây từ trụ T8 đến trụ 6A đường dây hạ áp trạm T8 Đường Bờ Lát tuyến 473 Bến Lức	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần ấp 1A Thanh Phú xã Bến Lức	Cắt FCO trạm T8 Đường Bờ Lát	15	0,0893	0,0002	0,0054	0,0000	0,067	433	
200	08-05-26	08h00	08-05-26	16h00	ĐL Cần Đước	Cty Việt Sáng	Nhánh rẽ ấp 2 Long Định	Từ trụ T2 đến trụ T28 nhánh rẽ ấp 2 Long Định, tuyến 477 KCN Thuận Đạo	Thay sứ đứng, sứ treo công trình SCL 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	12	Một phần ấp 6 xã Long Cang	- Cắt LBFCO p/đ ấp 2 Long Định	443	3,3279	0,0069	0,1969	0,0004	0,400	3.200	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
201	08-05-26	08h00	08-05-26	11h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T4 Hốc Nghệ	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T4 Hốc Nghệ, tuyến 475 Rạch Chanh	- Chỉnh trụ hạ áp H8 bị nghiêng - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần ấp 3 xã Long Cang	- Cắt FCO trạm T4 Hốc Nghệ	51	0,1437	0,0008	0,0085	0,0000	0,067	200	
202	08-05-26	08h00	08-05-26	09h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T3 Bến Đò Long Cang 2	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T3 Bến Đò Long Cang 2, tuyến 477 Rạch Chanh	- Lắp tăng cường tiếp đất trạm - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần ấp 3 xã Long Cang	- Cắt FCO trạm T3 Bến Đò Long Cang 2	60	0,0845	0,0009	0,0050	0,0001	0,067	100	
203	08-05-26	10h00	08-05-26	11h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T5 ấp Ba Tròn	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T5 ấp Ba Tròn, tuyến 475 Rạch Chanh	- Lắp tăng cường tiếp đất trạm - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần ấp 3 xã Long Cang	- Cắt FCO trạm T5 ấp Ba Tròn	40	0,0563	0,0006	0,0033	0,0000	0,050	75	
204	08-05-26	13h30	08-05-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nhánh rẽ KDC Ấp 3 Long Cang 2	Từ trụ T3 đến trụ T13 nhánh rẽ KDC Ấp 3 Long Cang 2 và tại đường dây hạ áp trạm T18 KDC Ấp 3 Long Cang 2, tuyến 477 Rạch Chanh	- Chỉnh trụ hạ áp H73/8 thuộc ĐDHA trạm T8 KDC Ấp 3 Long Cang 2 - Lắp tiếp đất trạm: T6, T11/3, T13 , T18 KDC Ấp 3 Long Cang 2 - Thay LA định kỳ - Thay tolle mục, vệ sinh, phát quang bảo trì lưới điện mùa khô 2026 kết hợp thực hiện các phụ lục PCSC	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Toàn bộ Khu dân cư Ấp 3 Long Cang 2	- Cắt LBFCO p/đ KDC Ấp 3 Long Cang 2	19	0,0624	0,0003	0,0037	0,0000	0,067	233	
205	08-05-26	07h00	08-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
206	08-05-26	07h00	08-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
207	08-05-26	07h00	08-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ KCN Long Hậu Tuyến 474 Long Hậu	Nhánh rẽ KCN Long Hậu Tuyến 474 Long Hậu	Vệ sinh sứ Hotline	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Khóa chế độ tự đóng lại của MC 474 Long Hậu - đường dây 22KV tuyến 474 Long Hậu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
208	08-05-26	08h00	08-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Việt Sáng	Nhánh rẽ Thạnh Trung 2	Nhánh rẽ Thạnh Trung 2	Thay 11 trụ, sứ đứng 45 bộ, sứ treo 24kV 11 bộ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	30	Một phần Ấp Thạnh Trung xã Tân Tập	- Cắt LBFCO Thạnh Trung 2, trụ 1A nhánh rẽ Thạnh Trung 2, tuyến 475 Tân Tập	5983	35,5477	0,0658	2,9917	0,0055	1,000	9.000	
209	08-05-26	08h00	08-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Công Nghệ Thủy Phương	Trạm: T3 KDC Long Hậu mở rộng	Trạm: T3 KDC Long Hậu mở rộng	Thay tủ điện cáp ngầm và tủ điện kế vị trí T3A-1/2; T3A-2/2; T3A-2/3; T3B-1/2; T3B-1/3; T3B-1/4; T3B-1/5; T3B-1/7; T3B-1/8; T3B-2/1; T3B-2/2; T3B-2/4; T3B-3/3; T3B-3/4; T3B-3/5; T3B-3/6: 16 tủ.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	10	Ấp Long Hậu 3 xã Cần Giuộc	- Cắt MCCB trạm T3 KDC Long Hậu mở rộng	193	1,1467	0,0021	0,0965	0,0002	0,333	3.000	
210	08-05-26	07h30	08-05-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
211	08-05-26	07h30	08-05-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Mỹ Thạnh Tây, Nhánh rẽ Cty Phố Đông, Nhánh rẽ Xóm Tràm, Nhánh rẽ Ngã 3 Mỹ Lợi, Nhánh rẽ Xóm Nhà Thương, Nhánh rẽ Xóm 3 Đìa, Nhánh rẽ Xóm Mới, Nhánh rẽ 10 Đặng, Nhánh rẽ Ấp Voi, Nhánh rẽ Ấp Voi 2, Nhánh rẽ Xóm Điều, tuyến 479 Đức Huệ	Từ T01 đến T92 Nhánh rẽ Mỹ Thạnh Tây, Từ T01 đến T15 Nhánh rẽ Cty Phố Đông, Từ T01 đến T15 Nhánh rẽ Xóm Tràm, Từ T01 đến T19 Nhánh rẽ Ngã 3 Mỹ Lợi, Từ T01 đến T22 Nhánh rẽ Xóm Nhà Thương, Từ T01 đến T13 Nhánh rẽ Xóm 3 Đìa,Từ T01 đến T21 Nhánh rẽ Xóm Mới, Từ T01 đến T16 Nhánh rẽ 10 Đặng, Từ T01 đến T23 Nhánh rẽ Ấp Voi, Từ T01 đến T11 Nhánh rẽ Ấp Voi 2, Từ T01 đến T16 Nhánh rẽ Xóm Điều, tuyến 479 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
212	08-05-26	08h00	08-05-26	17h00	ĐL Tầm Vu	Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật Quốc Long	Trạm Ấp 5 Phước Tân Hưng 3 (473TV-PNT/138/26) - Tuyến 473 Tầm Vu.	Từ trụ H1 đến trụ H4 thuộc ĐDHA trạm Ấp 5 Phước Tân Hưng 3 (473TV-PNT/138/26)	Thay 04 trụ BTLT 7,5m, sang dây hạ áp công trình SCL ĐDHA trạm Ấp 5 Phước Tân Hưng 3	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp 5 xã Tầm Vu	Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm Ấp 5 Phước Tân Hưng 3	61	0,8874	0,0016	0,0305	0,0001	0,041	366	
213	08-05-26	08h00	08-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay công tơ 3 pha TT	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
214	08-05-26	08h00	08-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
215	08-05-26	08h00	08-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Kiểm tra điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
216	08-05-26	08h00	08-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ….	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
217	08-05-26	08h00	08-05-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Trạm T10 Cà Góc, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp trạm T10 Cà Góc	Thay dây hạ áp và khắc phục khiếm khuyết	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần ấp Rượng Lưới, xã Tân Hưng	Cắt FCO trạm T10 Cà Góc	50	1,4149	0,0028	0,0231	0,0000	0,100	850	
218	08-05-26	07h30	08-05-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 475 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 32 nhánh rẽ Trại Giam K1 và từ trụ số 29/1 đến trụ số 29/15 nhánh rẽ Trại cá giống Phước Hòa - tuyến 475 Cai Lậy.	Phát quang, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
219	08-05-26	07h30	08-05-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471 Tân Thạnh, 473 Tân Thạnh, 475 Tân Thạnh, 479 Tân Thạnh.	Xã Tân Thạnh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh và xã Nhơn Ninh	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
220	08-05-26	08h00	08-05-26	16h30	ĐL Tân Trụ	Công Ty Đồng Phát Tiến	Từ trụ H1B đến H5B.2 thuộc Đường dây hạ áp trạm Trường Học Văn Mùi - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Từ trụ H1B đến H5B.2 thuộc Đường dây hạ áp trạm Trường Học Văn Mùi - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Di dời đường dây hạ áp 1 pha thuộc TBA Trường Học Văn Mùi theo đề nghị của Ông Bùi Chí Quốc	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Bình Lợi, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO trạm Trường Học Văn Mùi	41	0,9368	0,0018	0,0194	0,0000	0,033	283	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
221	08-05-26	08h00	08-05-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 473 Tân An, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Tuyến 473 Tân An, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Thay điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
222	08-05-26	08h00	08-05-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 473 Tân An, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Tuyến 473 Tân An, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Gắn điện kế mới	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
223	08-05-26	08h00	08-05-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
224	08-05-26	07h00	08-05-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	Điều tra khách hàng 1 pha, 3 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
225	09-05-26	08h00	09-05-26	09h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T9A Phụ Nữ	Tại trạm T9A Phụ Nữ	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Khiêm Cương, xã Hậu Nghĩa	Cắt 3FCO trạm T9A Phụ Nữ	69	0,3961	0,0007	0,0364	0,0001	0,100	950	
226	09-05-26	10h00	09-05-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T67 UB Đức Hòa Thượng	Tại trạm T67 UB Đức Hòa Thượng	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Hậu Hòa, xã Đức Lập	Cắt 3FCO trạm T67 UB Đức Hòa Thượng	92	0,5281	0,0009	0,0485	0,0001	0,100	950	
227	09-05-26	13h30	09-05-26	15h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T5B/3 UB huyện Đức Hòa	Tại trạm T5B/3 UB huyện Đức Hòa	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Khiêm Cương, xã Hậu Nghĩa	Cắt 3FCO trạm T5B/3 UB huyện Đức Hòa	75	0,4305	0,0008	0,0395	0,0001	0,100	950	
228	09-05-26	15h30	09-05-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T15 Tân Đức	Tại trạm T15 Tân Đức	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa	Cắt 3FCO trạm T15 Tân Đức	93	0,5339	0,0009	0,0490	0,0001	0,100	950	
229	09-05-26	07h00	09-05-26	17h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XD Việt Sáng	Nhánh rẽ KV4 Đức Hòa	Từ trụ 01 đến trụ 06 nhánh rẽ KV4 Đức Hòa	Thay trụ BTLT 12m thành trụ BTLT 12m	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	15	KV4, xã Đức Hòa	Cắt 3LBFCO nhánh rẽ KV4 Đức Hòa Cắt 3FCO trạm T85 Bình Hữu	193	1,1079	0,0019	0,1017	0,0002	0,500	4.750	
230	09-05-26	08h00	09-05-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Kênh Bà Kiểng tuyến 474 An Thạnh	Từ trụ số 10 đến trụ số 11 nhánh rẽ Kênh Bà Kiểng tuyến 474 An Thạnh	Lắp chằng trụ 10, căng 3 dây pha+ dây nguội bị chùng, thay giáp níu thành khóa néo: trụ 10, 11 nhánh rẽ Kênh Bà Kiểng; bọc lèo trụ dừng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	30	Một phần ấp 5 Thạnh Lợi xã Thạnh Lợi	* ĐL Bến Lức: - Kiểm tra Rec Ấp 6 Thạnh Hòa đang ở chế độ Remote; * TTĐK: - Cắt Rec Ấp 6 Thạnh Hòa; * ĐL Bến Lức: - Chuyển Rec Ấp 6 Thạnh Hòa sang chế độ Local; - Cắt 3LS Ấp 6 Thạnh Hòa; - Chuyển Rec Ấp 6 Thạnh Hòa sang chế độ Remote	408	2,9896	0,0062	0,1816	0,0004	1,000	8.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
231	09-05-26	08h00	09-05-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Kênh Bà Kiểng tuyến 474 An Thạnh	Từ trụ số 30 đến trụ số 65 nhánh rẽ Kênh Bà Kiểng tuyến 474 An Thạnh	Thay sứ 24kV thành sứ 36kV trụ 38-65; lắp nắp chụp sứ đứng, ốp tole, bít lỗ trụ (PCSC do động vật) công tác Bảo trì lưới điện năm 2025 bổ sung nhánh rẽ Kênh Bà Kiểng; bọc lèo trụ dừng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt Rec+ 3LS Ấp 6 Thạnh Hòa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
232	09-05-26	08h00	09-05-26	16h00	ĐL Bến Lức	Công ty Ánh Dương	Nhánh rẽ ấp 6 Thạnh Hòa tuyến 474 An Thạnh	Từ trụ số 9A đến trụ số 11 nhánh rẽ ấp 6 Thạnh Hòa tuyến 474 An Thạnh	Trồng 1 trụ BTLT 8,5m, 1 trụ BTLT 14m, lắp đà, sứ, sang dây qua trụ mới, thu hồi trụ cũ công tác di dời trụ 10 theo đề nghị của hộ Huỳnh Hoàng Hải	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt Rec+ 3LS Ấp 6 Thạnh Hòa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
233	09-05-26	16h00	09-05-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 478 Bến Lức, 477 Long Hiệp	Tại Rec T01+ DS T100 Gò Đen Tại LBS T3B+ 3LS T04 Long Bình	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 478 Bến Lức- 477 Long Hiệp từ DS T100 Gò Đen đến 3LS T04 Long Bình (giảm tải trạm 110kV Bến Lức)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Đóng DS T100 Gò Đen; - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại Rec T01 Gò Đen; - Đóng Rec T01 Gò Đen; - Cắt LBS T3B+ 3LS T04 Long Bình.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
234	09-05-26	16h30	09-05-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 480 Bến Lức-475 An Thạnh	Tại DS T154 TC tuyến 475 An Thạnh; DS TC 480 Bến Lức.	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 480 Bến Lức- 475 An Thạnh từ DS T154 TC tuyến 475 An Thạnh đến DS TC 480 Bến Lức (giảm tải trạm 110kV Bến Lức)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Đóng MC 475 An Thạnh; - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại DS T154 TC tuyến 475 An Thạnh; - Cắt MC 475 An Thạnh; - Đóng DS T154 TC tuyến 475 An Thạnh; - Đóng MC 475 An Thạnh; - Cắt MC 480 Bến Lức+ DS TC 480 Bến Lức.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
235	09-05-26	17h00	09-05-26	17h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 474 An Thạnh-471 Bến Lức	Tại DS T154 TC tuyến 475 An Thạnh; DS TC 480 Bến Lức.	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 474 An Thạnh- 471 Bến Lức từ DS T32 Bình Đức đến DS T5B Lò Đường SCN (giảm tải trạm 110kV Bến Lức)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	* ĐL Bến Lức: - Chuyển LBS T31 Bình Đức sang chế độ Local; - Đóng DS T32 Bình Đức; - Chuyển LBS T31 Bình Đức sang chế độ Remote; - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại LBS T31 Bình Đức; * TTĐK: - Đóng LBS T31 Bình Đức; - Cắt Rec T6+ DS T5B Lò Đường SCN.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
236	09-05-26	08h00	09-05-26	16h00	ĐL Cần Đước	Cty Việt Sáng	Nhánh rẽ UB Phước Vân	Từ trụ T7 nhánh rẽ UB Phước Vân đến trụ T22 nhánh rẽ Cầu Bà Đắc và đến trụ T6 nhánh rẽ ấp 2 Phước Vân, tuyến 477 KCN Thuận Đạo	Thay sứ đứng, sứ treo công trình SCL 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	25	Một phần ấp 10, 11, 12 xã Long Cang	- Cắt LBFCO p/đ UB Phước Vân	1344	10,0964	0,0210	0,5975	0,0012	0,833	6.667	
237	09-05-26	13h30	09-05-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T50, T52 Thuận Đạo	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T50, T52 Thuận Đạo, tuyến 474 Rạch Chanh	- Xử lý vị trí 2 nguồn trạm T50 và trạm T52 Thuận Đạo - Nâng, căng dây hạ áp võng thấp T51 thuộc trạm T50 Thuận Đạo - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần ấp 8 xã Long Cang	- Cắt FCO trạm T50, T52 Thuận Đạo	87	0,2859	0,0014	0,0169	0,0001	0,100	350	
238	09-05-26	07h00	09-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
239	09-05-26	07h00	09-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
240	09-05-26	08h00	09-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Việt Sáng	Nhánh rẽ Long Thượng, Long Thượng 1, Long Thượng 2	Nhánh rẽ Long Thượng, Long Thượng 1, Long Thượng 2	Thay sứ đứng (191 bộ), sứ treo 24kV (42 bộ)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	60	Một phần Ấp Thạnh Trung xã Tân Tập	- Cắt LBS T1A, T37 Long Thượng, trụ 1A, trụ 37 nhánh rẽ Long Thượng, tuyến 472 Cần Đước 2, tuyến 475 Cần Giuộc.	9757	57,9707	0,1074	4,8789	0,0090	2,000	18.000	
241	09-05-26	08h00	09-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc + XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ KDC hải Sơn 2	Nhánh rẽ KDC hải Sơn 2	Bảo trì, thay LA định kỳ, thí nghiệm định kỳ thiết bị điện: trạm biến áp, FCO, LBFCO, LBS, Rec, DS….	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt LBS T1A, T37 Long Thượng, trụ 1A, trụ 37 nhánh rẽ Long Thượng, tuyến 472 Cần Đước 2, tuyến 475 Cần Giuộc.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
242	09-05-26	08h00	09-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Long Thượng 1	Nhánh rẽ Long Thượng 1	Vệ sinh sứ Hotline	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt LBS T1A, T37 Long Thượng, trụ 1A, trụ 37 nhánh rẽ Long Thượng, tuyến 472 Cần Đước 2, tuyến 475 Cần Giuộc.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
243	09-05-26	08h00	09-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Việt Sáng	Nhánh rẽ Phước Lại	Nhánh rẽ Phước Lại	Thay 02 trụ trung thế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	8	Một phần Ấp Tân Thạnh A xã Cần Giuộc	- Cắt LBFCO nhánh rẽ Phước Lại, trụ 06 nhánh rẽ Phước Lại, tuyến 479 Tân Tập.	202	1,2002	0,0022	0,1010	0,0002	0,267	2.400	
244	09-05-26	08h00	09-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Công Nghệ Thủy Phương	Trạm: T4 KDC Long Hậu mở rộng	Trạm: T4 KDC Long Hậu mở rộng	Thay tủ điện cáp ngầm và tủ điện kế vị trí T4A-1/1; T4A-1/2; T4A-1/5; T4A-1/6; T4A-2/4; T4A-3/1; T4A-3/2; T4B-3/3; T4B-3/4: 9 tủ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	8	Ấp Long Hậu 3 xã Cần Giuộc	- Cắt MCCB trạm T4 KDC Long Hậu mở rộng	78	0,4634	0,0009	0,0390	0,0001	0,267	2.400	
245	09-05-26	08h00	09-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Công Nghệ Thủy Phương	Trạm: T6 KDC Long Hậu mở rộng	Trạm: T6 KDC Long Hậu mở rộng	Thay tủ điện cáp ngầm và tủ điện kế vị trí T6A-1/2; T6A-1/4; T6A-2/1; T6B-1/4; T6B-1/5; T6B-2/2; T6B-2/3; T6B-2/4; T6B-3/2: 9 tủ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	10	Ấp Long Hậu 3 xã Cần Giuộc	- Cắt MCCB trạm T6 KDC Long Hậu mở rộng	128	0,7605	0,0014	0,0640	0,0001	0,333	3.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
246	09-05-26	08h00	09-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Công Nghệ Thủy Phương	Trạm: T143 Năm Học, T138A Chợ Trạm - Mũi Tàu, T147A Chợ Trạm - Mũi Tàu, T136/1 Năm Học, T148/1 Chợ Trạm - Mũi Tàu	Trạm: T143 Năm Học, T138A Chợ Trạm - Mũi Tàu, T147A Chợ Trạm - Mũi Tàu, T136/1 Năm Học, T148/1 Chợ Trạm - Mũi Tàu	Thay dây hạ áp 3xAV70mm2 + 1xAC50mm2 từ H136a đến T143 và từ T143 đến H151a: 996 mét trạm T143 Năm Học; Thay dây hạ áp 3xAV70mm2 + 1xAC50mm2 từ T136/1 đến T136 và từ H136a đến H133a: 189 mét trạm T136/1 Năm Học	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	30	Ấp Thuận Đông, Thuận Nam xã Mỹ Lộc; ấp Long An 2, 4 xã Phước Vĩnh Tây	- Cắt FCO trạm: T143 Năm Học, T138A Chợ Trạm - Mũi Tàu, T147A Chợ Trạm - Mũi Tàu, trụ 143, 138A, 147A trục chính Chợ Trạm Mũi Tàu, tuyến 472 Cần Đước, 471 Cần Giuộc - Cắt FCO Nhánh rẽ trạm T136/1 Năm Học, trụ 136 trục chính Chợ Trạm Mũi Tàu, tuyến 472 Cần Đước - Cắt MCCB trạm T148/1 Chợ Trạm - Mũi Tàu, trụ 148 trục chính Chợ Trạm Mũi Tàu, tuyến 471 Cần Giuộc.	359	2,1330	0,0039	0,1795	0,0003	1,000	9.000	
247	09-05-26	07h30	09-05-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
248	09-05-26	07h30	09-05-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Cây Trâm, Nhánh rẽ Ông Bước, Nhánh rẽ T31A Cây Trâm, Nhánh rẽ Giồng Ngang, Nhánh rẽ Giồng Điều, Nhánh rẽ Ấp 1,2 Mỹ Quý Đông, tuyến 478 Đức Huệ	Từ trụ T01 đến T47 Nhánh rẽ Cây Trâm, Từ trụ T01 đến T02 Nhánh rẽ Ông Bước, Từ trụ T01 đến T18 Nhánh rẽ T31A Cây Trâm, Từ trụ T01 đến T21 Nhánh rẽ Giồng Ngang, Từ trụ T01 đến T43 Nhánh rẽ Giồng Điều, Từ trụ T01 đến T22 Nhánh rẽ Ấp 1,2 Mỹ Quý Đông, tuyến 478 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
249	09-05-26	13h30	09-05-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T12 Ông Bao, T12/2 Ông Bao Nr Ông Bao tuyến 478 Đức Huệ	Từ T12/H5/2-11 ĐDHA trạm T12 Ông Bao, Từ T12/H10-12 ĐDHA trạm T12/2 Ông Bao Tuyến 478 Đức Huệ	Chỉnh trụ nghiên, Căng dây hạ thế chùng, Phát Quang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	1 phần ấp Giồng Trôm, Xã Mỹ quý	Cắt 1 FCO trạm T12 Nr Ông Bao, T12/2 Nr Ông Bao	97	0,4648	0,0022	0,0189	0,0001	0,100	350	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
250	09-05-26	08h00	09-05-26	17h00	ĐL Tầm Vu	Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật Quốc Long	Trạm Phú Tây A3 (476TV-TVĐ/209/11/9) - Tuyến 474 Tầm Vu 2.	Từ trụ H.A1 đến trụ H.A4, H.B5 thuộc ĐDHA trạm Phú Tây A3 (476TV-TVĐ/209/11/9)	Thay 09 trụ BTLT 7,5m, sang dây hạ áp công trình SCL ĐDHA trạm Phú Tây A3	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Phú Tây A xã Thuận Mỹ	Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm Phú Tây A3	27	0,3928	0,0007	0,0135	0,0000	0,018	162	
251	09-05-26	08h00	09-05-26	08h10	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 472 Tầm Vu 2; Tuyến 478 Tầm Vu 2	Trụ T262A Tuyến 476 TV-TVĐ; Trụ T1A, T1 Nhánh rẽ Lộ Dừa Thanh Phú Long (475TV/188); Trụ T32 Nhánh rẽ Xuân Hòa 4 nối dài (475TV/188/50)	Chuyển giao lưới tuyến 472 Tầm Vu 2 và tuyến 478 Tầm Vu 2 từ DS T1A+REC T1 Lộ Dừa Thanh Phú Long về DS T32 Thanh Bình 2	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	27	Một phần ấp Xuân Hòa 2 xã Thuận Mỹ	Cắt DS T32 Thanh Bình 2 (Nhá REC T262A Thanh Vĩnh Đông); Đóng DS T1A+REC T1 Lộ Dừa Thanh Phú Long.	1339	0,3607	0,0361	0,0124	0,0012	0,893	149	
252	09-05-26	08h00	09-05-26	12h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Nhánh rẽ Xuân Hòa 1, Xuân Hòa 2, Xuân Hòa 3, Trần Phong Nhã XC - đang nhận điện Tuyến 478 Tầm Vu 2	Từ trụ số 02 Nhánh rẽ Xuân Hòa 1 (476TV-TVĐ/263A) đến trụ số 09 Nhánh rẽ Xuân Hòa 2 (476TV-TVĐ/263A/13) đến trụ số 09 Nhánh rẽ Trần Phong Nhã XC (476TV-TVĐ/263A/13/9)	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, bọc hóa lèo, thay LA, CB thí nghiệm, thay chằng mục, thay thùng cầu dao mục, thay tiếp địa LA bị đứt, mất, phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	11	Một phần ấp Xuân Hòa 2 xã Thuận Mỹ	Cắt DS T1 Xuân Hòa (Nhá REC T262A Thanh Vĩnh Đông).	565	3,6531	0,0152	0,1256	0,0005	0,377	1.507	
253	09-05-26	08h00	09-05-26	17h00	ĐL Tầm Vu	Công ty TNHH MTV Contruct Lâm Kiên Phát	Nhánh rẽ Xuân Hòa 1 - đang nhận điện Tuyến 478 Tầm Vu 2	Từ trụ số 6A Nhánh rẽ Xuân Hòa 1 (476TV-TVĐ/263A) đến trụ số 04 Nhánh rẽ HNT Trần Văn Được dự kiến (476TV-TVĐ/263A/6A)	Cố định 131m dây ACXH 50mm2+AC 50mm2 đấu nối đường dây và trạm 75 kVA HNT Trần Văn Được.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt DS T1 Xuân Hòa (Nhá REC T262A Thanh Vĩnh Đông)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
254	09-05-26	13h30	09-05-26	17h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Nhánh rẽ Bàu Dài, Bình Thạnh 5 - đang nhận điện Tuyến 474 Tầm Vu 2	Từ trụ số 01 đến trụ số 21 Nhánh rẽ Bàu Dài (476TV-TVĐ/224B) đến trụ số 07 Nhánh rẽ Bình Thạnh 5 (476TV-TVĐ/224B/21)	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, bọc hóa lèo, thay LA, CB thí nghiệm, thay tiếp địa LA bị đứt, mất, phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần ấp Bình Thạnh 2 xã Thuận Mỹ	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Bàu Dài	163	0,9222	0,0044	0,0317	0,0002	0,109	380	
255	09-05-26	08h00	09-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Ấp 2 Mỹ An	Từ T1 đến trụ T20 NR. Ấp 2 Mỹ An	- Cắt tỉa cây xanh phòng ngừa sự cố + ứng trực	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
256	09-05-26	08h00	09-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay công tơ 3 pha TT	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
257	09-05-26	08h00	09-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
258	09-05-26	08h00	09-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Kiểm tra điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
259	09-05-26	08h00	09-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ….	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
260	09-05-26	08h00	09-05-26	12h00	ĐL Tân An	Liên Danh Công Ty Cổ Phần Kỹ Thuật Quốc Long – Công Ty Cổ Phần Xây Dựng - Thương Mại Bình Thanh	ĐDHA thuộc TBA Ngô Quyền	Tại DĐHA thuộc TBA Ngô Quyền	SCL thay dây đường dây hạ áp thuộc TBA T1 Ngô Quyền	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	6	Một phần đường Ngô Quyền, Nguyễn Đình Chiểu, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO TBA T.1 Ngô Quyền	68	0,2722	0,0011	0,0151	0,0001	0,200	800	
261	09-05-26	13h00	09-05-26	16h00	ĐL Tân An	Liên Danh Công Ty Cổ Phần Kỹ Thuật Quốc Long – Công Ty Cổ Phần Xây Dựng - Thương Mại Bình Thanh	ĐDHA thuộc TBA Phan Chu Trinh	Tại DĐHA thuộc TBA Phan Chu Trinh	SCL thay dây đường dây hạ áp thuộc TBA Phan Chu Trinh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	8	Một phần đường Phan Nguyễn Trung Trực, trương Định và một phần đường Lý Công Uẩn, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO TBA Phan Chu Trinh	123	0,3693	0,0021	0,0205	0,0001	0,267	800	
262	09-05-26	13h00	09-05-26	16h00	ĐL Tân An	Liên Danh Công Ty Cổ Phần Kỹ Thuật Quốc Long – Công Ty Cổ Phần Xây Dựng - Thương Mại Bình Thanh	ĐDHA thuộc TBA Võ Tánh	Tại DĐHA thuộc TBA Võ Tánh	SCL thay dây đường dây hạ áp thuộc TBA Võ Tánh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	6	Một phần đường trương Định phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO TBA Võ Tánh	106	0,3182	0,0018	0,0177	0,0001	0,200	600	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
263	09-05-26	07h30	09-05-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471 Tân Thạnh.	Từ trụ số 02 đến trụ số 64 nhánh rẽ Kinh Giữa - tuyến 471 Tân Thạnh.	Bảo trì, SCTX - 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	20	Ấp Kinh Giữa, xã Nhơn Ninh, tỉnh Tây Ninh.	Cắt LBFCO PĐ Kinh Giữa	728	16,2812	0,0286	0,3848	0,0007	0,667	6.333	
264	09-05-26	08h00	09-05-26	17h00	ĐL Tân Trụ	Công Ty Đồng Phát Tiến	Từ trụ T07 đến trụ T08 nhánh rẽ Chợ Ông Huyện - Tuyến 473 Tân An.	Từ trụ T07 đến trụ T08 nhánh rẽ Chợ Ông Huyện - Tuyến 473 Tân An.	Di dời trụ trung áp từ T07 đến T08 nhánh rẽ Chợ Ông Huyện để mở rộng đường Hà Văn Sáu theo đề nghị của chính quyền địa phương.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	30	Một phần ấp Bình Đông, một phần ấp Thạnh Hòa, một phần ấp Mỹ Đạo, xã Nhựt Tảo Tỉnh Tây Ninh.	Cắt LBFCO nhánh rẽ Chợ Ông Huyện	953	23,0565	0,0427	0,4772	0,0009	1,000	9.000	
265	09-05-26	08h00	09-05-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Từ trụ T01 đến trụ T29 Nr Chợ Ông Huyện. Từ trụ T01 đến trụ T08 Nr Hà Văn Sáu. Từ trụ T01 đến trụ T12 Nr Ấp 1 Quê Mỹ Thạnh - Tuyến 473 Tân An.	Từ trụ T01 đến trụ T29 Nr Chợ Ông Huyện. Từ trụ T01 đến trụ T08 Nr Hà Văn Sáu. Từ trụ T01 đến trụ T12 Nr Ấp 1 Quê Mỹ Thạnh - Tuyến 473 Tân An.	Tăng công suất trạm T8 Hà Văn Sáu từ 37,5KVA lên 50KVA, sang tải trạm T6 Hà Văn Sáu. Bảo trì phòng chống sự cố nhánh rẽ Chợ Ông Huyện, Hà Văn Sáu, Ấp 1 Quê Mỹ Thạnh kết hợp diễn tập Phòng chống lụt bão	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt LBFCO nhánh rẽ Chợ Ông Huyện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
266	09-05-26	08h00	09-05-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	Công ty TNHH Minh Hùng	Nhánh rẽ Thuận Bình	Từ trụ số 01 đến trụ số 70 nhánh rẽ Thuận Bình	Thay sứ đứng, ty sứ đứng 24kV (Công trình SCL 2026)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	180	xã Thạnh Phước và một phần xã Bình Thành	Cắt Rec + DS T26 Nhơn Xuyên	5781	173,1126	0,3206	2,8946	0,0054	6,000	54.000	
267	09-05-26	08h00	09-05-26	11h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế trạm T4 NR T210A Cầu Rạch Đào	Đường dây hạ thế trạn T4 NR T210A Cầu Rạch Đào	Khắc phục khiếm khuyết lưới điện hạ thế: Di dời điện kế, bổ sung tiếp địa lặp lại, tăng cường lèo hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Toàn bộ ấp 8, ấp 9 xã Tân Long (khu vực CDC Long Thuận)	Cắt AB trạm T4 NR T210A Cầu Rạch Đào	177	1,4382	0,0068	0,0344	0,0002	0,033	117	
268	09-05-26	13h30	09-05-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Trạm biến áp Ông Liễu 1 và Đdht	Tại trạm biến áp Ông Liễu 1 và toàn bộ Đdht	Bảo trì mối nối lèo hạ thế, bổ sung tiếp địa lặp lại, tăng cường lèo hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Toàn bộ ấp 5, ấp 6 xã Tân Long	Cắt FCO trạm Ông Liễu 1	47	0,3819	0,0018	0,0091	0,0000	0,033	117	
269	09-05-26	06h00	09-05-26	17h00	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng và XNDV Điện lực Tây Ninh	Cáp ngầm tuyến 474VH	Cáp ngầm tuyến 474VH	Thay, thí nghiệm đoạn cáp ngầm tuyến 474VH từ mương cáp đến DS T1A	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	900	xã Tuyên Bình, xã Vĩnh Hưng, xã Khánh Hưng	Cắt MC474, MC476VH, MC478VH; đóng DTĐ 474-76, 476-76, 478-76 trạm 110kV Vĩnh Hưng	11710	451,7008	0,6844	7,1664	0,0109	30,000	330.000	
270	09-05-26	06h00	09-05-26	17h00	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Kiến Tường, ĐL Vĩnh Hưng	Nr Bắc Chan	T38 đến T40 Nr Bắc Chan	Dời + thay LBFCO T38 Bắc Chan	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	15	xã Tuyên Bình, xã Vĩnh Hưng, xã Khánh Hưng	Cắt MC472; đóng DTĐ 472-76 trạm 110kV Mộc Hoá	556	21,4471	0,0325	0,3403	0,0005	0,500	5.500	
271	09-05-26	06h00	09-05-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tuyến 474VH, T1 Nr Tuyên Bình Tây	T159 đến T223 tuyến 474VH, T1 Nr Tuyên Bình Tây	Thay chằng, thay tiếp địa đứt, bảo trì đường dây và TBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Cắt MC474VH; đóng DTĐ 474-76 trạm 110kV Vĩnh Hưng	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
272	09-05-26	06h00	09-05-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Tân Hưng	T6A Nr Tân Hưng đến T62A/2 Nước Đá Vĩnh Hưng; T98 Nr Tân Hưng	Thay cáp suất, căng lại dây trung áp khách hàng; thay tiếp địa T98	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Cắt MC478VH; đóng DTĐ 478-76 trạm 110kV Vĩnh Hưng	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
273	09-05-26	06h00	09-05-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tuyến 472VH, Nr Tuyên Bình Tây	T3 Tuyến 472VH, T26, T33 Nr Tuyên Bình Tây	Thay chằng, thay tiếp địa đứt	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Cắt MC472VH; đóng DTĐ 472-76 trạm 110kV Vĩnh Hưng	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
274	09-05-26	06h00	09-05-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Thạnh Hưng	T34 Nr Thạnh Hưng	Thay LA hỏng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Cắt MC476VH; đóng DTĐ 476-76 trạm 110kV Vĩnh Hưng	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
275	09-05-26	06h00	09-05-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	Công ty TNHH Ngọc Dung I	Nr Vĩnh Trị	T1 đến T66 Nr Vĩnh Trị	Thi công công trình ĐTXD: T1 đến T66 Nr Vĩnh Trị	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Cắt MC476VH; đóng DTĐ 476-76 trạm 110kV Vĩnh Hưng	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
276	09-05-26	06h00	09-05-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	Công ty TNHH Ngọc Dung I	Tuyến 476VH	T287 Tuyến 476VH	Thi công công trình ĐTXD: nâng cấp trạm T287 tuyến 476VH	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Cắt MC476VH; đóng DTĐ 476-76 trạm 110kV Vĩnh Hưng	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
277	09-05-26	06h00	09-05-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	Công ty TNHH Ngọc Dung I	Tuyến 474VH	T202A Tuyến 474VH	Thi công công trình ĐTXD: nâng cấp trạm T202A CDC Bình Châu	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Cắt MC474VH; đóng DTĐ 474-76 trạm 110kV Vĩnh Hưng	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
278	09-05-26	06h00	09-05-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	Công ty TNHH Ngọc Dung I	Tuyến 478VH	T57 Tuyến 478VH	Thi công công trình ĐTXD: XDM trạm 100kVA T57 Tân Hưng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Cắt MC478VH; đóng DTĐ 478-76 trạm 110kV Vĩnh Hưng	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
279	09-05-26	03h00	09-05-26	17h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	- NR XN Gỗ, tuyến 476 Mộc Hóa	trụ T14A NR XN Gỗ, tuyến 476 Mộc Hóa	- Điều hòa non tải T14A TBXL Bà Kén 3x37,5 KVA xuống 100kVA (kết hợp cắt điện 110kV)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	600	Toàn bộ phường Kiến Tường, xã Bình Hiệp, xã Bình Hòa, xã Mộc Hóa, xã Tuyên Thạnh	Cắt MC 476 Mộc Hóa	25750	870,0000	1,0000	20,7728	0,0239	20,000	290.000	
280	09-05-26	03h00	09-05-26	17h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	- NR Bình Hòa Đông, tuyến 476 Mộc Hóa	Trụ T124 NR Bình Hòa Đông, tuyến 476 Mộc Hóa	- Tăng công suất trạm T124 Ấp Bình Đông 2 từ 25 lên 37,5 kVA (lấy máy tại TBA TBXL) (kết hợp cắt điện 110kV)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 476 Mộc Hóa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
281	09-05-26	03h00	09-05-26	17h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	- NR Cả Gừa, tuyến 472 Mộc Hóa	Trụ T44A/14 NR Cả Gừa, tuyến 472 Mộc Hóa	- Tăng công suất trạm T44/14 Cả Gừa 5 từ 25 lên 2x25 kVA (lấy máy tại TBA Ấp Bình Đông 2) (kết hợp cắt điện 110kV)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 472 Mộc Hóa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
282	09-05-26	03h00	09-05-26	17h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	- NR Kinh 3 Xã 3, tuyến 471 Mộc Hóa	Trụ T7 NR Cả Gừa, tuyến 472 Mộc Hóa	- Tăng công suất trạm T7 Kinh 3 Xã 5 từ 15 lên 25 kVA (lấy máy tại kho) (kết hợp cắt điện 110kV)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 471 Mộc Hóa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
283	09-05-26	03h00	09-05-26	17h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	- NR Cả Dứa Phải, tuyến 471 Mộc Hóa	Trụ T29 NR Cả Dứa Phải, tuyến 471 Mộc Hóa	- Tăng công suất trạm T29 Cả Dứa 3 từ 2x15 lên 50 kVA (máy tại kho) (kết hợp cắt điện 110kV)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 471 Mộc Hóa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
284	09-05-26	03h00	09-05-26	17h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	- NR Ấp 5 Tân Lập, tuyến 475 Mộc Hóa	Trụ T9 NR Ấp 5 Tân Lập, tuyến 475 Mộc Hóa	- Tăng công suất trạm T9 Đê Hải Hưng từ 25 lên 37,5 kVA (lấy máy từ TBXL) (kết hợp cắt điện 110kV)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 475 Mộc Hóa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
285	09-05-26	03h00	09-05-26	17h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	- NR Tân Thành - Bình Phong Thạnh, tuyến 477 Mộc Hóa	- NR Tân Thành - Bình Phong Thạnh, tuyến 477 Mộc Hóa	Thay MBA chảy dầu TBA T131 Trung tâm Y tế Bình Phong Thạnh 1 25kVA (lấy máy từ trạm T9 Đê Hải Hưng) (kết hợp cắt điện 110kV)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 477 Mộc Hóa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
286	09-05-26	03h00	09-05-26	17h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	NR Tuyên Thạnh - Vĩnh Đại, tuyến 472 Mộc Hóa	- Từ trụ T1 đến T83 NR Tuyên Thạnh - Vĩnh Đại, tuyến 472 Mộc Hóa	- Vệ sinh sứ, bảo trì trạm, thiết bị từ trụ T1 đến T83 NR Tuyên Thạnh - Vĩnh Đại - Bảo trì, kiểm định, thay LA định kỳ TBA và đường dây, FCO trạm, LBFCO phân đoạn và hoàn thiện các giải pháp PCSC: LBFCO T13A Kinh Cái Cát, TBA T14 Tuyên Thạnh, TBA T17 Cái Cát 4, TBA T22 Cái Sậy 1, FCO T24, XX Thanh Thúy, TBA T25 Cái Sậy, LBFCO T26 Rạch Cái Sậy, LA T27, TBA T28 Cái Sậy 2, TBA T30 Bắc Chan, T35A Tuyên Thạnh, LBFCO T39 Bắc Chan, LA T40, TBA T47 Tuyên Thạnh 6, LA T48, FCO T49 XX Xuân Thu, LBFCO T51B/1 Ngọn Nhỏ, TBA T52 Tuyên Thạnh 5, TBA T55 Tuyên Thạnh 1, LBFCO T62 Bờ Tây Rạch Bắc Chan, FCO T63A Tuyên Thạnh 8, TBA T63A/1 Tuyên Thạnh 8, Xử lý cáp xuất căng +	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 472 Mộc Hóa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
287	09-05-26	03h00	09-05-26	17h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471 Mộc Hóa	Trụ T3 đến T7 tuyến 471 Mộc Hóa	Xử lý tiếp đất mất T3, T4; thu hồi chằng đứt T6; chỉnh sứ nghiêng T39, dời LA pha bìa ra xa pha giữa T95 tuyến 471	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 471 Mộc Hóa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
288	09-05-26	03h00	09-05-26	17h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	NR Kênh Km52, tuyến 477 Mộc Hóa	Từ trụ T75A đến T1 NR Kênh Km52, tuyến 477 Mộc Hóa	Nâng dây trung áp lên 02 lồ T75A đến T1 NR Kênh Km52, tuyến 477 Mộc Hóa	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 47 Mộc Hóa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
289	09-05-26	03h00	09-05-26	17h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	NR Tuyên Thạnh - Vĩnh Đại, tuyến 472 Mộc Hóa	- Từ trụ T84 đến T227 NR Tuyên Thạnh - Vĩnh Đại, tuyến 472 Mộc Hóa	- Vệ sinh sứ, bảo trì trạm, thiết bị từ trụ T84 đến T227 NR Tuyên Thạnh - Vĩnh Đại - Bảo trì, kiểm định, thay LA định kỳ TBA và đường dây, FCO trạm, LBFCO phân đoạn và hoàn thiện các giải pháp PCSC: LA T86, LBFCO T98A Kênh Tập Đoàn 5, T97 Tuyên Thạnh 4, FCO T100B Tuyên Thạnh 4, TBA T100B/1 Tuyên Thạnh 4, TBA T105 Thạnh Hưng 7, TBA T109 Thạnh Hưng 1, LBFCO T123 Bàu Vuông, LBFCO T124/1A Cả Gừa, TBA T127 Thạnh Hưng 2, TBA T135 Thạnh Hưng 6, DS T136 Thạnh Hưng, DS T138 Thạnh Hưng, TBA T142 Thạnh Hưng 3, TBA T149 Thạnh Hưng, TBA T154 Thạnh Hưng, TBA T160 Thạnh Hưng, T163A Cụm DC Kênh 79, DS T1B Góc Khai, DS T1A Bàu Mua, LBFCO T2 Góc Khai, LA T166, TBA T167 Kênh 79-1, LA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 472 Mộc Hóa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
290	10-05-26	07h00	10-05-26	17h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XD Việt Sáng	Nhánh rẽ Anh Hồng	Từ trụ 02 đến trụ 14 nhánh rẽ Anh Hồng	Thay trụ BTLT 12m thành trụ BTLT 12m	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	80	Ấp Tân Hòa, xã Đức Lập	Cắt Rec T5A nhánh rẽ Anh Hồng	25	0,1435	0,0003	0,0132	0,0000	2,667	25.333	
291	10-05-26	05h30	10-05-26	06h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 475 Bến Lức-474 Rach Chanh	Tại LBS T9+ DS T10 Thuận Đạo 2; Rec T40+ DS T41 Thuận Đạo	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 475 Bến Lức- 474 Rạch Chanh từ DS T10 Thuận Đạo 2 đến DS T41 Thuận Đạo (ĐL Cần Đước cắt 474 Rạch Chanh)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	* ĐL Bến Lức: - Chuyển LBS T9 Thuận Đạo 2 sang chế độ Local; - Đóng DS T10 Thuận Đạo 2; - Chuyển LBS T9 Thuận Đạo 2 sang chế độ Remote; - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại LBS T9 Thuận Đạo 2; * TTĐK: - Đóng LBS T9 Thuận Đạo 2; * ĐL Bến Lức: - Cắt Rec T40+ DS T41 Thuận Đạo	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
292	10-05-26	05h30	10-05-26	06h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 478 Rạch Chanh- 471 Bến Lức	Tại LBS T3+ 3LS T3B Chợ Bình Nhựt; DS TC tuyến 471 Bến Lức	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 478 Rạch Chanh- 471 Bến Lức từ 3 LS T3B Chợ Bình Nhựt đến DS TC tuyến 471 Bến Lức (giảm tải trạm 110kV Bến Lức)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Đóng 3 LS T3B Chợ Bình Nhựt; - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại LBS T3 Chợ Bình Nhựt; - Đóng LBS T3 Chợ Bình Nhựt; - Cắt MC 471 Bến Lức+ DS TC 471 Bến Lức	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
293	10-05-26	17h00	10-05-26	18h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 475 Bến Lức-474 Rach Chanh	Tại LBS T9+ DS T10 Thuận Đạo 2; Rec T40+ DS T41 Thuận Đạo	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 475 Bến Lức- 474 Rạch Chanh từ DS T41 Thuận Đạo đến DS T10 Thuận Đạo 2	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	* ĐL Bến Lức: - Đóng DS T41 Thuận Đạo; - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại Rec T40 Thuận Đạo; - Đóng Rec T40 Thuận Đạo; * TTĐK: - Cắt LBS T9 Thuận Đạo 2; * ĐL Bến Lức: - Chuyển LBS T9 Thuận Đạo 2 sang chế độ Local; - Cắt DS T10 Thuận Đạo 2; - Chuyển LBS T9 Thuận Đạo 2 sang chế độ Remote.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
294	10-05-26	17h00	10-05-26	18h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 478 Rạch Chanh- 471 Bến Lức	Tại LBS T3+ 3LS T3B Chợ Bình Nhựt; DS TC tuyến 471 Bến Lức	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 478 Rạch Chanh- 471 Bến Lức từ DS TC tuyến 471 Bến Lức đến 3 LS T3B Chợ Bình Nhựt	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Đóng MC 471 Bến Lức; - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại DS TC 471 Bến Lức; - Cắt MC 471 Bến Lức; - Đóng DS TC 471 Bến Lức. - Đóng MC 471 Bến Lức; - Cắt LBS T3+ 3 LS T3B Chợ Bình Nhựt.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
295	10-05-26	17h00	10-05-26	18h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 478 Bến Lức, 477 Long Hiệp	Tại Rec T01+ DS T100 Gò Đen Tại LBS T3B+ 3LS T04 Long Bình	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 478 Bến Lức- 477 Long Hiệp từ 3LS T04 Long Bình đến DS T100 Gò Đen	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Đóng 3LS T04 Long Bình; - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại LBS T3B Long Bình; - Đóng LBS T3B Long Bình; - Cắt Rec T01+ DS T100 Gò Đen.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
296	10-05-26	17h00	10-05-26	18h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 474 An Thạnh-471 Bến Lức	Tại Rec T6+ DS T5B Lò Đường SCN; Tại LBS T31+ DS T32 Bình Đức	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 474 An Thạnh- 471 Bến Lức từ DS T5B Lò Đường SCN đến DS T32 Bình Đức	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Đóng DS T5B Lò Đường SCN; - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại Rec T6 Lò Đường SCN; - Đóng Rec T6 Lò Đường SCN; * ĐL Bến Lức: - Kiểm tra LBS T31 Bình Đức đang ở chế độ Remote; * TTĐK: - Cắt LBS T31 Bình Đức; * ĐL Bến Lức: - Chuyển LBS T31 Bình Đức sang chế độ Local; - Cắt DS T32 Bình Đức; - Chuyển LBS T31 Bình Đức sang chế	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
297	10-05-26	17h00	10-05-26	18h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 480 Bến Lức-475 An Thạnh	Tại DS T154 TC 475 An Thạnh; DS TC 480 Bến Lức.	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 480 Bến Lức- 475 An Thạnh từ DS TC 480 Bến Lức đến DS T154 TC 475 An Thạnh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Đóng MC 480 Bến Lức; - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại DS TC 480 Bến Lức; - Cắt MC 480 Bến Lức; - Đóng DS TC 480 Bến Lức; - Đóng MC 480 Bến Lức; - Cắt MC 475 An Thạnh+ DS T154 TC 475 An Thạnh.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
298	10-05-26	07h00	10-05-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Tuyến 471, 478 Cần Đước	Tại trụ T9 tuyến 471, 478 Cần Đước	Bảo trì, thay cần DS T9 TTCĐ Cầu Nổi	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	350	Một phần ấp 2, 4 xã Cần Đước, toàn bộ ấp 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 xã Tân Lân, toàn bộ xã Long Hựu và toàn bộ KCN Cầu Cảng Phước Đông	Cắt MC 471, 478 Cần Đước - Đóng DNĐ 471-76, 478-76 Cần Đước (Miễn trừ nguyên nhân khác)	12202	114,5799	0,1910	6,7806	0,0113	11,667	116.667	
299	10-05-26	08h00	10-05-26	16h00	ĐL Cần Đước	Cty Việt Sáng	Nhánh rẽ Xóm Bến	Từ trụ T2 đến trụ T14 nhánh rẽ Xóm Bến, tuyến 471 Cần Đước	Thay sứ đứng, sứ treo công trình SCL 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	7	Một phần ấp 1 xã Tân Lân	- Cắt LBFCO p/đ Xóm Bến	207	1,5550	0,0032	0,0920	0,0002	0,233	1.867	
300	10-05-26	07h30	10-05-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty Việt Sáng	Trục chính Cầu Ngang Mũi Tàu, nhánh rẽ Hưng Long	Trục chính Cầu Ngang Mũi Tàu, nhánh rẽ Hưng Long	Thay 1,761km dây trung thế (Từ trụ T2 - T26); Thay sứ đứng (61 bộ), sứ treo 24kV (15 bộ) Nr Hưng Long	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	60	Một phần Long Phú, Kim Điền, Kim Định, Tân Xuân, Tân Phước xã Cần Giuộc. Toàn bộ KCN Tân Kim mở rộng xã Cần Giuộc	- Cắt LBS T2 + DS T2A KCN Tân Kim; LBS T26 + DS T28 Cầu Ngang; DS T115 Tuyến tránh (Nhá MC 473 Cần Giuộc)	9077	53,9305	0,0999	4,5388	0,0084	2,000	18.000	
301	10-05-26	07h30	10-05-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc + XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Hưng Long, T10A Hưng Long, Tân Phước, KTĐC Tân Phước, T15 Tân Phước, T10, T14A Chùa Long Trường, Kim Điền, KCN Tân Kim mở rộng	Nhánh rẽ Hưng Long, T10A Hưng Long, Tân Phước, KTĐC Tân Phước, T15 Tân Phước, T10, T14A Chùa Long Trường, Kim Điền, KCN Tân Kim mở rộng	Bảo trì, thay LA định kỳ, thí nghiệm định kỳ thiết bị điện: trạm biến áp, FCO, LBFCO, LBS, Rec, DS….	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt LBS T2 + DS T2A KCN Tân Kim; LBS T26 + DS T28 Cầu Ngang; DS T115 Tuyến tránh (Nhá MC 473 Cần Giuộc)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
302	10-05-26	07h30	10-05-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty Thùy Phương	Trục chính Cầu Ngang Mũi Tàu	Trục chính Cầu Ngang Mũi Tàu	Thay dây hạ áp 3xAV70mm2 + 1xAC50mm2 từ H2b đến T3: 111 mét. Thay dây hạ áp 3xAV70mm2 + 1xAC50mm2 từ H8a đến H12a: 344 mét. Thay dây hạ áp 3xAV70mm2 + 1xAC50mm2 từ T22 đến T23: 81 mét.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt LBS T2 + DS T2A KCN Tân Kim; LBS T26 + DS T28 Cầu Ngang; DS T115 Tuyến tránh (nhá MC 473 Cần Giuộc)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
303	10-05-26	07h00	10-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TC tuyến 472-477LA (T.26-T.84)	TC tuyến 472-477LA (T.26-T.84)	Thi công công trình nâng cấp mở rộng quốc Lộ 62	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	909	Một phần đường QL 62 phường Long An và phường Khánh Hậu, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBS T.24/mt-472LA LBS T25,md-477LA	4656	46,5949	0,0777	2,5871	0,0043	30,300	303.000	
304	10-05-26	07h00	10-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA SB Cần Đốt	TBA SB Cần Đốt	-SCL thay dây hạ áp trạm SB Cần Đốt	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt LBS T.24/mt-472LA LBS T25,md-477LA	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
305	10-05-26	07h00	10-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA T.1 Xuân Cầu 1	TBA T.1 Xuân Cầu 1	-SCL thay dây hạ áp trạm T.1 Xuân Cầu 1	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt LBS T.24/mt-472LA LBS T25,md-477LA	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
306	10-05-26	07h00	10-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA Xuân Cầu	TBA Xuân Cầu	-SCL thay dây hạ áp trạm Xuân Cầu	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt LBS T.24/mt-472LA LBS T25,md-477LA	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
307	10-05-26	07h00	10-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA T.1 Cổng CCN 2	TBA T.1 Cổng CCN 2	-SCL thay dây hạ áp trạm T.1 Cổng CCN 2	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt LBS T.24/mt-472LA LBS T25,md-477LA	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
308	10-05-26	07h00	10-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA T.1A ĐD Cần Đốt	TBA T.1A ĐD Cần Đốt	- Thi công đoạn hỗn hợp SCL thay dây hạ áp trạm T.1A ĐD Cần Đốt	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt LBS T.24/mt-472LA LBS T25,md-477LA	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
309	10-05-26	06h00	10-05-26	07h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	- Trục Quốc Lộ 1, tuyến 472/476 Tân An - Nhánh rẽ Bình Ảnh, tuyến 474 Thủ Thừa	- Tại trụ 119, 120 Trục Quốc Lộ 1, tuyến 472/476 Tân An - Tại trụ T12 Nhánh rẽ Bình Ảnh, tuyến 474 Thủ Thừa	Chuyển giao lưới điện tuyến 474 Thủ Thừa - tuyến 472 Tân An từ DS T12 CCN Nhị Thành đến DS T119 Quốc lộ 1	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	50	Toàn bộ ấp 1, ấp 7, xã Thủ Thừa; Một phần Phường Long An, xã Nhựt Tảo	- Cắt DS T119 Quốc lộ 1 (nhá LBS T120 Quốc Lộ 1) - Đóng DS T12 CCN Nhị Thành (nhá MC tuyến 474 Thủ Thừa)	49	0,1138	0,0019	0,0027	0,0000	1,667	1.667	
310	10-05-26	06h00	10-05-26	18h00	ĐL Thủ Thừa + Tân An	ĐL Thủ Thừa	Trục Quốc Lộ 1, tuyến 472/476 Tân An	Từ trụ T55-T114 Trục Quốc Lộ 1, tuyến 472/476 Tân An	Bảo trì, PCSC, khắc phục khiếm khuyết lưới điện	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	100	Toàn bộ ấp Bình Cang 1, ấp 1, ấp 5, ấp 6, ấp 7, xã Thủ Thừa; Một phần Phường Long An, xã Nhựt Tảo	- Cắt LS T54A Cây Xăng (nhá LBS T49 tuyến 472 TA - ĐL Tân An thực hiện) - Cắt DS T64 Cầu Voi (nhá LBS T48 tuyến 476TA - ĐL Tân An thực hiện)	5168	143,9721	0,2000	3,4459	0,0048	3,333	40.000	
311	11-05-26	08h00	11-05-26	09h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm 6/10 Hồng Đạt	Tại trạm 6/10 Hồng Đạt	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Tân Hòa, xã Đức Lập	Cắt 3FCO trạm 6/10 Hồng Đạt	57	0,3272	0,0006	0,0300	0,0001	0,100	950	
312	11-05-26	10h00	11-05-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T14/2 Chung Phú	Tại trạm T14/2 Chung Phú	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Tân Hòa, xã Đức Lập	Cắt 3FCO trạm T14/2 Chung Phú	80	0,4592	0,0008	0,0422	0,0001	0,100	950	
313	11-05-26	13h30	11-05-26	15h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T12 Hồng Đạt	Tại trạm T12 Hồng Đạt	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Tân Hòa, xã Đức Lập	Cắt 3FCO trạm T12 Hồng Đạt	92	3,2155	0,0036	0,0768	0,0001	0,100	1.500	
314	11-05-26	15h30	11-05-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T30/3/1 Đường 24A Tân Đức	Tại trạm T30/3/1 Đường 24A Tân Đức	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa	Cắt 3FCO trạm T30/3/1 Đường 24A Tân Đức	76	3,0105	0,0030	0,0719	0,0001	0,100	1.700	
315	11-05-26	07h00	11-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
316	11-05-26	07h00	11-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
317	11-05-26	07h30	11-05-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nr Bến Phà, Nr Xay Xát Lương Thực, Nr Ấp 1,2 Mỹ Thạnh Đông, Nr CDC Đông Thành, NR Khu Dân Cư Đông Thành, Nr T17A Ấp 1,2 Mỹ Thạnh Đông, Nr Đèn Đường, Nr Khu Vực 3, Nr T8A Khu Vực 3, NR Khu Vực 3 Nối Dài, Nr Cầu Sập 2, tuyến 477 Đức Huệ	Từ trụ T01 đến T20 Nr Bến Phà, Từ T01 đến T3/2 Nr Xay Xát Lương Thực, Từ T01 đến T57 Nr Ấp 1,2 Mỹ Thạnh Đông, Từ T01 đến T03 Nr CDC Đông Thành, Từ T01 đến T08 NR Khu Dân Cư Đông Thành, Từ T01 đến T11 Nr T17A Ấp 1,2 Mỹ Thạnh Đông, Từ T01 đến T21 Nr Đèn Đường, Từ T01 đến T08 Nr Khu Vực 3, Từ T01 đến T11 Nr T8A Khu Vực 3, Từ T01 đến T15 NR Khu Vực 3 Nối Dài, Từ T01 đến T12 Nr Cầu Sập 2, tuyến 477 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
318	11-05-26	13h30	11-05-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T15 Nr Chốt Dân Quân tuyến 477 Đức Huệ	Từ T5 đến T24 hạ áp trạm T15 Chốt Dân Quân Mỹ Thạnh Tây	Thay kẹp dừng hạ thế hỏng, Phát Quang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	1 phần ấp Vinh, Xã Đông Thành	Cắt 1 FCO trạm T15 Chốt Dân Quân Mỹ Thạnh Tây	56	0,2683	0,0013	0,0109	0,0001	0,100	0	
319	11-05-26	08h00	11-05-26	17h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 471,477,479TV	Tuyến 471,477,479TV	Phát hoang trung hạ áp. 30 cây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
320	11-05-26	08h00	11-05-26	17h00	ĐL Tầm Vu	Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật Quốc Long	Trạm Thanh Quới (475TV/188/7/7/1) - Tuyến 478 Tầm Vu 2.	Từ trụ H.1 đến trụ H.17 thuộc ĐDHA trạm Thanh Quới (475TV/188/7/7/1)	Thay 16 trụ BTLT 7,5m, sang dây hạ áp công trình SCL ĐDHA trạm Thanh Quới	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần ấp Thanh Quới xã Thuận Mỹ	Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm Thanh Quới	96	1,3966	0,0026	0,0480	0,0001	0,064	576	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
321	11-05-26	07h30	11-05-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471 Tân Thạnh, 473 Tân Thạnh, 475 Tân Thạnh, 479 Tân Thạnh.	Xã Tân Thạnh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh và xã Nhơn Ninh	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
322	11-05-26	07h30	11-05-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 475 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 57 nhánh rẽ Kinh Hai Hạt - 473 Thạnh Hóa - tuyến 475 Cai Lậy.	Phát quang, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
323	11-05-26	08h00	11-05-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 473 - 476 Tân An. Tuyến 471 Bến Lức.	Tuyến 473 - 476 Tân An. Tuyến 471 Bến Lức.	Phát quang đường dây trung hạ áp Nr Chợ Tân Trụ (5 cây), Nr Chợ Tào Bình Trinh (5), Nr Tân Phước Tây (5 cây), Nr Rạch Cá (5 cây), Nr Ấp 2 TĐ8 Tân Phước Tây (2 cây), Nr Ấp 3 Tân Phước Tây (3 cây) tổng là 25 cây.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0108	0,0000	0,0002	0,0000	0,000	0	
324	11-05-26	08h00	11-05-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
325	11-05-26	08h00	11-05-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Nhánh rẽ Bờ Nam Sông Vàm Cỏ	Từ trụ số 01 đến trụ số 205 nhánh rẽ Bờ Nam Sông Vàm Cỏ	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
326	11-05-26	07h30	11-05-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế trạm Bà Phổ 2 và trạm Bà Phổ 2B	Từ trụ T41-ã và từ à-b9 Đường dây hạ thế trạm Bà Phổ 2 và từ T33-T28 trạm Bà Phổ 2B	Di dời trụ điện hạ thế phục vụ mở rộng đường giao thông nông thôn (theo yêu cầu của UBND xã Thủ Thừa)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	5	Ấp Bà Phổ, xã Thủ Thừa	Cắt phân đoạn T30 Bà Phổ	258	5,6901	0,0100	0,1362	0,0002	0,172	1.634	
327	11-05-26	07h00	11-05-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	Cắt cb khách hàng nợ tiền điện	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
328	12-05-26	08h00	12-05-26	09h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T7 Kênh Mới	Tại trạm T7 Kênh Mới	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa	Cắt 3FCO trạm T7 Kênh Mới	55	0,3157	0,0006	0,0290	0,0001	0,100	950	
329	12-05-26	10h00	12-05-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T33/2/1 Cầu Xáng	Tại trạm T33/2/1 Cầu Xáng	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp 5, xã Mỹ Hạnh	Cắt 3FCO trạm T33/2/1 Cầu Xáng	78	0,4477	0,0008	0,0411	0,0001	0,100	950	
330	12-05-26	13h30	12-05-26	15h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T4B Tư Ẩn	Tại trạm T4B Tư Ẩn	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp 5, xã Mỹ Hạnh	Cắt 3FCO trạm T4B Tư Ẩn	85	0,4879	0,0009	0,0448	0,0001	0,100	950	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
331	12-05-26	15h30	12-05-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T20 Gò Mã Đạo	Tại trạm T20 Gò Mã Đạo	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Bình Tả 2, xã Mỹ Hạnh	Cắt 3FCO trạm T20 Gò Mã Đạo	81	0,4650	0,0008	0,0427	0,0001	0,100	950	
332	12-05-26	08h00	12-05-26	16h00	ĐL Cần Đước	Cty Việt Sáng	Nhánh rẽ ấp 2 Tân Ân	Từ trụ T2 đến trụ T18 nhánh rẽ ấp 2 Tân Ân, tuyến 474 Cần Đước	Thay sứ đứng, sứ treo công trình SCL 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	7	Một phần ấp 8, 11, 13, 16 xã Cần Đước	- Cắt LBFCO p/đ ấp 2 Tân Ân	219	1,6452	0,0034	0,0974	0,0002	0,233	1.867	
333	12-05-26	08h00	12-05-26	09h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T9 Ấp 6 7 Tân Ân	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T9 Ấp 6 7 Tân Ân, tuyến 474 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T9 Ấp 6 7 Tân Ân - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần ấp 16 xã Cần Đước	- Cắt FCO trạm T9 Ấp 6 7 Tân Ân	68	0,0958	0,0011	0,0057	0,0001	0,067	100	
334	12-05-26	08h00	12-05-26	09h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T7 Ngã Tư Đình - Cầu Nhỏ	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T7 Ngã Tư Đình - Cầu Nhỏ, tuyến 474 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T7 Ngã Tư Đình - Cầu Nhỏ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần ấp Đình xã Cần Đước	- Cắt FCO trạm T7 Ngã Tư Đình - Cầu Nhỏ	38	0,0535	0,0006	0,0032	0,0000	0,050	75	
335	12-05-26	10h00	12-05-26	11h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T6/1 Mương Bần 2	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T6/1 Mương Bần 2, tuyến 474 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T6/1 Mương Bần 2 - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Lăng xã Cần Đước	- Cắt FCO trạm T6/1 Mương Bần 2	34	0,0479	0,0005	0,0028	0,0000	0,023	34	
336	12-05-26	10h00	12-05-26	11h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T8 Mương Bần	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T8 Mương Bần, tuyến 474 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T8 Mương Bần - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần ấp Lăng xã Cần Đước	- Cắt FCO trạm T8 Mương Bần	59	0,0831	0,0009	0,0049	0,0001	0,067	100	
337	12-05-26	13h30	12-05-26	15h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T14 Mương Bần	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T14 Mương Bần, tuyến 474 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T14 Mương Bần - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần ấp Lăng xã Cần Đước	- Cắt FCO trạm T14 Mương Bần	62	0,0873	0,0010	0,0052	0,0001	0,067	100	
338	12-05-26	13h30	12-05-26	15h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T11 Mương Bần 2	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T11 Mương Bần 2, tuyến 474 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T11 Mương Bần 2 - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần ấp Lăng xã Cần Đước	- Cắt FCO trạm T11 Mương Bần 2	46	0,0648	0,0007	0,0038	0,0000	0,050	75	
339	12-05-26	15h30	12-05-26	15h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm Đông Trung 2	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm Đông Trung 2, tuyến 474 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm Đông Trung 2 - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần ấp Đông Nhì xã Cần Đước	- Cắt FCO trạm Đông Trung 2	39	0,0000	0,0006	0,0000	0,0000	0,050	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
340	12-05-26	15h30	12-05-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T9 Lộ Mới Đông Nhì 2	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T9 Lộ Mới Đông Nhì 2, tuyến 474 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T9 Lộ Mới Đông Nhì 2 - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Đông Nhì xã Cần Đước	- Cắt FCO trạm T9 Lộ Mới Đông Nhì 2	6	0,0085	0,0001	0,0005	0,0000	0,017	25	
341	12-05-26	07h00	12-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
342	12-05-26	07h00	12-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
343	12-05-26	07h30	12-05-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 477 Đức Huệ	Từ trụ T68A đến T154 đến T280 đến T362 tuyến 477 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
344	12-05-26	07h30	12-05-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471 Tân Thạnh, 473 Tân Thạnh, 475 Tân Thạnh, 479 Tân Thạnh.	Xã Tân Thạnh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh và xã Nhơn Ninh	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
345	12-05-26	07h30	12-05-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 475 Tân Thạnh	Từ trụ số 01 đến trụ số 14 nhánh rẽ 27/03, từ trụ số 01 đến trụ số 11 Kinh 27/3 Tân Hòa và từ trụ số 01 đến trụ số 11 Kinh 27/3 Nhơn Ninh - tuyến 475 Cai Lậy.	Phát quang, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
346	12-05-26	08h00	12-05-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ số 29 nhánh rẽ Mỹ Bình (473TA/25B/54/01).	Tại trụ số 29 nhánh rẽ Mỹ Bình (473TA/25B/54/01).	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp thay MBA chất lượng kém rĩ sét trạm T29 Mỹ Bình	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Bình Tây, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO, mở Hotline trạm T29 Mỹ Bình.	5	0,0538	0,0002	0,0011	0,0000	0,033	133	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
347	12-05-26	13h30	12-05-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T71 nhánh rẽ Tấn Đức - Tuyến 473 Tân An	Tại trụ T71 nhánh rẽ Tấn Đức - Tuyến 473 Tân An	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp thay MBAThay MBA tăng công suất từ 25kVA lên 50kVA trạm T71 Tấn Đức	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Tấn Đức, một phần ấp 2, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO trạm T71 Tấn Đức. Mở hotline	35	0,3293	0,0016	0,0068	0,0000	0,033	117	
348	12-05-26	08h00	12-05-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
349	12-05-26	08h00	12-05-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Nhánh rẽ Kênh 30/4	Từ trụ số 01 đến trụ số 109 nhánh rẽ Kênh 30/4	Phát quang, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
350	12-05-26	07h00	12-05-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	Cắt cb khách hàng nợ tiền điện	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
351	13-05-26	08h00	13-05-26	09h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T50 Bình Tả	Tại trạm T50 Bình Tả	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Bình Tả 2, xã Mỹ Hạnh	Cắt 3FCO trạm T50 Bình Tả	85	0,4879	0,0009	0,0448	0,0001	0,100	950	
352	13-05-26	10h00	13-05-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T36 Chợ Chiều	Tại trạm T36 Chợ Chiều	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Bình Tả 2, xã Mỹ Hạnh	Cắt 3FCO trạm T36 Chợ Chiều	95	0,5453	0,0010	0,0501	0,0001	0,100	950	
353	13-05-26	13h30	13-05-26	15h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T27 Chợ Chiều	Tại trạm T27 Chợ Chiều	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Bình Tả 2, xã Mỹ Hạnh	Cắt 3FCO trạm T27 Chợ Chiều	76	0,4363	0,0008	0,0401	0,0001	0,100	950	
354	13-05-26	15h30	13-05-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T21 Bình tả	Tại trạm T21 Bình Tả	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Bình Tả 2, xã Mỹ Hạnh	Cắt 3FCO trạm T21 Bình tả	80	0,4592	0,0008	0,0422	0,0001	0,100	950	
355	13-05-26	08h00	13-05-26	09h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T4 Lộ Mới Đông Nhất 2	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T4 Lộ Mới Đông Nhất 2, tuyến 474 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T4 Lộ Mới Đông Nhất 2 - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Đông Nhất xã Cần Đước	- Cắt FCO trạm T4 Lộ Mới Đông Nhất 2	9	0,0127	0,0001	0,0008	0,0000	0,017	25	
356	13-05-26	08h00	13-05-26	09h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T6 Lộ Mới Đông Nhất	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T6 Lộ Mới Đông Nhất, tuyến 474 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T6 Lộ Mới Đông Nhất - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần ấp Đông Nhất xã Cần Đước	- Cắt FCO trạm T6 Lộ Mới Đông Nhất	99	0,1394	0,0015	0,0083	0,0001	0,100	150	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
357	13-05-26	10h00	13-05-26	11h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T16A/1 Thầy An	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T16A/1 Thầy An, tuyến 474 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T16A/1 Thầy An - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần ấp Đông Nhất xã Cần Đước	- Cắt FCO trạm T16A/1 Thầy An	49	0,0690	0,0008	0,0041	0,0000	0,050	75	
358	13-05-26	10h00	13-05-26	11h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T6 Thầy An 3	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T6 Thầy An 3, tuyến 474 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T6 Thầy An 3 - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần ấp Đông Nhất xã Cần Đước	- Cắt FCO trạm T6 Thầy An 3	55	0,0775	0,0009	0,0046	0,0001	0,067	100	
359	13-05-26	13h30	13-05-26	15h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T11A/1A Thầy An	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T11A/1A Thầy An, tuyến 474 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T11A/1A Thầy An - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	5	Một phần ấp Đông Nhất xã Cần Đước	- Cắt FCO trạm T11A/1A Thầy An	134	0,1887	0,0021	0,0112	0,0001	0,150	225	
360	13-05-26	13h30	13-05-26	15h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T11A/7 Thầy An 1	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T11A/7 Thầy An 1, tuyến 474 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T11A/7 Thầy An 1 - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Đông Nhất xã Cần Đước	- Cắt FCO trạm T11A/7 Thầy An 1	24	0,0338	0,0004	0,0020	0,0000	0,033	50	
361	13-05-26	15h30	13-05-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T13/4 Thầy An 2	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T13/4 Thầy An 2, tuyến 474 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T13/4 Thầy An 2 - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Đông Nhất xã Cần Đước	- Cắt FCO trạm T13/4 Thầy An 2	24	0,0338	0,0004	0,0020	0,0000	0,033	50	
362	13-05-26	07h00	13-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
363	13-05-26	07h00	13-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
364	13-05-26	07h30	13-05-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 471,472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ; nhánh rẽ Công ty Đường Hiệp Hòa, nhánh rẽ Rạch Thiên, tuyến 478 Đức Huệ	Từ trụ A0 đến T48 tuyến 477, 479 Đức Huệ, Từ T48 đến T66 tuyến 479 Đức Huệ, từ T48 đến T69 tuyến 477 Đức Huệ, Từ trụ A0 đến T36 Nhánh rẽ Rạch Cỏn, Từ T20 đến T23 nhánh rẽ Công ty Đường Hiệp Hòa, Từ T01 đến T20 nhánh rẽ Rạch Thiên, tuyến 478 Đức Huệ, từ trụ A0 đến T58 tuyến 475,476 Đức Huệ, từ Trụ A0 đến T41 tuyến 472, 474 Đức Huệ , Từ trụ T5D đến T13 tuyến 476 Đức Huệ,	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
365	13-05-26	08h00	13-05-26	17h00	ĐL Tầm Vu	Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật Quốc Long	Nhánh rẽ Tân Long 2 - Tuyến 478 Tầm Vu 2.	Từ trụ số 01 đến trụ số 08 Nhánh rẽ Tân Long 2 thuộc ĐDHA trạm Cù Tròn Tân Long 2 (475TV/188/23/18A/4)	Thay 12 trụ BTLT 7,5m, sang dây hạ áp công trình SCL ĐDHA trạm Cù Tròn Tân Long 2	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần ấp Tân Long xã Thuận Mỹ	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Tân Long 2	120	1,7457	0,0032	0,0600	0,0001	0,080	720	
366	13-05-26	08h00	13-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Ấp 2 Mỹ An	Từ T1 đến trụ T20 NR. Ấp 2 Mỹ An	- Cắt tỉa cây xanh phòng ngừa sự cố + ứng trực	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
367	13-05-26	08h00	13-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay công tơ 3 pha TT	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
368	13-05-26	08h00	13-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
369	13-05-26	08h00	13-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Kiểm tra điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
370	13-05-26	08h00	13-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ….	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
371	13-05-26	07h00	13-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR Lông Vũ (T.16 đến T.24)	NR Lông Vũ (T.16 đến T.24)	- Thi công đoạn hỗn hợp SCL Đường dây hạ thế khu vực đường Phạm Văn Trạch	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	76	Một phần đường Phạm Văn Trạch, Nguyễn Thị Bảy, Nguyễn Thị Hạnh thuộc phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PĐ T1 Công ty Hoàng Thành	304	3,0423	0,0051	0,1689	0,0003	2,519	25.187	
372	13-05-26	07h30	13-05-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 474 Trường Xuân.	Từ trụ số 237 đến trụ số 336 nhánh rẽ Hậu Thạnh Tây - tuyến 474 Trường Xuân.	Thi công công trình ĐTXD	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	40	Một phần, xã Hậu Thạnh, tỉnh Tây Ninh.	- Cắt 03LBFCO phân đoạn trụ số T237 Hậu Thạnh Tây - tuyến 474TX. - Đóng 03LBFCO phân đoạn T228A trụ Hậu Thạnh - tuyến 471TT	1249	27,9331	0,0490	0,6601	0,0012	1,333	12.667	
373	13-05-26	08h00	13-05-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Từ trụ T02 đến trụ T04 nhánh rẽ Xay Xát Thịnh Vượng - Tuyến 477 Tân An	Từ trụ T02 đến trụ T04 nhánh rẽ Xay Xát Thịnh Vượng - Tuyến 477 Tân An	Nâng cao hệ thống đo điếm, thay dây trần bằng dây bộc nhánh rẽ Xay xác Thịnh Vượng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Xay Xát Thịnh Vượng	Cắt LBFCO nhánh rẽ Xay Xát Thịnh Vượng	1	0,0108	0,0000	0,0002	0,0000	0,033	133	
374	13-05-26	13h30	13-05-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T01nhánh rẽ Công Ty TNHH Công Khâm - Tuyến 477 Tân An	Tại trụ T01nhánh rẽ Công Ty TNHH Công Khâm - Tuyến 477 Tân An	Bảo trì, vệ sinh sứ, thiết bị, kiểm tra cách điện MBA trạm Công Ty TNHH Công Khâm.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Công Ty TNHH Công Khâm - Ấp Bình Tịnh, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt LBFCO nhánh rẽ Công Ty TNHH Công Khâm	1	0,0094	0,0000	0,0002	0,0000	0,033	117	
375	13-05-26	08h00	13-05-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
376	13-05-26	08h00	13-05-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Nhánh rẽ Ấp 5 Tân Tây	Từ trụ số 04 đến trụ số 27 nhánh rẽ Ấp 5 Tân Tây	Bảo trì trạm, thay LA, MCCB thí nghiệm định kỳ, khắc phục khiếm khuyết và phát quang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	8	Ấp Công Trường, xã Tân Tây	Cắt LBFCO phân đoạn T03 Ấp 5 Tân Tây	243	7,2767	0,0135	0,1217	0,0002	0,267	2.400	
377	13-05-26	07h00	13-05-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	- Điều tra khách hàng 1 pha, 3 pha - Khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
378	14-05-26	08h00	14-05-26	09h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T10 Óc Eo	Tại trạm T10 Óc Eo	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Bình Tả 2, xã Mỹ Hạnh	Cắt 3FCO trạm T10 Óc Eo	76	0,4363	0,0008	0,0401	0,0001	0,100	950	
379	14-05-26	10h00	14-05-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T6 Đồn Cây Dương	Tại trạm T6 Đồn Cây Dương	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa	Cắt 3FCO trạm T6 Đồn Cây Dương	71	0,4076	0,0007	0,0374	0,0001	0,100	950	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
380	14-05-26	13h30	14-05-26	15h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T14 Bình Tiền	Tại trạm T14 Bình Tiền	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp 5, xã Mỹ Hạnh	Cắt 3FCO trạm T14 Bình Tiền	82	0,4707	0,0008	0,0432	0,0001	0,100	950	
381	14-05-26	15h30	14-05-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T8/1 UB Đức Lập Hạ	Tại trạm T8/1 UB Đức Lập Hạ	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Tân Hòa, xã Đức Lập	Cắt 3FCO trạm T8/1 UB Đức Lập Hạ	71	0,4076	0,0007	0,0374	0,0001	0,100	950	
382	14-05-26	08h00	14-05-26	16h00	ĐL Cần Đước	Cty Việt Sáng	Nhánh rẽ Xóm Bồ	Từ trụ T1 đến trụ T31 nhánh rẽ Xóm Bồ, tuyến 474 Cần Đước	Thay sứ đứng, sứ treo công trình SCL 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	22	Một phần ấp 18, 20, 21, 24 xã Cần Đước	- Cắt LBFCO p/đ Xóm Bồ	710	5,3337	0,0111	0,3156	0,0007	0,733	5.867	
383	14-05-26	07h00	14-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
384	14-05-26	07h00	14-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
385	14-05-26	07h30	14-05-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Trục Tân Mỹ Lộc Giang, Nr T138A Lộc Thuận, Nr Hòa Hiệp 2, Nr Hòa Hiệp 2,2, Nr T40 Lộc Giang (Ông Tấn) , tuyến 474 Đức Huệ	Từ trụ T110 đến T146 Trục Tân Mỹ Lộc Giang, Từ T26 Nr T138A Lộc Thuận, Từ trụ T01 đến T15 nhánh rẽ Hòa Hiệp 2, Từ T01 đến T25 Hòa Hiệp 2,2, Từ trụ T01 đến T09 nhánh rẽ T40 Lộc Giang(Ông Tấn) tuyến 474 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
386	14-05-26	08h00	14-05-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Trạm T27 Vĩnh Nguyên, tuyến 472 Mộc Hóa	Đường dây hạ áp trạm T27 Vĩnh Nguyên	Thay dây hạ áp và khắc phục khiếm khuyết	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần ấp Vĩnh Nguyên, xã Vĩnh Châu	Cắt FCO trạm T27 Vĩnh Nguyên	54	1,5281	0,0030	0,0250	0,0000	0,100	850	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
387	14-05-26	07h30	14-05-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 475 Cai Lậy.	Từ trụ số T02 đến trụ số 89 nhánh rẽ Tân Hòa - tuyến 475 Cai Lậy.	Bảo trì, SCTX - 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	30	Một phần xã Tân Thạnh, tỉnh Tây Ninh	Cắt 03LBFCO PĐ Tân Hòa	1948	43,5657	0,0764	1,0296	0,0018	1,000	9.500	
388	14-05-26	08h00	14-05-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 473 Tân An, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Tuyến 473 Tân An, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Thay điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
389	14-05-26	08h00	14-05-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 473 Tân An, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Tuyến 473 Tân An, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Gắn điện kế mới	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
390	14-05-26	08h00	14-05-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
391	14-05-26	08h00	14-05-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Nhánh rẽ Kênh 19/5	Từ trụ số 01 đến trụ số 36 nhánh rẽ Kênh 19/5	Bảo trì trạm, thay LA, MCCB thí nghiệm định kỳ, khắc phục khiếm khuyết và phát quang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	12	Ấp Ông Quới, xã Thạnh Phước	Cắt LBFCO phân đoạn T161 Kênh 19/5	87	2,6052	0,0048	0,0436	0,0001	0,400	3.600	
392	14-05-26	07h00	14-05-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	- Điều tra khách hàng 1 pha, 3 pha - Khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
393	14-05-26	08h00	14-05-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp trạm T8 UB Huyện	Đường dây hạ áp trạm T8 UB Huyện	Phát quang đường dây hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
394	14-05-26	13h00	14-05-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp trạm T8A Bệnh Viện	Đường dây hạ áp trạm T8A Bệnh Viện	Phát quang đường dây hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
395	15-05-26	08h00	15-05-26	09h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T24A Bình Tiền	Tại trạm T24A Bình Tiền	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa	Cắt 3FCO trạm T24A Bình Tiền	85	0,4879	0,0009	0,0448	0,0001	0,100	950	
396	15-05-26	10h00	15-05-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T3/1 Cty Liên Hưng	Tại trạm T3/1 Cty Liên Hưng	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Bình Tiền 1, xã Đức Hòa	Cắt 3FCO trạm T3/1 Cty Liên Hưng	76	0,4363	0,0008	0,0401	0,0001	0,100	950	
397	15-05-26	13h30	15-05-26	15h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T22/4 Cty Phúc Khang Sen Việt	Tại trạm T22/4 Cty Phúc Khang Sen Việt	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp 5, xã Mỹ Hạnh	Cắt 3FCO trạm T22/4 Cty Phúc Khang Sen Việt	56	0,3215	0,0006	0,0295	0,0001	0,100	950	
398	15-05-26	15h30	15-05-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T36 Gò Cao	Tại trạm T36 Gò Cao	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Gò Cao, xã Hậu Nghĩa	Cắt 3FCO trạm T36 Gò Cao	79	0,4535	0,0008	0,0416	0,0001	0,100	950	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
399	15-05-26	08h00	15-05-26	11h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nhánh rẽ Liên xã Tân Ân Tân Chánh	Từ trụ T6 đến trụ T13 nhánh rẽ Liên xã Tân Ân Tân Chánh và tại đường dây hạ áp trạm T13 Liên xã Tân Ân Tân Chánh, tuyến 474 Cần Đước	- Chỉnh trụ trung thế T6 bị nghiêng - Thay trụ hạ áp H1/1, H1/2 bị mục gốc - Sang điện kế sang đường dây mới H1/1-H1/4 Thu hồi đường dây cũ - Thay LA định kỳ - Thay tolle mục, vệ sinh, phát quang bảo trì lưới điện mùa khô 2026 kết hợp thực hiện các phụ lục PCSC	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	4	Một phần ấp Lăng xã Cần Đước	- Cắt LBFCO p/đ Liên xã Tân Ân Tân Chánh	113	0,3714	0,0018	0,0220	0,0001	0,133	467	
400	15-05-26	07h00	15-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
401	15-05-26	07h00	15-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
402	15-05-26	07h30	15-05-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nr Xóm Mới, Nr Voi Đình, Nr T20A Voi Đình, Nr Chân Tốc, NR Chân Tốc Nối Dài, Nr ấp 6 Mỹ Quý Đông, Nr Ấp 5 Mỹ Quý Đông, Nr Phước Mỹ, NR Sơ Rơ Mã Đá, tuyến 478 Đức Huệ	Từ T1-T12 Nr Xóm Mới, T1-T22 Nr Voi Đình,Từ T1-T6 Nr T20A Voi Đình, T1-T43 Nr Chân Tốc, T1-T69 NR Chân Tốc Nối Dài, Từ T1 đến T10 Nr ấp 6 Mỹ Quý Đông, T1-59 Nr Ấp 5 Mỹ Quý Đông, T1-22 Nr Phước Mỹ, Từ T01 đến T05 Nr Sơ Rơ Mã Đá, tuyến 478 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
403	15-05-26	08h00	15-05-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T8 Nr Sông Vàm Cỏ tuyến 478 Đức Huệ	Tại T6-7/H1-2-3 ĐDHA trạm T8 Sông Vàm Cỏ	Thay trụ HT, sang dây Hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Trạm T8 - Sông Vàm Cỏ- 1phần ấp Bà Mùi, Xã Mỹ Quý	Cắt 1 FCO trạm T8 Sông Vàm Cỏ	44	0,5422	0,0010	0,0220	0,0000	0,067	600	
404	15-05-26	08h00	15-05-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T25 Nr Sông Vàm Cỏ tuyến 478 Đức Huệ	Tại T25/H6 ĐDHA trạm T25 Sông Vàm Cỏ Tuyến 478 Đức Huệ	Thay trụ HT, sang dây Hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Trạm T25 - Sông Vàm Cỏ- 1 phần ấp Bà Mùi, Xã Mỹ Quý	Cắt 1 FCO trạm T25 Sông Vàm Cỏ	38	0,4682	0,0009	0,0190	0,0000	0,067	600	
405	15-05-26	08h00	15-05-26	17h00	ĐL Tầm Vu	Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật Quốc Long	Trạm Ấp 7 Vĩnh Công (477TV/98/6/7) - Tuyến 477 Tầm Vu.	Từ trụ H.C12 đến trụ H.C18 thuộc ĐDHA trạm Ấp 7 Vĩnh Công (477TV/98/6/7)	Thay 07 trụ BTLT 7,5m, sang dây hạ áp công trình SCL ĐDHA trạm Ấp 7 Vĩnh Công	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần ấp 7, xã Vĩnh Công	Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm Ấp 7 Vĩnh Công	86	1,2511	0,0023	0,0430	0,0001	0,057	516	
406	15-05-26	08h00	15-05-26	17h00	ĐL Tầm Vu	Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật Quốc Long	Trạm Ấp 7 Vĩnh Công 2 (477TV/98/6/12) - Tuyến 477 Tầm Vu.	Từ trụ H.C1 đến trụ H.C7 thuộc ĐDHA trạm Ấp 7 Vĩnh Công 2 (477TV/98/6/12)	Thay 07 trụ BTLT 7,5m, sang dây hạ áp công trình SCL ĐDHA trạm Ấp 7 Vĩnh Công 2	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp 7, xã Vĩnh Công	Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm Ấp 7 Vĩnh Công 2	56	0,8147	0,0015	0,0280	0,0001	0,037	336	
407	15-05-26	08h00	15-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Ấp 2 Mỹ An	Từ T1 đến trụ T20 NR. Ấp 2 Mỹ An	- Cắt tỉa cây xanh phòng ngừa sự cố + ứng trực	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
408	15-05-26	08h00	15-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay công tơ 3 pha TT	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
409	15-05-26	08h00	15-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
410	15-05-26	08h00	15-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Kiểm tra điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
411	15-05-26	08h00	15-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ….	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
412	15-05-26	07h30	15-05-26	16h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Ấp dinh, Giồng dinh, Phạm văn Tuấn	NR. Ấp dinh, Giồng dinh, Phạm văn Tuấn	Thi công nâng cấp lộ, cống thoát nước đường	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	87	Kp Tường Khánh, Quyết Thắng 2, Giồng Dinh - Phường Khánh Hậu, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBS T1 Ấp Dinh	1769	15,0478	0,0295	0,8355	0,0016	2,905	24.690	
413	15-05-26	07h30	15-05-26	16h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Ấp dinh, Giồng dinh, Phạm văn Tuấn	NR. Ấp dinh, Giồng dinh, Phạm văn Tuấn	BTMK, TNĐK, PCSC và KPKK lưới điện trung hạ áp và TBA;	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt LBS T1 Ấp Dinh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
414	15-05-26	07h30	15-05-26	16h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA Cổng Lăng	TBA Cổng Lăng	-SCL thay dây hạ áp trạm Cổng Lăng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	35	Một phần đường Lê Văn Khuyên, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBS T1 Ấp Dinh	1769	15,0478	0,0295	0,8355	0,0016	1,179	10.024	
415	15-05-26	08h00	15-05-26	16h00	ĐL Tân An	Liên Danh Công Ty Cổ Phần Kỹ Thuật Quốc Long – Công Ty Cổ Phần Xây Dựng - Thương Mại Bình Thanh	ĐDHA thuộc TBA Ấp 2 HTP 3	TBA Ấp 2 HTP 3	SCL thay dây đường dây hạ áp thuộc TBA Ấp 2 HTP 3	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	35	Một phần đường Lê Văn Tưởng, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh	Cắt DS T.1; LBS T1B Minh Tân	1132	9,0628	0,0189	0,5032	0,0010	1,167	9.333	
416	15-05-26	08h00	15-05-26	16h00	ĐL Tân An	Liên Danh Công Ty Cổ Phần Kỹ Thuật Quốc Long – Công Ty Cổ Phần Xây Dựng - Thương Mại Bình Thanh	ĐDHA thuộc TBA T33 Ấp 3 HTP	Tại ĐDHA thuộc TBA T33 Ấp 3 HTP	SCL thay dây đường dây hạ áp thuộc TBA T33 Ấp 3 HTP	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	35	Một phần đường Lê Văn Tưởng, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh	Cắt DS T.1 + LBS T1B Minh Tân	1132	9,0628	0,0189	0,5032	0,0010	1,167	9.333	
417	15-05-26	08h00	15-05-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Trạm T11 và T16 Vĩnh Nguyên, tuyến 472 Mộc Hóa	Đường dây hạ áp trạm T11 và T16 Vĩnh Nguyên	Thay dây hạ áp và khắc phục khiếm khuyết	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	4	Một phần ấp Vĩnh Nguyên, xã Vĩnh Châu	Cắt FCO trạm T11 và T16 Vĩnh Nguyên	38	1,0754	0,0021	0,0176	0,0000	0,133	1.133	
418	15-05-26	07h30	15-05-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471 Tân Thạnh.	Từ trụ số Từ trụ số 01 đến trụ số 66 nhánh rẽ Kinh Nông Nghiệp và từ trụ số 01 đến trụ số 05 nhánh rẽ trạm bơm Bùi Cũ - tuyến 471 Tân Thạnh.	Phát quang, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
419	15-05-26	08h00	15-05-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Từ trụ T01 đến trụ T05 nhánh rẽ HKD Trần Công Sương - Tuyến 473 Tân An	Từ trụ T01 đến trụ T05 nhánh rẽ HKD Trần Công Sương - Tuyến 473 Tân An	Bảo trì, vệ sinh sứ, thiết bị, kiểm tra cách điện MBA trạm Trần Công Sương.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	HKD Trần Công Sương - Ấp Nhựt Tân, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt LBFCO nhánh rẽ HKD Trần Công Sương	1	0,0108	0,0000	0,0002	0,0000	0,033	133	
420	15-05-26	13h30	15-05-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T01 nhánh rẽ Công Ty Bình Phương Tân Trụ - Tuyến 477 Tân An	Tại trụ T01 nhánh rẽ Công Ty Bình Phương Tân Trụ - Tuyến 477 Tân An	Bảo trì, vệ sinh sứ, thiết bị, kiểm tra cách điện MBA trạm Công Ty Bình Phương Tân Trụ.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Công Ty Bình Phương Tân Trụ - Ấp Bình Phú, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Cắt LBFCO nhánh rẽ Công Ty Bình Phương Tân Trụ	1	0,0094	0,0000	0,0002	0,0000	0,033	117	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
421	15-05-26	08h00	15-05-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
422	15-05-26	08h00	15-05-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Nhánh rẽ Kênh 24	Từ trụ số 04 đến trụ số 36 nhánh rẽ Kênh 24	Bảo trì trạm, thay LA, MCCB thí nghiệm định kỳ, khắc phục khiếm khuyết và phát quang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	5	Ấp Đông Hoà, xã Tân Tây	Cắt LBFCO phân đoạn T02 Kênh 24	142	4,2522	0,0079	0,0711	0,0001	0,167	1.500	
423	15-05-26	07h00	15-05-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	- Điều tra khách hàng 1 pha, 3 pha - Khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
424	15-05-26	08h30	15-05-26	09h15	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng và XNDV Điện lực Tây Ninh	Tại TBA T22 Cả Nga	Tại TBA T22 Cả Nga	Thí nghiệm MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Cả Nga - xã Vĩnh Hưng	Cắt FCO trạm T22 Cả Nga	28	0,0736	0,0016	0,0012	0,0000	0,033	25	
425	15-05-26	09h30	15-05-26	10h15	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng và XNDV Điện lực Tây Ninh	Tại TBA T4 Vàm Dưng	Tại TBA T4 Vàm Dưng	Thí nghiệm MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Ông Lẹt - xã Vĩnh Hưng	Cắt FCO trạm T4 Vàm Dưng	16	0,0421	0,0009	0,0007	0,0000	0,033	25	
426	15-05-26	10h30	15-05-26	11h15	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng và XNDV Điện lực Tây Ninh	Tại TBA T13/1 Gò Ông Lẹt	Tại TBA T13/1 Gò Ông Lẹt	Thí nghiệm MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Ông Lẹt - xã Vĩnh Hưng	Cắt FCO trạm T13/1 Gò Ông Lẹt	22	0,0579	0,0013	0,0009	0,0000	0,033	25	
427	15-05-26	11h30	15-05-26	12h15	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng và XNDV Điện lực Tây Ninh	Tại TBA T10 Gò Ông Lẹt	Tại TBA T10 Gò Ông Lẹt	Thí nghiệm MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Ông Lẹt - xã Vĩnh Hưng	Cắt FCO trạm T10 Gò Ông Lẹt	18	0,0473	0,0011	0,0008	0,0000	0,033	25	
428	15-05-26	13h30	15-05-26	14h45	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng và XNDV Điện lực Tây Ninh	Tại TBA T4 CDC Vĩnh Thuận	Tại TBA T4 CDC Vĩnh Thuận	Thí nghiệm MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần ấp Cả Nga - xã Vĩnh Hưng	Cắt FCO trạm T4 CDC Vĩnh Thuận	39	0,1710	0,0023	0,0027	0,0000	0,100	125	
429	15-05-26	15h00	15-05-26	16h15	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng và XNDV Điện lực Tây Ninh	Tại TBA T33/1 TBĐ Kênh Nông Nghiệp	Tại TBA T33/1 TBĐ Kênh Nông Nghiệp	Thí nghiệm MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần ấp Kinh Mới - xã Vĩnh Hưng	Cắt FCO trạm T33/1 TBĐ Kênh Nông Nghiệp	1	0,0044	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	125	
430	15-05-26	08h00	15-05-26	09h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Kênh Măng Đa-Cả Môn	T1 đến T4 Nr Kênh Măng Đa-Cả Môn	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
431	15-05-26	10h00	15-05-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Thái Lộc	T1 đến T2 Nr Thái Lộc	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
432	15-05-26	13h00	15-05-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Thái Kỳ	T74 Nr Thái Trị đến T14 Nr Thái Kỳ	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
433	16-05-26	07h00	16-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
434	16-05-26	07h00	16-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
435	16-05-26	07h30	16-05-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 479 Đức Huệ, NR Trạm Bơm Ấp 6, Nr Bàu Sấu, NR Rạch Gốc, Nr T9A Bàu Sấu, Nr Bàu Sấu 2, Nr Ấp 6 Mỹ Thạnh Đông, Nr Ông Đương, Nr Ông Đương Nối Dài, Nr Cầu Sập, tuyến 479 Đức Huệ	T66 -T114 tuyến 479 Đức Huệ, T1-T07 NR Trạm Bơm Ấp 6, T1-T60 Nr Bàu Sấu, T11- T36 NR Rạch Gốc, T01-T13 Nr T9A Bàu Sấu, T01-T15 Nr Bàu Sấu 2, T01-T7 Nr Ấp 6 Mỹ Thạnh Đông, T01-T08 Nr Ông Đương, T01-T16 Nr Ông Đương Nối Dài, Từ T01 đến T21 Nr Cầu Sập, tuyến 479 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
436	16-05-26	08h00	16-05-26	09h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T2/1 Cây Xăng	Tại trạm T2/1 Cây Xăng	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Khiêm Cương, xã Hậu Nghĩa	Cắt 3FCO trạm T2/1 Cây Xăng	86	0,4937	0,0009	0,0453	0,0001	0,100	950	
437	16-05-26	10h00	16-05-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T195 Út Toản	Tại trạm T195 Út Toản	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Chánh, xã Hậu Nghĩa	Cắt 3FCO trạm T195 Út Toản	52	0,2985	0,0005	0,0274	0,0000	0,100	950	
438	16-05-26	13h30	16-05-26	15h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T13 Nhơn Hòa 1	Tại trạm T13 Nhơn Hòa 1	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Nhơn Hòa 1, xã Đức Lập	Cắt 3FCO trạm T13 Nhơn Hòa 1	90	0,5166	0,0009	0,0474	0,0001	0,100	950	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
439	16-05-26	15h30	16-05-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T7 Bến xe chợ Mới	Tại trạm T7 Bến xe chợ Mới	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Khiêm Cương, xã Hậu Nghĩa	Cắt 3FCO trạm T7 Bến xe chợ Mới	70	0,4018	0,0007	0,0369	0,0001	0,100	950	
440	16-05-26	08h00	16-05-26	17h00	ĐL Tầm Vu	Công ty TNHH TMDV XDĐ Phi Vũ	Nhánh rẽ Long Trì, Cầu Ván, Long Trường - Tuyến 480 Tầm Vu	Từ trụ số 53 Nhánh rẽ Long Trì (480TV/163) đến trụ số 03 Nhánh rẽ Long Trường (480TV/163/53P) đến trụ số 03 Nhánh rẽ Cầu Ván (480TV/163/53T) .	Trồng 02 ghép trụ BTLT 14m, 01 trụ ghép BTLT 16m, di dời 01 TBA 400KVA, 01TBA 100KVA, 01 TBA 25 kVA, sang dây trung hạ áp Nhánh rẽ ầu Ván, Long Trường (Dự án nâng cấp, mở rộng đường T1. Gói thầu Thi công, xây dựng Hạng mục di dời điện xã An Lục Long, tỉnh Tây Ninh)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	20	Một phần ấp Cầu Ván, Cầu Kinh, Song Tân, Đồng Tre, Long Thành, Long Trường xã An Lục Long	Cắt DS T31 Cầu Đồn (Nhá LBS T1 Long Trì)	2143	31,1759	0,0577	1,0717	0,0020	0,667	6.000	
441	16-05-26	08h00	16-05-26	17h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu + XNDVĐL Tây Ninh	Nhánh rẽ Long Trì, Long Thuận, Long Trường, Cầu Ván - Tuyến 480 Tầm Vu	Từ trụ số 32 đến trụ số 53 Nhánh rẽ Long Trì (480TV/163) đến trụ số 08 Nhánh rẽ Long Thuận (480TV/163/37A) đến trụ số 35 Nhánh rẽCầu Ván (480TV/163/53T) đến trụ số 12 nhánh rẽ Long Trường (480TV/163/53P)	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, bọc hóa lèo, thay LA, CB thí nghiệm, thay chằng mục, thay thùng cầu dao mục, thay tiếp địa LA bị đứt, mất, thí nghiệm 04 MBA 50kVA (UB Long Trì 3, Cầu Kinh 2) và 04 MBA 25kVA (Long Thuận 4-1, UB Long Trì 2, UB Long Trì 2-1), phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt DS T31 Cầu Đồn (Nhá LBS T1 Long Trì)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
442	16-05-26	08h00	16-05-26	17h00	ĐL Tầm Vu	Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật Quốc Long	Trạm Cầu Ván 1-1 (480TV/163/53/9) - Tuyến 471 Tầm Vu.	Từ trụ B1 đến trụ B8 thuộc ĐDHA trạm Cầu Ván 1-1 (480TV/163/53/9)	Thay 08 trụ BTLT 7,5m, sang dây hạ áp công trình SCL ĐDHA trạm Cầu Ván 1-1	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt LBS + DS T3 Cầu Ván	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
443	16-05-26	08h00	16-05-26	17h00	ĐL Tầm Vu	Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật Quốc Long	Trạm Cầu Ván 1 (480TV/163/53/7) - Tuyến 471 Tầm Vu.	Từ trụ A1 đến trụ A8 thuộc ĐDHA trạm Cầu Ván 1 (480TV/163/53/7)	Thay 08 trụ BTLT 7,5m, sang dây hạ áp công trình SCL ĐDHA trạm Cầu Ván 1	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
444	16-05-26	08h00	16-05-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Trạm T08 Vườn Chuối, tuyến 472 Mộc Hóa	Đường dây hạ áp trạm T08 Vườn Chuối	Thay dây hạ áp và khắc phục khiếm khuyết	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần ấp Vườn Chuối, xã Vĩnh Châu	Cắt FCO trạm T08 Vườn Chuối	20	0,5660	0,0011	0,0092	0,0000	0,100	850	
445	16-05-26	07h30	16-05-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 474 Trường Xuân.	Từ trụ số 283 đến trụ số 336 nhánh rẽ Hậu Thạnh Tây - tuyến 474 Trường Xuân.	Thi công công trình ĐTXD	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	20	Một phần, xã Hậu Thạnh, tỉnh Tây Ninh.	- Cắt 03LBFCO phân đoạn trụ số T283 Hậu Thạnh Tây - tuyến 474TX. - Đóng 03LBFCO phân đoạn T228A trụ Hậu Thạnh - tuyến 471TT	636	14,2237	0,0250	0,3361	0,0006	0,667	6.333	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
446	16-05-26	08h30	16-05-26	09h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại TBA T23/2 Long Khốt	Tại TBA T23/2 Long Khốt	Thay tiếp địa đứt	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp 1 - xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T23/2 Long Khốt	36	0,1262	0,0021	0,0020	0,0000	0,033	33	
447	16-05-26	10h00	16-05-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại TBA T65 Vàm Đồn	Tại TBA T65 Vàm Đồn	Thay tiếp địa đứt, thay thùng cầu dao	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp 1 - xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T65 Vàm Đồn	1	0,0053	0,0001	0,0001	0,0000	0,033	50	
448	16-05-26	13h00	16-05-26	14h00	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại TBA T38/1 TBĐ Cây Trôm Số 2	Tại TBA T38/1 TBĐ Cây Trôm Số 2	Thay tiếp địa đứt	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần ấp Tà Nu - xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T38/1 TBĐ Cây Trôm Số 2	1	0,0035	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	100	
449	16-05-26	14h15	16-05-26	14h45	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại TBA T111 Chốt Tà Nu	Tại TBA T111 Chốt Tà Nu	Thay tiếp địa đứt	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Tà Nu - xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T111 Chốt Tà Nu	42	0,0736	0,0025	0,0012	0,0000	0,033	17	
450	16-05-26	07h00	16-05-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	Công ty TNHH Ngọc Dung I	Nr Kinh Đê Bao	T1 đến T26, T28 đến T123 Nr Kinh Đê Bao	Thi công công trình ĐTXD: T1 đến T26, T28 đến T123 Nr Kinh Đê Bao	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	20	Một phần xã Tuyên Bình	Cắt 01 LBFCO T27 Kinh Đê Bao, cắt 01 LBFCO T27A Kinh Đê Bao	843	28,0836	0,0493	0,4456	0,0008	0,667	6.333	
451	16-05-26	15h15	16-05-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại TBA T2 Kinh KT9	Tại TBA T2 Kinh KT9	Lắp sứ 14kV, thay thùng cầu dao	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Cà Trốt - xã Khánh Hưng	Cắt LBFCO Nr Kinh KT9	56	0,2455	0,0033	0,0039	0,0001	0,033	42	
452	17-05-26	08h15	17-05-26	09h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T23 Ông Sum	Tại trạm T23 Ông Sum	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Lập Thành, xã Hòa Khánh	Cắt FCO trạm T23 Ông Sum	65	0,3731	0,0007	0,0343	0,0001	0,100	950	
453	17-05-26	09h15	17-05-26	10h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T57A/22 Đức Ngãi	Tại trạm T57A/22 Đức Ngãi	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Đức Ngãi, xã Hậu Nghĩa	Cắt FCO trạm T57A/22 Đức Ngãi	59	0,3387	0,0006	0,0311	0,0001	0,100	950	
454	17-05-26	10h15	17-05-26	11h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T3/1 UB Đức Hòa Thượng	Tại trạm T3/1 UB Đức Hòa Thượng	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Tân Hội, xã Hậu Nghĩa	Cắt FCO trạm T3/1 UB Đức Hòa Thượng	80	0,4592	0,0008	0,0422	0,0001	0,100	950	
455	17-05-26	11h15	17-05-26	12h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T2/1 TB Thôi Môi	Tại trạm T2/1 TB Thôi Môi	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Thôi Môi, xã Hòa Khánh	Cắt FCO trạm T2/1 TB Thôi Môi	86	0,4937	0,0009	0,0453	0,0001	0,100	950	
456	17-05-26	13h30	17-05-26	14h15	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T16 Nhơn Hòa 2	Tại trạm T16 Nhơn Hòa 2	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Nhơn Hòa 2, xã Đức Lập	Cắt FCO trạm T16 Nhơn Hòa 2	82	0,4707	0,0008	0,0432	0,0001	0,100	950	
457	17-05-26	14h30	17-05-26	15h15	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T29/7 Ông Hùng	Tại trạm T29/7 Ông Hùng	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa	Cắt FCO trạm T29/7 Ông Hùng	89	0,5109	0,0009	0,0469	0,0001	0,100	950	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
458	17-05-26	15h30	17-05-26	16h15	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T45 Giồng Da	Tại trạm T45 Giồng Da	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO trạm T45 Guống Da	55	0,3157	0,0006	0,0290	0,0001	0,100	950	
459	17-05-26	07h00	17-05-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức+ XNDV ĐL Tây Ninh	Nhánh rẽ Bến Lức Tân Bửu tuyến 473 Bến Lức	Từ trụ số 48 đến trụ số 48B nhánh rẽ Bến Lức Tân Bửu tuyến 473 Bến Lức	Thí nghiệm định kỳ DS T48 Tân Bửu; DS T48B Tân Bửu; đoạn cáp ngầm T48- T48B Bến Lức Tân Bửu; thay LA thí nghiệm	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	200	ấp 1A, 1B, 3, 4 Phước Tú xã Bến Lức; ấp 1,2,3,4,5,6,7 xã Lương Hòa; một phần ấp 7A, 7B xã Mỹ Yên	Cắt Rec T23B+ 3LS T24B Tân Bửu	7470	68,5112	0,1142	4,1553	0,0069	6,667	66.667	
460	17-05-26	07h00	17-05-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức+ XNDV ĐL Tây Ninh	Nhánh rẽ Bến Lức Tân Bửu tuyến 473 Bến Lức	Tại trụ số 30 nhánh rẽ Bến Lức Tân Bửu tuyến 473 Bến Lức	Thí nghiệm định kỳ MC trạm bù T30 Tân Bửu; bảo trì trạm bù; thay LA thí nghiệm	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt Rec T23B+ 3LS T24B Tân Bửu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
461	17-05-26	07h00	17-05-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức+ XNDV ĐL Tây Ninh	Nhánh rẽ Bến Lức Tân Bửu tuyến 473 Bến Lức	Từ trụ số 53B đến trụ số 54 nhánh rẽ Bến Lức Tân Bửu tuyến 473 Bến Lức	Thí nghiệm định kỳ LBS T54+ 3LS T53B Tân Bửu; thay LA thí nghiệm	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt Rec T23B+ 3LS T24B Tân Bửu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
462	17-05-26	07h00	17-05-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức+ XNDV ĐL Tây Ninh	Nhánh rẽ Bến Lức Tân Bửu tuyến 473 Bến Lức	Từ trụ số 97 đến trụ số 99 nhánh rẽ Bến Lức Tân Bửu tuyến 473 Bến Lức	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T97 Bến Lức Tân Bửu và MC trạm bù T99 Tân Bửu; bảo trì trạm bù; thay LA thí nghiệm	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt Rec T23B+ 3LS T24B Tân Bửu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
463	17-05-26	07h00	17-05-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức+ XNDV ĐL Tây Ninh	Nhánh rẽ Chợ Tân Bửu tuyến 473 Bến Lức	Từ trụ số 06 đến trụ số 8A nhánh rẽ Chợ Tân Bửu tuyến 473 Bến Lức	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm Chợ Tân Bửu và cáp ngầm T8- T8A Chợ Tân Bửu; thay LA thí nghiệm	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt Rec T23B+ 3LS T24B Tân Bửu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
464	17-05-26	07h00	17-05-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức+ XNDV ĐL Tây Ninh	Nhánh rẽ Nối Lưới Mỹ Yên Tân Bửu tuyến 473 Bến Lức	Từ trụ số 50 đến trụ số 51 nhánh rẽ Nối Lưới Mỹ Yên Tân Bửu tuyến 473 Bến Lức	Thí nghiệm định kỳ cáp ngầm T50- T51 Nối Lưới Mỹ Yên Tân Bửu; thay LA thí nghiệm	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt Rec T23B+ 3LS T24B Tân Bửu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
465	17-05-26	07h00	17-05-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức+ XNDV ĐL Tây Ninh	Nhánh rẽ ấp 7B Mỹ Yên tuyến 473 Bến Lức	Từ trụ số 24 đến trụ số 24B nhánh rẽ ấp 7B Mỹ Yên tuyến 473 Bến Lức	Thí nghiệm định kỳ cáp ngầm T24- T24B ấp 7B Mỹ Yên; thay LA thí nghiệm	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt Rec T23B+ 3LS T24B Tân Bửu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
466	17-05-26	07h00	17-05-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Bến Lức Tân Bửu tuyến 473 Bến Lức	Tại trụ số 66 nhánh rẽ Bến Lức Tân Bửu tuyến 473 Bến Lức	Thay 3FCO vận hành lâu năm, lắp CB 2 cực bảo vệ của cấp nguồn TU trạm bù T66 Tân Bửu	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt Rec T23B+ 3LS T24B Tân Bửu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
467	17-05-26	07h00	17-05-26	17h00	ĐL Bến Lức	Công ty Ánh Dương	Nhánh rẽ Chợ Tân Bửu tuyến 473 Bến Lức	Từ trụ số 09 đến trụ số 10 nhánh rẽ Chợ Tân Bửu tuyến 473 Bến Lức	Trồng 1 trụ BTLT 8,5m, lắp sứ, sang dây hạ áp qua trụ mới, thu hồi trụ cũ công tác di dời trụ H5B theo đề nghị của hộ Phan Thị Nghề	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt Rec T23B+ 3LS T24B Tân Bửu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
468	17-05-26	07h00	17-05-26	17h00	ĐL Bến Lức	Công ty Không Gian	Nhánh rẽ Liên ấp 3-4 Tân Bửu tuyến 473 Bến Lức	Từ trụ số 08 đến trụ số 10 nhánh rẽ Liên ấp 3- 4 Tân Bửu tuyến 473 Bến Lức	Trồng 1 trụ BTLT 14m, lắp đà, sứ, sang dây qua trụ mới, thu hồi trụ cũ công tác di dời trụ T10 theo đề nghị của hộ Mã Võ Toàn	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt Rec T23B+ 3LS T24B Tân Bửu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
469	17-05-26	08h00	17-05-26	16h00	ĐL Cần Đước	Cty Việt Sáng	Nhánh rẽ ấp Chợ	Từ trụ T1 đến trụ T7 nhánh rẽ ấp Chợ, tuyến 471 Cần Đước	Thay sứ đứng, sứ treo công trình SCL 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	10	Một phần ấp Chợ xã Long Hựu	- Cắt LBFCO p/đ ấp Chợ	545	4,0942	0,0085	0,2423	0,0005	0,333	2.667	
470	17-05-26	08h00	17-05-26	16h00	ĐL Cần Đước	Cty Việt Sáng	Nhánh rẽ Ấp Đông 1	Từ trụ T1 đến trụ T7 nhánh rẽ Ấp Đông 1, tuyến 471 Cần Đước	Thay sứ đứng, sứ treo công trình SCL 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	7	Một phần ấp Chợ, Ông Rèn xã Long Hựu	- Cắt LBFCO p/đ Ấp Đông 1	256	1,9231	0,0040	0,1138	0,0002	0,233	1.867	
471	18-05-26	08h15	18-05-26	09h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T15 Tỉnh lộ 830	Tại trạm T15 Tỉnh lộ 830	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp 4, xã Đức Hòa	Cắt FCO trạm T15 Tỉnh lộ 830	72	0,4133	0,0007	0,0380	0,0001	0,100	950	
472	18-05-26	09h15	18-05-26	10h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T8 Nhơn Hòa 2	Tại trạm T8 Nhơn Hòa 2	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Nhơn Hòa 2, xã Đức Lập	Cắt FCO trạm T8 Nhơn Hòa 2	61	0,3502	0,0006	0,0322	0,0001	0,100	950	
473	18-05-26	10h15	18-05-26	11h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T1 HKD Thảo Hằng	Tại trạm T1 HKD Thảo Hằng	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Tràm Lạc, xã Đức Lập	Cắt FCO trạm T1 HKD Thảo Hằng	70	0,4018	0,0007	0,0369	0,0001	0,100	950	
474	18-05-26	11h15	18-05-26	12h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T1 HKD Đoàn Văn Hiền	Tại trạm T1 HKD Đoàn Văn Hiền	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO trạm T1 HKD Đoàn Văn Hiền	75	0,4305	0,0008	0,0395	0,0001	0,100	950	
475	18-05-26	13h30	18-05-26	14h15	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T1 nhà trọ Lâm Văn Hồng	Tại trạm T1 nhà trọ Lâm Văn Hồng	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp 1, xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO trạm T1 nhà trọ Lâm Văn Hồng	92	0,5281	0,0009	0,0485	0,0001	0,100	950	
476	18-05-26	14h30	18-05-26	15h15	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T1 nhà trọ An Tín	Tại trạm T1 nhà trọ An Tín	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp 1, xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO trạm T1 nhà trọ An Tín	85	0,4879	0,0009	0,0448	0,0001	0,100	950	
477	18-05-26	07h00	18-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
478	18-05-26	07h00	18-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
479	18-05-26	07h30	18-05-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nr Ngã 5 Bình Thành, Nr Ngã 5 Bình Thành 2, Nr T2 Bình Hòa Nam, Nr Ấp 3,4 Bình Hòa Hưng, Nr Kênh Gãy, Nr HGĐ Nguyễn Ngọc Long	Từ T1 đến T83 Nr Ngã 5 Bình Thành, Từ T1 đến T44 Nr Ngã 5 Bình Thành 2,Từ T01 đến T07 Nr T2 Bình Hòa Nam, Từ T01 đến T60 Nr Ấp 3,4 Bình Hòa Hưng, Từ T01 đến T15 Nr Kênh Gãy, Từ T01 đến T20 Nr HGĐ Nguyễn Ngọc Long, tuyến 477 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	1 Phần ấp Đông Hòa Bắc, Xã Mỹ Quý	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
480	18-05-26	08h00	18-05-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T12 Thổ Định Tuyến 475-476 Đức Huệ, T12 Nr T64A Tân Phú Tuyến 475-476	Tại T12/H1 đến H9 ĐDHA T12 Thổ Định Tuyến 475-476 Đức Huệ	Tia lại dây, Nâng dây, Thay trụ, Di dời đường dây từ H4-H9 qua trạm T12 Nr T64A Tân Phú Tuyến 475-476	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	1 phần ấp Bàu Trai Hạ - Xã Hiệp Hòa	Cắt 1 FCO trạm T12 Thổ Định và T12 Nr T64A Tân Phú Tuyến 475-476	57	0,7023	0,0013	0,0285	0,0001	0,100	900	
481	18-05-26	08h00	18-05-26	17h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 474,475,476TV	Tuyến 474,475,476TV	Phát hoang trung hạ áp. 35 cây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
482	18-05-26	08h00	18-05-26	12h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Nhánh rẽ An Long Long nối dài, Cầu Hàn, Nguyễn Văn Trạch XC - đang nhận điện Tuyến 474 Tầm Vu 2	Từ trụ số 20 Nhánh rẽ An Lục Long nối dài đến trụ số 49 Nhánh rẽ Cầu Hàn (471TV/176) đến trụ số 14 Nhánh rẽ Nguyễn Văn Trạch XC (472TV/176/27)	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, bọc hóa lèo, thay LA, CB thí nghiệm, thay chằng mục, thay thùng cầu dao mục, thay tiếp địa LA bị đứt, mất, phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	9	Một phần ấp Cầu Hàn, Cầu Đôi xã An Lục Long	Cắt 3LBFCO T19 An Lục Long	473	3,0583	0,0127	0,1051	0,0004	0,315	1.261	
483	18-05-26	13h30	18-05-26	17h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Nhánh rẽ kênh 30/4 - đang nhận điện Tuyến 478 Tầm Vu 2	Từ trụ số 01 đến trụ số 12 (475TV/188/21A)	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, bọc hóa lèo, thay LA, CB thí nghiệm, phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Bảo Dài, Tân Long xã Thuận Mỹ	Cắt LBFCO Kênh 30/4	62	0,3508	0,0017	0,0121	0,0001	0,041	145	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
484	18-05-26	08h00	18-05-26	17h00	ĐL Tầm Vu	Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật Quốc Long	Trạm Long Hưng (479TV/137B/62/28/13) - Tuyến 479 Tầm Vu.	Từ trụ H.1 đến trụ H.17, H.B5 thuộc ĐDHA trạm Long Hưng (479TV/137B/62/28/13)	Thay 01 trụ BTLT 7,5m, sang dây hạ áp công trình SCL ĐDHA trạm Long Hưng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	6	Một phần ấp Long Hưng xã An Lục Long	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Long hưng	287	4,1752	0,0077	0,1435	0,0003	0,191	1.722	
485	18-05-26	08h00	18-05-26	17h00	ĐL Tầm Vu	Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật Quốc Long	Trạm Long Hưng 2 (479TV/137B/62/28/13/6) - Tuyến 479 Tầm Vu.	Từ trụ 12A/1 đến trụ 12A/6 thuộc ĐDHA trạm Long Hưng 2 (479TV/137B/62/28/13/6)	Thay 06 trụ BTLT 7,5m, sang dây hạ áp công trình SCL ĐDHA trạm Long Hưng 2	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
486	18-05-26	08h00	18-05-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Nhánh rẽ Lê Văn Khương, tuyến 476 Vĩnh Hưng	Nhánh rẽ Lê Văn Khương	Đầu tư xây dựng đường dây hạ áp và trạm biến áp, khắc phục khiếm khuyết	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	10	Một phần ấp: Cây Me, Ba Gò, xã Hưng Điền	Cắt LBFCO T01 Lê Văn Khương	161	4,5561	0,0089	0,0744	0,0001	0,333	2.833	
487	18-05-26	07h30	18-05-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 479 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 19 nhánh rẽ Kinh Kháng Chiến Phải và từ trụ số 01 đến trụ số 18 nhánh rẽ Kinh Kháng Chiến Trái - tuyến 479 Tân Thạnh.	Phát quang, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
488	18-05-26	07h30	18-05-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471 Tân Thạnh, 473 Tân Thạnh, 475 Tân Thạnh, 479 Tân Thạnh.	Xã Tân Thạnh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh và xã Nhơn Ninh	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
489	18-05-26	08h00	18-05-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T15 nhánh rẽ Nhựt Tân 3 - Tuyến 475 Tầm Vu	Tại trụ T15 nhánh rẽ Nhựt Tân 3 - Tuyến 475 Tầm Vu	Phát quang đường dây trung hạ áp nhánh rẽ Tấn Đức (10 cây), nhánh rẽ Mỹ Bình (5 cây), nhánh rẽ Quê Mỹ Thạnh (5 cây), nhánh rẽ Ngã Ba An Nhựt Tân Chợ Tảo (5 cây), nhánh rẽ Chợ Ông Huyện (10 cây) và các nhánh thuộc trục tổng cộng 35 cây.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
490	18-05-26	08h00	18-05-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
491	18-05-26	08h00	18-05-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Nhánh rẽ Bến Kè - Thuỷ Đông	Từ trụ số 01 đến trụ số 96 nhánh rẽ Bến Kè - Thuỷ Đông	Phát quang, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
492	18-05-26	07h00	18-05-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế An Hòa 2, An Hòa 3	Đường dây hạ thế An Hòa 2, An Hòa 3	Cắt tỉa cành cây, cắt dây leo dưới đường dây hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
493	18-05-26	08h00	18-05-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Láng Đao Nối Dài	T37 đến T54 Nr Láng Đao Nối Dài	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
494	18-05-26	13h00	18-05-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Láng Đao 4	T15 đến T49 Nr Láng Đao 4	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
495	18-05-26	08h00	18-05-26	09h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm biến áp T16/1 Rạch Ông Lễ 3	Trụ T16/1 NR Rạch Ông Lễ	Xử lý tiếp đất mất, bít ống PVC trạm biến áp T16/1 Rạch Ông Lễ 3	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Gò Dưa, Xã Bình Hiệp	Cắt LBFCO T16 Rạch Ông Lễ	29	0,1014	0,0011	0,0024	0,0000	0,020	30	
496	18-05-26	10h00	18-05-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm biến áp T50 Rạch Cái Đôi Bé	Trụ T50 tuyến 471 Mộc Hóa	Bảo trì trạm, hoàn thiện các giải pháp PCSC, bít ống PVC trạm T50 Rạch Cái Đôi Bé	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần Khu Phố 3 , Phường Kiến Tường	Cắt FCO Trạm biến áp T50 Rạch Cái Đôi Bé	7	0,0251	0,0003	0,0006	0,0000	0,017	25	
497	18-05-26	13h00	18-05-26	14h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm biến áp T136 Bình Thạnh 3	Trụ T136 NR Bình Thạnh	Tia dây hạ áp rớt rack tại trụ T136-T1, T1 (Nr cây Khô Lớn), T136/1C, T136/2C và toàn bộ ĐDHA từ H135.1 đến trụ T142 trạm T136 Bình Thanh 3	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Mây Rắc, xã Bình Hòa	Cắt FCO trạm biến áp T136 Bình Thạnh 3	10	0,0350	0,0004	0,0008	0,0000	0,023	35	
498	18-05-26	15h00	18-05-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm biến áp T70 Bình Bắc 3	Trụ T70 NR Bình Bắc	- Bảo trì trạm, hoàn thiện các giải pháp PCSC, bít ống PVC trạm - Xử lý mối nối hạ áp giữa trụ T70 - T71 (ép lại mối nối bo tay VT: 2 ống nối AC50, 2 cuộn băng keo, 2 kẹp ép 419, 1m ống xoắn) - Tia lại dây nguội trng thế rớt khỏi Uclevis T71-T72	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Bình Bắc, xã Bình Hiệp	Cắt FCO Trạm biến áp T70 Bình Bắc 3	25	0,0874	0,0010	0,0021	0,0000	0,027	40	
499	19-05-26	08h00	19-05-26	12h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR T29 Bàu Sen	Tại trụ T29/12 nhánh rẽ Bàu Sen	GCS trạm T29/12 bàu Sen từ 75KVA xuống 15KVA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Bàu Sen, xã Đức Lập	Cắt LBFCO NR T29 Bàu Sen	89	0,5109	0,0009	0,0469	0,0001	0,100	950	
500	19-05-26	13h30	19-05-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Nhà nghĩ Trung Dũng	Tại trụ 11/2 NR nhà nghĩ Trung Dũng	TCS trạm T11/2 nhà nghĩ Trung Dũng từ 75KVA lên 2x75KVA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh	Cắt LBFCO NR Nhà nghĩ Trung Dũng	74	0,4248	0,0007	0,0390	0,0001	0,100	950	
501	19-05-26	08h00	19-05-26	16h00	ĐL Cần Đước	Cty Việt Sáng	Nhánh rẽ ấp 4 Phước Đông	Từ trụ T2 đến trụ T19 nhánh rẽ ấp 4 Phước Đông, tuyến 471 Cần Đước	Thay sứ đứng, sứ treo công trình SCL 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	12	Một phần ấp 4 xã Tân Lân	- Cắt LBFCO p/đ ấp 4 Phước Đông	361	2,7119	0,0056	0,1605	0,0003	0,400	3.200	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
502	19-05-26	08h00	19-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty trách nhiệm hữu hạn Một Thành Viên Công Nghệ Thủy Phương	Trạm: T159 Cầu Mồng Gà, T156A/1 Chợ Trạm Mũi Tàu	Trạm: T159 Cầu Mồng Gà, T156A/1 Chợ Trạm Mũi Tàu	Thay dây hạ áp 3xAV70mm2 + 1xAC50mm2 từ H154a đến H161a: 439 mét trạm T159 Cầu Mồng Gà	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	15	Ấp Thuận Bắc, Thuận Đông xã Mỹ Lộc; ấp Long An 3 xã Phước Vĩnh Tây	- Cắt FCO trạm: T159 Cầu Mồng Gà - Cắt MCCB trạm: T156A/1 Chợ Trạm Mũi Tàu	245	1,4648	0,0027	0,1225	0,0002	0,500	4.500	
503	19-05-26	07h00	19-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
504	19-05-26	07h00	19-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
505	19-05-26	07h30	19-05-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nr Hòa Tây, NR Thiên Thanh, Nr Bàu Sến, Nr Manh Manh, Nr Ấp 4 Bình Thành, Nr Ủy Ban Bình Hòa Bắc, NR Ủy Ban Kênh Trà Cú, Nr Kênh Trà Cú	Từ 101 đến T21 Nr Hòa Tây, Từ T01 đến T15 Nr Thiên Thanh, Từ T01 đến T25 Nr Bàu Sến, Từ T01 đến T27 Nr Manh Manh, Từ T01 đến T07 Nr Ấp 4 Bình Thành, Từ T01 đến T13 Nr Ủy Ban Bình Hòa Bắc, Từ T01 đến T21 Nr Ủy Ban Kênh Trà Cú, Từ T01 đến T69 Nr Kênh Trà Cú, tuyến 477 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
506	19-05-26	08h00	19-05-26	17h00	ĐL Tầm Vu	Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật Quốc Long	Trạm Long Trì 4 (479TV/137B/49/13) - Tuyến 479 Tầm Vu.	Từ trụ H.11/1 đến trụ H.13/6 thuộc ĐDHA trạm Long Trì 4 (479TV/137B/49/13)	Thay 07 trụ BTLT 7,5m, sang dây hạ áp công trình SCL ĐDHA trạm Long Trì 4	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Long Bình xã An Lục Long	Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm Long Trì 4	69	1,0038	0,0019	0,0345	0,0001	0,046	414	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
507	19-05-26	08h00	19-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Ấp 2 Mỹ An	Từ T1 đến trụ T20 NR. Ấp 2 Mỹ An	- Cắt tỉa cây xanh phòng ngừa sự cố + ứng trực	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
508	19-05-26	08h00	19-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay công tơ 3 pha TT	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
509	19-05-26	08h00	19-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
510	19-05-26	08h00	19-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Kiểm tra điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
511	19-05-26	08h00	19-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ….	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
512	19-05-26	07h30	19-05-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TC tuyến 473LA (T.18 đếm T.32)	TC tuyến 473LA (T.187 đếm T.32)	Thi công công trình nâng cấp mở rộng, cải tạo hệ thống thoát nước đường Nguyễn Đình Chiểu	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	296	Một phần đường Nguyễn Đình Chiểu, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBS T.16 Hoàng Hoa Thám	2987	26,9032	0,0498	1,4937	0,0028	9,862	88.757	
513	19-05-26	07h30	19-05-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TC tuyến 473LA (T.187 đếm T.32)	TC tuyến 473LA (T.187 đếm T.32)	BTMK, TNĐK, PCSC và KPKK lưới điện trung hạ áp và TBA;	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt LBS T.16 Hoàng Hoa Thám	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
514	19-05-26	07h30	19-05-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA T.1 Ngô Quyền	TBA T.1 Ngô Quyền	-SCL thay dây hạ áp trạm T.1 Ngô Quyền	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt LBS T.16 Hoàng Hoa Thám	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
515	19-05-26	07h30	19-05-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA Võ Tánh	TBA Võ Tánh	-SCL thay dây hạ áp trạm Võ Tánh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt LBS T.16 Hoàng Hoa Thám	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
516	19-05-26	07h30	19-05-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA Tòa Án	TBA Tòa Án	-SCL thay dây hạ áp trạm Tòa Án	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt LBS T.16 Hoàng Hoa Thám	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
517	19-05-26	08h00	19-05-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Nhánh rẽ Thạnh Hưng, nhánh rẽ Cái Bát 1, tuyến 476 Vĩnh Hưng	Nhánh rẽ Thạnh Hưng, nhánh rẽ Cái Bát 1	Thay trụ trung, hạ áp và thay dây hạ áp (SCL), khắc phục khiếm khuyết	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	30	Một phần ấp: Cây Me, Ba Gò, xã Hưng Điền	Cắt LBFCO T34 Thạnh Hưng	941	26,6291	0,0522	0,4349	0,0009	1,000	8.500	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
518	19-05-26	07h30	19-05-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471 Tân Thạnh	Từ trụ số 01 đến trụ số 53 nhánh rẽ Nhơn Ninh - 477 Mộc Hóa - tuyến 471 Tân Thạnh.	Phát quang, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
519	19-05-26	07h30	19-05-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471 Tân Thạnh, 473 Tân Thạnh, 475 Tân Thạnh, 479 Tân Thạnh.	Xã Tân Thạnh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh và xã Nhơn Ninh	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
520	19-05-26	08h00	19-05-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Từ trụ T01 đến trụ T03 nhánh rẽ Công Ty Huỳnh Dư - Tuyến 477 Tân An	Từ trụ T01 đến trụ T03 nhánh rẽ Công Ty Huỳnh Dư - Tuyến 477 Tân An	Bảo trì, vệ sinh sứ, thiết bị, kiểm tra cách điện MBA trạm Công Ty Huỳnh Dư.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Công Ty Huỳnh Dư - Ấp Bình Điện, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt LBFCO nhánh rẽ Công Ty Huỳnh Dư	1	0,0108	0,0000	0,0002	0,0000	0,033	133	
521	19-05-26	13h30	19-05-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T02 nhánh rẽ Công Ty TNHH MTV Huỳnh Dư 2 - Tuyến 477 Tân An	Tại trụ T02 nhánh rẽ Công Ty TNHH MTV Huỳnh Dư 2 - Tuyến 477 Tân An	Bảo trì, vệ sinh sứ, thiết bị, kiểm tra cách điện MBA trạm Công Ty TNHH MTV Huỳnh Dư 2.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Công Ty TNHH MTV Huỳnh Dư 2 - Ấp Bình Điện, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt LBFCO nhánh rẽ Công Ty TNHH MTV Huỳnh Dư 2.	1	0,0094	0,0000	0,0002	0,0000	0,033	117	
522	19-05-26	08h00	19-05-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
523	19-05-26	08h00	19-05-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Nhánh rẽ Bắc Đông Mới	Từ trụ số 12 đến trụ số 107 nhánh rẽ Bắc Đông Mới	Bảo trì trạm, thay LA, MCCB thí nghiệm định kỳ, khắc phục khiếm khuyết và phát quang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	12	Ấp Đông Hoà, ấp Công Trường, xã Tân Tây	Cắt LBFCO phân đoạn T02 Kênh 24	364	10,9000	0,0202	0,1823	0,0003	0,400	3.600	
524	19-05-26	07h00	19-05-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế T4 An Hòa 2, Cầu Kè 3, T5 Cầu Kè	Đường dây hạ thế T4 An Hòa 2, Cầu Kè 3, T5 Cầu Kè	Cắt tỉa cành cây, cắt dây leo dưới đường dây hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
525	19-05-26	08h00	19-05-26	09h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm biến áp T17 Cả Dứa 10	Trụ T17 NR Cả Dứa Phải	- Tia lại dây trung hòa trụ T12 NR Cả Dứa Phải, bít ống PVC TBA, lắp Rack đỡ dây hạ áp T19 Đường dây hạ áp trạm biến áp T17 Cả Dứa 10	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp 1, Xã Bình Hoà	Cắt FCO Trạm biến áp T17 Cả Dứa 10	44	0,1538	0,0017	0,0037	0,0000	0,020	30	
526	19-05-26	10h00	19-05-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm biến áp T19B Dòng Ông Phó	Trụ T19B NR Cả Dứa Phải	- Bít ống PVC trạm, chưa ốp tole chân trụ + bít lỗ trụ (bít ống PVC trạm, ốp tole VT: 2 tấm tole, 4 bộ đai thép) Trạm TB Kênh Dòng Ông Phó	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp 1, Xã Bình Hoà	Cắt FCO Trạm biến áp T19B Dòng Ông Phó	1	0,0035	0,0000	0,0001	0,0000	0,017	25	
527	19-05-26	13h00	19-05-26	14h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm biến áp T24 Cả Dứa 2	Trụ T24 NR Cả Dứa Phải	- Bít ống PVC trạm, hoàn thiện các giải pháp PCSC trạm biến áp T24 Cả Dứa 2	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp 1, Xã Bình Hoà	Cắt FCO Trạm biến áp T24 Cả Dứa 2	29	0,1014	0,0011	0,0024	0,0000	0,037	55	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
528	19-05-26	15h00	19-05-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm biến áp T14 Cà Dứa 11	Trụ T14 NR Kinh Cà Dứa Phải	- Bảo trì trạm, hoàn thiện các giải pháp PCSC, bít ống PVC. - Trụ T9A, T10A dây hạ áp chạm trụ (lắp Rack 2 đở dây VT: 2 cái Rack 2, 4 cái SOC, 4 cái boulon 16x300, 8 cái long đền), tia dây trung hòa rơi khỏi sứ T12 NR Kinh Cà Dứa Phải	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Gò Dồ nhỏ, Xã Bình Hoà	Cắt FCO Trạm T14 Cà Dứa 11	26	0,0909	0,0010	0,0022	0,0000	0,017	25	
529	20-05-26	08h00	20-05-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T11 Ấp 4 Đức Hòa Đông	Đường dây hạ áp trạm T11 Ấp 4 Đức Hòa Đông	Thay trụ hạ áp mụt gốc, bảo trì lèo hạ áp trạm T11 Ấp 4 Đức Hòa Đông	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp 4, xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO trạm T11 Ấp 4 Đức Hòa Đông	76	0,4363	0,0008	0,0401	0,0001	0,100	950	
530	20-05-26	08h00	20-05-26	09h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T6 Cầu Vàm Đình	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T6 Cầu Vàm Đình, tuyến 474 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T6 Cầu Vàm Đình - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần ấp Bà Nghĩa xã Cần Đước	- Cắt FCO trạm T6 Cầu Vàm Đình	94	0,1324	0,0015	0,0078	0,0001	0,100	150	
531	20-05-26	08h00	20-05-26	09h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T7B/1/1 Cầu Vàm Đình	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T7B/1/1 Cầu Vàm Đình, tuyến 474 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T7B/1/1 Cầu Vàm Đình - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Bà Nghĩa xã Cần Đước	- Cắt FCO trạm T7B/1/1 Cầu Vàm Đình	2	0,0028	0,0000	0,0002	0,0000	0,017	25	
532	20-05-26	10h00	20-05-26	11h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm Đông Nhì 1	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm Đông Nhì 1, tuyến 474 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm Đông Nhì 1 - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Bà Nghĩa xã Cần Đước	- Cắt FCO trạm Đông Nhì 1	37	0,0521	0,0006	0,0031	0,0000	0,033	50	
533	20-05-26	10h00	20-05-26	11h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T6 Đông Nhì 2	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T6 Đông Nhì 2, tuyến 474 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T6 Đông Nhì 2 - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Bà Nghĩa xã Cần Đước	- Cắt FCO trạm T6 Đông Nhì 2	29	0,0408	0,0005	0,0024	0,0000	0,033	50	
534	20-05-26	13h30	20-05-26	15h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T1A/1 Bà Nghĩa	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T1A/1 Bà Nghĩa, tuyến 474 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T1A/1 Bà Nghĩa - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Bà Nghĩa xã Cần Đước	- Cắt FCO trạm T1A/1 Bà Nghĩa	14	0,0197	0,0002	0,0012	0,0000	0,017	25	
535	20-05-26	13h30	20-05-26	15h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm Tân Chánh 6	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm Tân Chánh 6, tuyến 474 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm Tân Chánh 6 - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	8	Một phần ấp Đông Trung xã Cần Đước	- Cắt FCO trạm Tân Chánh 6	238	0,3352	0,0037	0,0198	0,0002	0,267	400	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
536	20-05-26	15h30	20-05-26	15h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm Tân Chánh 7	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm Tân Chánh 7, tuyến 474 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm Tân Chánh 7 - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	4	Một phần ấp Đông Trung xã Cần Đước	- Cắt FCO trạm Tân Chánh 7	129	0,0000	0,0020	0,0000	0,0001	0,133	0	
537	20-05-26	15h30	20-05-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T14/1 Đông Nhất	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T14/1 Đông Nhất, tuyến 474 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T14/1 Đông Nhất - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần ấp Hòa Quới xã Cần Đước	- Cắt FCO trạm T14/1 Đông Nhất	94	0,1324	0,0015	0,0078	0,0001	0,100	150	
538	20-05-26	07h00	20-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
539	20-05-26	07h00	20-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
540	20-05-26	07h30	20-05-26	11h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty trách nhiệm hữu hạn Một Thành Viên Công Nghệ Thủy Phương	Trạm: T182 Chợ Trạm - Mũi Tàu, T175/1 Chợ Trạm - Mũi Tàu	Trạm: T182 Chợ Trạm - Mũi Tàu, T175/1 Chợ Trạm - Mũi Tàu	Thay dây hạ áp 3xAV70mm2 + 1xAC50mm2 từ trụ T177 đến T181: 164 mét	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	15	Ấp Kế Mỹ xã Mỹ Lộc; ấp Hòa Thuận 2 xã Cần Giuộc	- Cắt MCCB trạm: T182 Chợ Trạm - Mũi Tàu, T175/1 Chợ Trạm - Mũi Tàu	260	0,6909	0,0029	0,0578	0,0002	0,500	2.000	
541	20-05-26	08h00	20-05-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T20 Thổ Định Tuyến 475-476 Đức Huệ	Tại H1 đến H6 ĐDHA trạm T20 Thổ Định Tuyến 475-476 Đức Huệ	Thay dây hạ áp vận hành lâu năm, di dời ĐDHA qua trụ mới	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	1 phần ấp Bàu Trai Hạ - Xã Hiệp Hòa	Cắt 1 FCO trạm T20 Thổ Định	25	0,3080	0,0006	0,0125	0,0000	0,033	300	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
542	20-05-26	07h30	20-05-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nr An Nhinh Tây, Nr CDC An Ninh Tây, Nr An Thạnh, Nr An Thủy, Nr T36 An Thủy	Từ T22 đến T66 Nr An Nhinh Tây, Từ T01 đến T6/5 Nr CDC An Ninh Tây, Từ T01 đến T24 Nr An Thạnh, Từ T01 đến T81 Nr An Thủy, Từ T01 đến T42 nhánh rẽ T36 An Thủy, tuyến 474 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
543	20-05-26	08h00	20-05-26	17h00	ĐL Tầm Vu	Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật Quốc Long	Trạm long Bình 2 (479TV/137B/38) - Tuyến 479 Tầm Vu; Trạm long Bình 1-1 (479TV/137B/43) - Tuyến 479 Tầm Vu. Trạm long Bình 1 (479TV/137B/46) - Tuyến 479 Tầm Vu.	Từ trụ số 38 đến trụ số 46 Nhánh rẽ Giảm tải Long Trì thuộc ĐDHA trạm Long bình 1, long Bình 1-1, Long Bình 2	Thay 10 trụ BTLT 7,5m, sang dây hạ áp công trình SCL ĐDHA trạm Long Bình 2 Thay 03 trụ BTLT 7,5m, sang dây hạ áp công trình SCL ĐDHA trạm Long Bình 1-1 Thay 04 trụ BTLT 7,5m, sang dây hạ áp công trình SCL ĐDHA trạm Long Bình 1	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	6	Một phần ấp Long Bình, Long An, Long Trường, Long Thuận, Long Hưng, Long Thạnh xã An Lục Long	Cắt DS T32 Long Bình (Nhá LBS T1 Cầu Ông Cưởng)	287	4,1752	0,0077	0,1435	0,0003	0,191	1.722	
544	20-05-26	08h00	20-05-26	17h00	ĐL Tầm Vu	Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật Quốc Long	Trạm Ấp Long Trường 1 (479TV/137B/62/15/10) - Tuyến 479 Tầm Vu.	Từ trụ H.9/1 đến trụ H.3 thuộc ĐDHA trạm Ấp Long Trường 1	Thay 04 trụ BTLT 7,5m, sang dây hạ áp công trình SCL ĐDHA trạm Ấp Long Trường	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt DS T32 Long Bình (nhá LBS T1 Cầu Ông Cưởng)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
545	20-05-26	08h00	20-05-26	17h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu + XNDVĐL Tây Ninh	Nhánh rẽ Giảm tải Long Trì, Long Thuận A, Long Thuận B, Long Hòa, Long Trường A, T15 Long Trường - Tuyến 479 Tầm Vu	Từ trụ số 33 đến trụ số 62 Nhánh rẽ Giảm tải Long Trì (479TV/137B) đến trụ số 09 Nhánh rẽ Long Thuận A (479TV/137B/49) đến trụ số 10 Nhánh rẽ Long Hòa (479TV/137B/49/11) đến trụ số 47 nhánh rẽ Long Thuận B (479TV/137B/49) và đến trụ số 06 Nhánh rẽ Kênh Bưng Môn (479TV/137B/49/34A) và đến trụ số 10 Nhánh rẽ T15 Long Trường (479TV/137B/62/15).	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, bọc hóa lèo, thay LA, CB thí nghiệm, thay chằng mục, thay thùng cầu dao mục, thay tiếp địa LA bị đứt, mất, thí nghiệm 02 MBA 50kVA (Long Thuận 3, Ấp Long Trường 1) và 02 MBA 37,5kVA (Kênh Bưng Môn), phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt DS T32 Long Bình (Nhá LBS T1 Cầu Ông Cưởng)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
546	20-05-26	08h00	20-05-26	13h00	ĐL Tầm Vu	Công ty TNHH TMDV XDĐ Phi Vũ	Nhánh rẽ Long Trường A - Tuyến 479 Tầm Vu	Từ trụ số 13 đến trụ số 14 Nhánh rẽ Long Trường A (479TV/137B/62) .	Trồng 01 trụ BTLT 14m chen (Dự án nâng cấp, mở rộng đường T1. Gói thầu Thi công, xây dựng Hạng mục di dời điện xã An Lục Long, tỉnh Tây Ninh)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt DS T32 Long Bình (Nhá LBS T1 Cầu Ông Cường)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
547	20-05-26	08h00	20-05-26	17h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 471,477,479TV	Tuyến 471,477,479TV	Phát hoang trung hạ áp. 35 cây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
548	20-05-26	08h00	20-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Ấp 2 Mỹ An	Từ T1 đến trụ T20 NR. Ấp 2 Mỹ An	- Cắt tỉa cây xanh phòng ngừa sự cố + ứng trực	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
549	20-05-26	08h00	20-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay công tơ 3 pha TT	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
550	20-05-26	08h00	20-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
551	20-05-26	08h00	20-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Kiểm tra điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
552	20-05-26	08h00	20-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ….	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
553	20-05-26	08h00	20-05-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Trạm T03 và T33 Hưng Hà-STT, tuyến 476 Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp trạm T03 và T33 Hưng Hà-STT	Thay dây hạ áp và khắc phục khiếm khuyết	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	5	Một phần ấp 1/5, xã Vĩnh Châu	Cắt FCO trạm T03 và T33 Hưng Hà-STT	93	2,6318	0,0052	0,0430	0,0001	0,167	1.417	
554	20-05-26	07h30	20-05-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471 Tân Thạnh.	Từ trụ số Từ trụ số 01 đến trụ số 59 nhánh rẽ Bùi Mới - 471 Tân Thạnh.	Phát quang, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
555	20-05-26	07h30	20-05-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471 Tân Thạnh, 473 Tân Thạnh, 475 Tân Thạnh, 479 Tân Thạnh.	Xã Tân Thạnh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh và xã Nhơn Ninh	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
556	20-05-26	08h00	20-05-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Từ trụ T02 đến trụ T05 nhánh rẽ DNTN Thanh Duy Phương - Tuyến 477 Tân An	Từ trụ T02 đến trụ T05 nhánh rẽ DNTN Thanh Duy Phương - Tuyến 477 Tân An	Bảo trì, vệ sinh sứ, thiết bị, kiểm tra cách điện MBA trạm DNTN Thanh Duy Phương.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	DNTN Thanh Duy Phương	Cắt LBFCO nhánh rẽ DNTN Thanh Duy Phương	1	0,0108	0,0000	0,0002	0,0000	0,033	133	
557	20-05-26	13h30	20-05-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Từ trụ T01 đến trụ T03 nhánh rẽ DNTN Phạm Cường - Tuyến 473 Tân An	Từ trụ T01 đến trụ T03 nhánh rẽ DNTN Phạm Cường - Tuyến 473 Tân An	Bảo trì, vệ sinh sứ, thiết bị, kiểm tra cách điện MBA trạm DNTN Phạm Cường.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	DNTN Phạm Cường	Cắt LBFCO nhánh rẽ DNTN Phạm Cường	1	0,0094	0,0000	0,0002	0,0000	0,033	117	
558	20-05-26	08h00	20-05-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
559	20-05-26	08h00	20-05-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Nhánh rẽ Kênh T3	Từ trụ số 01 đến trụ số 99 nhánh rẽ Kênh T3	Phát quang, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
560	20-05-26	07h00	20-05-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Trục Quốc Lộ 1, tuyến 472/476 Tân An	Từ trụ T54A-T133 Trục Quốc Lộ 1, tuyến 472/476 Tân An	Cắt tỉa cành cây, cắt dây leo dưới đường dây trung - hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
561	20-05-26	08h00	20-05-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Bắc Chan, Nr Cả Bản, Nr Kinh Quyết Thắng, Nr Ông Mè	T40 đến T57 Nr Bắc Chan, T58 đến T77 Nr Cả Bản, T78 đến T105 Nr Kinh Quyết Thắng, T1 Nr Ông Mè	Thay 02 LBFCO, thay 08 FCO, bảo trì đường dây và TBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	15	Một phần ấp Cả Trốt - xã Khánh Hưng	Cắt LBFCO T39 Nr Bắc Chan	556	16,5728	0,0325	0,2629	0,0005	0,500	4.250	
562	20-05-26	08h00	20-05-26	09h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm biến ápT8 Cả Dứa 1	Trụ T1 NR Kinh Cả Dứa Phải	- Bảo tri trạm, hoàn thiện các giải pháp PCSC, bít ống PVC. - Xử lý trụ H4A/1 dây hạ áp đứt bo tay + dây chùng (ép lại mối nối + căng lại dây hạ áp VT: 1 ống nối AC 70, 2 kẹp 419) ĐDHA trạm T14 Cả Dứa 11	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Gò Dồ nhỏ, Xã Bình Hoà	Cắt FCO Trạm biến áp T8 Cả Dứa 1	31	0,1083	0,0012	0,0026	0,0000	0,033	50	
563	20-05-26	10h00	20-05-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm biến áp T15 Kinh Trấp Tre	Trụ T15 NR Đồn biên phòng Trấp Tre	- Bít ống PVC trạm, hoàn thiện các giải pháp PCSC trạm biến áp T15 Kinh Trấp Tre	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Sậy Giăng, xã Bình Hoà	Cắt FCO Trạm biến áp T15 Kinh Trấp Tre	13	0,0454	0,0005	0,0011	0,0000	0,017	25	
564	20-05-26	13h00	20-05-26	14h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm biến áp T30 Đồn biên phòng Trấp Tre	Trụ T15 NR Đồn biên phòng Trấp Tre	- Bít ống PVC trạm, thay thùng cầu dao trạm, hoàn thiện các giải pháp PCSC trạm biến áp T30 Đồn biên phòng Trấp Tre	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Sậy Giăng, xã Bình Hoà	Cắt FCO Trạm biến áp T30 Đồn biên phòng Trấp Tre	7	0,0245	0,0003	0,0006	0,0000	0,017	25	
565	21-05-26	08h00	21-05-26	12h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Tại trạm T5A/1 Giồng Lớn	Đường dây hạ áp trạm T5A/1 Giồng Lớn	Bảo trì lèo hạ áp trạm T5A/1 Giồng Lớn	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO tại trạm T5A/1 Giồng Lớn	98	0,5626	0,0010	0,0517	0,0001	0,100	950	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
566	21-05-26	13h30	21-05-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nhánh rẽ Xóm Chòi	Tại trụ T7 nhánh rẽ Xóm Chòi	TCS trạm T7 Xóm Chòi từ 25KVA lên 2x25KVA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	10	Ấp Rừng Dầu, xã Hậu Nghĩa	Cắt LBFCO nhánh rẽ Xóm Chòi	206	1,1825	0,0021	0,1086	0,0002	0,100	950	
567	21-05-26	08h00	21-05-26	16h00	ĐL Cần Đước	Cty Việt Sáng	Nhánh rẽ Bà Thoại 2	Từ trụ T2 đến trụ T15 nhánh rẽ Bà Thoại 2, tuyến 472 Cần Đước	Thay sứ đứng, sứ treo công trình SCL 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	4	Một phần ấp Bà Thoại xã Tân Lân	- Cắt LBFCO p/đ Bà Thoại 2	137	1,0292	0,0021	0,0609	0,0001	0,133	1.067	
568	21-05-26	07h00	21-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
569	21-05-26	07h00	21-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
570	21-05-26	07h30	21-05-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	T25A Bình Hòa Nam, Nr Ông Đá, Nr Cầu 7 Chuyễn, Nr Diễm Ngọc, Nr Bến Phà Trà Cú, Nr Bình Hòa Nam	Từ T01 đến T06 Nr T23A Bình Hòa Nam,Từ T01 đến T07 Nr Ông Đá, Từ T01 đến T10 Nr Cầu 7 Chuyễn, Từ T01 đến T07 Nr Diễm Ngọc, Từ T01 đến T10 Nr Bến Phà Trà Cú, Từ T01 đến T114 Nr Bình Hòa Nam, tuyến 477 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
571	21-05-26	13h30	21-05-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Trạm biến áp T25 ấp 5 Mỹ Quý Đông Tuyến 478 Đức Huệ	Tại trạm biến áp T25 Nr Ấp 5 Mỹ Quý Đông Tuyến 478 Đức Huệ	Thay máy biến áp chày dầu, thay thùng cầu dao mục, bịt ống PVC trạm	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	6	1 phần ấp 5 - Xã Mỹ Quý	Cắt 1 LB.FCO tại T1 Nr Ấp 5 Mỹ Quý Đông	258	1,2363	0,0059	0,0502	0,0002	0,200	700	
572	21-05-26	08h00	21-05-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Trạm biến áp T23 Nr Mỹ Quý Đông Tuyến 478 Đức Huệ	Tại trạm biến áp T23 Nr Mỹ Quý Đông Tuyến 478 Đức Huệ	Thay máy biến áp chày dầu, Ép lèo hạ thế tại trạm, bịt ống PVC trạm	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	20	1 phần ấp +, 1 phần ấp Chùm Moi, 1 Phần ấp Sơ Rơ - Xã Mỹ Quý	Cắt 3 LB.FCO tại T1 Nr Mỹ Quý Đông	1314	6,2964	0,0300	0,2559	0,0012	0,667	2.333	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
573	21-05-26	08h00	21-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Ấp 2 Mỹ An	Từ T1 đến trụ T20 NR. Ấp 2 Mỹ An	- Cắt tỉa cây xanh phòng ngừa sự cố + ứng trực	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
574	21-05-26	08h00	21-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay công tơ 3 pha TT	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
575	21-05-26	08h00	21-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
576	21-05-26	08h00	21-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Kiểm tra điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
577	21-05-26	08h00	21-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ….	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
578	21-05-26	07h30	21-05-26	16h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA T.1 Cổng CCN 1	TBA T.1 Cổng CCN 1	-SCL thay dây hạ áp trạm T.1 Cổng CCN 1	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần Quốc lộ 62 phường Khánh Hậu, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PĐ TBA T.1 Cổng CCN 1	18	0,1531	0,0003	0,0085	0,0000	0,113	959	
579	21-05-26	08h00	21-05-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Nhánh rẽ Láng Sen, tuyến 472 Mộc Hóa	Nhánh rẽ Láng Sen	Cải tạo nâng cấp đường dây trung hạ áp và trạm biến áp, khắc phục khiếm khuyết	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	15	Một phần ấp Vĩnh Ân, ấp Láng Sen, xã Vĩnh Châu	Cắt LBFCO T07 Láng Sen	528	14,9417	0,0293	0,2440	0,0005	0,500	4.250	
580	21-05-26	07h30	21-05-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471 Tân Thạnh.	Từ trụ số 163 đến trụ số 237 trục Hậu Thạnh.	Phát quang, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
581	21-05-26	07h30	21-05-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471 Tân Thạnh, 473 Tân Thạnh, 475 Tân Thạnh, 479 Tân Thạnh.	Xã Tân Thạnh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh và xã Nhơn Ninh	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
582	21-05-26	08h00	21-05-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Từ trụ T02 đến trụ T06 nhánh rẽ CÔNG TY TNHH MTV V.S THIÊN LỘC PHÚ - Tuyến 477 Tân An	Từ trụ T02 đến trụ T06 nhánh rẽ CÔNG TY TNHH MTV V.S THIÊN LỘC PHÚ - Tuyến 477 Tân An	Bảo trì, vệ sinh sứ, thiết bị, kiểm tra cách điện MBA trạm CÔNG TY TNHH MTV V.S THIÊN LỘC PHÚ.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	CÔNG TY TNHH MTV V.S THIÊN LỘC PHÚ	Cắt Rec T2 - DS T1 nhánh rẽ CÔNG TY TNHH MTV V.S THIÊN LỘC PHÚ	1	0,0108	0,0000	0,0002	0,0000	0,033	133	
583	21-05-26	13h30	21-05-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Từ trụ T01 đến trụ T03 nhánh rẽ Xay Xát Tấn Hưng - Tuyến 477 Tân An	Từ trụ T01 đến trụ T03 nhánh rẽ Xay Xát Tấn Hưng - Tuyến 477 Tân An	Bảo trì, vệ sinh sứ, thiết bị, kiểm tra cách điện MBA trạm Xay Xát Tấn Hưng.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Xay Xát Tấn Hưng	Cắt LBFCO nhánh rẽ Xay Xát Tấn Hưng	1	0,0094	0,0000	0,0002	0,0000	0,033	117	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
584	21-05-26	08h00	21-05-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
585	21-05-26	08h00	21-05-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Nhánh rẽ Maren	Từ trụ số 01 đến trụ số 64 nhánh rẽ Maren	Bảo trì trạm, thay LA, MCCB thí nghiệm định kỳ, khắc phục khiếm khuyết và phát quang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	12	Ấp Thạnh Lập, xã Thạnh Phước	Cắt 3LBFCO phân đoạn T03 Maren	242	7,2467	0,0134	0,1212	0,0002	0,400	3.600	
586	21-05-26	07h00	21-05-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	- Điều tra khách hàng 1 pha, 3 pha - Khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
587	21-05-26	08h30	21-05-26	09h15	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng và XNDV Điện lực Tây Ninh	Tại TBA T9 Kinh Bàu Đước	Tại TBA T9 Kinh Bàu Đước	Thí nghiệm MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp 3 - xã Tuyên Bình	Cắt FCO trạm T9 Kinh Bàu Đước	25	0,0658	0,0015	0,0010	0,0000	0,033	25	
588	21-05-26	09h30	21-05-26	10h45	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng và XNDV Điện lực Tây Ninh	Tại TBA T33/1 TBĐ Kênh Lô 7-Lô 8 ấp 3 Vĩnh Bình	Tại TBA T33/1 TBĐ Kênh Lô 7-Lô 8 ấp 3 Vĩnh Bình	Thí nghiệm MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần ấp 3 - xã Tuyên Bình	Cắt FCO trạm T33/1 TBĐ Kênh Lô 7-Lô 8 ấp 3 Vĩnh Bình	1	0,0044	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	125	
589	21-05-26	11h15	21-05-26	12h00	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng và XNDV Điện lực Tây Ninh	Tại TBA T14 Gò Bà Sáu 2	Tại TBA T14 Gò Bà Sáu 2	Thí nghiệm MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Trung Vĩnh - xã Tuyên Bình	Cắt FCO trạm T14 Gò Bà Sáu 2	55	0,1447	0,0032	0,0023	0,0001	0,033	25	
590	21-05-26	13h30	21-05-26	15h00	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng và XNDV Điện lực Tây Ninh	Tại TBA T57 TBĐ Kênh Rạch Bùi	Tại TBA T57 TBĐ Kênh Rạch Bùi	Thí nghiệm MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần ấp Trung Vĩnh - xã Tuyên Bình	Cắt FCO trạm T57 TBĐ Kênh Rạch Bùi	1	0,0053	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	150	
591	21-05-26	15h15	21-05-26	16h15	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng và XNDV Điện lực Tây Ninh	Tại TBA T49/1 TBĐ Kênh Lộ Cũ Long Khốt	Tại TBA T49/1 TBĐ Kênh Lộ Cũ Long Khốt	Thí nghiệm MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần ấp Trung Vĩnh - xã Tuyên Bình	Cắt FCO trạm T49/1 TBĐ Kênh Lộ Cũ Long Khốt	1	0,0035	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	100	
592	21-05-26	08h00	21-05-26	09h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm biến áp T76 Bình Hiệp 1	Trụ T76 tuyến 472	Xử lý mối nối không đúng kỹ thuật (Khắc phục VT: 15 m AV50, 1 ống nối AC 50, 2 kẹp nhôm) đường dây hạ áp trạm T76 Bình Hiệp 1. - Nâng dây hạ áp T75A nằm trên máy tole (Khắc phục VT: 1 rack 2 + soc, 2 boulon 16x300 + long đền) - H1A dây hạ áp rớt xuống Rack (tia lại) - Bít ống PVC trạm, Hoàn thiện các giải pháp phòng chống sự cố trạm Bình Hiệp 1	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần ấp Ông Lễ, xã Bình Hiệp	Cắt FCO T76 Bình Hiệp 1	55	0,1922	0,0021	0,0046	0,0001	0,087	130	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
593	21-05-26	15h00	21-05-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm biến áp T2A/1 UB Bình Tân 1	Trụ T2A/1 NR Bình Tân	- Lắp bass dời LA ra xa giá đỡ, bít ống PVC trạm,, hoàn thiện các giải pháp PCSC trạm biến áp T2A/1 UB Bình Tân 1	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Gò Tranh, Xã Bình Hiệp	Cắt FCO T2A UB Bình Tân 1	49	0,1713	0,0019	0,0041	0,0000	0,047	70	
594	21-05-26	10h00	21-05-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm biến áp T82 Bình Hiệp 2	Trụ T82 tuyến 472	Xử lý khiếm khuyết ĐDHA trạm Bình Hiệp 2: - Bít ống PVC trạm, Hoàn thiện các giải pháp phòng chống sự cố trạm Bình Hiệp 2 - H3A, H4A, H5A trụ nghiêng (chỉnh lại) - H3B mối nối không đúng kỹ thuật (ép lại VT 2 ống nối AC 50) - H4B Lèo bắt bằng IPC (ép lèo VT 2 kẹp 419) - H5B - H6B: Dây nằm dưới mái tole (tháp sắt H5B, dời dây H6B VT: 1 sắt potelet 3m, 2 boulon 14x250, 4 boulon 16x60)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	một phần Ấp Gò Dưa, xã Bình Hiệp	Cắt FCO T82 Bình Hiệp 1	55	0,1922	0,0021	0,0046	0,0001	0,037	55	
595	21-05-26	13h00	21-05-26	14h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm biến áp T92 Gò Dưa 1	Trụ T92 tuyến 472	Xử lý khiếm khuyết ĐDHA trạm Gò Dưa 1: - Bít ống PVC trạm, Hoàn thiện các giải pháp phòng chống sự cố trạm Gò Dưa 1 - T92 mối nối không đúng kỹ thuật (15 mét AV 70, 1 ống nối AV 70) - T91A lắp U sứ đỡ dây hạ áp (2 kẹp 419, 2 kẹp nhôm, 1 U + SOC, 1 boulon 16x300 + long đền) - T92A/1 lắp Rack (1 Rack 2 + SOC, 2 boulon 16x60 + long đền) - T92A lắp U (1 U + SOC, 2 boulon 16x350 + long đền) - T90B dây hạ áp cọ trụ (lắp U + SOC, 1 boulon 16x300) - Mối nối không đúng kỹ thuật T90A (ép lại VT: 3 ống nối AC 50, 4 kẹp nhôm, 2 kẹp 419), T90A/1 (ép lại VT: 2 ống nối AC 50, 10 mét AV 50) - T90 Mối nối lèo (ép lại VT 2 kẹp 419) - T90-T90/1 mối nối không đúng kỹ thuật (1	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần Ấp Gò Dưa, xã Bình Hiệp	Cắt FCO T92 Gò Dưa 1	59	0,2062	0,0023	0,0049	0,0001	0,070	105	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
596	21-05-26	15h00	21-05-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm biến áp T96 Gò Dưa 2	Trụ T96 tuyến 472	- Bít ống PVC trạm, Hoàn thiện các giải pháp phòng chống sự cố trạm Gò Dưa 1 - Xử lý khiếm khuyết ĐDHA trạm Gò Dưa 2: T97 Dây hạ áp đứt ngay cổ sứ (tăng lại dây vượt lộ) VT gồm: (- Rack 2: 2 cái + SOC 4 Cái. - Ống nối AC 50: 1 cái- Dây AV 50 5 mét - Boulon 16x300 + long đền: 4 bộ)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần Ấp Gò Dưa, xã Bình Hiệp	Cắt FCO T96 Gò Dưa 2	31	0,1083	0,0012	0,0026	0,0000	0,050	75	
597	22-05-26	08h00	22-05-26	12h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T55/1 Bàu Công	Đường dây hạ áp trạm T55/1 Bàu Công	Bảo trì lèo hạ áp trạm T55/1 Bàu Công	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Bàu Công, xã Hậu Nghĩa	Cắt 3FCO trạm T55/1 Bàu Công	81	0,4650	0,0008	0,0427	0,0001	0,100	950	
598	22-05-26	13h30	22-05-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T17 Cây Sến	Đường dây hạ áp trạm T17 Cây Sến	Bảo trì lèo hạ áp trạm T17 Cây Sến	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Tân Hội, xã Hậu Nghĩa	Cắt 3FCO trạm T17 Cây Sến	70	0,4018	0,0007	0,0369	0,0001	0,100	950	
599	22-05-26	07h00	22-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
600	22-05-26	07h00	22-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
601	22-05-26	08h00	22-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Công Nghệ Thủy Phương	Trạm: T33A Phước Hậu, T26 Phước Hậu, T31 Phước Hậu, T23 Văn Hai, UB Phước Hậu	Trạm: T33A Phước Hậu, T26 Phước Hậu, T31 Phước Hậu, T23 Văn Hai, UB Phước Hậu	Thay dây hạ áp 3xAV50mm2 + 1xAC50mm2 từ T24 đến T28: 321 mét trạm T26 Phước Hậu; Thay dây hạ áp 3xAV50mm2 + 1xAC50mm2 từ T28 đến T34: 503 mét trạm T31 Phước Hậu	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	30	Ấp Lộc Tiền, Lộc Trung xã Mỹ Lộc; ấp Trong xã Phước Lý	- Cắt FCO trạm T33A Phước Hậu, trụ 33A Nhánh rẽ Phước Hậu, tuyến 475 Cần Giuộc - Cắt FCO NR trạm: T26 Phước Hậu, T31 Phước Hậu, trụ 26, 31 Nhánh rẽ Phước Hậu, tuyến 475 Cần Giuộc - Cắt MCCB trạm: UB Phước Hậu, trụ 36 Nhánh rẽ Phước Hậu, tuyến 475 Cần Giuộc	482	2,8638	0,0053	0,2410	0,0004	1,000	9.000	
602	22-05-26	07h30	22-05-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nr KCN DNN Nr Đường số 5, Nr Rạch Nhum Hốc Thơm, Nr T34A Hốc Thơm, Nr T44 Hốc Thơm, Nr Ấp Chánh Tân Phú, Nr T13 ấp Chánh	Từ T1 đến T16 đến T9 Nr KCN DNN Nr Đường số 5, Từ T1 đến T44 Nr Rạch Nhum Hốc Thơm, Từ T1 đến T10 Nr T34A Hốc Thơm, Từ T1 đến T30 Nr T44 Hốc Thơm, T1 đến T19 Nr Ấp Chánh Tân Phú, Từ T1 đến T18 Nr T13 ấp Chánh	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
603	22-05-26	08h00	22-05-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Trạm biến áp T4 Nr T73 Lộc Giang	Tại trạm biến áp T4 Nr T73 Lộc Giang	Thay máy biến áp cháy dầu, Thay thùng cầu dao trạm, Ép lèo hạ áp tại trạm	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	6	1 phần Ấp Lộc Hòa - Xã Lộc An	Cắt LB.FCO Nr T73 - Truc Tân Mỹ, Lộc Giang	632	3,0284	0,0144	0,1231	0,0006	0,200	700	
604	22-05-26	08h00	22-05-26	17h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 471,472,474,475,476 TV	Tuyến 471,472,474,475, 476TV	Phát hoang trung hạ áp. 40 cây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
605	22-05-26	08h00	22-05-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Nhánh rẽ Đường Đất, tuyến 476 Vĩnh Hưng	Nhánh rẽ Đường Đất	Đầu tư xây dựng đường dây hạ áp và trạm biến áp, khắc phục khiếm khuyết	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	6	Một phần ấp: Cây Me, Ba Gò, xã Hưng Điền	Cắt LBFCO T01 Đường Đất	61	1,7262	0,0034	0,0282	0,0001	0,200	1.700	
606	22-05-26	07h30	22-05-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 479 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 35 nhánh rẽ Kinh 79 Trái và từ trụ số 01 đến trụ số 23 nhánh rẽ Kinh 79 Phải - tuyến 479 Tân Thạnh.	Phát quang, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
607	22-05-26	08h00	22-05-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T07 nhánh rẽ Út Sánh - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Tại trụ T07 nhánh rẽ Út Sánh - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Khắc phục tiếp đất mất cấp trạm Chín Chiến.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Bình Lợi, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO Mở hotline trạm Chín Chiến.	42	0,4516	0,0019	0,0093	0,0000	0,033	133	
608	22-05-26	13h30	22-05-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T08 nhánh rẽ Út Sánh - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Tại trụ T08 nhánh rẽ Út Sánh - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Khắc phục tiếp đất mất cấp trạm Út Sánh.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Bình Lợi, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO Mở hotline trạm Út Sánh.	56	0,5269	0,0025	0,0109	0,0001	0,033	117	
609	22-05-26	08h00	22-05-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
610	22-05-26	08h00	22-05-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Nhánh rẽ Bắc Đông Mới	Từ trụ số 01 đến trụ số 107 nhánh rẽ Bắc Đông Mới	Phát quang, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
611	22-05-26	07h00	22-05-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	- Điều tra khách hàng 1 pha, 3 pha - Khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
612	22-05-26	08h00	21-05-26	09h00	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp trạm T89 Dọc Sông Vàm Cỏ Nối Dài	Đường dây hạ áp trạm T89 Dọc Sông Vàm Cỏ Nối Dài	Căng lại dây hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Chiến Thắng - xã Vĩnh Hưng	Cắt FCO trạm T89 Dọc Sông Vàm Cỏ Nối Dài	23	0,0807	0,0013	0,0013	0,0000	0,033	33	
613	22-05-26	10h15	21-05-26	11h15	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp trạm T132 Tuyên Bình Tây	Đường dây hạ áp trạm T132 Tuyên Bình Tây	Căng lại dây hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Cả Rưng - xã Tuyên Bình	Cắt FCO trạm T132 Tuyên Bình Tây	35	0,1227	0,0020	0,0019	0,0000	0,033	33	
614	22-05-26	13h00	21-05-26	14h00	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp trạm T242 UB Vĩnh Bình	Đường dây hạ áp trạm T242 UB Vĩnh Bình	Căng lại dây hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp 1 - xã Tuyên Bình	Cắt FCO trạm T242 UB Vĩnh Bình	58	0,2034	0,0034	0,0032	0,0001	0,033	33	
615	22-05-26	14h30	21-05-26	16h00	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp trạm T13 Chợ Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp trạm T13 Chợ Vĩnh Hưng	Căng lại dây hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần ấp 1, Rạch Bùi - xã Vĩnh Hưng	Cắt FCO trạm T13 Chợ Vĩnh Hưng	59	0,3103	0,0034	0,0049	0,0001	0,100	150	
616	22-05-26	08h00	22-05-26	09h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T11 Rạch Cái Sậy	Trụ T1 NR Rạch Cái Sậy	- Bảo trì trạm, hoàn thiện các giải pháp PCSC, bít ống PVC - Thay thùng composite (thay bằng thùng CD đôi nhỏ VT: 1 thùng CD đôi nhỏ, 2 boulon 16x350, long đền, xi măng) Trạm T11 Rạch Cái Sậy: - Dây hạ áp cọ trụ T13 (lắp Rack đỡ dây hạ áp VT: 1 Rack 2 + SOC, 2 boulon 16x300, long đền) - Cô lập bù hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Cái Sậy, Xã Tuyên Thạnh	Cắt FCO Trạm T11 Rạch Cái Sậy	39	0,1394	0,0015	0,0033	0,0000	0,040	60	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
617	22-05-26	10h00	22-05-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T16 Rạch Cái Sậy 3	Trụ T16 NR Rạch Cái Sậy 3	Xử lý khiếm khuyết ĐDHA trạm T16 Rạch Cái Sậy 3: '- Bảo tri trạm, hoàn thiện các giải pháp PCSC, bít ống PVC - Trụ hạ áp H6A nghiêng (chỉnh lại trụ) - Lèo hạ áp trụ góc H1A/14B đứt 1 dây pha nằm ngoài kẹp đỡ dây, lèo hạ áp đấu tạm bằng 1 kẹp IPC (tăng cường lèo hạ áp, đứa dây hạ áp dây pha vào kẹp đỡ dây) VT: 2m dây AV 50mm2, 4 kẹp ép 419) ĐZHA trạm T16 Rạch Cái Sậy 3: - Dây hạ áp rớt ra khỏi boulon móc + kẹp đỡ dây trụ H1A/14B/5C (lắp lại dây hạ áp VT: 1 kẹp đỡ dây xoắn)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Cái Sậy, Xã Tuyên Thạnh	Cắt FCO Trạm T16 Rạch Cái Sậy 3	53	0,1894	0,0021	0,0044	0,0000	0,027	40	
618	22-05-26	13h00	22-05-26	14h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	NR Kênh Tà Ét	Trụ T7 NR Kênh Tà Ét	Trạm T7 Kênh Tà Ép: Chưa bít ống PVC, chưa ốp tole + bít lỗ trụ và hoàn thiện các giải pháp phòng chống sự cố (bít ống PVC, ốp tole VT: 1 mét ống PVC 90, 1 tấm tole, 2 bộ đai thép)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần Ấp 2, Xã Bình Hoà	Cắt LBFCO Trạm T1 Kênh Tà Ét	9	0,0322	0,0004	0,0008	0,0000	0,017	25	
619	22-05-26	15h00	22-05-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T13 Khóm 5-1	Trụ T13 NR Ven Sông Vàm Cỏ	- Bảo tri trạm, hoàn thiện các giải pháp PCSC, bít ống PVC Trạm T13 Khóm 5-1	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần khu phố 5, Phường Kiến Tường, Tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO Trạm T13 Khóm 5-1	31	0,1083	0,0012	0,0026	0,0000	0,017	25	
620	23-05-26	08h00	23-05-26	12h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T15/4 Giồng Lớn	Đường dây hạ áp trạm T15/4 Giồng Lớn	Bảo trì lèo hạ áp trạm T15/4 Giồng Lớn	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh	Cắt 3FCO trạm T15/4 Giồng Lớn	82	0,4707	0,0008	0,0432	0,0001	0,333	3.167	
621	23-05-26	13h30	23-05-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T18 Đồn Cây Dương	Đường dây hạ áp trạm T18 Đồn Cây Dương	Thay dây hạ áp phát nhiệt trạm T18 Đồn Cây Dương	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa	Cắt 3FCO trạm T18 Đồn Cây Dương	59	0,3387	0,0006	0,0311	0,0001	0,100	950	
622	23-05-26	16h00	23-05-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 478 Bến Lức, 477 Long Hiệp	Tại Rec T01+ DS T100 Gò Đen Tại LBS T3B+ 3LS T04 Long Bình	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 478 Bến Lức- 477 Long Hiệp từ DS T100 Gò Đen đến 3LS T04 Long Bình (giảm tải trạm 110kV Bến Lức)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Đóng DS T100 Gò Đen; - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại Rec T01 Gò Đen; - Đóng Rec T01 Gò Đen; - Cắt LBS T3B+ 3LS T04 Long Bình.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
623	23-05-26	16h30	23-05-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 480 Bến Lức-475 An Thạnh	Tại DS T154 TC tuyến 475 An Thạnh; DS TC 480 Bến Lức.	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 480 Bến Lức- 475 An Thạnh từ DS T154 TC tuyến 475 An Thạnh đến DS TC 480 Bến Lức (giảm tải trạm 110kV Bến Lức)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Đóng MC 475 An Thạnh; - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại DS T154 TC tuyến 475 An Thạnh; - Cắt MC 475 An Thạnh; - Đóng DS T154 TC tuyến 475 An Thạnh; - Đóng MC 475 An Thạnh; - Cắt MC 480 Bến Lức+ DS TC 480 Bến Lức.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
624	23-05-26	17h00	23-05-26	17h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 474 An Thạnh-471 Bến Lức	Tại DS T154 TC tuyến 475 An Thạnh; DS TC 480 Bến Lức.	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 474 An Thạnh- 471 Bến Lức từ DS T32 Bình Đức đến DS T5B Lò Đường SCN (giảm tải trạm 110kV Bến Lức)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	* ĐL Bến Lức: - Chuyển LBS T31 Bình Đức sang chế độ Local; - Đóng DS T32 Bình Đức; - Chuyển LBS T31 Bình Đức sang chế độ Remote; - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại LBS T31 Bình Đức; * TTĐK: - Đóng LBS T31 Bình Đức; - Cắt Rec T6+ DS T5B Lò Đường SCN.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
625	23-05-26	08h00	23-05-26	16h00	ĐL Cần Đước	Cty Việt Sáng	Nhánh rẽ Đình Vạn Phước	Từ trụ T2 đến trụ T18 nhánh rẽ Đình Vạn Phước, tuyến 473 Cần Đước	Thay sứ đứng, sứ treo công trình SCL 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	8	Một phần ấp Vạn Phước, Cầu Chùa xã Mỹ Lệ	- Cắt LBFCO p/đ Đình Vạn Phước	235	1,7654	0,0037	0,1045	0,0002	0,267	2.133	
626	23-05-26	08h00	23-05-26	16h00	ĐL Cần Đước	Cty Ngọc Dung	Trục Tân Lân - Xoài Đôi, tuyến 473, 477 Cần Đước	Từ trụ T92 đến T103 Trục Tân Lân - Xoài Đôi, tuyến 473, 477 Cần Đước	Thi công xây dựng di dời đường điện trung hạ thế và trạm biến áp đoạn từ ĐT 826 đến song Vàm Cỏ Đông dự án xây dựng đường dẫn vào 03 cầu trên ĐT.827E	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	80	Một phần ấp Xóm Chùa, Cầu Làng, Cầu Tam Bình, Cầu Nhỏ và toàn bộ ấp Vạn Phước, Cầu Chùa, Mỹ Tây, Chợ Mỹ xã Mỹ Lệ và một phần ấp 4 xã Rạch Kiến	- Cắt REC T77 + DS T78 Xóm Chùa - Cắt REC T48 + DS T52 Tân Lân	2778	20,8689	0,0435	1,2350	0,0026	2,667	21.333	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
627	23-05-26	07h00	23-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
628	23-05-26	07h00	23-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
629	23-05-26	07h30	23-05-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nr Đồn Biên Phòng 869, Nr 8 Thông -7 Lực, Nr 2 Hò- 9 Phê, Nr Chốt Dân Quân MTT, Nr Giồng Lức,Nr Ấp Dinh, Nr 5 Trân Nr T3A 5 Trân,NR Trường Học Dinh, Nr Ấp 5 Mỹ Bình, tuyến 479 Đức Huệ	T1-T42 Nr Đồn Biên Phòng 869, T1-T12 Nr 8 Thông -7 Lực, T01-T07 Nr 2 Hò- 9 Phê, T1-T40 Nr Chốt Dân Quân MTT, T1-T10 Nr Giồng Lức, từ T01-T21 Nr Ấp Dinh, T01-T14 Nr 5 Trân, Từ T1 đến T36 Nr T3A 5 Trân, NR Từ T1 đến T46 Nr Trường Học Dinh, Từ T1 đến T31 Nr Ấp 5 Mỹ Bình, tuyến 479 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
630	23-05-26	08h00	23-05-26	12h00	ĐL Tầm Vu	Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật Quốc Long	Trạm Cầu Ván 1-1 (480TV/163/53/9) - Tuyến 471 Tầm Vu.	Từ trụ B1 đến trụ B8 thuộc ĐDHA trạm Cầu Ván 1-1 (480TV/163/53/9)	Thay 08 trụ BTLT 7,5m, sang dây hạ áp công trình SCL ĐDHA trạm Cầu Ván 1-1	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Cầu Ván xã An Lục Long	Cắt aptomat hạ áp trạm Cầu Ván 1-1	41	0,2651	0,0011	0,0091	0,0000	0,027	109	
631	23-05-26	13h30	23-05-26	17h00	ĐL Tầm Vu	Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật Quốc Long	Trạm Cầu Ván 1 (480TV/163/53/7) - Tuyến 471 Tầm Vu.	Từ trụ A1 đến trụ A8 thuộc ĐDHA trạm Cầu Ván 1 (480TV/163/53/7)	Thay 08 trụ BTLT 7,5m, sang dây hạ áp công trình SCL ĐDHA trạm Cầu Ván 1	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Cầu Ván xã An Lục Long	Cắt aptomat hạ áp trạm Cầu Ván 1	43	0,2433	0,0012	0,0084	0,0000	0,029	100	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
632	23-05-26	08h00	23-05-26	08h10	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 471 Tầm Vu; Tuyến 473 Tầm Vu	Trụ T102, T132 Tuyến 473TV-PNT; Trụ T47 Nhánh rẽ Cầu Vuông 2 (473TV/9/3).	Chuyển giao lưới tuyến 471 Tầm Vu và tuyến 473 Tầm Vu từ DS T132 Cống Cầu Vàm về 3LS+LBS T102 Phú Ngãi Trị	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	12	Một phần xã Tầm Vu	Cắt LBS+3LS T102 Phú Ngãi Trị; Đóng DS T132 Cống Cầu Vàm (Nhá REC T47 Phước Tân Hưng)	1284	0,3459	0,0346	0,0119	0,0012	0,400	67	
633	23-05-26	08h00	23-05-26	16h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu + XNDVĐL Tây Ninh	Tuyến 478TA (Đang nhận điện tuyến 471 Tầm Vu)	Từ trụ số 51 đến trụ số 101A tuyến 478TA (Đang nhận điện tuyến 471 Tầm Vu.	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, bọc hóa lèo, thay LA, CB thí nghiệm, thay chằng mục, thay tiếp địa LA bị đứt, mất, tháp đà nâng cao độ tĩnh không lưới điện, thí nghiệm 02 MBA 25kVA (Hữu Việt 2) và 04 MBA 50kVA (Hai Lúa, Hai Lúa 2, Hữu Việt, Ông Vượng 1), phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	25	Một phần ấp Kỳ Châu, Bình Sơn, Bình Xuyên, Bình Thủy xã Vĩnh Công, ấp Phú Xuân 1, Phú Xuân 2, Bình Trị 2 xã Tầm Vu	Cắt REC T80 + DS T79A Bình Trị	2523	32,6259	0,0680	1,1215	0,0023	0,833	6.667	
634	23-05-26	16h00	23-05-26	16h10	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 471 Tầm Vu; Tuyến 473 Tầm Vu	Trụ T102, T132 Tuyến 473TV-PNT; Trụ T47 Nhánh rẽ Cầu Vuông 2 (473TV/9/3).	Chuyển giao lưới tuyến 471 Tầm Vu và tuyến 473 Tầm Vu từ 3LS+LBS T102 Phú Ngãi Trị về DS T132 Cống Cầu Vàm	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	12	Một phần xã Tầm Vu	Cắt DS T132 Cống Cầu Vàm (Nhá REC T47 Phước Tân Hưng); Đóng 3LS+LBS T102 Phú Ngãi Trị.	1284	0,3459	0,0346	0,0119	0,0012	0,400	67	
635	23-05-26	07h00	23-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TC tuyến 472-477LA (T.84-T.102)	TC tuyến 472-477LA (T.84-T.102)	Thi công công trình nâng cấp mở rộng quốc Lộ 62	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	519	Một phần đường QL 62 thuộc xã Mỹ An, tỉnh Tây Ninh	Cắt DS T.84B Rạch Chanh Cắt DS T.85A Rạch Chanh	2960	29,6222	0,0494	1,6447	0,0027	17,300	173.000	
636	23-05-26	07h00	23-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TC tuyến 472-477LA (T.84-T.102)	TC tuyến 472-477LA (T.84-T.102)	BTMK, TNĐK, PCSC và KPKK lưới điện trung hạ áp và TBA;	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt DS T.84B Rạch Chanh Cắt DS T.85A Rạch Chanh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
637	23-05-26	07h00	23-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA T.98A Mỹ Phú	TBA T.98A Mỹ Phú	-SCL thay dây hạ áp trạm T.98A Mỹ Phú	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt DS T.84B Rạch Chanh Cắt DS T.85A Rạch Chanh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
638	23-05-26	07h00	23-05-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Nhánh rẽ Vĩnh Châu A, nhánh rẽ Vườn Chuối, nhánh rẽ Vĩnh Nguyện, tuyến 472 Mộc Hóa	Nhánh rẽ Vĩnh Châu A, nhánh rẽ Vườn Chuối, nhánh rẽ Vĩnh Nguyện	Bảo trì, thí nghiệm thiết bị, thay thiết bị thử nghiệm, khắc phục khiếm khuyết và SCL	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	25	Ấp: Vĩnh Nguyện, ấp Vườn Chuối, Kênh 1/5; Một phần ấp: Sớm Mới, Rọc Năng, xã Vĩnh Châu	Cắt LBFCO T01 Vĩnh Châu A	773	24,4485	0,0429	0,3993	0,0007	0,833	7.917	
639	23-05-26	07h30	23-05-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 474 Trường Xuân.	Từ trụ số 237 đến trụ số 336 nhánh rẽ Hậu Thạnh Tây - tuyến 474 Trường Xuân.	Thi công công trình ĐTXD	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	40	Một phần, xã Hậu Thạnh, tỉnh Tây Ninh.	- Cắt 03LBFCO phân đoạn trụ số T237 Hậu Thạnh Tây - tuyến 474TX. - Đóng 03LBFCO phân đoạn T228A trụ Hậu Thạnh - tuyến 471TT	1249	27,9331	0,0490	0,6601	0,0012	1,333	12.667	
640	23-05-26	07h30	23-05-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 70 nhánh rẽ Tân Ninh - tuyến 471 Tân Thạnh.	Phát quang, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
641	23-05-26	07h00	23-05-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	Công ty TNHH Ngọc Dung I	Nr Vĩnh Trị	T1 đến T66 Nr Vĩnh Trị	Thi công công trình ĐTXD: T1 đến T66 Nr Vĩnh Trị	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	360	Một phần xã Vĩnh Hưng, một phần xã Khánh Hưng	Cắt LBS T66 Vĩnh Trị, cắt DS T65 Vĩnh Trị	3528	117,5313	0,2062	1,8647	0,0033	12,000	114.000	
642	23-05-26	07h00	23-05-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Vĩnh Trị, Nr Hưng Hà, Nr Khánh Hưng, Nr Hưng Điền A	T67 đến T119 Nr Vĩnh Trị, T1 Nr Hưng Hà, T1 đến T103 Nr Khánh Hưng, T1 đến T114 Nr Hưng Điền A	Thay tiếp địa đứt, thay chằng, bảo trì đường dây và TBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Cắt MC476VH; đóng DTĐ 476-76 trạm 110kV Vĩnh Hưng	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
643	23-05-26	08h00	23-05-26	09h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T20 Khóm 5-4	Trụ T20 NR Ven Sông Vàm Cỏ	- Bảo tri trạm, hoàn thiện các giải pháp PCSC, bít ống PVC Trạm T13 Khóm 5-4	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần khu phố 5, Phường Kiến Tường, Tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO Trạm T20 Khóm 5-4	29	0,1014	0,0011	0,0024	0,0000	0,033	50	
644	23-05-26	10h00	23-05-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T1 Kênh N2	Trụ T1 NR Kênh N2	- Bảo tri trạm, hoàn thiện các giải pháp PCSC, bít ống PVC Trạm T1 Kênh N2	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Bình Đông, Xã Bình Hoà	Cắt FCO Trạm T1 Kênh N2	16	0,0559	0,0006	0,0013	0,0000	0,027	40	
645	23-05-26	13h00	23-05-26	14h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T13 Kênh Xuyên 1	Trụ T13 NR Kênh Xuyên	- Bảo tri trạm, hoàn thiện các giải pháp PCSC, bít ống PVC Trạm T13 Kênh Xuyên 1 -Tia dây hạ áp rớt Rack H10, H8, H5 (tia lại), H15.1 sứ ống chi bể (lắp lại VT: 1 SOC)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Bình Đông, Xã Bình Hoà	Cắt FCO Trạm T13 Kênh Xuyên 1	51	0,1783	0,0020	0,0043	0,0000	0,033	50	
646	23-05-26	15h00	23-05-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T20 Kênh Xuyên 2	Trụ T20 NR Kênh Xuyên	- Bảo tri trạm, hoàn thiện các giải pháp PCSC, bít ống PVC Trạm T20 Kênh Xuyên 2 Xử lý khiếm khuyết ĐDHA trạm Kinh Xuyên 2: + Dây hạ áp rớt rack H3, H4, H5, H11, H12, H13, H14 (tia lại từ H1-H18) + Trụ H16 nghiêng (chỉnh lại) + Trụ H10 dây pha dây nguội mối nối bo tay (ép lại mối nối VT: 2 ống nối AC 70) + H20 chằng đứt mấy ty (đào lắp lại chằng hạ áp VT: 1 ty, 1 neo, 12m cáp thép, 4 kẹp chằng, 2 yếm cáp)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Bình Đông, Xã Bình Hoà	Cắt FCO Trạm T20 Kênh Xuyên 2	51	0,1783	0,0020	0,0043	0,0000	0,023	35	
647	24-05-26	07h00	24-05-26	17h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XD Việt Sáng	Trục Đức Hòa- Cống Bà Bông	Từ trụ T34 đến trụ T42 trục Đức Hòa- Cống Bà Bông	Thay dây 3AC240 thành dây 3ACXH 240mm2 trục Đức Hòa- Cống Bà Bông	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	582	Ấp Bình Tiền 2, Ấp Bình Tả 2 xã Đức Hòa	Cắt MC 473, 475, 482 Đức Hòa, đóng DNĐ 473-76, 475-76, 482-76 Đức Hòa	9562	54,8893	0,0963	5,0406	0,0088	0,100	950	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
648	24-05-26	05h30	24-05-26	06h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 475 Bến Lức-474 Rach Chanh	Tại LBS T9+ DS T10 Thuận Đạo 2; Rec T40+ DS T41 Thuận Đạo	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 475 Bến Lức- 474 Rạch Chanh từ DS T10 Thuận Đạo 2 đến DS T41 Thuận Đạo (ĐL Cần Đước cắt 474 Rạch Chanh)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	* ĐL Bến Lức: - Chuyển LBS T9 Thuận Đạo 2 sang chế độ Local; - Đóng DS T10 Thuận Đạo 2; - Chuyển LBS T9 Thuận Đạo 2 sang chế độ Remote; - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại LBS T9 Thuận Đạo 2; * TTĐK: - Đóng LBS T9 Thuận Đạo 2; * ĐL Bến Lức: - Cắt Rec T40+ DS T41 Thuận Đạo	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
649	24-05-26	05h30	24-05-26	06h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 478 Rạch Chanh- 471 Bến Lức	Tại LBS T3+ 3LS T3B Chợ Bình Nhựt; DS TC tuyến 471 Bến Lức	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 478 Rạch Chanh- 471 Bến Lức từ 3 LS T3B Chợ Bình Nhựt đến DS TC tuyến 471 Bến Lức (giảm tải trạm 110kV Bến Lức)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Đóng 3 LS T3B Chợ Bình Nhựt; - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại LBS T3 Chợ Bình Nhựt; - Đóng LBS T3 Chợ Bình Nhựt; - Cắt MC 471 Bến Lức+ DS TC 471 Bến Lức	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
650	24-05-26	17h00	24-05-26	18h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 478 Bến Lức, 477 Long Hiệp	Tại Rec T01+ DS T100 Gò Đen Tại LBS T3B+ 3LS T04 Long Bình	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 478 Bến Lức- 477 Long Hiệp từ 3LS T04 Long Bình đến DS T100 Gò Đen	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Đóng 3LS T04 Long Bình; - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại LBS T3B Long Bình; - Đóng LBS T3B Long Bình; - Cắt Rec T01+ DS T100 Gò Đen.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
651	24-05-26	17h00	24-05-26	18h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 475 Bến Lức-474 Rach Chanh	Tại LBS T9+ DS T10 Thuận Đạo 2; Rec T40+ DS T41 Thuận Đạo	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 475 Bến Lức- 474 Rạch Chanh từ DS T41 Thuận Đạo đến DS T10 Thuận Đạo 2	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	* ĐL Bến Lức: - Đóng DS T41 Thuận Đạo; - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại Rec T40 Thuận Đạo; - Đóng Rec T40 Thuận Đạo; * TTĐK: - Cắt LBS T9 Thuận Đạo 2; * ĐL Bến Lức: - Chuyển LBS T9 Thuận Đạo 2 sang chế độ Local; - Cắt DS T10 Thuận Đạo 2; - Chuyển LBS T9 Thuận Đạo 2 sang chế độ Remote.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
652	24-05-26	17h00	24-05-26	18h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 474 An Thạnh-471 Bến Lức	Tại Rec T6+ DS T5B Lò Đường SCN; Tại LBS T31+ DS T32 Bình Đức	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 474 An Thạnh- 471 Bến Lức từ DS T5B Lò Đường SCN đến DS T32 Bình Đức	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Đóng DS T5B Lò Đường SCN; - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại Rec T6 Lò Đường SCN; - Đóng Rec T6 Lò Đường SCN; * ĐL Bến Lức: - Kiểm tra LBS T31 Bình Đức đang ở chế độ Remote; * TTĐK: - Cắt LBS T31 Bình Đức; * ĐL Bến Lức: - Chuyển LBS T31 Bình Đức sang chế độ Local; - Cắt DS T32 Bình Đức; - Chuyển LBS T31 Bình Đức sang chế	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
653	24-05-26	17h00	24-05-26	18h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 478 Rạch Chanh- 471 Bến Lức	Tại LBS T3+ 3LS T3B Chợ Bình Nhựt; DS TC tuyến 471 Bến Lức	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 478 Rạch Chanh- 471 Bến Lức từ DS TC tuyến 471 Bến Lức đến 3 LS T3B Chợ Bình Nhựt	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Đóng MC 471 Bến Lức; - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại DS TC 471 Bến Lức; - Cắt MC 471 Bến Lức; - Đóng DS TC 471 Bến Lức. - Đóng MC 471 Bến Lức; - Cắt LBS T3+ 3 LS T3B Chợ Bình Nhựt.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
654	24-05-26	17h00	24-05-26	18h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 480 Bến Lức-475 An Thạnh	Tại DS T154 TC 475 An Thạnh; DS TC 480 Bến Lức.	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 480 Bến Lức- 475 An Thạnh từ DS TC 480 Bến Lức đến DS T154 TC 475 An Thạnh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Đóng MC 480 Bến Lức; - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại DS TC 480 Bến Lức; - Cắt MC 480 Bến Lức; - Đóng DS TC 480 Bến Lức; - Đóng MC 480 Bến Lức; - Cắt MC 475 An Thạnh+ DS T154 TC 475 An Thạnh.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
655	24-05-26	08h00	24-05-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Tuyến 476, 478 Rạch Chanh	Từ trụ T15 đến trụ 35 tuyến 476, 478 Rạch Chanh	- Dựng trụ chèn giảm chiều dài khoảng cach dây bọc - Thay LA định kỳ - Thay tolle mục, vệ sinh, phát quang bảo trì lưới điện mùa khô 2026 kết hợp thực hiện các phụ lục PCSC	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	180	Một phần KCN Long Định-Long Cang, ấp 8 xã Long Cang	- Cắt MC 476, 478 Rạch Chanh - Đóng DNĐ 476-76, 478-76 Rạch Chanh (Miễn trừ nguyên nhân khác)	3537	29,8920	0,0554	1,7690	0,0033	6,000	54.000	
656	24-05-26	07h00	24-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Việt Sáng	Trạm 110KV Long Hậu	Trạm 110KV Long Hậu	Thay cáp ngầm tuyến 475, 477, 479, 481 Long Hậu	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1200	Một phần Ấp Long Hậu 1, 2, 3, 4, 5, Phước Thới xã Cần Giuộc	- Cắt MC 475, 477, 479, 481 Long Hậu - Đóng DTĐ 475-76, 477-76, 479-76, 481-76 Long Hậu; - Cắt MC 472, 474, 476, 478, 480 Long Hậu - Đóng DTĐ 472-76, 474-76, 476-76, 478-76, 480-76 Long Hậu.	13406	88,5011	0,1475	7,4484	0,0124	40,000	400.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
657	24-05-26	07h00	24-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Việt Sáng	Nhánh rẽ Phước Thới 1	Nhánh rẽ Phước Thới 2	Thay 05 trụ trung thế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 475 Long Hậu - Đóng DTĐ 475-76Long Hậu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
658	24-05-26	08h00	24-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Ấp 2 Mỹ An	Từ T1 đến trụ T20 NR. Ấp 2 Mỹ An	- Cắt tỉa cây xanh phòng ngừa sự cố + ứng trực	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
659	24-05-26	08h00	24-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay công tơ 3 pha TT	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
660	24-05-26	08h00	24-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
661	24-05-26	08h00	24-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Kiểm tra điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
662	24-05-26	08h00	24-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ….	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
663	24-05-26	08h00	24-05-26	16h00	ĐL Tân An	Công ty TNHH Việt Sáng	NR. Đê Bình Tâm	Tại NR. Đê Bình Tâm	Thay trụ trung thế thuộc NR. Đê Bình Tâm	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	12	Một phần đường Đinh Viết Cừu, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO NR. Đê Bình Tâm	157	1,2569	0,0026	0,0698	0,0001	0,400	3.200	
664	24-05-26	07h30	24-05-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Từ trụ T69 đến trụ T85; Từ trụ T85 đến trụ T02 nhánh rẽ Tấn Đức - Tuyến 473 Tân An	Từ trụ T69 đến trụ T85; Từ trụ T85 đến trụ T02 nhánh rẽ Tấn Đức - Tuyến 473 Tân An	- Khắc phục khiếm khuyết sau khi thay dây mạch trên. - Khắc phục khiếm khuyết sau khi thay dây mạch dưới.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt Rec T76 Cống Liễu - DS T67 Cống Liễu. Cắt DS T66B (nhá MC 473 Tân An)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
665	24-05-26	07h30	24-05-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Từ trụ T86 đến trụ T139 trục chính Cống Liễu Chợ Tân Trụ - Tuyến 477 Tân An	Từ trụ T86 đến trụ T139 trục chính Cống Liễu Chợ Tân Trụ - Tuyến 477 Tân An	Khắc phục khiếm khuyết sau khi thay dây mạch dưới.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp công tác ngày 19/04/2026	Cắt Rec T76 Cống Liễu - DS T67 Cống Liễu. Cắt DS T66B (nhá MC 473 Tân An)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
666	24-05-26	07h30	24-05-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Từ trụ T86 đến trụ T139 trục chính Cống Liễu Chợ Tân Trụ - Tuyến 477 Tân An	Từ trụ T86 đến trụ T139 trục chính Cống Liễu Chợ Tân Trụ - Tuyến 477 Tân An	Khắc phục khiếm khuyết sau khi thay dây mạch dưới.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp công tác ngày 19/04/2026	Cắt Rec T76 Cống Liễu - DS T67 Cống Liễu. Cắt DS T66B (nhá MC 473 Tân An)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
667	24-05-26	08h00	24-05-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T67B trục chính Cống Liễu Chợ Tân Trụ - Tuyến 477 Tân An	Tại trụ T67B trục chính Cống Liễu Chợ Tân Trụ - Tuyến 477 Tân An	Lắp hoàn chỉnh DS T67B trục chính Cống Liễu Chợ Tân Trụ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp công tác ngày 19/04/2026	Cắt Rec T76 Cống Liễu - DS T67 Cống Liễu. Cắt DS T66B (nhá MC 473 Tân An)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
668	24-05-26	13h30	24-05-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T68B trục chính Cống Liễu Chợ Tân Trụ - Tuyến 477 Tân An	Tại trụ T68B trục chính Cống Liễu Chợ Tân Trụ - Tuyến 477 Tân An	Lắp hoàn chỉnh DS T68B trục chính Cống Liễu Chợ Tân Trụ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp công tác ngày 19/04/2026	Cắt Rec T76 Cống Liễu - DS T67 Cống Liễu. Cắt DS T66B (nhá MC 473 Tân An)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
669	24-05-26	08h00	24-05-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T69 trục chính Cống Liễu Chợ Tân Trụ - Tuyến 477 Tân An	Tại trụ T69 trục chính Cống Liễu Chợ Tân Trụ - Tuyến 477 Tân An	Lắp hoàn chỉnh DS T69 trục chính Cống Liễu Chợ Tân Trụ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp công tác ngày 19/04/2026	Cắt Rec T76 Cống Liễu - DS T67 Cống Liễu. Cắt DS T66B (nhá MC 473 Tân An)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
670	24-05-26	13h30	24-05-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T98B trục chính Cống Liễu Chợ Tân Trụ - Tuyến 477 Tân An	Tại trụ T98B trục chính Cống Liễu Chợ Tân Trụ - Tuyến 477 Tân An	Lắp hoàn chỉnh DS T98B trục chính Cống Liễu Chợ Tân Trụ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp công tác ngày 19/04/2026	Cắt Rec T76 Cống Liễu - DS T67 Cống Liễu. Cắt DS T66B (nhá MC 473 Tân An)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
671	24-05-26	08h00	24-05-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T1A nhánh rẽ Tấn Đức - Tuyến 473 Tân An	Tại trụ T1A nhánh rẽ Tấn Đức - Tuyến 473 Tân An	Lắp hoàn chỉnh DS T1A nhánh rẽ Tấn Đức	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp công tác ngày 19/04/2026	Cắt Rec T76 Cống Liễu - DS T67 Cống Liễu. Cắt DS T66B (nhá MC 473 Tân An)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
672	24-05-26	13h30	24-05-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T121B trục chính Cống Liễu Chợ Tân Trụ - Tuyến 477 Tân An	Tại trụ T121B trục chính Cống Liễu Chợ Tân Trụ - Tuyến 477 Tân An	Lắp hoàn chỉnh DS T121B trục chính Cống Liễu Chợ Tân Trụ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp công tác ngày 19/04/2026	Cắt Rec T76 Cống Liễu - DS T67 Cống Liễu. Cắt DS T66B (nhá MC 473 Tân An)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
673	24-05-26	08h00	24-05-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T122B trục chính Cống Liễu Chợ Tân Trụ - Tuyến 477 Tân An	Tại trụ T122B trục chính Cống Liễu Chợ Tân Trụ - Tuyến 477 Tân An	Lắp hoàn chỉnh DS T122B trục chính Cống Liễu Chợ Tân Trụ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp công tác ngày 19/04/2026	Cắt Rec T76 Cống Liễu - DS T67 Cống Liễu. Cắt DS T66B (nhá MC 473 Tân An)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
674	24-05-26	13h30	24-05-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T180B trục chính Cống Liễu Chợ Tân Trụ - Tuyến 477 Tân An	Tại trụ T180B trục chính Cống Liễu Chợ Tân Trụ - Tuyến 477 Tân An	Lắp hoàn chỉnh DS T180B trục chính Cống Liễu Chợ Tân Trụ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp công tác ngày 19/04/2026	Cắt Rec T76 Cống Liễu - DS T67 Cống Liễu. Cắt DS T66B (nhá MC 473 Tân An)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
675	25-05-26	08h00	25-05-26	15h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T16 Giồng Ông Hòa	Đường dây hạ áp trạm T16 Giồng Ông Hòa	Thay trụ hạ áp mụt gốc trạm T16 Giồng Ông Hòa	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Tân Hòa, xã Đức Lập	Cắt FCO trạm T16 Giồng Ông Hòa	77	0,4420	0,0008	0,0406	0,0001	0,100	950	
676	25-05-26	15h00	25-05-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T8/5 Giồng Ông Hòa	Đường dây hạ áp trạm T8/5 Giồng Ông Hòa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế trạm T8/5 Giồng Ông Hòa	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Tân Hòa, xã Đức Lập	Cắt FCO trạm T8/5 Giồng Ông Hòa	70	0,4018	0,0007	0,0369	0,0001	0,100	950	
677	25-05-26	07h30	25-05-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty Việt Sáng	Trục chính Cầu Ngang Mũi Tàu, nhánh rẽ Bến Đò	Trục chính Cầu Ngang Mũi Tàu, nhánh rẽ Bến Đò	Thay 03 trụ trung thế, thay 1,794km dây trung thế (Từ trụ T26 - T61)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	30	Một phần ấp 1, 2, 3 xã Cần Giuộc	- Cắt LBS T61 + DS T62 Huyện Đội	5235	31,1035	0,0576	2,6177	0,0048	1,000	9.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
678	25-05-26	07h30	25-05-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nr Ông Khích (T105/9/4), Nr Bà Vọng, Nr T14 Bà Vọng, Nr T25 Bà Vọng, Nr Ông Chữ, Nr Ông Nhàn, Nr ĐT 825, Nr Rừng Bà Thuộc, Nr T105 ấp Chánh	Từ T1 đến T4 Nr Ông Khích (T105/9/4), Từ T1 đến T38 Nr Bà Vọng, Từ T1 đến T8 Nr T14 Bà Vọng, Từ T1 đến T10 Nr T25 Bà Vọng, T1 đến T9 Nr Ông Chữ, T1 đến T7 Nr Ông Nhàn, Từ T10 đến T15/4 Nr ĐT 825, Từ T4 đến T10 Nr Rừng Bà Thuộc, Nr T105 ấp Chánh	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
679	25-05-26	08h00	25-05-26	17h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 472,473,475,480TV	Tuyến 472,473,475,480 TV	Phát hoang trung hạ áp. 40 cây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
680	25-05-26	08h00	25-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Ấp 2 Mỹ An	Từ T1 đến trụ T20 NR. Ấp 2 Mỹ An	- Cắt tỉa cây xanh phòng ngừa sự cố + ứng trực	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
681	25-05-26	08h00	25-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay công tơ 3 pha TT	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
682	25-05-26	08h00	25-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
683	25-05-26	08h00	25-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Kiểm tra điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
684	25-05-26	08h00	25-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ….	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
685	25-05-26	07h30	25-05-26	16h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA T.1 Lâm Nghiệp 1	TBA T.1 Lâm Nghiệp 1	-SCL thay dây hạ áp trạm T.1 Lâm Nghiệp 1	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	7	Một phần Quốc lộ 62 phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PĐ TBA T.1 Lâm Nghiệp 1	96	0,8166	0,0016	0,0453	0,0001	0,218	1.850	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
686	25-05-26	08h00	25-05-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Trạm biến áp T9B Gò Thuyền A, tuyến 474 Tam Nông	Trạm biến áp T9B Gò Thuyền A	Đầu tư xây dựng đường dây hạ áp, khắc phục khiếm khuyết	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	5	Một phần ấp Gò Thuyền A, xã Tân Hưng	Cắt FCO trạm T9B Gò Thuyền A	71	2,0092	0,0039	0,0328	0,0001	0,167	1.417	
687	25-05-26	07h30	25-05-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471 Tân Thạnh, 473 Tân Thạnh, 475 Tân Thạnh, 479 Tân Thạnh.	Xã Tân Thạnh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh và xã Nhơn Ninh	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
688	25-05-26	07h30	25-05-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 475 Mộc Hoá	Từ trụ số 44 nhánh rẽ Kinh 6000 Nhơn Ninh và từ trụ số 01 đến trụ số 35 nhánh rẽ Kinh 6000 Tân Ninh - tuyến 471 Tân Thạnh.	Phát quang, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
689	25-05-26	08h00	25-05-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T41 nhánh rẽ Mỹ Bình - Tuyến 473 Tân An	Tại trụ T41 nhánh rẽ Mỹ Bình - Tuyến 473 Tân An	Phát quang đường dây trung hạ áp trục chính Cống Liễu Chợ Tân Trụ (15 cây), nhánh rẽ Nhựt Ninh (5 cây) và các nhánh rẽ thuộc trục (10 cây) tổng 30 cây.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
690	25-05-26	08h00	25-05-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
691	25-05-26	07h30	25-05-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Nhánh rẽ Ông Ráy, tuyến 479 Thủ Thừa	Từ trụ T1-T26 Nhánh rẽ Ông Ráy, tuyến 479 Thủ Thừa	Bảo trì, PCSC, khắc phục khiếm khuyết lưới điện	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Ấp An Hòa 1, An Hòa 2, Long Thạnh, xã Mỹ Thạnh	Cắt phân đoạn NR Ông Ráy	211	4,6535	0,0082	0,1114	0,0002	0,033	317	
692	25-05-26	08h30	25-05-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp trạm T36/2 Long Khốt	Đường dây hạ áp trạm T36/2 Long Khốt	Phát quang đường dây hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
693	25-05-26	13h00	25-05-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp trạm T23/2 Long Khốt	Đường dây hạ áp trạm T23/2 Long Khốt	Phát quang đường dây hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
694	25-05-26	08h00	25-05-26	09h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	- Trạm biến áp T28 Kinh Cà Dứa 9	- Tại Trạm biến áp T28 Kinh Cà Dứa 9	- Bảo tri trạm, hoàn thiện các giải pháp PCSC, bít ống PVC Trạm T28 Kinh Cà Dứa 9	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	một phần Ấp 1, Xã Bình Hòa Đông, Huyện Mộc Hóa	- Cắt FCO Trạm biến áp T28 Kinh Cà Dứa 9	32	0,1143	0,0013	0,0027	0,0000	0,060	90	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
695	25-05-26	10h00	25-05-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T10 Bình Hòa Đông 4	Trụ T10 NR Ngọn Bến Buôn	- Bảo trì trạm, hoàn thiện các giải pháp PCSC, bít ống PVC - Xử lý khiếm khuyết ĐDHA trạm Bình Hòa Đông 4: + Dây hạ áp rớt rack T19 (tia lại) + Mối nối bo tay T21-T22 (lắp ống nối hạ áp) - Sơn MBA bị rỉ sét	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần Ấp 3, Xã Bình Hoà	Cắt FCO Trạm T10 Bình Hòa Đông 4	59	0,2062	0,0023	0,0049	0,0001	0,017	25	
696	25-05-26	13h00	25-05-26	14h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T76 Ngọn Bến Buôn 2	Trụ T76 NR Ngọn Bến Buôn	- Bảo tri trạm, hoàn thiện các giải pháp PCSC, bít ống PVC, thay thùng cầu dao trạm - Xử lý khiếm khuyết ĐDHA trạm T76 Ngọn Bến Buôn 2 - Trụ hạ áp H4A nghiêng (chỉnh lại trụ)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần Ấp Gò Dồ Nhỏ, Xã Bình Hoà	Cắt FCO Trạm T76 Ngọn Bến Buôn 2	22	0,0769	0,0009	0,0018	0,0000	0,017	25	
697	25-05-26	15h00	25-05-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T49 Ngọn Bến Buôn 4	Trụ T49 NR Ngọn Bến Buôn	- Bảo tri trạm, hoàn thiện các giải pháp PCSC, bít ống PVC trạm	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần Ấp Gò Dồ Nhỏ, Xã Bình Hoà	Cắt FCO Trạm T49 Ngọn Bến Buôn 4	31	0,1083	0,0012	0,0026	0,0000	0,017	25	
698	26-05-26	08h00	26-05-26	16h00	ĐL Cần Đước	Cty Việt Sáng	Nhánh rẽ ấp 2 Tân Trạch	Từ trụ T3 đến trụ T16 nhánh rẽ ấp 2 Tân Trạch, tuyến 473 Cần Đước	Thay sứ đứng, sứ treo công trình SCL 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	6	Một phần ấp 9 xã Mỹ Lệ	- Cắt LBFCO p/đ ấp 2 Tân Trạch	185	1,3898	0,0029	0,0822	0,0002	0,200	1.600	
699	26-05-26	07h00	26-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
700	26-05-26	07h00	26-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
701	26-05-26	07h30	26-05-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	T47 đến T139 tuyến 475-476 Đức Huệ, Nr T54 Tân Phú, T64 Tân Phú, Nr Thổ Định, Nr Rạch Nhum Gò Sao, Nr T10/12 Rạch Nhum, Nr T12 Rạch Nhum 3 Tân phú, Nr Rạch Nhum T1-T10	từ T47 đến T139 tuyến 475-476 Đức Huệ, Từ T1 đến T9 Nr T54 Tân Phú, từ T1-T12 T64 Tân Phú, Từ T1 đến T20 Nr Thổ Định, Từ T1 đến T12 Nr Rạch Nhum Gò Sao, Từ T1 đến T12 Nr T10/12 Rạch Nhum, Từ T1 đến T6 Nr T12 Rạch Nhum 3 Tân phú, từ T1 đến T10 Nr Rạch Nhum	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
702	26-05-26	08h00	26-05-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Trạm biến áp T1A/1 Nr T109 An Hòa Lộc Giang	Tại trạm biến áp T1A/1 Nr T109 An Hòa Lộc Giang	Thay máy biến áp cháy dầu	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	15	1 Phần ấp An Hòa - xã An Ninh	Cắt 1 LB.FCO tại T1A Nr T109 An Hòa Lộc Giang	1038	4,9739	0,0237	0,2021	0,0010	0,500	0	
703	26-05-26	08h00	26-05-26	08h10	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 472 Tầm Vu 2; Tuyến 478 Tầm Vu 2	Trụ T2 Nhánh rẽ Hai Cầm (474TV/202A/15) ; Trụ T27 Nhánh rẽ Hai Cầm nối dài (474TV/202A/15/9);	Chuyển giao lưới tuyến 472 Tầm Vu 2 và tuyến 478 Tầm Vu 2 từ 3LBFCO T27 Hai Cầm nối dài về 3LBFCO T2 Hai Hầm	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần ấp Tân Long xã Thuận Mỹ, Ấp Chợ Ông Bái xã An Lục Long.	Cắt 3LBFCO T2 Hai Cầm; Đóng 3LBFCO T27 Hai Cầm nối dài.	240	0,0647	0,0065	0,0022	0,0002	0,100	17	
704	26-05-26	08h00	26-05-26	14h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu + XNDVĐL Tây Ninh	Nhánh rẽ Ông Bái, Cù Văn Sóc XC, Nguyễn Văn Ngoan XC - Đang nhận điện Tuyến 472 Tầm Vu 2	Từ trụ số 02 đến trụ số 19 Nhánh rẽ Ông Bái (474TV/202A đến trụ số 15 Nhánh rẽ Cù Văn Sóc XC (474TV/202A/19) đến trụ số 09 Nhánh rẽ Nguyễn Văn Ngoan XC (474TV/202A/19/4A).	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, bọc hóa lèo, thay LA, CB thí nghiệm, thay chằng mục, thay tiếp địa LA bị đứt, mất, thí nghiệm 02 MBA 15kVA (Nguyễn Văn Ngoan XC) và 02 MBA 25kVA (Thanh Phú Long 1-1, Thanh Phú Long 1-2) và MBA 50 kVA Sáu Hiếm, phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	6	Một phần ấp Chợ Ông Bái, Cầu Hàng xã An Lục Long.	Cắt LBS T1A+DS T1 Ông Bái.	579	5,6155	0,0156	0,1930	0,0005	0,200	1.200	
705	26-05-26	14h00	26-05-26	14h10	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 472 Tầm Vu 2; Tuyến 478 Tầm Vu 2	Trụ T27 Nhánh rẽ Hai Cầm nối dài (474TV/202A/15/9); Trụ T2 Nhánh rẽ Hai Cầm (474TV/202A/15) ;	Chuyển giao lưới tuyến 472 Tầm Vu 2 và tuyến 478 Tầm Vu 2 từ 3LBFCO T2 Hai Hầm về 3LBFCO T27 Hai Cầm nối dài.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần ấp Tân Long xã Thuận Mỹ, Ấp Chợ Ông Bái xã An Lục Long.	Cắt 3LBFCO T27 Hai Cầm nối dài; Đóng 3LBFCO T2 Hai Cầm;	240	0,0647	0,0065	0,0022	0,0002	0,100	17	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
706	26-05-26	14h30	26-05-26	15h30	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu + XNDVĐL Tây Ninh	Nhánh rẽ TBA Ông Thục - Tuyến 480 Tầm Vu 2	Tại trụ số 01 Nhánh rẽ TBA Ông Thục (476TV-TVĐ/243)	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, bọc hóa lèo, thay LA, CB thí nghiệm, thí nghiệm MBA 160kVA Ông Thục, phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần ấp Bình Thạnh 2 xã Thuận Mỹ	Cắt 3LBFCO Nhánh rẽ Ông Thục	108	0,1746	0,0029	0,0060	0,0001	0,100	100	
707	26-05-26	16h00	26-05-26	17h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu + XNDVĐL Tây Ninh	Nhánh rẽ TBA Cầu Rạch Heo - Tuyến 478 Tầm Vu 2	Tại trụ số 01 Nhánh rẽ TBA Cầu Heo (476TV-TVĐ/272A)	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, bọc hóa lèo, thay LA, CB thí nghiệm, thí nghiệm 3MBA 37,5kVA Cầu Rạch Heo, phát quang lưới điện trung ha áp.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần ấp Bình Trị 2 xã Thuận Mỹ	Cắt 3FCO Nhánh rẽ TBA Cầu Rạch Heo	54	0,0873	0,0015	0,0030	0,0001	0,100	100	
708	26-05-26	08h00	26-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Ấp 2 Mỹ An	Từ T1 đến trụ T20 NR. Ấp 2 Mỹ An	- Cắt tỉa cây xanh phòng ngừa sự cố + ứng trực	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
709	26-05-26	08h00	26-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay công tơ 3 pha TT	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
710	26-05-26	08h00	26-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
711	26-05-26	08h00	26-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Kiểm tra điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
712	26-05-26	08h00	26-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ….	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
713	26-05-26	13h00	26-05-26	16h00	ĐL Tân An	Công ty TNHH Việt Sáng	NR. Bình An	Tại NR. Bình An	Thay trụ trung thế thuộc NR. Bình An	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	8	Một phần ấp Ngãi Lợi A, xã Lợi Bình Nhơn, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO NR. Bình An	270	0,8106	0,0045	0,0450	0,0003	0,267	800	
714	26-05-26	08h00	26-05-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Nhánh rẽ Cả Bát trái, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Nhánh rẽ Cả Bát trái	Cải tạo nâng cấp đường dây trung hạ áp và trạm biến áp, khắc phục khiếm khuyết	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	25	Một phần ấp: Ngã Tư, Ba Gò, Tre 1, xã Hưng Điền	Cắt LBFCO T22 Cả Bát trái	911	25,7802	0,0505	0,4211	0,0008	0,833	7.083	
715	26-05-26	07h30	26-05-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471 Tân Thạnh, 473 Tân Thạnh, 475 Tân Thạnh, 479 Tân Thạnh.	Xã Tân Thạnh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh và xã Nhơn Ninh	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
716	26-05-26	07h30	26-05-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 34 nhánh rẽ Kinh Tè nối dài - tuyến 471 Tân Thạnh	Phát quang, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
717	26-05-26	08h00	26-05-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T03 nhánh rẽ Đập Lớn - Tuyến 477 Tân An	Tại trụ T03 nhánh rẽ Đập Lớn - Tuyến 477 Tân An	Khắc phục tiếp đất mất cấp trạm T3 Đập Lớn.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Bình Đức, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO Mở hotline trạm T3 Đập Lớn.	94	1,0108	0,0042	0,0209	0,0001	0,033	133	
718	26-05-26	13h30	26-05-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T09 nhánh rẽ Đập Lớn - Tuyến 477 Tân An	Tại trụ T09 nhánh rẽ Đập Lớn - Tuyến 477 Tân An	Khắc phục tiếp đất mất cấp trạm T9 Đập Lớn.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Bình Đức, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO Mở hotline trạm T9 Đập Lớn.	56	0,5269	0,0025	0,0109	0,0001	0,033	117	
719	26-05-26	08h00	26-05-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Nhánh rẽ Kênh T5	Từ trụ số 01 đến trụ số 128 nhánh rẽ Kênh T5	Phát quang, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
720	26-05-26	08h00	26-05-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Nhánh rẽ Bờ Nam Sông Vàm Cỏ	Từ trụ số 221 đến trụ số 242 nhánh rẽ Bờ Nam Sông Vàm Cỏ	Bảo trì trạm, thay LA, MCCB thí nghiệm định kỳ, khắc phục khiếm khuyết và phát quang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	6	Ấp Đình, xã Thạnh Phước	Cắt LBFCO phân đoạn T220 Ấp Đình	184	5,5099	0,0102	0,0921	0,0002	0,200	1.800	
721	26-05-26	07h00	26-05-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	- Điều tra khách hàng 1 pha, 3 pha - Khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
722	26-05-26	08h00	26-05-26	09h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T28 Kinh Thị Xã 1	Trụ T28 NR Kinh Thị Xã	- Bảo trì trạm, hoàn thiện các giải pháp PCSC, bít ống PVC trạm - Xử lý khiếm khuyết đường dây hạ áp TBA T28 Kinh Thị Xã 1: + Trụ H5B/5 mối nối hạ áp bo tay (éo lại mối nối VT: 2 ống nối AC 70) + Trụ H5B/1-H5B/13 dây hạ áp chùng (căng lại từ H5B/1-H5B/13)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần Khu phố 3, Xã Mộc Hoá	Cắt FCO Trạm T28 Kinh Thị Xã 1	13	0,0454	0,0005	0,0011	0,0000	0,017	25	
723	26-05-26	10h00	26-05-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T17 Cây Khô Lớn 5	Trụ T17 NR Cây Khô Lớn 2	- Bảo trì trạm, hoàn thiện các giải pháp PCSC, bít ống PVC trạm	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Bình Nam, Xã Bình Hoà	Cắt FCO Trạm T17 Cây Khô Lớn 5	26	0,0909	0,0010	0,0022	0,0000	0,023	35	
724	26-05-26	13h00	26-05-26	14h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T30 Cây Khô Lớn 3	Trụ T30 NR Cây Khô Lớn 2	- Bảo trì trạm, hoàn thiện các giải pháp PCSC, bít ống PVC trạm	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Bình Nam, Xã Bình Hoà	Cắt FCO Trạm T30 Cây Khô Lớn 3	26	0,0909	0,0010	0,0022	0,0000	0,017	25	
725	26-05-26	15h00	26-05-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T51 Cây Khô Lớn 4	Trụ T51 NR Cây Khô Lớn 2	- Bảo trì trạm, hoàn thiện các giải pháp PCSC, bít ống PVC trạm	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Hương Trang, Xã Bình Hoà	Cắt FCO Trạm T51 Cây Khô Lớn 3	31	0,1083	0,0012	0,0026	0,0000	0,043	65	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
726	27-05-26	08h00	27-05-26	16h00	ĐL Cần Đước	Cty Việt Sáng	Nhánh rẽ Đào Vĩnh Sơn	Từ trụ T2 đến trụ T17 nhánh rẽ Đào Vĩnh Sơn, tuyến 479 KCN Thuận Đạo	Thay sứ đứng, sứ treo công trình SCL 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	8	Một phần ấp 1, 6 xã Rạch Kiến và một phần ấp 13 xã Long Cang	- Cắt LBFCO p/đ Đào Vĩnh Sơn	238	1,7879	0,0037	0,1058	0,0002	0,267	2.133	
727	27-05-26	08h00	27-05-26	09h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T134B/1 Long Kim Long Hòa	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T134B/1 Long Kim Long Hòa, tuyến 479 KCN Thuận Đạo	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T134B/1 Long Kim Long Hòa - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp 12 xã Long Cang	- Cắt FCO trạm T134B/1 Long Kim Long Hòa	7	0,0099	0,0001	0,0006	0,0000	0,017	25	
728	27-05-26	08h00	27-05-26	09h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T138 Phước Vân	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T138 Phước Vân, tuyến 479 KCN Thuận Đạo	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T138 Phước Vân - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần ấp 11, 12 xã Long Cang	- Cắt FCO trạm T138 Phước Vân	71	0,1000	0,0011	0,0059	0,0001	0,083	125	
729	27-05-26	10h00	27-05-26	11h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T152A/7LX Phước Vân - Long Khê	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T152A/7LX Phước Vân - Long Khê, tuyến 479 KCN Thuận Đạo	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T152A/7LX Phước Vân - Long Khê - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần ấp 11 xã Long Cang	- Cắt FCO trạm T152A/7LX Phước Vân - Long Khê	89	0,1254	0,0014	0,0074	0,0001	0,100	150	
730	27-05-26	10h00	27-05-26	11h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T161A/1 Long Kim Long Hòa	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T161A/1 Long Kim Long Hòa, tuyến 479 KCN Thuận Đạo	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T161A/1 Long Kim Long Hòa - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp 7 xã Rạch Kiến và một phần ấp 13 xã Long Cang	- Cắt FCO trạm T161A/1 Long Kim Long Hòa	37	0,0521	0,0006	0,0031	0,0000	0,033	50	
731	27-05-26	15h30	27-05-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T9 Lương Ngọc Thuận	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T9 Lương Ngọc Thuận, tuyến 479 KCN Thuận Đạo	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T9 Lương Ngọc Thuận - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp 1, 2 xã Rạch Kiến	- Cắt FCO trạm T9 Lương Ngọc Thuận	22	0,0310	0,0003	0,0018	0,0000	0,017	25	
732	27-05-26	07h00	27-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
733	27-05-26	07h00	27-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
734	27-05-26	07h30	27-05-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nr Bến Phà, Nr Xay Xát Lương Thực, Nr Ấp 1,2 Mỹ Thạnh Đông, Nr CDC Đông Thành, NR Khu Dân Cư Đông Thành, Nr T17A Ấp 1,2 Mỹ Thạnh Đông, Nr Đèn Đường, Nr Khu Vực 3, Nr T8A Khu Vực 3, NR Khu Vực 3 Nối Dài, Nr Cầu Sập 2, tuyến 477 Đức Huệ	Từ trụ T01 đến T20 Nr Bến Phà, Từ T01 đến T3/2 Nr Xay Xát Lương Thực, Từ T01 đến T57 Nr Ấp 1,2 Mỹ Thạnh Đông, Từ T01 đến T03 Nr CDC Đông Thành, Từ T01 đến T08 NR Khu Dân Cư Đông Thành, Từ T01 đến T11 Nr T17A Ấp 1,2 Mỹ Thạnh Đông, Từ T01 đến T21 Nr Đèn Đường, Từ T01 đến T08 Nr Khu Vực 3, Từ T01 đến T11 Nr T8A Khu Vực 3, Từ T01 đến T15 NR Khu Vực 3 Nối Dài, Từ T01 đến T12 Nr Cầu Sập 2, tuyến 477 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
735	27-05-26	08h00	27-05-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Trạm biến áp T14 Lộc Thuận Nr T136 Tân Mỹ-Lộc Giang	Tại T14 Lộc Thuận Nr T136 Tân Mỹ-Lộc Giang	Thay máy biến áp cháy dầu, bịt ống PVC trạm	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	10	1 Phần ấp Lộc Thuận - xã An Ninh	Cắt 1 LB.FCO tại T1 Lộc Thuận Nr T136 Tân Mỹ-Lộc Giang	560	6,9002	0,0128	0,2804	0,0005	0,333	3.000	
736	27-05-26	08h00	27-05-26	09h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu + XNDVĐL Tây Ninh	Trạm Dương Xuân Hội 1 - Tuyến 480 Tầm Vu	Tại trụ số 08 Nhánh rẽ Long Trì (480TV/163)	Bảo trì, trạm và ĐDHA, thay CB thí nghiệm, thí nghiệm MBA 50kVA Dương Xuân Hội 1	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần ấp Hồi Xuân, xã Tầm Vu	Cắt FCO trạm Dương Xuân Hội 1	79	0,1277	0,0021	0,0044	0,0001	0,100	100	
737	27-05-26	09h15	27-05-26	10h15	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu + XNDVĐL Tây Ninh	Trạm Dương Xuân Hội 2 - Tuyến 480 Tầm Vu	Tại trụ số 13 Nhánh rẽ Long Trì (480TV/163)	Bảo trì, trạm và ĐDHA, thay CB thí nghiệm, thí nghiệm MBA 50kVA Dương Xuân Hội 2	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần ấp Mỹ Xuân, xã An Lục Long	Cắt FCO trạm Dương Xuân Hội 2	58	0,0938	0,0016	0,0032	0,0001	0,100	100	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
738	27-05-26	10h30	27-05-26	11h30	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu + XNDVĐL Tây Ninh	Trạm Dương Xuân Hội 2-1 - Tuyến 480 Tầm Vu	Tại trụ số 16B Nhánh rẽ Long Trì (480TV/163)	Bảo trì, trạm và ĐDHA, thay CB thí nghiệm, thí nghiệm MBA 50kVA Dương Xuân Hội 2-1	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần ấp Mỹ Xuân, xã An Lục Long	Cắt FCO trạm Dương Xuân Hội 2-1	55	0,0889	0,0015	0,0031	0,0001	0,100	100	
739	27-05-26	13h30	27-05-26	14h30	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu + XNDVĐL Tây Ninh	Trạm Dương Xuân Hội 3 - Tuyến 480 Tầm Vu	Tại trụ số 18A Nhánh rẽ Long Trì (480TV/163)	Bảo trì, trạm và ĐDHA, thay CB thí nghiệm, thí nghiệm MBA 25kVA Dương Xuân Hội 3	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần ấp Mỹ Xuân, xã An Lục Long	Cắt FCO trạm Dương Xuân Hội 3	33	0,0533	0,0009	0,0018	0,0000	0,100	100	
740	27-05-26	15h00	27-05-26	17h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Nhánh rẽ Vĩnh Xuân 2B - Tuyến 479 Tầm Vu	Tại trụ số 23 Nhánh rẽ Vĩnh Xuân 2B (479TV/137B/17)	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, bọc hóa lèo, thay LA, CB thí nghiệm, phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần ấp Vĩnh Xuân B, xã An Lục Long	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Vĩnh Xuân 2B	55	0,1778	0,0015	0,0061	0,0001	0,100	200	
741	27-05-26	08h00	27-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Ấp 2 Mỹ An	Từ T1 đến trụ T20 NR. Ấp 2 Mỹ An	- Cắt tỉa cây xanh phòng ngừa sự cố + ứng trực	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
742	27-05-26	08h00	27-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay công tơ 3 pha TT	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
743	27-05-26	08h00	27-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
744	27-05-26	08h00	27-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Kiểm tra điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
745	27-05-26	08h00	27-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ….	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
746	27-05-26	08h00	27-05-26	16h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR Lê Thị Trâm	NR Lê Thị Trâm	BTMK, TNĐK, PCSC và KPKK lưới điện trung hạ áp và TBA;	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	15	Đường Lê Thị Trâm thuộc Ấp Nhơn Thuận , phường Tân An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PĐ NR Lê Thị Trâm	106	0,8486	0,0018	0,0471	0,0001	0,500	4.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
747	27-05-26	13h00	27-05-26	16h00	ĐL Tân An	Liên Danh Công Ty Cổ Phần Kỹ Thuật Quốc Long – Công Ty Cổ Phần Xây Dựng - Thương Mại Bình Thanh	ĐDHA thuộc TBA Tòa Án	Tại DĐHA thuộc TBA Tòa Án	SCL thay dây đường dây hạ áp thuộc TBA Tòa Án	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	9	Một phần đường trương Định, đường Nguyễn Huệ, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO TBA Tòa Án	26	0,0781	0,0004	0,0043	0,0000	0,300	900	
748	27-05-26	08h00	27-05-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Nhánh rẽ Sông Trăng phải, tuyến 476 Vĩnh Hưng	Nhánh rẽ Sông Trăng phải	Thay trụ trung, hạ áp (SCL), khắc phục khiếm khuyết	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	20	Một phần ấp: Cây Me, Ba Gò, xã Hưng Điền	Cắt LBFCO T05 Sông Trăng phải	698	19,7525	0,0387	0,3226	0,0006	0,667	5.667	
749	27-05-26	07h30	27-05-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471 Tân Thạnh, 473 Tân Thạnh, 475 Tân Thạnh, 479 Tân Thạnh.	Xã Tân Thạnh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh và xã Nhơn Ninh	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
750	27-05-26	08h00	27-05-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T05 nhánh rẽ Đập Lớn - Tuyến 477 Tân An	Tại trụ T05 nhánh rẽ Đập Lớn - Tuyến 477 Tân An	Khắc phục tiếp đất mất cấp trạm T5 Tám Xướng.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Bình Lãng, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO Mở hotline trạm T5 Tám Xướng.	34	0,3656	0,0015	0,0076	0,0000	0,033	133	
751	27-05-26	13h30	27-05-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T7/21 nhánh rẽ Tám Xướng 2 - Tuyến 477 Tân An	Tại trụ T7/21 nhánh rẽ Tám Xướng 2 - Tuyến 477 Tân An	Khắc phục tiếp đất mất cấp trạm Tám Xướng 2.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Bình Lãng, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO Mở hotline trạm T9 Đập Lớn.	14	0,1317	0,0006	0,0027	0,0000	0,033	117	
752	27-05-26	08h00	27-05-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
753	27-05-26	08h00	27-05-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 472, 474 Thạnh Hoá	Từ trụ số 01 đến trụ số 265 tuyến 472, 474 Thạnh Hoá	Phát quang, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
754	27-05-26	07h00	27-05-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	- Điều tra khách hàng 1 pha, 3 pha - Khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
755	27-05-26	09h30	27-05-26	10h45	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại TBA T14 Tân Hưng	Tại TBA T14 Tân Hưng	Thay cáp suất hạ áp, TI trạm	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Chiến Thắng - xã Vĩnh Hưng	Cắt FCO trạm T14 Tân Hưng	29	0,1271	0,0017	0,0020	0,0000	0,033	42	
756	27-05-26	09h30	27-05-26	10h45	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại TBA T45 Láng Đao	Tại TBA T45 Láng Đao	Thay cáp suất hạ áp, TI trạm	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Láng Đao - xã Tuyên Bình	Cắt FCO trạm T45 Láng Đao	20	0,0877	0,0012	0,0014	0,0000	0,033	42	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
757	27-05-26	09h30	27-05-26	10h45	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại TBA T57 Khánh Hưng	Tại TBA T57 Khánh Hưng	Thay cáp suất hạ áp, TI trạm	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Bàu Sen - xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T57 Khánh Hưng	43	0,1885	0,0025	0,0030	0,0000	0,033	42	
758	27-05-26	08h00	27-05-26	09h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T15 Lê Lợi	Trụ T15 NR Bắc Hòa	- Bảo trì trạm, hoàn thiện các giải pháp PCSC, bít ống PVC trạm. - Thay thùng cầu dao mục, rỉ sét	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần khu phố 5, Phường Kiến Tường	Cắt FCO Trạm T15 Lê Lợi	33	0,1153	0,0013	0,0028	0,0000	0,063	95	
759	27-05-26	10h00	27-05-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T11 Khóm 5-2	Trụ T11 NR Ven Sông Vàm Cỏ 2	- Bảo trì trạm, hoàn thiện các giải pháp PCSC, bít ống PVC, thay thùng cầu dao, chỉnh trụ hạ áp nghiêng H8A Trạm T11 Khóm 5-2	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần khu phố 5, Phường Kiến Tường	Cắt FCO Trạm T11 Khóm 5-2	25	0,0874	0,0010	0,0021	0,0000	0,020	30	
760	27-05-26	13h00	27-05-26	14h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T23 Cầu Việt Kiều	Trụ T23 NR Kinh 79 Quốc Lộ 62	- Bảo trì trạm, hoàn thiện các giải pháp PCSC, bít ống PVC, chỉnh trụ hạ áp nghiêng T11A, H10B, H11B trạm Cầu Việt Kiều	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần khu phố 5, Phường Kiến Tường	Cắt FCO Trạm T23 Cầu Việt Kiều	29	0,1014	0,0011	0,0024	0,0000	0,050	75	
761	27-05-26	15h00	27-05-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T8 Cầu Cửa Đông	Trụ T8 tuyến 476	- Cân tải hạ áp ĐDHA trạm T8 Cầu Cửa Đông: - Xử lý khiếm khuyết ĐDHA trạm Cầu Cửa Đông: - 2A-3 trụ bưu điện đè dây hạ áp và đứt dây tia - T2 dây hạ áp chạm trụ (lắp Rack 4 + SOC, boulon 16x400, long đền) - T2.1 dây hạ áp cọ trụ bưu điện - T3 dây hạ áp chạm trụ (lắp Rack 4 + SOC, boulon 16x400, long đền) - T4.1, T7A-T7 trụ bưu điện đè dây hạ áp - T8.1 đứt dây tia (tia lại)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần Khu Phố 10, Phường Kiến Tường	Cắt FCO trạm biến áp T8 Cầu Cửa Đông	62	0,2167	0,0024	0,0052	0,0001	0,060	90	
762	28-05-26	07h00	28-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
763	28-05-26	07h00	28-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
764	28-05-26	07h30	28-05-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nr Bò Cạp, Nr Bời Lô Ghe, Nr 5 Đãnh, Nr Ủy Ban Bình Thành, NR Ủy Ban Bình Thành Nối Dài, Nr Cây Gáo, Nr Hùng Anh, Nr Tràm Bò	Từ T01- T36 Nr Bò Cạp, Từ T01-T24 Nr Bời Lô Ghe, Từ T01-T05 Nr 5 Đãnh, Từ T01-T05 Nr Ủy Ban Bình Thành, Từ T01-T12 NR Ủy Ban Bình Thành Nối Dài, Từ T01-T15 Nr Cây Gáo, Từ T16-T34 Nr Hùng Anh, Từ T01- T16 Nr Tràm Bò, tuyến 477 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
765	28-05-26	08h00	28-05-26	12h00	ĐL Tầm Vu	Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật Quốc Long	Trạm long Bình 2 (479TV/137B/38) - Tuyến 479 Tầm Vu.	Từ trụ H.9/1 đến trụ H.A6; H.B4 thuộc ĐDHA trạm Long Bình 2	Thay 10 trụ BTLT 7,5m, sang dây hạ áp công trình SCL ĐDHA trạm Long Bình 2	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Long Bình xã An Lục Long	Cắt aptomat hạ áp trạm Long Bình 2	36	0,2328	0,0010	0,0080	0,0000	0,024	96	
766	28-05-26	13h30	28-05-26	17h00	ĐL Tầm Vu	Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật Quốc Long	Trạm long Bình 1-1 (479TV/137B/43) - Tuyến 479 Tầm Vu.	Từ trụ H.5/1 đến trụ H.7/1 thuộc ĐDHA trạm Long Bình 2	Thay 03 trụ BTLT 7,5m, sang dây hạ áp công trình SCL ĐDHA trạm Long Bình 1-1	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Long Bình xã An Lục Long	Cắt aptomat hạ áp trạm Long Bình 1-1	50	0,2829	0,0013	0,0097	0,0000	0,033	117	
767	28-05-26	08h00	28-05-26	17h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 471,473,475,476TV	Tuyến 471,473,475,476 TV	Phát hoang trung hạ áp. 25 cây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
768	28-05-26	08h00	28-05-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Trạm T64 Vĩnh Châu A, tuyến 472 Mộc Hóa	Đường dây hạ áp trạm T64 Vĩnh Châu A	Thay dây hạ áp và khắc phục khiếm khuyết	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần ấp 1/5, xã Vĩnh Châu	Cắt FCO trạm T64 Vĩnh Châu A	66	1,8677	0,0037	0,0305	0,0001	0,100	850	
769	28-05-26	07h30	28-05-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 64 nhánh rẽ Kinh Giữa - tuyến 471 Tân Thạnh.	Phát quang, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
770	28-05-26	07h30	28-05-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471 Tân Thạnh, 473 Tân Thạnh, 475 Tân Thạnh, 479 Tân Thạnh.	Xã Tân Thạnh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh và xã Nhơn Ninh	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
771	28-05-26	08h00	28-05-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T18/5 nhánh rẽ Bình Điện 1 - Tuyến 477 Tân An	Tại trụ T18/5 nhánh rẽ Bình Điện 1 - Tuyến 477 Tân An	Khắc phục tiếp đất mất cấp trạm T18/5 Bình Điện 1.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Bình Điện, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO Mở hotline trạm T18/5 Bình Điện 1.	33	0,3548	0,0015	0,0073	0,0000	0,033	133	
772	28-05-26	13h30	28-05-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T9 nhánh rẽ Bình Điện 2 - Tuyến 477 Tân An	Tại trụ T9 nhánh rẽ Bình Điện 2 - Tuyến 477 Tân An	Khắc phục tiếp đất mất cấp trạm T9 Bình Điện 2.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Bình Điện, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO Mở hotline trạm T9 Bình Điện 2.	34	0,3199	0,0015	0,0066	0,0000	0,033	117	
773	28-05-26	08h00	28-05-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
774	28-05-26	07h00	28-05-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	- Điều tra khách hàng 1 pha, 3 pha - Khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
775	28-05-26	08h00	28-05-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T64 Cái Cát 3	Trụ T8 tuyến 476	- Cân tải hạ áp ĐDHA trạm T64 Cái Cát 3	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần Khu phố 12, Phường Kiến Tường	Cắt FCO trạm biến áp T64 Cái Cát 3	126	1,0276	0,0049	0,0245	0,0001	0,083	292	
776	28-05-26	13h30	28-05-26	15h00	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T11 Lê Lợi 1	Trụ T8 tuyến 476	- Cân tải hạ áp ĐDHA trạm T11 Lê Lợi 1	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần Khu phố 12, Phường Kiến Tường	Cắt FCO trạm biến áp T11 Lê Lợi 1	22	0,0769	0,0009	0,0018	0,0000	0,053	80	
777	29-05-26	07h00	29-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
778	29-05-26	07h00	29-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
779	29-05-26	07h30	29-05-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Trục Tân Mỹ Lộc Giang, Nr An Hòa, Nr TH Lộc Giang A, Nr T8 An Hòa, T4B Xóm Đũa	Từ T28 đến T146 Trục Tân Mỹ Lộc Giang, Từ T1 đến T16 Nr An Hòa, Từ T1 đến T3 Nr TH Lộc Giang A, Từ T1 đến T16 Nr T8 An Hòa, Từ T1 đến T7/8 T4B Xóm Đũa	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
780	29-05-26	08h00	29-05-26	12h00	ĐL Tầm Vu	Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật Quốc Long	Trạm long Bình 1 (479TV/137B/46) - Tuyến 479 Tầm Vu.	Từ trụ H.3/1 đến trụ H.7/2 thuộc ĐDHA trạm Long Bình 2	Thay 04 trụ BTLT 7,5m, sang dây hạ áp công trình SCL ĐDHA trạm Long Bình 1	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Long Bình xã An Lục Long	Cắt aptomat hạ áp trạm Long Bình 1	55	0,3556	0,0015	0,0122	0,0001	0,037	147	
781	29-05-26	13h30	29-05-26	17h00	ĐL Tầm Vu	Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật Quốc Long	Trạm Ấp Long Trường 1 (479TV/137B/62/15/10) - Tuyến 479 Tầm Vu.	Từ trụ H.9/1 đến trụ H.3 thuộc ĐDHA trạm Ấp Long Trường 1	Thay 04 trụ BTLT 7,5m, sang dây hạ áp công trình SCL ĐDHA trạm Ấp Long Trường	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Long Trường xã An Lục Long	Cắt aptomat hạ áp trạm Ấp Long Trường 1	59	0,3338	0,0016	0,0115	0,0001	0,039	138	
782	29-05-26	08h00	29-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Ấp 2 Mỹ An	Từ T1 đến trụ T20 NR. Ấp 2 Mỹ An	- Cắt tỉa cây xanh phòng ngừa sự cố + ứng trực	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
783	29-05-26	08h00	29-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay công tơ 3 pha TT	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
784	29-05-26	08h00	29-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
785	29-05-26	08h00	29-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Kiểm tra điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
786	29-05-26	08h00	29-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ….	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
787	29-05-26	07h30	29-05-26	16h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR Đê Bình Tâm	NR Đê Bình Tâm	- BTMK PCSC và KPKK phát quang đường dây hạ áp;	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	21	Đường Nguyễn Thông, Đinh Viết Cừu thuộc Ấp 2, Ấp 3 - phường Tân An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PĐ NR Đê Bình Tâm	157	1,3355	0,0026	0,0742	0,0001	0,700	5.950	
788	29-05-26	07h30	29-05-26	16h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR Đê Bình Tâm	NR Đê Bình Tâm	- SCL thay trụ trung thế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt LBFCO PĐ NR Đê Bình Tâm	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
789	29-05-26	08h00	29-05-26	16h00	ĐL Tân An	Liên Danh Công Ty Cổ Phần Kỹ Thuật Quốc Long – Công Ty Cổ Phần Xây Dựng - Thương Mại Bình Thanh	ĐDHA thuộc TBA T28 Trần Minh Châu	Tại DĐHA thuộc TBA T28 Trần Minh Châu	SCL thay dây đường dây hạ áp thuộc TBA T28 Trần Minh Châu	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	10	Một phần Ấp Bình Trung, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO TBA T28 Trần Minh Châu	93	0,7446	0,0016	0,0413	0,0001	0,333	2.667	
790	29-05-26	08h00	29-05-26	16h00	ĐL Tân An	Liên Danh Công Ty Cổ Phần Kỹ Thuật Quốc Long – Công Ty Cổ Phần Xây Dựng - Thương Mại Bình Thanh	ĐDHA thuộc T19 Trần Minh Châu	Tại DĐHA thuộc T19 Trần Minh Châu	SCL thay dây đường dây hạ áp thuộc T19 Trần Minh Châu	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	8	Một phần Ấp Bình Trung, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO T19 Trần Minh Châu	32	0,2562	0,0005	0,0142	0,0000	0,267	2.133	
791	29-05-26	08h00	29-05-26	16h00	ĐL Tân An	Liên Danh Công Ty Cổ Phần Kỹ Thuật Quốc Long – Công Ty Cổ Phần Xây Dựng - Thương Mại Bình Thanh	ĐDHA thuộc T19 Trần Minh Châu	Tại DĐHA thuộc T19 Trần Minh Châu	SCL thay dây đường dây hạ áp thuộc T19 Trần Minh Châu	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	8	Một phần Ấp Bình Trung, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO TBA T.19A Trần Minh Châu	79	0,6325	0,0013	0,0351	0,0001	0,267	2.133	
792	29-05-26	08h00	29-05-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Nhánh rẽ TT Y Tế, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Nhánh rẽ TT Y Tế	Đầu tư xây dựng đường dây trung hạ áp và trạm biến áp, khắc phục khiếm khuyết	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	8	Một phần ấp Gò Thuyền A, xã Tân Hưng	Cắt LBFCO T201A TT Y Tế	115	3,2544	0,0064	0,0532	0,0001	0,267	2.267	
793	29-05-26	07h30	29-05-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471 Thạnh Hoá	Từ trụ số 01 đến trụ số 43 nhánh rẽ CDC Nhơn Ninh - Kinh Tây - 471 Tân Thạnh.	Phát quang, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
794	29-05-26	07h30	29-05-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471 Tân Thạnh, 473 Tân Thạnh, 475 Tân Thạnh, 479 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 64 nhánh rẽ Kinh Giữa - tuyến 471 Tân Thạnh.	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
795	29-05-26	08h00	29-05-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T42 nhánh rẽ Nhựt Ninh - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Tại trụ T42 nhánh rẽ Nhựt Ninh - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Khắc phục tiếp đất mất cấp trạm Năm Chương.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Bình Lợi, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO Mở hotline trạm Năm Chương.	26	0,2796	0,0012	0,0058	0,0000	0,033	133	
796	29-05-26	13h30	29-05-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T48 nhánh rẽ Nhựt Ninh - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Tại trụ T48 nhánh rẽ Nhựt Ninh - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Khắc phục tiếp đất mất cấp trạm Năm Râu.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Bình Lợi, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO Mở hotline trạm Năm Râu.	26	0,2446	0,0012	0,0051	0,0000	0,033	117	
797	29-05-26	08h00	29-05-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
798	29-05-26	07h00	29-05-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	Ghi chỉ số công tơ 1 pha và 3 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
799	30-05-26	07h00	30-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
800	30-05-26	07h00	30-05-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
801	30-05-26	08h00	30-05-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Nhánh rẽ Vĩnh Bửu 1, tuyến 472 Mộc Hóa	Nhánh rẽ Vĩnh Bửu 1	Cải tạo nâng cấp đường dây trung hạ áp và trạm biến áp, khắc phục khiếm khuyết	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	25	Một phần ấp Vĩnh Ân, một phần ấp Võ Văn Be, ấp Vàm Gừa, ấp 4 và ấp 5, một phần ấp Sóm Mới, xã Vĩnh Châu	Cắt LBFCO T01 Vĩnh Bửu	1128	31,9210	0,0626	0,5214	0,0010	0,833	7.083	
802	30-05-26	07h00	30-05-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	Ghi chỉ số công tơ 1 pha và 3 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
803	31-05-26	08h00	31-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Ấp 2 Mỹ An	Từ T1 đến trụ T20 NR. Ấp 2 Mỹ An	- Cắt tỉa cây xanh phòng ngừa sự cố + ứng trực	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
804	31-05-26	08h00	31-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay công tơ 3 pha TT	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
805	31-05-26	08h00	31-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
806	31-05-26	08h00	31-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Kiểm tra điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
807	31-05-26	08h00	31-05-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ….	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
808	31-05-26	08h00	31-05-26	12h00	ĐL Tân An	Công ty TNHH Việt Sáng	NR. Nhựt Tảo	Tại NR.Nhựt Tảo	Thay trụ trung thế thuộc NR. Nhựt Tảo	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	9	Một phần đường Phan Văn Đạt, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO NR. Nhựt Tảo	151	0,6045	0,0025	0,0336	0,0001	0,300	1.200	
809	31-05-26	13h00	31-05-26	16h00	ĐL Tân An	Công ty TNHH Việt Sáng	NR. Nhơn Hòa 2	Tại NR. Nhơn Hòa 2	Thay trụ trung thế thuộc NR. Nhơn Hòa 2	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	4	Một phần đường Lê Văn Khuyên, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PĐ NR. Nhơn Hòa 2	192	0,5764	0,0032	0,0320	0,0002	0,128	384	
CƠ SỞ 2																					
1	04-05-26	08h00	04-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 3 mạch 22kV từ trụ 1 đến trụ 18 Bến Cầu - TMTC tuyến 471BC - 472BC - 474BC	Từ trụ 1 đến trụ 18 đường dây 3 mạch 22kV Bến Cầu - TMTC tuyến 471BC - 472BC - 474BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 1 đến trụ 18 Bến Cầu - TMTC tuyến 471BC - 472BC - 474BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	04-05-26	08h00	04-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 18 đến trụ 29 Bến Cầu - Campuchia 2 tuyến 474BC	Từ trụ 18 đến trụ 29 đường dây 22kV Bến Cầu - Campuchia 2 tuyến 474BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 18 đến trụ 29 Bến Cầu - Campuchia 2 tuyến 474BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	04-05-26	07h30	04-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ trung áp 1 pha đấu nối trụ 42/65/94/11 tuyến 471PĐC	Nhánh rẽ trung áp 1 pha đấu nối trụ 42/65/94/11 tuyến 471PĐC	Cải tạo nâng cấp Nhánh rẽ trung áp 1 pha đấu nối trụ 42/65/94/11 tuyến 471PĐC lên 3 pha, lắp mới trạm 250kVA trụ 42/65/94/14B, 22B tuyến 472TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	10	Ấp Phước Tây xã Phước Thạnh	Cắt LBFCO trụ 42/65/94/28 tuyến 472TĐ	538	4,5194	0,0089	0,0008	0,0000	0,198	1.680	
4	04-05-26	08h00	04-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 254B/1 đến trụ 4B/1 Nguyễn Chí Thanh tuyến 477LH	Từ trụ 254B /1 đến trụ 4B/1 Nguyễn Chí Thanh tuyến 477LH	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 254B/1 đến trụ 4B/1 Nguyễn Chí Thanh tuyến 477LH	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
5	04-05-26	07h00	04-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 471, 473, 478, 480 trạm 110kV Suối Ngô	- Trụ 1G tuyến 471SN, 473SN - Trụ 1E, 1F tuyến 478SN, 480SN	- Thay ống bảo vệ cáp ngầm tuyến 471SN, 473SN, 478SN, 480SN - Thí nghiệm cáp ngầm tuyến 471SN, 473SN, 478SN, 480SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì cáp ngầm	450	Ấp 7 xã Tân Thành, ấp 3 xã Tân Hòa	- Cắt MC471SN, 473SN, 478SN, 480SNvà đóng DTĐ 471-76SN, 473-76SN, 478-76SN, 480-76SN - Cắt REC và DS trụ 173/2 Bồ Túc tuyến 480SN - Cắt REC và DS trụ 173/1 Suối Ngô tuyến 478SN - Cắt REC và DS trụ 103 Đông Thành tuyến 473SN - Cắt REC và DS trụ 167/131 Hội Tân tuyến 471SN	988	10,5106	0,0175	0,5499	0,0009	15,433	154.326	
6	04-05-26	06h00	04-05-26	07h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 478TH và tuyến 471SN	Trụ 167/1 nối tuyến 478TH, tuyến 471SN	Chuyển điện tuyến 471SN nhận điện tuyến 478TH	Chuyển điện	100	Không mất điện	- Đóng REC trụ 167/1 Kà Tum nối tuyến 478TH cấp điện tuyến 471SN - Cắt REC và DS trụ 167/131 Hội Tân tuyến 471SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
7	04-05-26	06h00	04-05-26	07h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 471SN và tuyến 473SN	Trụ 167/129 nối tuyến 471SN, 473SN	Chuyển điện tuyến 473SN nhận điện tuyến 471SN	Chuyển điện	150	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 167/129 Bồ Túc nối tuyến 471SN cấp điện tuyến 473SN - Cắt REC và DS trụ 103 Đông Thành tuyến 471SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
8	04-05-26	17h00	04-05-26	18h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 478TH và tuyến 471SN	Trụ 167/1 nối tuyến 478TH, tuyến 471SN	Chuyển điện tuyến 471SN ngưng nhận điện tuyến 478TH	Chuyển điện	100	Không mất điện	- Đóng DS và REC trụ 167/131 Hội Tân tuyến 471SN - Cắt REC trụ 167/1 Kà Tum ngưng nối tuyến 478TH cấp điện tuyến 471SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
9	04-05-26	17h00	04-05-26	18h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 471SN và tuyến 473SN	Trụ 167/129 nối tuyến 471SN, 473SN	Chuyển điện tuyến 473SN ngưng nhận điện tuyến 471SN	Chuyển điện	150	Không mất điện	- Đóng DS và REC trụ 103 Đông Thành tuyến 471SN - Cắt LBS trụ 167/129 Bồ Túc ngưng nối tuyến 471SN cấp điện tuyến 473SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
10	04-05-26	06h00	04-05-26	07h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 475TH và tuyến 478SN	Chuyển điện tuyến 475TH cấp điện tuyến 478TH	Chuyển điện tuyến 475TH cấp điện tuyến 478TH	Chuyển điện	30	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 110 Ấp 2 tuyến 475TH cấp điện tuyến 478SN - Cắt REC và DS trụ 173/1 Suối Ngô tuyến 478SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
11	04-05-26	06h00	04-05-26	07h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 475TH và tuyến 480SN	Chuyển điện tuyến 475TH cấp điện tuyến 480SN	Chuyển điện tuyến 475TH cấp điện tuyến 480SN	Chuyển điện	100	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 81 Ấp 5 tuyến 475TH cấp điện tuyến 480SN - Cắt REC và DS trụ 173/2 Bồ Túc tuyến 480SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
12	04-05-26	17h00	04-05-26	18h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 475TH và tuyến 478SN	Chuyển điện tuyến 475TH ngưng cấp điện tuyến 478TH	Chuyển điện tuyến 475TH ngưng cấp điện tuyến 478TH	Chuyển điện	30	Không mất điện	- Đóng DS và REC trụ 173/1 Suối Ngô tuyến 478SN - Cắt LBS trụ 110 Ấp 2 tuyến 475TH cấp điện tuyến 478SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
13	04-05-26	17h00	04-05-26	18h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 475TH và tuyến 480SN	Chuyển điện tuyến 475TH ngưng cấp điện tuyến 480SN	Chuyển điện tuyến 475TH ngưng cấp điện tuyến 480SN	Chuyển điện	100	Không mất điện	- Cắt DS và REC trụ 173/2 Bồ Túc tuyến 480SN - Cắt LBS trụ 81 Ấp 5 tuyến 475TH cấp điện tuyến 480SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
14	04-05-26	08h00	04-05-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 161/1 đến trụ 161/18 Lộc Châu tuyến 473TB	Từ trụ 161/1 đến trụ 161/18 tuyến 473TB	Phát quang, bảo trì lưới căng neo trung áp	Sửa chữa thường xuyên	10	Khu phố Lộc Châu, Lộc Tiến phường An Tịnh	Cắt LBFCO trụ 161/1 Lộc Châu tuyến 473TB	256	2,3074	0,0043	0,1263	0,0002	0,121	1.086	
15	05-05-26	08h00	05-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 41/1 đến trụ 41/20 Ấp Voi tuyến 473BC	Từ trụ 41/1 đến trụ 41/20 nhánh rẽ 22kV Ấp Voi tuyến 473BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 41/1 đến trụ 41/20 Ấp Voi tuyến 473BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
16	05-05-26	08h00	05-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 171/56/1 đến trụ 171/56/17 Bàu Tràm Lớn 1 tuyến 479BC	Từ trụ 171/56/1 đến trụ 171/56/17 nhánh rẽ 12,7kV Bàu Tràm Lớn 1 tuyến 479BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 171/56/1 đến trụ 171/56/17 Bàu Tràm Lớn 1 tuyến 479BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
17	05-05-26	08h00	05-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 171/63B/1 đến 171/63B/7 Bàu Tràm Lớn 6 tuyến 479BC	Từ trụ 171/63B/1 đến 171/63B/7 nhánh rẽ 12,7kV Bàu Tràm Lớn 6 tuyến 479BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 171/63B/1 đến 171/63B/7 Bàu Tràm Lớn 6 tuyến 479BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
18	05-05-26	07h30	05-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ trung áp 1 pha đấu nối trụ 128/122/4 tuyến 471PĐC	Nhánh rẽ trung áp 1 pha đấu nối trụ 128/122/4 tuyến 471PĐC	Cải tạo nâng cấp Nhánh rẽ trung áp 1 pha đấu nối trụ 128/122/4 tuyến 471PĐC lên 3 pha, lắp mới trạm 250kVA trụ 128/122/4/6B, 10A, 22, 26, 32 tuyến 472TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	12	Ấp Phước Bình xã Phước Thạnh	Cắt 3LBFCO trụ 128/122 tuyến 472TĐ	866	7,2748	0,0143	0,0016	0,0000	0,238	2.020	
19	05-05-26	07h30	05-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ trung áp đấu nối trụ 29 tuyến 480TĐ	Nhánh rẽ trung áp đấu nối trụ 29 tuyến 480TĐ	Cải tạo Nhánh rẽ trung áp đấu nối trụ 29 tuyến 480TĐ lên 3 pha, lắp trạm 250kVA trụ 29/6, 29/15 tuyến 474TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	16	Ấp Bến Đình xã Thạnh Đức	Cắt LBFCO Nhánh rẽ trung áp đấu nối trụ 29 tuyến 480TĐ	620	5,2083	0,0102	0,0015	0,0000	0,317	2.690	
20	05-05-26	08h00	05-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 133/1 đến trụ 133/54 Lạc Long Quân - Âu Cơ tuyến 471TN	Từ trụ 133/1 đến trụ 133/54 đường dây 22kV Lạc Long Quân - Âu Cơ tuyến 471TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 133/1 đến trụ 133/54 đường dây 22kV Lạc Long Quân - Âu Cơ tuyến 471TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
21	05-05-26	08h00	05-05-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 22kV trụ 182B/1 cứ Bà Định tuyến 479TBI	Từ trụ 182B/20 đến trụ 182B/68 tuyến 479TBI	Chặt tỉa cây rừng từ trụ 182B/20 đến trụ 182B/68 tuyến 479TBI	Sửa chữa thường xuyên	6	Ấp Tân Tiến xã Tân Lập	Cắt 3LBFCO trụ 182B/1 cứ Bà Định tuyến 479TBI	187	2,4229	0,0045	0,0937	0,0002	0,084	758	
22	05-05-26	08h00	05-05-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên, Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 151/1 Thạnh Trung tuyến 471TBI	Từ trụ 151/1 đến trụ 151/13 tuyến 471TBI	Trồng trụ xen lưới, thay dây trung áp từ trụ 151/1 đến trụ 151/13 tuyến 471TBI	Sửa chữa lớn	4	Ấp Thạnh Trung xã Tân Biên	Cắt LBFCO trụ 151/1 và tháo hotline trụ 151 Thạnh Trung tuyến 471TBI	187	2,4229	0,0045	0,0937	0,0002	0,032	292	
23	05-05-26	08h00	05-05-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên, Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ 22kV trụ 162/1T Tân Thanh tuyến 479TBI	Từ trụ 162/7T/2 đến trụ 162/7T/11 tuyến 479TBI	Trồng trụ xen lưới, thay dây trung áp từ trụ 162/7T/2 đến trụ 162/7T/11 tuyến 479TBI	Sửa chữa lớn	10	Ấp Tân Thanh xã Tân Biên	Cắt 3LBFCO trụ 162/1T Tân Thanh tuyến 479TBI	214	2,7727	0,0051	0,1072	0,0002	0,140	1.263	
24	05-05-26	08h00	05-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 100kVA Nguyễn Thúy Oanh trụ 167/18/28/1T tuyến 478TH	Trạm 100kVA Nguyễn Thúy Oanh trụ 167/18/28/1T tuyến 478TH	Thay TI định kỳ trạm 100kVA Nguyễn Thúy Oanh trụ 167/18/28/1T tuyến 478TH	Thay TI hạ thế định kỳ	5	Nguyễn Thúy Oanh	Cắt 01 FCO trạm 100kVA Nguyễn Thúy Oanh trụ 167/18/28/1T tuyến 478TH	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,057	514	
25	05-05-26	08h00	05-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 100kVA trụ 167/18/100/31 tuyến 478TH	Trạm 100kVA trụ 167/18/100/31 tuyến 478TH	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ trạm 100kVA trụ 167/18/100/31 tuyến 478TH	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ	5	Trần Văn Trừ	Cắt 01 FCO trạm 100kVA trụ 167/18/100/31 tuyến 478TH	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,057	514	
26	05-05-26	08h00	05-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 167/5/55B tuyến 476SN	Trạm 50kVA trụ 167/5/55B tuyến 476SN	Thay công tơ định kỳ trạm 50kVA trụ 167/5/55B tuyến 476SN	Thay công tơ định kỳ	2	Ngô Minh Lực	Cắt 01 FCO trạm 50kVA trụ 167/5/55B tuyến 476SN	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,023	206	
27	05-05-26	08h00	05-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 167/5/75/30/19/1T tuyến 476SN	Trạm 25kVA trụ 167/5/75/30/19/1T tuyến 476SN	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ trạm 25kVA trụ 167/5/75/30/19/1T tuyến 476SN	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ	1	Nguyễn Văn Dũng	Cắt 01 FCO trạm 25kVA trụ 167/5/75/30/19/1T tuyến 476SN	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,011	103	
28	05-05-26	08h00	05-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 100kVA trụ 167/5/75/30/111/1T tuyến 476SN	Trạm 100kVA trụ 167/5/75/30/111/1T tuyến 476SN	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ trạm 100kVA trụ 167/5/75/30/111/1T tuyến 476SN	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ	5	Đồn Biên phòng Suối Lam	Cắt 01 FCO trạm 100kVA trụ 167/5/75/30/111/1T tuyến 476SN	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,057	514	
29	05-05-26	08h00	05-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x25 kVA trụ 7/1B tuyến 471TH.	Trạm 3x25 kVA trụ 7/1B tuyến 471TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x25 kVA trụ 7/1B tuyến 471TH.	Thay công tơ định kỳ	3	VNPT TÂY NINH	Cắt 03 FCO trạm 3x25 kVA trụ 7/1B tuyến 471TH.	4	0,0383	0,0001	0,0020	0,0000	0,034	309	
30	05-05-26	08h00	05-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 11 tuyến 475TH .	Trạm 25kVA trụ 11 tuyến 475TH .	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ trạm 25kVA trụ 11 tuyến 475TH	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ	1	Đoàn Đức Quyền	Cắt 01 FCO trạm 25kVA trụ 11 tuyến 475TH	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,011	103	
31	05-05-26	08h00	05-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 75kVA trụ 21/1 tuyến 475TH	Trạm 75kVA trụ 21/1 tuyến 475TH	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ trạm 75kVA trụ 21/1 tuyến 475TH	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ	3	Đặng Minh Thành	Cắt 01 FCO trạm 75kVA trụ 21/1 tuyến 475TH	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,034	309	
32	05-05-26	08h00	05-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x37.5 kVA trụ 41/6/5 tuyến 475TH	Trạm 3x37.5 kVA trụ 41/6/5 tuyến 475TH	Thay công tơ định kỳ trạm 3x37.5 kVA trụ 41/6/5 tuyến 475TH	Thay công tơ định kỳ	5	Lê Quang Hào TRẦN THỊ SỮA	Cắt 03 FCO trạm 3x37.5 kVA trụ 41/6/5 tuyến 475TH	2	0,0191	0,0000	0,0010	0,0000	0,057	514	
33	05-05-26	08h00	05-05-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN, 481 trạm 110kV Tây Ninh	Từ trụ 6 đến trụ 29 và các nhánh rẽ đường Bời Lời tuyến 481TN, 471TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 6 đến trụ 29 và các nhánh rẽ đường Bời Lời tuyến 481TN, 471TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
34	05-05-26	08h00	05-05-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 320kVA trụ 141/28/2T Công ty cổ phần sản xuất thương mại T&B tuyến 476SD	Trạm biến áp 320kVA trụ 141/28/2T Công ty cổ phần sản xuất thương mại T&B tuyến 476SD	Thay 3CT (500/5A) hạ thế định kỳ trạm biến áp 320kVA trụ 141/28/2T Công ty cổ phần sản xuất thương mại T&B tuyến 476SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	3	Khách hàng: Công ty cổ phần sản xuất thương mại T&B	Cắt CB, 3 FCO trạm biến áp 320kVA trụ 141/28/2T Công ty cổ phần sản xuất thương mại T&B tuyến 476SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,103	360	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
35	05-05-26	08h00	05-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV Bến Cừ từ trụ 128/65B/6 đến trụ 128/65B/30, từ trụ 128/65B/19 đến trụ 128/65B/19/10 tuyến 477SD	Từ trụ 128/65B/6 đến trụ 128/65B/30, từ trụ 128/65B/19 đến trụ 128/65B/19/10 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 128/65B/6 đến trụ 128/65B/30, từ trụ 128/65B/19 đến trụ 128/65B/19/10 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
36	05-05-26	13h30	05-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 3x75kVA trụ 117/1P Chi nhánh 1 Công ty TNHH Việt Thái Sơn tuyến 476SD	Trạm biến áp 3x75kVA trụ 117/1P Chi nhánh 1 Công ty TNHH Việt Thái Sơn tuyến 476SD	Thay 3CT (500/5A) hạ thế định kỳ trạm biến áp 3x75kVA trụ 117/1P Chi nhánh 1 Công ty TNHH Việt Thái Sơn tuyến 476SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	1	Khách hàng: Chi nhánh 1 Công ty TNHH Việt Thái Sơn	Cắt CB, 3 FCO trạm biến áp 3x75kVA trụ 117/1P Chi nhánh 1 Công ty TNHH Việt Thái Sơn tuyến 476SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,034	120	
37	05-05-26	08h00	05-05-26	17h00	ĐL Tràng Bàng	ĐL Tràng Bàng	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 312/2/40 đến trụ 312/2/145 Bà Nhã tuyến 473TB	Từ trụ 312/2/40 đến trụ 312/2/145 Bà Nhã tuyến 473TB	Nâng công suất TBA, bảo trì lưới, phát quang lưới điện	Sửa chữa thường xuyên	30	Ấp Bà Nhã xã Hưng Thuận	Cắt 3LBFCO trụ 312/2/39 Bà Nhã tuyến 473TB	1335	12,0865	0,0224	0,6688	0,0012	1,086	9.774	
38	06-05-26	08h00	06-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 41/2/1 đến trụ 41/2/5 Ấp Voi 6 tuyến 473BC	Từ trụ 41/2/1 đến trụ 41/2/5 nhánh rẽ 12,7kV Ấp Voi 6 tuyến 473BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 41/2/1 đến trụ 41/2/5 Ấp Voi 6 tuyến 473BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
39	06-05-26	08h00	06-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 41/13/1 đến trụ 41/13/5 Ấp Voi 4 tuyến 473BC	Từ trụ 41/13/1 đến trụ 41/13/5 nhánh rẽ 12,7kV Ấp Voi 4 tuyến 473BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 41/13/1 đến trụ 41/13/5 Ấp Voi 4 tuyến 473BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
40	06-05-26	08h00	06-05-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Ngân Anh	- Trạm 250kVA trụ 471/2/65B Cao su Bến Củi tuyến 475TĐ. - Trạm 50kVA trụ 471/2/66 Ấp III-A tuyến 475TĐ.	Trạm 50kVA và đấu lèo hạ áp tại trụ 471/2/66 Ấp III-A tuyến 475TĐ.	Tháo gỡ vật tư, phụ kiện trạm 50kVA và đấu lèo hạ áp tại trụ 471/2/66 Ấp III-A tuyến 475TĐ.	Đầu tư xây dựng	6	Ấp 1, ấp 3 xã Lộc Ninh	- Cắt CB trạm 250kVA trụ 471/2/65B Cao su Bến Củi tuyến 475TĐ. - Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 471/2/66 Ấp III-A tuyến 475TĐ.	85	0,8212	0,0015	0,0426	0,0001	0,206	1.854	
41	06-05-26	08h00	06-05-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ 22kV trụ 98/14/1 Bàu Năng tuyến 474TN	Từ trụ 98/14/2 đến trụ 98/14/20, trụ 98/14/4, trụ 98/14/6b Bàu Năng tuyến 474TN	Nâng cấp dây hạ áp hỗn hợp từ trụ 98/14/2 đến trụ 98/14/20, nâng cấp nhánh rẽ hạ áp đấu nối trụ 98/14/4, trụ 98/14/6b Bàu Năng tuyến 474TN	Đầu tư xây dựng	8	Khu phố Ninh Hiệp, Ninh An phường Ninh Thạnh	Cắt LBFCO trụ 98/14/1 Bàu Năng tuyến 474TN	223	2,1544	0,0040	0,1117	0,0002	0,091	819	
42	06-05-26	08h00	06-05-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Ngân Anh	- Trạm 75kVA trụ 234/51 Phước Tân-B tuyến 471HT - Trạm 2x50kVA trụ 234/58 Phước Tân-B tuyến 471HT - Trạm 250kVA trụ 234/63A Phước Tân-D tuyến 471HT	Từ trụ 234/57 đến trụ 234/57/8 Phước Ninh tuyến 471HT	Nâng cấp hạ áp độc lập từ trụ 234/57 đến trụ 234/57/8 Phước Ninh tuyến 471HT	Đầu tư xây dựng	10	Ấp Tân Định 1, Phước Tân 1, Phước Tân 3 xã Dương Minh Châu; ấp Phước Hội, Phước Tân, Phước Hiệp xã Cầu Khởi.	- Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 234/51 Phước Tân-B tuyến 471HT - Cắt FCO và tháo hotline trạm 2x50kVA trụ 234/58 Phước Tân-B tuyến 471HT - Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 250kVA trụ 234/63A Phước Tân-D tuyến 471HT	373	3,6035	0,0067	0,1869	0,0003	0,114	1.026	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
43	06-05-26	08h00	06-05-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Ngân Anh	Trạm 250kVA trụ 252 Suối Đá-16 tuyến 477HT	Từ trụ 252 đến trụ 252/7 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Xây dựng mới lưới hạ áp độc lập 3 pha từ trụ 252 đến trụ 252/7 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Đầu tư xây dựng	6	Ấp Tân Định 1, Phước Hòa, Phước Hội xã Dương Minh Châu.	Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 250kVA trụ 252 Suối Đá-16 tuyến 477HT	101	0,9758	0,0018	0,0506	0,0001	0,206	1.854	
44	06-05-26	07h30	06-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 42 đến trụ 120 tuyến 471PĐC	Đường dây 22kV từ trụ 42 đến trụ 120 tuyến 471PĐC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 42 đến trụ 120, từ trụ 65 đến trụ 65/9/9, từ trụ 65/9/5 đến trụ 65/9/5/10, từ trụ 94 đến trụ 94/17 tuyến 471PĐC	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
45	06-05-26	07h30	06-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ trung áp 1 pha đấu nối trụ 126/25B tuyến 472TĐ	Nhánh rẽ trung áp 1 pha đấu nối trụ 126/25B tuyến 472TĐ	Cải tạo nâng cấp Nhánh rẽ trung áp 1 pha đấu nối trụ 126/25B tuyến 472TĐ lên 3 pha, Trạm 250kVA trụ 126/32, 126/37 tuyến 472TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	12	Ấp Xóm Mía xã Phước Thạnh	Cắt 03LBFCO trụ 126/1 tuyến 472TĐ	1962	16,4817	0,0323	0,0036	0,0000	0,238	2.020	
46	06-05-26	07h30	06-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Trạm 2x15kVA lên 2x25kVA trụ 126/18/9 tuyến 472TĐ	Trạm 2x15kVA lên 2x25kVA trụ 126/18/9 tuyến 472TĐ	Nâng công suất Trạm 2x15kVA lên 2x25kVA trụ 126/18/9 tuyến 472TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	2	Ấp Xóm Mía xã Phước Thạnh	Cắt FCO, tháo hotline Trạm 2x15kVA lên 2x25kVA trụ 126/18/9 tuyến 472TĐ	23	0,1932	0,0004	0,0000	0,0000	0,040	340	
47	06-05-26	07h30	06-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 126/11/7 tuyến 472TĐ	Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 126/11/7 tuyến 472TĐ	Nâng công suất Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 126/11/7 tuyến 472TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	3	Ấp Cây Nính xã Phước Thạnh	Cắt FCO, tháo hotline Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 126/11/7 tuyến 472TĐ	48	0,4032	0,0008	0,0000	0,0000	0,059	500	
48	06-05-26	07h30	06-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 126/11/7/3 tuyến 472T	Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 126/11/7/3 tuyến 472T	Nâng công suất Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 126/11/7/3 tuyến 472T	Đầu tư xây dựng 2026	3	Ấp Cây Nính xã Phước Thạnh	Cắt FCO, tháo hotline Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 126/11/7/3 tuyến 472T	78	0,6552	0,0013	0,0000	0,0000	0,059	500	
49	06-05-26	07h30	06-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 126/18/5 tuyến 472TĐ	Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 126/18/5 tuyến 472TĐ	Nâng công suất Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 126/18/5 tuyến 472TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	3	Ấp Xóm Mía xã Phước Thạnh	Cắt FCO, tháo hotline Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 126/18/5 tuyến 472TĐ	53	0,4452	0,0009	0,0000	0,0000	0,059	500	
50	06-05-26	07h30	06-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ trung áp đấu nối trụ 163 tuyến 474TĐ	Nhánh rẽ trung áp đấu nối trụ 163 tuyến 474TĐ	Cải tạo Nhánh rẽ trung áp đấu nối trụ 163 tuyến 474TĐ lên 3 pha, lắp trạm 250kVA trụ 163/1 tuyến 474TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	5	Ấp Cầm Thắng xã Thạnh Đức	Cắt CB TBA 250kVA trụ 173/1 tuyến 474TĐ	237	1,9909	0,0039	0,0002	0,0000	0,099	840	
51	06-05-26	08h00	06-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 28/4/17 đến trụ 28/4/52 Nguyễn Chí Thanh tuyến 477LH	Từ trụ 28/4/17 đến trụ 28/4/52 Nguyễn Chí Thanh tuyến 477LH	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 28/4/17 đến trụ 28/4/52 Nguyễn Chí Thanh tuyến 477LH	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
52	06-05-26	08h00	06-05-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 180/33/1 Tân Lập 6 tuyến 479TBI	Từ trụ 180/33/2 đến trụ 180/33/90 tuyến 479TBI	Bảo trì trạm, xử lý khiếm khuyết từ trụ 180/33/2 đến trụ 180/33/90 tuyến 479TBI	Sửa chữa thường xuyên	6	Ấp Tân Đông 1 xã Tân Lập	Cắt LBFCO trụ 180/33/1 Tân Lập 6 tuyến 479TBI	170	2,2026	0,0041	0,0852	0,0002	0,049	437	
53	06-05-26	08h00	06-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x15 kVA trụ 12B tuyến 477TH.	Trạm 3x15 kVA trụ 12B tuyến 477TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x15 kVA trụ 12B tuyến 477TH.	Thay công tơ định kỳ	1	Lâm Văn An	Cắt 03 FCO trạm 3x15 kVA trụ 12B tuyến 477TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,011	103	
54	06-05-26	08h00	06-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x37.5 kVA trụ 33/7 tuyến 477TH	Trạm 3x37.5 kVA trụ 33/7 tuyến 477TH	Thay TI hạ thế định kỳ trạm 3x37.5 kVA trụ 33/7 tuyến 477TH	Thay TI hạ thế định kỳ	5	Nguyễn Văn Hùng	Cắt 03 FCO trạm 3x37.5 kVA trụ 33/7 tuyến 477TH	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,057	514	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
55	06-05-26	08h00	06-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 37.5 kVA trụ 105A/29/1 tuyến 477TH	Trạm 37.5 kVA trụ 105A/29/1 tuyến 477TH	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ trạm 37.5 kVA trụ 105A/29/1 tuyến 472TH	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ	2	Hồ Tất An	Cắt 01 FCO trạm 37.5 kVA trụ 105A/29/1 tuyến 472TH	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,023	206	
56	06-05-26	08h00	06-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 37.5 kVA trụ 121/44/1 tuyến 477TH	Trạm 37.5 kVA trụ 121/44/1 tuyến 477TH	Thay TI hạ thế định kỳ trạm 37.5 kVA trụ 121/44/1 tuyến 477TH	Thay TI hạ thế định kỳ	2	Nguyễn Tài Anh	Cắt 01 FCO trạm 37.5 kVA trụ 121/44/1 tuyến 477TH	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,023	206	
57	06-05-26	08h00	06-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x25 kVA trụ 166 tuyến 477TH.	Trạm 3x25 kVA trụ 166 tuyến 477TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x25 kVA trụ 166 tuyến 477TH.	Thay công tơ định kỳ	2	Phạm Văn Mẫn	Cắt 03 FCO trạm 3x25 kVA trụ 166 tuyến 477TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,023	206	
58	06-05-26	08h00	06-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x15 kVA trụ 248 tuyến 477TH.	Trạm 3x15 kVA trụ 248 tuyến 477TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x15 kVA trụ 248 tuyến 477TH.	Thay công tơ định kỳ	1	Lò Bánh Mì Hoài Thương	Cắt 03 FCO trạm 3x15 kVA trụ 248 tuyến 477TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,011	103	
59	06-05-26	08h00	06-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 37.5 kVA trụ 210/20/1 tuyến 478TH	Trạm 37.5 kVA trụ 210/20/1 tuyến 478TH	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ trạm 37.5 kVA trụ 210/20/1 tuyến 478TH	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ	2	Trường Tiểu học Tân Đông	Cắt 01 FCO trạm 37.5 kVA trụ 210/20/1 tuyến 478TH	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,023	206	
60	06-05-26	08h00	06-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 37.5 kVA trụ 210/59/4 tuyến 478TH	Trạm 37.5 kVA trụ 210/59/4 tuyến 478TH	Thay TI hạ thế định kỳ trạm 37.5 kVA trụ 210/59/4 tuyến 478TH	Thay TI hạ thế định kỳ	2	Công ty TNHH Tân Hội Đông	Cắt 01 FCO trạm 37.5 kVA trụ 210/59/4 tuyến 478TH	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,023	206	
61	06-05-26	08h00	06-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x25 kVA trụ 242/2/1 tuyến 478TH	Trạm 3x25 kVA trụ 242/2/1 tuyến 478TH	Thay công tơ định kỳ Trạm 3x25 kVA trụ 242/2/1 tuyến 478TH	Thay công tơ định kỳ	2	DNTN Hân Linh	Cắt 03 FCO trạm 3x25 kVA trụ 242/2/1 tuyến 478TH	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,019	175	
62	06-05-26	08h00	06-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 160 kVA trụ 242/3A/2 tuyến 478TH	Trạm 160 kVA trụ 242/3A/2 tuyến 478TH	Thay công tơ định kỳ Trạm 160 kVA trụ 242/3A/2 tuyến 478TH	Thay công tơ định kỳ	4	Công ty TNHH SAPUS	Cắt 03 FCO trạm 160 kVA trụ 242/3A/2 tuyến 478TH	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,137	1.235	
63	06-05-26	08h00	06-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x15 kVA trụ 264B tuyến 478TH	Trạm 3x15 kVA trụ 264B tuyến 478TH	Thay công tơ định kỳ Trạm 3x15 kVA trụ 264B tuyến 478TH	Thay công tơ định kỳ	1	Trần Thế Dũng	Cắt 03 FCO trạm 3x15 kVA trụ 264B tuyến 478TH	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,034	309	
64	06-05-26	08h00	06-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 471 trạm 110kV Tân Hưng	Từ trụ 100 đến trụ 100/103 tuyến 47TH	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 100 đến trụ 100/103 tuyến 471TH	Phát quang hành lang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
65	06-05-26	08h00	06-05-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 473TN	Từ trụ 5 đến trụ 28 và các nhánh rẽ đường Bời Lời tuyến 473TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 5 đến trụ 28 và các nhánh rẽ đường Bời Lời tuyến 473TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
66	06-05-26	07h00	06-05-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty TNHH DV KT Ngân Anh	Đường dây 22kV đường Trần phú tuyến 477CM, 475CM, 479TN	Từ trụ 23/1 đến trụ 23/69B đường 785 tuyến 477CM, 475CM, 479TN	Trồng trụ, thay dây trần thành dây bọc trung áp sang lưới thu hồi vật tư từ trụ 23/1 đến trụ 23/69B đường 785 tuyến 477CM	Sửa chữa lớn 2026	100	Khu phố Ninh Bình, Ninh Thành phường Bình Minh	- Cắt MC 475CM và đóng DTĐ 475-76CM - Cắt MC 477CM và đóng DTĐ 477-76CM - Cắt MC 479TN và đóng DTĐ 479-76TN - Cắt DS trụ 53/2 Tân Bình tuyến 471CM - Cắt DS trụ 15/41/86 Mã Thiên Lãnh tuyến 478TN - Cắt DS trụ 26 Tân Phước tuyến 477CM	3081	30,4823	0,0508	1,7149	0,0029	3,429	34.295	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
67	06-05-26	08h00	06-05-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp biến áp 50kVA trụ 3 Suối Dộp tuyến 471SD	Trạm biến áp biến áp 50kVA trụ 3 Suối Dộp tuyến 471SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm 50kVA trụ 3 Suối Dộp tuyến 471SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Ấp Suối Dộp xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 3 Suối Dộp tuyến 471SD	56	0,1956	0,0009	0,0109	0,0001	0,011	40	
68	06-05-26	08h00	06-05-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp biến áp 37.5kVA trụ 27 Thái Bình 1 tuyến 471SD	Trạm biến áp biến áp 37.5kVA trụ 27 Thái Bình 1 tuyến 471SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm 37.5kVA trụ 27 Thái Bình 1 tuyến 471SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Ấp Suối Dộp xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 37.5kVA trụ 27 Thái Bình 1 tuyến 471SD	30	0,1048	0,0005	0,0058	0,0000	0,011	40	
69	06-05-26	08h00	06-05-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA trụ 32/1 Thái Bình tuyến 471SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 32/1 Thái Bình tuyến 471SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm 50kVA trụ 32/1 Thái Bình tuyến 471SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Ấp Suối Dộp xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 32/1 Thái Bình tuyến 471SD	66	0,2306	0,0011	0,0129	0,0001	0,011	40	
70	06-05-26	08h00	06-05-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA trụ 41 Suối Dộp 4 tuyến 471SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 41 Suối Dộp 4 tuyến 471SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm 25kVA trụ 41 Suối Dộp 4 tuyến 471SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Ấp Suối Dộp xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 41 Suối Dộp 4 tuyến 471SD	19	0,0664	0,0003	0,0037	0,0000	0,011	40	
71	06-05-26	08h00	06-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV An Cơ 2 từ trụ 279/1 đến trụ 279/79 tuyến 471SD	Từ trụ 279/1 đến trụ 279/79 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 279/1 đến trụ 279/79 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
72	06-05-26	13h30	06-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 2x25kVA trụ 44 Suối Dộp 5 và Suối Dộp 5A tuyến 471SD	Trạm biến áp 2x25kVA trụ 44 Suối Dộp 5 và Suối Dộp 5A tuyến 471SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm 2x25kVA trụ 44 Suối Dộp 5 và Suối Dộp 5A tuyến 471SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Ấp Suối Dộp xã Châu Thành	Cắt 2 CB, 2 FCO và tháo 2 hotline trạm 2x25kVA trụ 44 Suối Dộp 5 và Suối Dộp 5A tuyến 471SD	36	0,1258	0,0006	0,0070	0,0000	0,011	40	
73	06-05-26	13h30	06-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA trụ 51/16 Suối Dộp 3 tuyến 471SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 51/16 Suối Dộp 3 tuyến 471SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm 25kVA trụ 51/16 Suối Dộp 3 tuyến 471SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Ấp Suối Dộp xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 51/16 Suối Dộp 3 tuyến 471SD	55	0,1922	0,0009	0,0107	0,0001	0,011	40	
74	06-05-26	13h30	06-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA trụ 134/39/23/8 Bình Lương 5 tuyến 471SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 134/39/23/8 Bình Lương 5 tuyến 471SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm 25kVA trụ 134/39/23/8 Bình Lương 5 tuyến 471SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Ấp Bình Lương xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 134/39/23/8 Bình Lương 5 tuyến 471SD	27	0,0943	0,0004	0,0053	0,0000	0,011	40	
75	06-05-26	08h00	06-05-26	17h00	ĐL Tràng Bàng	ĐL Tràng Bàng	Lưới hạ áp trụ 34/36B/4 tuyến 475TB	Trụ 34/36B/4 tuyến 475TB	Làm gọn thùng composite mất an toàn	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000		
76	07-05-26	08h00	07-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 53/43 đến trụ 53/142 Ba xã Cánh Tây tuyến 480BC	Từ trụ 53/43 đến trụ 53/142 nhánh rẽ 22kV Ba xã Cánh Tây tuyến 480BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 53/43 đến trụ 53/142 Ba xã Cánh Tây tuyến 480BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
77	07-05-26	08h00	07-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 161 đến trụ 171B Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB - 476BC	Từ trụ 161 đến trụ 171B đường dây 22kV Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB - 476BC	Lắp biển số trụ, biển báo nguy hiểm từ trụ 161 đến trụ 171B Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB - 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
78	07-05-26	08h00	07-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 196B đến trụ 211 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB - 476BC	Từ trụ 196B đến trụ 211 đường dây 22kV Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB - 476BC	Lắp biển số trụ, biển báo nguy hiểm từ trụ 196B đến trụ 211 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB - 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
79	07-05-26	08h00	07-05-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Ngân Anh	- Trạm 250kVA trụ 262/12 Cơ Giới E tuyến 477HT - Trạm 75kVA Cơ Giới-C trụ 262/19 tuyến 477HT - Trạm 50kVA trụ 262/24 Cơ Giới 4 tuyến 477HT - Trạm 75kVA Cơ Giới-I trụ 262/26 tuyến 477HT - Trạm 75kVA trụ 262/29 Cơ Giới-D tuyến 477HT.	Từ trụ 262/12 đến trụ 262/29, từ trụ 262/18B đến trụ 262/18B/11p Cơ Giới tuyến 477HT	Nâng cấp dây hạ áp từ trụ 262/12 đến trụ 262/29, từ trụ 262/18B đến trụ 262/18B/11p, từ trụ 262/18B đến trụ 262/18B/13t Cơ Giới tuyến 477HT	Đầu tư xây dựng	14	Ấp 1, Tân Định 1, Tân Định 2 xã Dương Minh Châu	- Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 250kVA trụ 262/12 Cơ Giới E tuyến 477HT - Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA Cơ Giới-C trụ 262/19 tuyến 477HT - Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 262/24 Cơ Giới 4 tuyến 477HT Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA Cơ Giới-I trụ 262/26 tuyến 477HT - Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 262/29 Cơ Giới-D tuyến 477HT	575	5,5551	0,0103	0,2881	0,0005	0,160	1.440	
80	07-05-26	08h00	07-05-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 114/8/1 Ninh Phú tuyến 474TN	Từ trụ 114/18/4 đến trụ 114/18/4/5 Ninh Phú tuyến 474TN	Xây dựng mới nhánh rẽ trung áp từ trụ 114/18/4 đến trụ 114/18/4/5 Ninh Phú tuyến 474TN	Đầu tư xây dựng	6	Khu phố Ninh Phú phường Ninh Thạnh	Cắt 3LBFCO trụ 114/8/1 Ninh Phú tuyến 474TN	203	1,9612	0,0036	0,1017	0,0002	0,206	1.854	
81	07-05-26	07h30	07-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ trung áp 1 pha đấu nối trụ 113A/7 tuyến 477TB	Nhánh rẽ trung áp 1 pha đấu nối trụ 113A/7 tuyến 477TB	Cải tạo nâng cấp Nhánh rẽ trung áp 1 pha đấu nối trụ 113A/7 tuyến 477TB lên 3 pha, lắp mới trạm 250kVA trụ 113A/7B, 113A/11 tuyến 477TB	Đầu tư xây dựng 2026	6	Khu phố Rỗng Tượng phường Gò Dầu	Cắt 03LBFCO trụ 113A/1 tuyến 477TB	286	2,4025	0,0047	0,0003	0,0000	0,119	1.010	
82	07-05-26	08h00	07-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 300kVA Lộ Bình Dương D trụ 5 An Dương Vương tuyến 474TN	Trạm 300kVA Lộ Bình Dương D trụ 5 An Dương Vương tuyến 474TN	Thay MBA không đảm bảo vận hành, tháo lắp vật tư phụ kiện, nâng công suất trạm 300kVA lên 320kVA Lộ Bình Dương D trụ 5 An Dương Vương tuyến 474TN	Sửa chữa thường xuyên số 28/TTr-ĐLHT	11	Khu phố Long Mỹ phường Long Hoa	Cắt 3FCO trạm 300kVA Lộ Bình Dương D trụ 5 An Dương Vương tuyến 474TN	92	0,7876	0,0016	0,0410	0,0001	0,196	1.571	
83	07-05-26	08h00	07-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x25 kVA trụ 286/1/1 tuyến 478TH	Trạm 3x25 kVA trụ 286/1/1 tuyến 478TH	Thay công tơ định kỳ Trạm 3x25 kVA trụ 286/1/1 tuyến 478TH	Thay công tơ định kỳ	2	Trạm cấp nước Vạc sa	Cắt 03 FCO trạm 3x25 kVA trụ 286/1/1 tuyến 478TH	2	0,0191	0,0000	0,0010	0,0000	0,058	525	
84	07-05-26	08h00	07-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x25 kVA trụ 294B/19T tuyến 478TH	Trạm 3x25 kVA trụ 294B/19T tuyến 478TH	Thay công tơ định kỳ Trạm 3x25 kVA trụ 294B/19T tuyến 478TH	Thay công tơ định kỳ	2	Nguyễn Thanh Cảnh	Cắt 03 FCO trạm 3x25 kVA trụ 294B/19T tuyến 478TH	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,069	617	
85	07-05-26	08h00	07-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50 kVA trụ 321/1 tuyến 478TH	Trạm 50 kVA trụ 321/1 tuyến 478TH	Thay công tơ định kỳ Trạm 50 kVA trụ 321/1 tuyến 478TH	Thay công tơ định kỳ	2	Doanh nghiệp tư nhân Minh Lợi	Cắt 01 FCO trạm 50 kVA trụ 321/1 tuyến 478TH	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,069	617	
86	07-05-26	08h00	07-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x25 kVA trụ 323/3 tuyến 478TH	Trạm 3x25 kVA trụ 323/3 tuyến 478TH	Thay công tơ định kỳ Trạm 3x25 kVA trụ 323/3 tuyến 478TH	Thay công tơ định kỳ	2	Doanh Nghiệp Tư Nhân Đinh Trọng Cảnh	Cắt 03 FCO trạm 3x25 kVA trụ trụ 323/3 tuyến 478TH	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,058	525	
87	07-05-26	08h00	07-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 1500 kVA trụ 123/18/12A/1 tuyến 473TH	Trạm 1500 kVA trụ 123/18/12A/1 tuyến 473TH	Thay công tơ định kỳ Trạm 1500 kVA trụ 123/18/12A/1 tuyến 473TH.	Thay công tơ định kỳ	39	Công ty TNHH Top Trust Biotechnology	Cắt 03 LBFCO trạm 1500kVA trụ 123/18/12A/1 tuyến 473TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	1,337	12.037	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
88	07-05-26	08h00	07-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 37.5 kVA trụ 123/27/33/34 tuyến 473TH	Trạm 37.5 kVA trụ 123/27/33/34 tuyến 473TH	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ Trạm 37.5 kVA trụ 123/27/33/34 tuyến 473TH	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ	2	Lê Văn Giọng	Cắt 01 FCO trạm 37.5 kVA trụ 123/27/33/34 tuyến 473TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,069	617	
89	07-05-26	08h00	07-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x50 kVA trụ 323/11P/1A tuyến 478TH	Trạm 3x50 kVA trụ 323/11P/1A tuyến 478TH	Thay công tơ định kỳ Trạm 3x50 kVA trụ 323/11P/1A tuyến 478TH	Thay công tơ định kỳ	4	Lâm Thị Oanh	Cắt 03 FCO trạm 3x50 kVA trụ 323/11P/1A tuyến 478TH	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,137	1.235	
90	07-05-26	08h00	07-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm trạm 37.5 kVA trụ 85/283/41/12P tuyến 474TH.	Trạm trạm 37.5 kVA trụ 85/283/41/12P tuyến 474TH.	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ trạm 37.5 kVA trụ 85/283/41/12P tuyến 474TH.	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ	2	Nguyễn Văn Còn	Cắt 01 FCO trạm 37.5 kVA trụ 85/283/41/12P tuyến 474TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,023	206	
91	07-05-26	08h00	07-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 2000kVA trụ 264/4/1/3 Doanh Nghiệp tư Nhân Sầm Hên tuyến 471SD	Trạm biến áp 2000kVA trụ 264/4/1/3 Doanh Nghiệp tư Nhân Sầm Hên tuyến 471SD	Thay 6VT (22000/110V) trung áp định kỳ trạm biến áp 2000kVA trụ 264/4/1/3 Doanh Nghiệp tư Nhân Sầm Hên tuyến 471SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	3	Khách hàng: Doanh Nghiệp tư Nhân Sầm Hên	Cắt CB, 3 LBFCO trạm biến áp 2000kVA trụ 264/4/1/3 Doanh Nghiệp tư Nhân Sầm Hên tuyến 471SD	1	0,0090	0,0000	0,0005	0,0000	0,103	926	
92	07-05-26	08h00	07-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV Đồng Khởi - Phước Vinh từ trụ 286 đến trụ 369 tuyến 471SD	Từ trụ 286 đến trụ 369 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 286 đến trụ 369 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
93	07-05-26	08h00	07-05-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA trụ 179/12 Đồng Khởi 18 tuyến 471SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 179/12 Đồng Khởi 18 tuyến 471SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm 25kVA trụ 179/12 Đồng Khởi 18 tuyến 471SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Ấp Chòm Dừa xã Châu Thành	Cắt 1 LBFCO trụ 179/13; CB, FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 179/12 Đồng Khởi 18 tuyến 471SD	35	0,1223	0,0006	0,0068	0,0000	0,011	40	
94	07-05-26	08h00	07-05-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 75kVA trụ 202 Đồng Khởi 10 tuyến 471SD	Trạm biến áp 75kVA trụ 202 Đồng Khởi 10 tuyến 471SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm 75kVA trụ 202 Đồng Khởi 10 tuyến 471SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Ấp Chòm Dừa xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 202 Đồng Khởi 10 tuyến 471SD	93	0,3249	0,0015	0,0181	0,0001	0,011	40	
95	07-05-26	08h00	07-05-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA trụ 201/15 Chòm Dừa - 1A tuyến 471SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 201/15 Chòm Dừa - 1A tuyến 471SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm 25kVA trụ 201/15 Chòm Dừa - 1A tuyến 471SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Ấp Chòm Dừa xã Châu Thành	Cắt 1 LBFCO trụ 201/1 tuyến 471SD	67	0,2341	0,0011	0,0131	0,0001	0,011	40	
96	07-05-26	08h00	07-05-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 37.5kVA trụ 242/12 Sa Nghe 17 tuyến 471SD	Trạm biến áp 37.5kVA trụ 242/12 Sa Nghe 17 tuyến 471SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm 37.5kVA trụ 242/12 Sa Nghe 17 tuyến 471SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Ấp Sa Nghe xã Hảo Đước	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 37.5kVA trụ 242/12 Sa Nghe 17 tuyến 471SD	55	0,1922	0,0009	0,0107	0,0001	0,011	40	
97	07-05-26	13h30	07-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 2x25kVA trụ 279/4 An Cơ 8 tuyến 471SD	Trạm biến áp 2x25kVA trụ 279/4 An Cơ 8 tuyến 471SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm 2x25kVA trụ 279/4 An Cơ 8 tuyến 471SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Ấp An Thọ xã Hảo Đước	Cắt 1 CB, 2 FCO và tháo 1 hotline trạm 2x25kVA trụ 279/4 An Cơ 8 tuyến 471SD	56	0,1956	0,0009	0,0109	0,0001	0,011	40	
98	07-05-26	13h30	07-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA trụ 279/48/18 An Cơ 7 tuyến 471SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 279/48/18 An Cơ 7 tuyến 471SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm 25kVA trụ 279/48/18 An Cơ 7 tuyến 471SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Ấp An Thọ xã Hảo Đước	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 279/48/18 An Cơ 7 tuyến 471SD	22	0,0769	0,0004	0,0043	0,0000	0,011	40	
99	07-05-26	13h30	07-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA trụ 302/12/9 Ấp Vịnh 3 tuyến 471SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 302/12/9 Ấp Vịnh 3 tuyến 471SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm 50kVA trụ 302/12/9 Ấp Vịnh 3 tuyến 471SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Ấp Vịnh xã Hảo Đước	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 302/12/9 Ấp Vịnh 3 tuyến 471SD	19	0,0664	0,0003	0,0037	0,0000	0,011	40	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
100	07-05-26	08h00	07-05-26	17h00	ĐL Tràng Bàng	ĐL Tràng Bàng	Lưới điện hạ áp từ trụ 91/15/8/12P đến trụ 91/15/8/12P/3 thuộc trạm 250kVA trụ 91/15/8 Lộc Chánh T. 91/15/8 tuyến 473TB	Từ trụ 91/15/8/12P đến trụ 91/15/8/12P/3	Dựng trụ kéo dây hạ áp từ trụ 91/15/8/12P đến trụ 91/15/8/12P/3 tuyến 473TB	Sửa chữa thường xuyên	6	Khu phố Lộc Chánh phường An Tịnh	Cắt CB trạm 250kVA trụ 91/15/8 Lộc Chánh trụ 91/15/8 tuyến 473TB	94	0,8510	0,0016	0,0471	0,0001	0,072	652	
101	08-05-26	08h00	08-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 221/41/1 đến trụ 221/41/10 Bàu Cua - Bàu Mọi tuyến 476BC	Từ trụ 221/41/1 đến trụ 221/41/10 nhánh rẽ 22kV Bàu Cua - Bàu Mọi tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 221/41/1 đến trụ 221/41/10 Bàu Cua - Bàu Mọi tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
102	08-05-26	08h00	08-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 172 đến trụ 183B Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB - 476BC	Từ trụ 172 đến trụ 183B đường dây 22kV Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB - 476BC	Lắp biển số trụ, biển báo nguy hiểm từ trụ 172 đến trụ 183B Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB - 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
103	08-05-26	08h00	08-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 184 đến trụ 196 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB - 476BC	Từ trụ 184 đến trụ 196 đường dây 22kV Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB - 476BC	Lắp biển số trụ, biển báo nguy hiểm từ trụ 184 đến trụ 196 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB - 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
104	08-05-26	07h30	08-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 42/21 đến trụ 42/101 tuyến 477TĐ	Đường dây 22kV từ trụ 42/21 đến trụ 42/101 tuyến 477TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 42/21 đến trụ 42/101, từ trụ 42/29 đến trụ 42/29/20, từ trụ 42/38 đến trụ 42/38/8, trụ 42/49B/1, 42/64/1, 42/79/1, 42/97B/1 tuyến 477TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
105	08-05-26	07h30	08-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ trung áp 1 pha đấu nối trụ 128/122/4 tuyến 471PĐC	Nhánh rẽ trung áp 1 pha đấu nối trụ 128/122/4 tuyến 471PĐC	Cải tạo nâng cấp Nhánh rẽ trung áp 1 pha đấu nối trụ 128/122/4 tuyến 471PĐC lên 3 pha, lắp mới trạm 250kVA trụ 128/122/4/6B, 10A, 22, 26, 32 tuyến 472TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	12	Ấp Phước Bình xã Phước Thạnh	Cắt 3LBFCO trụ 128/122 tuyến 472TĐ	866	7,2748	0,0143	0,0016	0,0000	0,238	2.020	
106	08-05-26	08h00	08-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 60 đến trụ 60/8P Phạm Văn Đồng tuyến 471TN	Từ trụ 60 đến trụ 60/8P Phạm Văn Đồng tuyến 471TN	Thay dây hạ áp, sang lưới, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 60 đến trụ 60/8P Phạm Văn Đồng tuyến 471TN	Sửa chữa lớn 2026	14	Khu phố Hiệp Hòa phường Thanh Điền	- Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 400kVA Hiệp Long C trụ 60 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN - Cắt CB trạm 250kVA Hiệp Long J trụ 64B/5 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN - Cắt CB trạm 160kVA Hiệp Hòa E trụ 14/7 Lạc Long Quân tuyến 471TN	486	4,1604	0,0087	0,2164	0,0005	0,262	2.094	
107	08-05-26	08h00	08-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 136 đến trụ 136/6 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN, 481TN	Từ trụ 136 đến trụ 136/6 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN, 481TN	Thay dây hạ áp, sang lưới, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 136 đến trụ 136/6 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN, 481TN	Sửa chữa lớn 2026	11	Khu phố Hiệp Hòa phường Thanh Điền	Cắt CB trạm 400 Mít Một A trụ 139 Quốc Lộ 22 tuyến 471TN	148	1,2670	0,0026	0,0659	0,0001	0,196	1.571	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
108	08-05-26	08h00	08-05-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên, Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ 22kV trụ 140/1A Lò Gò tuyến 471TBI Nhánh rẽ 22kV trụ 190/139/2 Đồn BP Tân Phú tuyến 471TBI	Từ trụ 140/2 đến trụ 140/139 tuyến 471TBI	Thay dây trung áp từ trụ 140/2 đến trụ 140/139 tuyến 471TBI	Sửa chữa lớn	200	Ấp Tân Thanh, Tân Thạnh, Tân Nam xã Tân Biên	Cắt REC trụ 140/1 và DS trụ 140/1A Lò Gò tuyến 471TBI Cắt REC và DS trụ 190/139/2 Đồn BP Tân Phú tuyến 471TBI	1962	25,4206	0,0471	0,9829	0,0018	2,806	25.253	
109	08-05-26	08h00	08-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x37.5 kVA trụ 173/146 tuyến 474SN	Trạm 3x37.5 kVA trụ 173/146 tuyến 474SN	Thay TI hạ thế định kỳ Trạm 3x37.5kVA trụ 173/146 tuyến 474SN	Thay TI hạ thế định kỳ	3	Nguyễn Minh Cương	Cắt 03 FCO trạm 3x37.5kVA trụ 173/146 tuyến 474SN	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,034	309	
110	08-05-26	08h00	08-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25 kVA trụ 173/194/52/1 tuyến 474SN	Trạm 25 kVA trụ 173/194/52/1 tuyến 474SN	Thay công tơ định kỳ Trạm 25 kVA trụ 173/194/52/1 tuyến 474SN	Thay công tơ định kỳ	1	TRUNG TÂM THỦY LỢI VÀ NƯỚC SẠCH	Cắt 01 FCO trạm 25 kVA trụ 173/194/52/1 tuyến 474SN	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,011	103	
111	08-05-26	08h00	08-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 160 kVA trụ 173/212/52/1 tuyến 474SN	Trạm 160 kVA trụ 173/212/52/1 tuyến 474SN	Thay công tơ định kỳ Trạm 160 kVA trụ 173/212/52/1 tuyến 474SN	Thay công tơ định kỳ	4	Công ty Cổ phần Xi măng Fico Tây Ninh	Cắt 03 FCO trạm 160 kVA trụ 173/212/52/1 tuyến 474SN	2	0,0191	0,0000	0,0010	0,0000	0,046	411	
112	08-05-26	08h00	08-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x37.5kVA trụ 173/233/85/9 tuyến 474SN	Trạm 3x37.5kVA trụ 173/233/85/9 tuyến 474SN	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ trạm 3x37.5 kVA trụ 173/233/85/9 tuyến 474SN	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ	3	TRUNG TÂM THỦY LỢI VÀ NƯỚC SẠCH	Cắt 03 FCO trạm 3x37.5 kVA trụ 173/233/85/9 tuyến 474SN	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,034	309	
113	08-05-26	08h00	08-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25 kVA trụ 85/283/44/1T tuyến 474TH.	Trạm 25 kVA trụ 85/283/44/1T tuyến 474TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 25 kVA trụ 85/283/44/1T tuyến 474TH.	Thay công tơ định kỳ	1	Huỳnh Văn Sừng	Cắt 01 FCO trạm 25 kVA trụ 85/283/44/1T tuyến 474TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,011	103	
114	08-05-26	08h00	08-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x37.5 kVA trụ 85/283/47/1 tuyến 474TH.	Trạm 3x37.5 kVA trụ 85/283/47/1 tuyến 474TH.	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ trạm 3x37.5 kVA trụ 85/283/47/1 tuyến 474TH.	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ	3	Công ty TNHH MTV Khánh Ngân Tây Ninh	Cắt 03 FCO trạm 3x37.5 kVA trụ 85/283/47/1 tuyến 474TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,034	309	
115	08-05-26	08h00	08-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50 kVA trụ 85/283/53/3/1 tuyến 474TH.	Trạm 50 kVA trụ 85/283/53/3/1 tuyến 474TH.	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ trạm 50 kVA trụ 85/283/53/3/1 tuyến 474TH.	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ	2	Đồn biên phòng cửa khẩu Chàng Riệc	Cắt 01 FCO trạm 50 kVA trụ 85/283/53/3/1 tuyến 474TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,019	175	
116	08-05-26	08h00	08-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 37.5 kVA trụ 85/283/54 tuyến 474TH.	Trạm 37.5 kVA trụ 85/283/54 tuyến 474TH.	Thay TI hạ thế định kỳ trạm 37.5 kVA trụ 85/283/54 tuyến 474TH.	Thay TI hạ thế định kỳ	2	PHÒNG KINH TẾ XÃ TÂN LẬP	Cắt 01 FCO trạm 37.5 kVA trụ 85/283/54 tuyến 474TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,023	206	
117	08-05-26	08h00	08-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x15 kVA trụ 85/283/54/1 tuyến 474TH.	Trạm 3x15 kVA trụ 85/283/54/1 tuyến 474TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x15 kVA trụ 85/283/54/1 tuyến 474TH.	Thay công tơ định kỳ	1	Viettel Tây Ninh - Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp - Viễn Thông Quân Đội	Cắt 03 FCO trạm 3x15 kVA trụ 85/283/54/1 tuyến 474TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,011	103	
118	08-05-26	08h00	08-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV Băng Dung từ trụ 341/1T đến trụ 341/53T/30 tuyến 471SD	Từ trụ 341/1T đến trụ 341/53T/30 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 341/1T đến trụ 341/53T/30 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
119	08-05-26	08h00	08-05-26	17h00	ĐL Tràng Bàng	ĐL Tràng Bàng	Lưới hạ áp từ trụ 88/20/2B đến 88/20/2B/3 trạm 50kVA trụ 88/20/6T An Lợi T.88/20/6T tuyến 475TB	Từ trụ 88/20/2B đến 88/20/2B/3 trạm 50kVA trụ 88/20/6T tuyến 475TB	Di dời đường dây hạ áp từ trụ 88/20/2B đến 88/20/2B/3 tuyến 475TB	Sửa chữa thường xuyên	6	Khu phố Hoà Lợi, phường Tràng Bàng	Cắt CB trạm 50kVA trụ 88/20/6T An Lợi T.88/20/6T tuyến 475TB	96	0,8691	0,0016	0,0481	0,0001	0,217	1.955	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
120	09-05-26	07h00	09-05-26	08h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 127 Gia Bình đến trụ 65 Ấp Voi tuyến 473BC	Đường dây 22kV từ trụ 127 Gia Bình đến trụ 65 Ấp Voi tuyến 473BC	Chuyển điện tuyến 477TB cấp điện tuyến 473BC từ trụ 127 Gia Bình đến trụ 65 Ấp Voi tuyến 473BC	Chuyển điện	60	Không mất điện	- Đóng Recloser trụ 127 Gia Bình tuyến 477TB (Điện lực Gò Dầu thao tác) - Cắt LBS trụ 65 Ấp Voi tuyến 473BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
121	09-05-26	07h00	09-05-26	08h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 53/100/12/52P Bình Quới đến trụ 53/1 Ba Xã Cánh Tây tuyến 480BC	Đường dây 22kV từ trụ 53/100/12/52P Bình Quới đến trụ 53/1 Ba Xã Cánh Tây tuyến 480BC	Chuyển điện tuyến 475BC cấp điện tuyến 480BC từ trụ 53/100/12/52P Bình Quới đến trụ 53/1 Ba Xã Cánh Tây tuyến 480BC	Chuyển điện	60	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 53/100/12/52P Bình Quới tuyến 475BC - Cắt Recloser trụ 53/1 Ba Xã Cánh Tây tuyến 480BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
122	09-05-26	17h00	09-05-26	18h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 65 Ấp Voi đến trụ 127 Gia Bình tuyến 473BC	Đường dây 22kV từ trụ 65 Ấp Voi đến trụ 127 Gia Bình tuyến 473BC	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Chuyển điện	80	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 65 Ấp Voi tuyến 473BC - Cắt Recloser trụ 127 Gia Bình tuyến 477TB (Điện lực Gò Dầu thao tác)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
123	09-05-26	17h00	09-05-26	18h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 53/1 Ba Xã Cánh Tây đến trụ 53/100/12/52P Bình Quới tuyến 475BC	Đường dây 22kV từ trụ 53/1 Ba Xã Cánh Tây đến trụ 53/100/12/52P Bình Quới tuyến 475BC	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Chuyển điện	80	Không mất điện	- Đóng Recloser trụ 53/1 Ba Xã Cánh Tây tuyến 480BC - Cắt LBS trụ 53/100/12/52P Bình Quới tuyến 475BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
124	09-05-26	08h00	09-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 6 đến trụ 63 Bến Cầu - Gò Dầu tuyến 473BC - 480BC	Từ trụ 6 đến trụ 63 đường dây 22kV Bến Cầu - Gò Dầu tuyến 473BC - 480BC	Vệ sinh bảo trì lưới điện, phát quang xử lý mối nối trung áp từ trụ 6 đến trụ 63 Bến Cầu - Gò Dầu tuyến 473BC - 480BC	Sửa chữa thường xuyên	65	Ấp Chánh, ấp Voi, ấp Bến xã Bến Cầu.	-Cắt MC 473BC và đóng DTĐ 473 - Cắt MC 480BC và đóng DTĐ 480 - Cắt DS trụ 5A tuyến 478BC - Cắt DS trụ 66 Ấp Voi tuyến 473BC - Cắt DS trụ 53/1B tuyến 480BC - Cắt CB trạm 160kVA trụ 6B Ấp Voi 18 tuyến 475BC	3792	49,0169	0,0908	1,8996	0,0035	2,229	20.062	
125	09-05-26	08h00	09-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV trụ 52 Bến Cầu - Gò Dầu tuyến 473BC - 480BC	Trụ 52 đường dây 22kV Bến Cầu - Gò Dầu tuyến 473BC - 480BC	Lắp đà, lắp 3 kẹp quai hotline trụ 52 đường dây 22kV Bến Cầu - Gò Dầu tuyến 473BC - 480BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Ấp Chánh, ấp Voi, ấp Bến xã Bến Cầu.	-Cắt MC 473BC và đóng DTĐ 473 - Cắt MC 480BC và đóng DTĐ 480 - Cắt DS trụ 5A tuyến 478BC - Cắt DS trụ 66 Ấp Voi tuyến 473BC - Cắt DS trụ 53/1B tuyến 480BC - Cắt CB trạm 160kVA trụ 6B Ấp Voi 18 tuyến 475BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
126	09-05-26	08h00	09-05-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Năng lượng sạch	Trạm 400kVA trụ 99 Bàu Năng-C tuyến 474TN	Trạm 400kVA trụ 99 Bàu Năng-C tuyến 474TN	Thay trụ, xà, giá đỡ MBA, FCO, LA, thùng cầu dao tổng, cáp lực, thùng công tơ tại trạm 400kVA trụ 99 Bàu Năng-C tuyến 474TN	Sửa chữa lớn	10	Khu phố Ninh Hiệp, Ninh Phú phường Ninh Thạnh	Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 400kVA trụ 99 Bàu Năng-C tuyến 474TN	238	2,2993	0,0043	0,1192	0,0002	0,343	3.087	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
127	09-05-26	08h00	09-05-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 433/1 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	Từ trụ 433/12 đến trụ 433/12/15P Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	Xây dựng mới nhánh rẽ trung áp từ trụ 433/12 đến trụ 433/12/15P, xây dựng mới trạm 250kVA tại trụ 433/12/15P Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	Đầu tư xây dựng	12	Ấp B4 xã Lộc Ninh	Cắt 3 LBFCO trụ 433/1 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	284	2,7437	0,0051	0,1423	0,0003	0,412	3.708	
128	09-05-26	07h30	09-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 54/45/10 tuyến 476TĐ	Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 54/45/10 tuyến 476TĐ	Nâng công suất Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 54/45/10 tuyến 476TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	3	Khu phố Cây Xoài phường Gò Dầu	Cắt FCO, tháo hotline Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 54/45/10 tuyến 476TĐ	50	0,4200	0,0008	0,0000	0,0000	0,059	500	
129	09-05-26	05h00	09-05-26	05h30	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 57 đến trụ 97 Phạm Văn Đồng tuyến 482TN	LBS trụ 59 Ao Hồ tuyến 471TN và LBS trụ 97 Phạm Văn Đồng tuyến 482TN	Chuyển điện khép vòng tuyến 471TN cấp điện cho tuyến 482TN đến trụ 97 Phạm Văn Đồng	Chuyển điện	70	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 59 Ao Hồ tuyến 471TN - Cắt LBS trụ 97 và DS trụ 96 Phạm Văn Đồng tuyến 482TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
130	09-05-26	17h30	09-05-26	18h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 57 đến trụ 97 Phạm Văn Đồng tuyến 482TN	LBS trụ 59 Ao Hồ tuyến 471TN và LBS trụ 97 Phạm Văn Đồng tuyến 482TN	Chuyển điện khép vòng tuyến 482TN cấp điện cho tuyến 471TN đến trụ 59 Ao Hồ	Chuyển điện	0	Không mất điện	- Đóng DS trụ 96 và LBS trụ 97 Phạm Văn Đồng tuyến 482TN - Cắt LBS trụ 59 Ao Hồ tuyến 471TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
131	09-05-26	05h30	09-05-26	06h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 146/1 Phạm Hùng tuyến 482TN đến trụ 82A Tôn Đức Thắng tuyến 477LH	LBS trụ 82A Long Chí tuyến 477LH và LBS trụ 146/1 Long Thành Trung tuyến 482TN	Chuyển điện khép vòng tuyến 477LH cấp điện cho tuyến 482TN đến trụ 146/1 Long Thanh Trung	Chuyển điện	21	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 82A Long Chí tuyến 477LH - Cắt LBS trụ 146/1 Long Thành Trung tuyến 482TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
132	09-05-26	18h00	09-05-26	18h30	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 146/1 Phạm Hùng tuyến 482TN đến trụ 82A Tôn Đức Thắng tuyến 477LH	LBS trụ 82A Long Chí tuyến 477LH và LBS trụ 146/1 Long Thành Trung tuyến 482TN	Chuyển điện khép vòng tuyến 482TN cấp điện cho tuyến 477LH đến trụ 82A Long Chí	Chuyển điện	0	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 146/1 Long Thành Trung tuyến 482TN - Cắt LBS trụ 82A Long Chí tuyến 477LH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
133	09-05-26	07h00	09-05-26	07h30	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 26/2 đến trụ 26/7 Hùng Vương tuyến 482TN	3LBFCO trụ 26/2 Hùng Vương tuyến 476TN và 3LBFCO trụ 26/7 Hùng Vương tuyến 482TN	Chuyển điện tuyến 476TN cấp điện cho tuyến 482TN đến trụ 26/7 Hùng Vương	Chuyển điện	14	Trạm chuyên dùng UBND phường Long Hoa	- Cắt 3LBFCO trụ 26/2 Hùng Vương tuyến 476TN - Đóng 3LBFCO trụ 26/7 Hùng Vương tuyến 482TN	9	0,0096	0,0002	0,0005	0,0000	0,262	262	
134	09-05-26	17h00	09-05-26	17h30	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 26/2 đến trụ 26/7 Hùng Vương tuyến 482TN	3LBFCO trụ 26/2 Hùng Vương tuyến 476TN và 3LBFCO trụ 26/7 Hùng Vương tuyến 482TN	Chuyển điện tuyến 476TN cấp điện cho tuyến 482TN đến trụ 26/7 Hùng Vương	Chuyển điện	14	Trạm chuyên dùng UBND phường Long Hoa	- Cắt 3LBFCO trụ 26/7 Hùng Vương tuyến 482TN - Đóng 3LBFCO trụ 26/2 Hùng Vương tuyến 476TN	9	0,0096	0,0002	0,0005	0,0000	0,262	262	
135	09-05-26	07h30	09-05-26	08h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	DS trụ 115 Lý Thường Kiệt tuyến 482TN	DS trụ 115 Lý Thường Kiệt tuyến 482TN	Cắt DS trụ 115 Lý Thường Kiệt tuyến 482TN	Cô lập phân đoạn	21	Khu phố Long Thới phường Long Thành Trung.	- Cắt Rec trụ 90A Hiệp Ninh tuyến 482TN - Cắt DS trụ 115 Lý Thường Kiệt tuyến 482TN - Đóng LBS trụ 147 Bệnh viện Hòa Thành tuyến 482TN	1618	1,7314	0,0289	0,0901	0,0015	0,393	393	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
136	09-05-26	16h30	09-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	DS trụ 115 Lý Thường Kiệt tuyến 482TN	DS trụ 115 Lý Thường Kiệt tuyến 482TN	Đóng DS trụ 115 Lý Thường Kiệt tuyến 482TN	Tái lập phân đoạn	21	Khu phố Long Thới phường Long Thành Trung.	- Cắt LBS trụ 147 Bệnh viện Hòa Thành tuyến 482TN - Đóng DS trụ 115 Lý Thường Kiệt tuyến 482TN - Đóng Rec trụ 90A Hiệp Ninh tuyến 482TN	1618	1,7314	0,0289	0,0901	0,0015	0,393	393	
137	09-05-26	07h30	09-05-26	08h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	3LTD trụ 113/1T Lý Thường Kiệt tuyến 476TN	3LTD trụ 113/1T Lý Thường Kiệt tuyến 476TN	Cắt 3LTD trụ 113/1T Lý Thường Kiệt tuyến 476TN	Cô lập phân đoạn	28	Không mất điện	- Cắt Rec trụ 90B Cửa số 2 tuyến 476TN - Cắt 3LTD trụ 113/1T Lý Thường Kiệt tuyến 476TN - Đóng LBS trụ 28/5 Long Thành Bắc tuyến 471LH	3316	3,5484	0,0591	0,1846	0,0031	0,524	524	
138	09-05-26	16h30	09-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	3LTD trụ 113/1T Lý Thường Kiệt tuyến 476TN	3LTD trụ 113/1T Lý Thường Kiệt tuyến 476TN	Đóng 3LTD trụ 113/1T Lý Thường Kiệt tuyến 476TN	Tái lập phân đoạn	28	Không mất điện	- Cắt LBS trụ 28/5 Long Thành Bắc tuyến 471LH - Cắt 3LTD trụ 113/1T Lý Thường Kiệt tuyến 476TN - Đóng Rec trụ 90B Cửa số 2 tuyến 476TN	3316	3,5484	0,0591	0,1846	0,0031	0,524	524	
139	09-05-26	07h30	09-05-26	08h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 1 đến trụ 16 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	3LBFCO trụ 4/1P Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN và 3LBFCO trụ 16 Nguyễn Chí Thanh tuyến 477LH	Chuyển điện tuyến 477LH cấp điện cho tuyến 476TN đến trụ 4/1P Nguyễn Chí Thanh	Chuyển điện	0	Khu phố Long Thời phường Long Hoa	- Cắt 3LBFCO trụ 4/1P Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN - Đóng 3LBFCO trụ 16 Nguyễn Chí Thanh tuyến 477LH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
140	09-05-26	07h30	09-05-26	16h30	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 90A, 90B đến trụ 114 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN, 475TN	Từ trụ 90A, 90B đến trụ 114 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN, 475TN	Dựng trụ 14m, thay dây cáp bọc, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 90A, 90B đến trụ 114 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN, 475TN	Sửa chữa lớn 2026	35	Khu phố Hiệp Định, Hiệp An, Hiệp Long phường Thanh Điền	- Cắt Rec trụ 90A Hiệp Ninh tuyến 482TN - Cắt DS trụ 89 Lý Thường Kiệt tuyến 482TN - Cắt Rec trụ 90B Cửa số 2 tuyến 476TN - Cắt DS trụ 89 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN - Cắt DS trụ 53 Âu Cơ tuyến 471TN - Cắt DS trụ 115 Lý Thường Kiệt tuyến 482TN - Cắt 3LTD trụ 113/1T Lý Thường Kiệt tuyến 476TN	484	4,1433	0,0086	0,2155	0,0004	0,655	5.236	
141	09-05-26	08h00	09-05-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên, Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 30/18B Chợ Cũ tuyến 477TBI	Từ trụ 30/18B/1 đến trụ 30/18B/13 tuyến 477TBI	Trồng trụ xen lưới, thay dây trung áp từ trụ 30/18B/1 đến trụ 30/18B/13 tuyến 477TBI	Sửa chữa lớn	5	Ấp 6 xã Tân Biên	Cắt LBFCO trụ 30/18B và tháo hotline trụ 30/18B Chợ Cũ tuyến 477TBI	278	3,6019	0,0067	0,1393	0,0003	0,041	365	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
142	09-05-26	08h00	09-05-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên, Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 83/1 Chợ Cũ tuyến 474TBI	Từ trụ 83/1 đến trụ 83/8 tuyến 474TBI	Trồng trụ xen lưới, thay dây trung áp từ trụ 83/1 đến trụ 83/8 tuyến 474TBI	Sửa chữa lớn	5	Ấp Thạnh Nam xã Tân Biên	Cắt LBFCO trụ 83/1 và tháo hotline trụ 83 Chợ Cũ tuyến 474TBI	197	2,5524	0,0047	0,0987	0,0002	0,041	365	
143	09-05-26	07h00	09-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 472SN, 474SN, 476SN, 475SN, 477SN, 479SN	Từ tủ hợp bộ MC 472SN, 474SN, 476SN, 475SN, 477SN, 479SN	- Thay ống bảo vệ cáp ngầm tuyến 472SN, 474SN, 476SN, 475SN, 477SN, 479SN - Thí nghiệm cáp ngầm tuyến 472SN, 474SN, 476SN, 475SN, 477SN, 479SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì cáp ngầm	700	Xã Tân Hòa	- Cắt MC 472SN, 474SN, 476SN, 475SN, 477SN, 479SN và đóng DTĐ 472-76SN, 474-76SN, 476-76SN, 475-76SN, 477-76SN, 479-76SN	7822	83,2128	0,1387	4,3539	0,0073	8,001	80.010	
144	09-05-26	07h00	09-05-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty 19-5	Đường dây 22kV trụ 80/13 Cách Mạng Tháng Tám tuyến 481TN, tuyến 472TN	Từ trụ 80/13 đến trụ 80/80 đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 481TN, 472TN	Trồng trụ 18m, sang lưới lắp trạm biến áp từ trụ 80/13 đến trụ 80/80 đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 481TN, 472TN	Công trình nâng cấp lưới điện đường Cách Mạng Tháng Tám	120	Khu phố1,2, 3,4 7, 8, 10, 11, 12, 13, 14, Hiệp Thạnh, Hiệp Bình phường Tân Ninh	- Cắt LBS và đóng DTĐ ngăn lộ LBS 03 tủ RMU 17 Đài Truyền Hình tuyến 481TN - Cắt LBS nhà Điều Hành trụ 80/47 tuyến 481TN - Cắt DS trụ 80/46 Cách Mạng Tháng Tám tuyến 481TN - Cắt LBS+3LTD trụ 41/1 Bọng Dầu tuyến 472TN - Cắt LBS+DS trụ 26/1, 26/2 Văn Thanh tuyến 481TN - Cắt LBS trụ 62 Chợ Bắp tuyến 472TN - Cắt LTD trụ 61 Huỳnh Tấn Phát tuyến 472TN	9635	95,3253	0,1589	5,3630	0,0089	0,000	0	
145	09-05-26	07h00	09-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	Công ty CP XD Thăng Long	Đường dây 22kV từ trụ 53 đến trụ 117 tuyến 473SD-477SD	Từ trụ 53 đến trụ 99 tuyến 473SD-477SD	Trồng trụ, lắp phụ kiện, thay dây trung áp, thu hồi vật tư từ trụ 53 đến trụ 99 tuyến 473SD-477SD	Sửa chữa lớn lưới điện trung áp	80	Xã Hòa Hội; Xã Ninh Điền (trừ ấp Trà Sim, ấp Gò Nổi)	- Cắt MC 473SD và đóng DTĐ 473-76SD; Cắt MC 477SD và đóng DTĐ 477-76SD; Cắt MC 474SD và đóng DTĐ 474-76SD trạm 110/22kV Suối Dộp. - Cắt Recloser Cao Xá, DS pha trụ 50 tuyến 473SD. - Cắt 3 LTD trụ 14 tuyến 473SD-478SD. - Cắt 3 LTD trụ 128/98/1 tuyến 476SD-477SD	13801	137,7620	0,2296	7,6819	0,0128	2,743	27.432	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
146	09-05-26	08h00	09-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	Công ty CP XD Thăng Long	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 130/1B đến trụ 130/15 tuyến 471SD	ừ trụ 130/1B đến trụ 130/15 tuyến 471SD	Trồng trụ, lắp phụ kiện, thay dây trung áp, thu hồi vật tư từ trụ 130/1B đến trụ 130/15 tuyến 471SD	Sửa chữa lớn lưới điện trung áp	3	Ấp Tua Hai xã Châu Thành	Cắt 1 LBFCO trụ 130/1B; Cắt CB, 3 FCO trạm biến áp 3x25 trụ 130/1B/1 Cơ sở xay sát Thiện; Tháo 4 hotline trụ 130; Cắt CB trạm biến áp 250kVA trụ 132 Tua Hai 9 tuyến 471SD	263	2,3627	0,0044	0,1318	0,0002	0,103	926	
147	09-05-26	08h00	09-05-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 160kVA trụ 132/39/3 Công Ty Cổ Phần Nông Nghiệp Đại Thành tuyến 477SD	Trạm biến áp 160kVA trụ 132/39/3 Công Ty Cổ Phần Nông Nghiệp Đại Thành tuyến 477SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp 160kVA trụ 132/39/3 Công Ty Cổ Phần Nông Nghiệp Đại Thành tuyến 477SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Khách hàng: Công Ty Cổ Phần Nông Nghiệp Đại Thành	Cắt CB, 3 FCO và tháo 3 hotline trạm 160kVA trụ 132/39/3 Công Ty Cổ Phần Nông Nghiệp Đại Thành tuyến 477SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,034	120	
148	09-05-26	08h00	09-05-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 75kVA trụ 132/9 Hòa Hội-1 tuyến 477SD	Trạm biến áp 75kVA trụ 132/9 Hòa Hội-1 tuyến 477SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp 75kVA trụ 132/9 Hòa Hội-1 tuyến 477SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Ấp Bắc Bến Sỏi xã Ninh Điền	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 132/9 Hòa Hội-1 tuyến 477SD	97	0,3389	0,0016	0,0189	0,0001	0,011	40	
149	09-05-26	08h00	09-05-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA trụ 132/55 Hòa Hội-B tuyến 477SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 132/55 Hòa Hội-B tuyến 477SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp 25kVA trụ 132/55 Hòa Hội-B tuyến 477SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Ấp Bưng Rò xã Hòa Hội	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 132/55 Hòa Hội-B tuyến 477SD	25	0,0873	0,0004	0,0049	0,0000	0,011	40	
150	09-05-26	08h00	09-05-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA trụ 132/80 Hòa Hội-C tuyến 477SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 132/80 Hòa Hội-C tuyến 477SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp 50kVA trụ 132/80 Hòa Hội-C tuyến 477SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Ấp Bưng Rò xã Hòa Hội	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 132/80 Hòa Hội-C tuyến 477SD	72	0,2515	0,0012	0,0140	0,0001	0,011	40	
151	09-05-26	13h30	09-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA trụ 132/95 Hòa Hội-F tuyến 477SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 132/95 Hòa Hội-F tuyến 477SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp 50kVA trụ 132/95 Hòa Hội-F tuyến 477SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Ấp Bưng Rò xã Hòa Hội	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 132/95 Hòa Hội-F tuyến 477SD	42	0,1467	0,0007	0,0082	0,0000	0,011	40	
152	09-05-26	13h30	09-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA trụ 132/102/17 Hòa Hội-E tuyến 477SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 132/102/17 Hòa Hội-E tuyến 477SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp 25kVA trụ 132/102/17 Hòa Hội-E tuyến 477SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Ấp Hòa An xã Hòa Hội	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 132/102/17 Hòa Hội-E tuyến 477SD	32	0,1118	0,0005	0,0062	0,0000	0,011	40	
153	09-05-26	13h30	09-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA trụ 132/102/21 Hòa Hội-G tuyến 477SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 132/102/21 Hòa Hội-G tuyến 477SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp 25kVA trụ 132/102/21 Hòa Hội-G tuyến 477SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Ấp Hòa An xã Hòa Hội	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 132/102/21 Hòa Hội-G tuyến 477SD	21	0,0734	0,0003	0,0041	0,0000	0,011	40	
154	10-05-26	08h00	10-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 1000kVA trụ N25/1 Công ty TNHH Huvis Water VN tuyến 471BC	Trạm 1000kVA trụ N25/1 Công ty TNHH Huvis Water VN tuyến 471BC	Thay công tơ và 3 CT trung áp định kỳ trạm 1000kVA trụ N25/1 Công ty TNHH Huvis Water VN tuyến 471BC	Thay công tơ, thay CT định kỳ	10	Công ty TNHH Dịch vụ xử lý nước Geumhwa Việt Nam	Cắt CB và 3LBFCO trụ N25/1 và tháo 3 hotline trụ N25 trạm 1000kVA Công ty TNHH Huvis Water VN tuyến 471BC	1	0,0129	0,0000	0,0005	0,0000	0,343	3.087	
155	10-05-26	08h00	10-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 1500kVA trụ N12/1 Công ty TNHH Huvis Water VN tuyến 471BC	Trạm 1500kVA trụ N12/1 Công ty TNHH Huvis Water VN tuyến 471BC	Thay công tơ và 3 CT trung áp định kỳ trạm 1500kVA trụ N12/1 Công ty TNHH Huvis Water VN tuyến 471BC	Thay công tơ, thay CT định kỳ	14	Công ty TNHH Dịch vụ xử lý nước Geumhwa Việt Nam	Cắt CB và 3LBFCO trụ N12/1 và tháo 3 hotline trụ N12 trạm 1000kVA Công ty TNHH Huvis Water VN tuyến 471BC	1	0,0129	0,0000	0,0005	0,0000	0,480	4.321	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
156	10-05-26	08h00	10-05-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Ngân Anh	Đường dây 22kV từ trụ 143 Truông Mít tuyến 471TĐ	Từ trụ 189B đến trụ 189B/1 Thạnh Đức - Truông Mít tuyến 471TĐ	Xây dựng mới nhánh rẽ trung áp đấu nối trụ 189B và lắp trạm 250kVA trụ 189B/1 Thạnh Đức - Truông Mít tuyến 471TĐ	Đầu tư xây dựng	80	Ấp 1, Thuận Bình, Thuận An, Thuận Tân xã Truông Mít	Cắt LBS trụ 143 và DS trụ 144 Truông Mít tuyến 471TĐ	5170	49,9472	0,0925	2,5900	0,0048	2,744	24.696	
157	10-05-26	07h30	10-05-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 22kV trụ 22/6D/1 Công ty TNHH LI-YUEN GARMENT tuyến 471KCNTB	Trụ 22/6D/1 Công ty TNHH LI-YUEN GARMENT tuyến 471KCNTB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay CT)	Thay định kỳ	12	Công ty TNHH LI-YUEN GARMENT	Cắt 3LBFCO trụ 22/6D Công ty TNHH LI-YUEN GARMENT tuyến 471KCNTB	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,434	4.127	
158	10-05-26	07h30	10-05-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 250kVA trụ 12 Công ty TNHH May mặc LangHam tuyến 472KCNTB	Trụ 12 Công ty TNHH May mặc LangHam tuyến 472KCNTB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay VT)	Thay định kỳ	6	Công ty TNHH May mặc LangHam	Cắt 3FCO và tháo 3 hotline trạm 250kVA trụ 12 Công ty TNHH May mặc LangHam tuyến 472KCNTB	1	0,0095	0,0000	0,0005	0,0000	0,217	2.063	
159	10-05-26	07h30	10-05-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 22kV trụ 2/5/2/1 Công ty TNHH PARK CORP. (Việt Nam) tuyến 474KCNTB	Trụ 2/5/2/1 Công ty TNHH PARK CORP. (Việt Nam) tuyến 474KCNTB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay VT)	Thay định kỳ	15	Công ty TNHH PARK CORP. (Việt Nam)	Cắt 3LBFCO trụ 2/5/2 Công ty TNHH PARK CORP. (Việt Nam) tuyến 474KCNTB	1	0,0095	0,0000	0,0005	0,0000	0,543	5.158	
160	10-05-26	07h30	10-05-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 22kV trụ 22/3B Công ty TNHH MTV Dệt may Việt Nam tuyến 471KCNTB	Trụ 22/3B/1 Công ty TNHH MTV Dệt may Việt Nam tuyến 471KCNTB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay VT, công tơ)	Thay định kỳ	12	Công ty TNHH MTV Dệt may Việt Nam	Cắt 3LBFCO trụ 22/3B Công ty TNHH MTV Dệt may Việt Nam tuyến 471KCNTB	1	0,0095	0,0000	0,0005	0,0000	0,434	4.127	
161	10-05-26	07h30	10-05-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	Công ty TNHH Bước Tiến	Đường dây 22kV 2 mạch từ trụ 5 đến trụ 15 tuyến 476KCNTB, 478KCNTB	Từ trụ 5 đến trụ 15 tuyến 476KCNTB, 478KCNTB	Dựng trụ, lắp phụ liện, sang lưới và thu hồi trụ cũ	Theo đăng ký công tác Công ty TNHH Bước Tiến	200	Khu Chế xuất Linh Trung, khu phố Suối Sâu phường An Tịnh	- Cắt MC 476 và đóng DTĐ 476-76KCNTB trạm 110kV KCN Trảng Bàng - Cắt DS trụ 10 tuyến 476KCNTB, 473KCNTB (đang cắt) - Cắt MC 478 và đóng DTĐ 478-76KCNTB trạm 110kV KCN Trảng Bàng - Cắt DS trụ 10 tuyến 476KCNTB, 472KCNTB (đang cắt)	151	1,4366	0,0025	0,0790	0,0001	7,240	68.780	
162	11-05-26	08h00	11-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 221/39/5B đến trụ 221/39/5B/15 Gò Mồ Côi tuyến 476BC	Từ trụ 221/39/5B đến trụ 221/39/5B/15 nhánh rẽ 12,7kV Gò Mồ Côi tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 221/39/5B đến trụ 221/39/5B/15 Gò Mồ Côi tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
163	11-05-26	08h00	11-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/142/33/1 đến trụ 53/142/33/25 Phước Hưng T25 tuyến 480BC	Từ trụ 53/142/33/1 đến trụ 53/142/33/25 nhánh rẽ 12,7kV Phước Hưng T25 tuyến 480BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 53/142/33/1 đến trụ 53/142/33/25 Phước Hưng T25 tuyến 480BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
164	11-05-26	08h00	11-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/142/33/31P/1 đến trụ 53/142/33/31P/11 Phước Dân 2 tuyến 480BC	Từ trụ 53/142/33/31P/1 đến trụ 53/142/33/31P/11 nhánh rẽ 12,7kV Phước Dân 2 tuyến 480BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 53/142/33/31P/1 đến trụ 53/142/33/31P/11 Phước Dân 2 tuyến 480BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
165	11-05-26	08h00	11-05-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Ngân Anh	Trạm 250kVA trụ 433/12 Ấp BII-B tuyến 475TĐ	Từ trụ 433/12/3T đến 433/12/3T/4p, từ trụ 433/12/9T đến 433/12/9T/10, từ trụ 433/12/9T/1/2p đến 433/12/9T/1/8t Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	Xây dựng mới lưới hạ áp độc lập từ trụ 433/12/3T đến 433/12/3T/4p, từ trụ 433/12/9T đến 433/12/9T/10, từ trụ 433/12/9T/1/2p đến 433/12/9T/1/8t Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	Đầu tư xây dựng	6	Ấp B4 xã Lộc Ninh	Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 250kVA trụ 433/12 Ấp BII-B tuyến 475TĐ	176	1,7003	0,0031	0,0882	0,0002	0,206	1.854	
166	11-05-26	08h00	11-05-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Ngân Anh	Trạm 250kVA trụ 243 Phước Hòa-B tuyến 477HT	Từ trụ 243 đến 243/1/6 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Xây dựng mới lưới hạ áp độc lập 3 pha từ trụ 243 đến 243/1/6 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Đầu tư xây dựng	6	Ấp Tân Định 1, Phước Hòa xã Dương Minh Châu.	Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 250kVA trụ 243 Phước Hòa-B tuyến 477HT	246	2,3766	0,0044	0,1232	0,0002	0,206	1.854	
167	11-05-26	07h30	11-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 42 đến trụ 42/21 tuyến 471PĐC	Đường dây 22kV từ trụ 42 đến trụ 42/21 tuyến 471PĐC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 42 đến trụ 42/21, từ trụ 42/4N đến trụ 42/4N/18, từ trụ 42/4N đến trụ 42/4N/14/8, từ trụ 42/4N/10 đến trụ 42/4N/10/8 tuyến 471PĐC	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
168	11-05-26	07h30	11-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ trung áp 1 pha đấu nối trụ 42/65/94/11 tuyến 471PĐC	Nhánh rẽ trung áp 1 pha đấu nối trụ 42/65/94/11 tuyến 471PĐC	Cải tạo nâng cấp Nhánh rẽ trung áp 1 pha đấu nối trụ 42/65/94/11 tuyến 471PĐC lên 3 pha	Đầu tư xây dựng 2026	10	Ấp Phước Tây xã Phước Thạnh	Cắt LBFCO trụ 42/65/94/28 tuyến 472TĐ	538	4,5194	0,0089	0,0008	0,0000	0,198	1.680	
169	11-05-26	08h00	11-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 60B đến trụ 96 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Từ trụ 60B đến trụ 96 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 60B đến trụ 96 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
170	11-05-26	08h00	11-05-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên, Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 159B/1 Ấp Mới tuyến 474TBI	Từ trụ 159B/34 đến trụ 159B/34/11 tuyến 474TBI	Trồng trụ xen lưới, thay dây trung áp trụ 159B/34 đến trụ 159B/34/11 tuyến 474TBI	Sửa chữa lớn	8	Ấp Mới xã Thạnh Bình	Cắt LBFCO trụ 159B/1 Ấp Mới tuyến 474TBI	352	4,5607	0,0084	0,1763	0,0003	0,065	583	
171	11-05-26	08h00	11-05-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên, Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 181B/1 xã Mỏ Công tuyến 474TBI	Từ trụ 181B đến trụ 181B/11 tuyến 474TBI	Trồng trụ xen lưới, thay dây trung áp trụ 181B đến trụ 181B/11 tuyến 474TBI	Sửa chữa lớn	6	Ấp 1 xã Trà Vong	Cắt LBFCO trụ 181B/1 và tháo hotline trụ 181B xã Mỏ Công tuyến 474TBI	287	3,7185	0,0069	0,1438	0,0003	0,049	437	
172	11-05-26	08h00	11-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 173/194/89 Suối Bà Chiêm 19 tuyến 474SN	Trạm 50kVA trụ 173/194/89 Suối Bà Chiêm 19 tuyến 474SN	Bảo trì trạm, thí nghiệm CBM trạm 50kVA trụ 173/194/89 Suối Bà Chiêm 19 tuyến 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	3	Ấp Suối Bà Chiêm xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 173/194/89 Suối Bà Chiêm 19 tuyến 474SN	25	0,2394	0,0004	0,0125	0,0000	0,034	309	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
173	11-05-26	08h00	11-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 173/194/104 Suối Bà Chiêm 16 tuyến 474SN	Trạm 25kVA trụ 173/194/104 Suối Bà Chiêm 16 tuyến 474SN	Bảo trì trạm, thí nghiệm CBM trạm 25kVA trụ 173/194/104 tuyến 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	3	Ấp Suối Bà Chiêm xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 173/194/104 Suối Bà Chiêm 16 tuyến 474SN	90	0,8617	0,0016	0,0451	0,0001	0,034	309	
174	11-05-26	08h00	11-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 173/194/108/24 Suối Bà Chiêm 3 tuyến 474SN	Trạm 50kVA trụ 173/194/108/24 Suối Bà Chiêm 3 tuyến 474SN	Bảo trì trạm, thí nghiệm CBM trạm 50kVA trụ 173/194/108/24 tuyến 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	3	Ấp Suối Bà Chiêm xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 173/194/108/24 Suối Bà Chiêm 3 tuyến 474SN	27	0,2585	0,0005	0,0135	0,0000	0,034	309	
175	11-05-26	08h00	11-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 37,5kVA trụ 173/194/108/32 Suối Bà Chiêm 5 tuyến 474SN	Trạm 37,5kVA trụ 173/194/108/32 Suối Bà Chiêm 5 tuyến 474SN	Bảo trì trạm, thí nghiệm CBM trạm 37,5kVA trụ 173/194/108/32 tuyến 474SN	Phát quang hành lang lưới điện	3	Ấp Suối Bà Chiêm xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 37,5kVA trụ 173/194/108/32 Suối Bà Chiêm 5 tuyến 474SN	32	0,3064	0,0006	0,0160	0,0000	0,034	0	
176	11-05-26	08h00	11-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 173/194/108/59 Suối Bà Chiêm 1 tuyến 474SN	Trạm 25kVA trụ 173/194/108/59 Suối Bà Chiêm 1 tuyến 474SN	Bảo trì trạm, thí nghiệm CBM trạm 25kVA trụ 173/194/108/59 tuyến 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	3	Ấp Suối Bà Chiêm xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 173/194/108/59 Suối Bà Chiêm 1 tuyến 474SN	83	0,7947	0,0015	0,0416	0,0001	0,034	309	
177	11-05-26	08h00	11-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 173/194/108/59/9 Bắc Suối Bà Chiêm tuyến 474SN	Trạm 25kVA trụ 173/194/108/59/9 Bắc Suối Bà Chiêm tuyến 474SN	Bảo trì trạm, thí nghiệm CBM trạm 25kVA trụ 173/194/108/59/9 tuyến 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	3	Ấp Suối Bà Chiêm xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 173/194/108/59/9 Bắc Suối Bà Chiêm tuyến 474SN	91	0,8713	0,0016	0,0456	0,0001	0,034	309	
178	11-05-26	08h00	11-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 37,5kVA trụ 173/194/108/59/17 Ấp Suối Bà Chiêm tuyến 474SN	Trạm 37,5kVA trụ 173/194/108/59/17 Ấp Suối Bà Chiêm tuyến 474SN	Bảo trì trạm, thí nghiệm CBM trạm 37,5kVA trụ 173/194/108/59/17 tuyến 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	3	Ấp Suối Bà Chiêm xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 37,5kVA trụ 173/194/108/59/17 Ấp Suối Bà Chiêm tuyến 474SN	63	0,6032	0,0011	0,0316	0,0001	0,034	309	
179	11-05-26	08h00	11-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 173/194/112 Suối Bà Chiêm 15 tuyến 474SN	Trạm 25kVA trụ 173/194/112 Suối Bà Chiêm 15 tuyến 474SN	Bảo trì trạm, thí nghiệm CBM trạm 25kVA trụ 173/194/112 tuyến 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	3	Ấp Suối Bà Chiêm xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 173/194/112 Suối Bà Chiêm 15 tuyến 474SN	40	0,3830	0,0007	0,0200	0,0000	0,034	309	
180	11-05-26	08h00	11-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 2x25kVA trụ 173/194/119 Suối Bà Chiêm 8 tuyến 474SN	Trạm 2x25kVA trụ 173/194/119 Suối Bà Chiêm 8 tuyến 474SN	Bảo trì trạm, thí nghiệm CBM trạm 2x25kVA trụ 173/194/119 tuyến 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	3	Ấp Suối Bà Chiêm xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 2x25kVA trụ 173/194/119 Suối Bà Chiêm 8 tuyến 474SN	40	0,3830	0,0007	0,0200	0,0000	0,034	309	
181	11-05-26	08h00	11-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 173/194/129 Suối Bà Chiêm 13 tuyến 474SN	Trạm 50kVA trụ 173/194/129 Suối Bà Chiêm 13 tuyến 474SN	Bảo trì trạm, thí nghiệm CBM trạm 50kVA trụ 173/194/129 tuyến 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	3	Ấp Suối Bà Chiêm xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 173/194/129 Suối Bà Chiêm 13 tuyến 474SN	40	0,3830	0,0007	0,0200	0,0000	0,034	309	
182	11-05-26	08h00	11-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 173/194/134 Suối Bà Chiêm 10 tuyến 474SN	Trạm 50kVA trụ 173/194/134 Suối Bà Chiêm 10 tuyến 474SN	Bảo trì trạm, thí nghiệm CBM trạm 50kVA trụ 173/194/134 tuyến 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	3	Ấp Suối Bà Chiêm xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 173/194/134 Suối Bà Chiêm 10 tuyến 474SN	8	0,0766	0,0001	0,0040	0,0000	0,034	309	
183	11-05-26	08h00	11-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 173/194/140 Suối Bà Chiêm 4 tuyến 474SN	Trạm 50kVA trụ 173/194/140 Suối Bà Chiêm 4 tuyến 474SN	Bảo trì trạm, thí nghiệm CBM trạm 50kVA trụ 173/194/140 tuyến 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	3	Ấp Suối Bà Chiêm xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 173/194/140 Suối Bà Chiêm 4 tuyến 474SN	36	0,3447	0,0006	0,0180	0,0000	0,034	309	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
184	11-05-26	08h00	11-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 173/194/140/11 Suối Bà Chiêm 14 tuyến 474SN	Trạm 50kVA trụ 173/194/140/11 Suối Bà Chiêm 14 tuyến 474SN	Bảo trì trạm, thí nghiệm CBM trạm 50kVA trụ 173/194/140/11 tuyến 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	3	Ấp Suối Bà Chiêm xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 173/194/140/11 Suối Bà Chiêm 14 tuyến 474SN	62	0,5936	0,0011	0,0311	0,0001	0,034	309	
185	11-05-26	08h00	11-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV An Điền 2 từ trụ 115/1 đến trụ 115/15 tuyến 476SD	Từ trụ 115 đến trụ 115/15 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 115/1 đến trụ 115/15 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
186	11-05-26	08h00	11-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV An Điền 1 từ trụ 108/1 đến trụ 108/8P tuyến 476SD	Từ trụ 108 đến trụ 108/8P tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 108/1 đến trụ 108/8P tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
187	11-05-26	08h00	11-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV Tràng Thọ từ trụ 118/1 đến trụ 118/13 tuyến 476SD	Từ trụ 118 đến trụ 118/13 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 118/1 đến trụ 118/13 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
188	11-05-26	08h00	11-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV Bảy Viễn từ trụ 164/16/1 đến trụ 164/16/23 tuyến 476SD	Từ trụ 164/16 đến trụ 164/16/23 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 164/16/1 đến trụ 164/16/23 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
189	11-05-26	08h00	11-05-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 3x25kVA trụ 137/1 Cơ sở Vật liệu xây dựng Nam Hưng tuyến 473TB	Trụ 137/1 Cơ sở Vật liệu xây dựng Nam Hưng tuyến 473TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay TI)	Thay định kỳ	2	Cơ sở Vật liệu xây dựng Nam Hưng	Cắt CB và 3FCO trạm 3x25kVA trụ 137/1 Cơ sở Vật liệu xây dựng Nam Hưng tuyến 473TB	1	0,0091	0,0000	0,0005	0,0000	0,072	652	
190	11-05-26	08h00	11-05-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 630kVA trụ 102B/1 Cơ sở Sản xuất Kinh doanh Trọng Tín tuyến 477TB	Trụ 102B/1 Cơ sở Sản xuất Kinh doanh Trọng Tín tuyến 477TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay TI)	Thay định kỳ	12	Cơ sở Sản xuất Kinh doanh Trọng Tín	Cắt CB và 3FCO trạm 630kVA trụ 102B/1 Cơ sở Sản xuất Kinh doanh Trọng Tín tuyến 477TB	1	0,0091	0,0000	0,0005	0,0000	0,434	3.910	
191	12-05-26	08h00	12-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 104/1/23 đến trụ 104/1/23/20 Đồng Dúi 1 tuyến 479BC	Từ trụ 104/1/23 đến trụ 104/1/23/20 nhánh rẽ 12,7kV Đồng Dúi 1 tuyến 479BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 104/1/23 đến trụ 104/1/23/20 Đồng Dúi 1 tuyến 479BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
192	12-05-26	08h00	12-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 104/1/25 đến trụ 104/1/25B/15 Đồng Dúi 1 tuyến 479BC	Từ trụ 104/1/25 đến trụ 104/1/25B/15 nhánh rẽ 12,7kV Đồng Dúi 1 tuyến 479BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 104/1/25 đến trụ 104/1/25B/15 Đồng Dúi 1 tuyến 479BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
193	12-05-26	08h00	12-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 104/27B/1 đến trụ 104/1/27B/2/14T Thị Trấn 7 tuyến 479BC	Từ trụ 104/27B/1 đến trụ 104/1/27B/2/14T nhánh rẽ 22kV Thị Trấn 7 tuyến 479BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 104/27B/1 đến trụ 104/1/27B/2/14T Thị Trấn 7 tuyến 479BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
194	12-05-26	08h00	12-05-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 118/138/14/56/1 Bến Lầy 2 tuyến 475TĐ	Từ trụ 118/138/14/56/7 đến trụ 118/138/14/56/7/9 Bến Lầy 2 tuyến 475TĐ	Nâng cấp nhánh rẽ trung áp từ trụ 118/138/14/56/7 đến trụ 118/138/14/56/7/9 Bến Lầy 2 tuyến 475TĐ	Đầu tư xây dựng	10	Ấp 1 xã Lộc Ninh	Cắt LBFCO trụ 118/138/14/56/1 Bến Lầy 2 tuyến 475TĐ	70	0,6763	0,0013	0,0351	0,0001	0,114	1.026	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
195	12-05-26	07h30	12-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ trung áp 1 pha đấu nối trụ 126/25B tuyến 472TĐ	Nhánh rẽ trung áp 1 pha đấu nối trụ 126/25B tuyến 472TĐ	Cải tạo nâng cấp Nhánh rẽ trung áp 1 pha đấu nối trụ 126/25B tuyến 472TĐ lên 3 pha, Trạm 250kVA trụ 126/32, 126/37 tuyến 472TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	12	Ấp Xóm Mía xã Phước Thạnh	Cắt 03LBFCO trụ 126/1 tuyến 472TĐ	1962	16,4817	0,0323	0,0036	0,0000	0,238	2.020	
196	12-05-26	08h00	12-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 3x25kVA Lộ Bình Dương 5 trụ 71 Trần Phú tuyến 474TN	Trạm 3x25kVA Lộ Bình Dương 5 trụ 71 Trần Phú tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 3x25kVA Lộ Bình Dương 5 trụ 71 Trần Phú tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	2	Khu phố Long Khương phường Hòa Thành	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 3x25kVA Lộ Bình Dương 5 trụ 71 Trần Phú tuyến 474TN	43	0,3681	0,0008	0,0191	0,0000	0,039	314	
197	12-05-26	08h00	12-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 3x50kVA Trung Hòa Lộ L trụ 35 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trạm 3x50kVA Trung Hòa Lộ L trụ 35 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 3x50kVA Trung Hòa Lộ L trụ 35 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Trường Phước phường Long Hoa	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 3x50kVA Trung Hòa Lộ L trụ 35 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	139	1,1899	0,0025	0,0619	0,0001	0,079	628	
198	12-05-26	08h00	12-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 13/4/1/1 đến trụ 13/4/1/7 Ngô Quyền tuyến 474TN	Từ trụ 13/4/1/1 đến trụ 13/4/1/7 Ngô Quyền tuyến 474TN	Phát quang, căng dây chùng, sửa trụ nghiêng từ trụ 13/4/1/1 đến trụ 13/4/1/7 Ngô Quyền tuyến 474TN	Xử lý khiếm khuyết mùa khô 2026	6	Khu phố Long Hải phường Long Hoa	Cắt CB trạm 75kVA CNĐ Hòa Thành trụ 13/4/1 Ngô Quyền tuyến 474TN	52	0,4451	0,0009	0,0232	0,0000	0,060	484	
199	12-05-26	08h00	12-05-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 22kV trụ 124/1 Đồng Dài tuyến 476TH	Từ trụ 124/2 đến trụ 124/69 tuyến 476TH	Bảo trì trạm, xử lý khiếm khuyết từ trụ 124/2 đến trụ 124/69 tuyến 476TH	Sửa chữa thường xuyên	6	Ấp Đồng Dài xã Thạnh Bình	Cắt 3LBFCO trụ 124/1 Đồng Dài tuyến 476TH	339	4,3922	0,0081	0,1698	0,0003	0,084	758	
200	12-05-26	08h00	12-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x37.5 kVA trụ 89 tuyến 475TH.	Trạm 3x37.5 kVA trụ 89 tuyến 475TH.	Thay TI hạ thế định kỳ trạm 3x37.5 kVA trụ 89 tuyến 475TH.	Thay TI hạ thế định kỳ	3	Nguyễn Trọng Tài	Cắt 03 FCO trạm 3x37.5 kVA trụ 89 tuyến 475TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,034	309	
201	12-05-26	08h00	12-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 320 kVA trụ 131/78/71 tuyến 478SN	Trạm 320 kVA trụ 131/78/71 tuyến 478SN	Thay công tơ định kỳ trạm 320 kVA trụ 131/78/71 tuyến 478SN.	Thay công tơ định kỳ	8	CÔNG TY TNHH CHĂN NUÔI TAM HIỆP TÂY NINH	Cắt 03 FCO trạm 320 kVA trụ 131/78/71 tuyến 478SN.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,274	2.469	
202	12-05-26	08h00	12-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 560 kVA trụ 131/103 tuyến 478SN	Trạm 560 kVA trụ 131/103 tuyến 478SN	Thay công tơ định kỳ trạm 560 kVA trụ 131/103 tuyến 478SN.	Thay công tơ định kỳ	15	Công ty TNHH MTV Chăn nuôi Hương Lộc	Cắt 03 LBFCO trạm 560 kVA trụ 131/103 tuyến 478SN.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,514	4.630	
203	12-05-26	08h00	12-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x15 kVA trụ 164/1T tuyến 480SN.	Trạm 3x15 kVA trụ 164/1T tuyến 480SN.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x15 kVA trụ 164/1T tuyến 480SN.	Thay công tơ định kỳ	1	Trần Quốc Hải	Cắt 03 FCO trạm 3x15 kVA trụ 164/1T tuyến 480SN.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,034	309	
204	12-05-26	08h00	12-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x15 kVA trụ 112/11 tuyến 480TH.	Trạm 3x15 kVA trụ 112/11 tuyến 480TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x15 kVA trụ 112/11 tuyến 480TH.	Thay công tơ định kỳ	1	Mai Văn Hòa	Cắt 03 FCO trạm 3x15 kVA trụ 112/11 tuyến 480TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,034	309	
205	12-05-26	08h00	12-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x15 kVA trụ 4 tuyến 477TH.	Trạm 3x15 kVA trụ 4 tuyến 477TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x15 kVA trụ 4 tuyến 477TH.	Thay công tơ định kỳ	1	Mai Văn Hoàng	Cắt 03 FCO trạm 3x15 kVA trụ 4 tuyến 477TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,034	309	
206	12-05-26	08h00	12-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x25 kVA trụ 4B tuyến 477TH.	Trạm 3x25 kVA trụ 4B tuyến 477TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x25 kVA trụ 4B tuyến 477TH.	Thay công tơ định kỳ	2	Công ty cổ phần Thế giới Di động	Cắt 03 FCO trạm 3x25 kVA trụ 4B tuyến 477TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,069	617	
207	12-05-26	08h00	12-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x37.5 kVA trụ 92/17/1 tuyến 476TH.	Trạm 3x37.5 kVA trụ 92/17/1 tuyến 476TH.	Thay TI hạ thế định kỳ trạm 3x37.5 kVA trụ 92/17/1 tuyến 476TH.	Thay TI hạ thế định kỳ	3	Chi nhánh Công ty Cổ Phần Đăng kiểm Tây Ninh - Trung tâm Đăng kiểm xe Cơ giới số 3	Cắt 03 FCO trạm 3x37.5 kVA trụ 92/17/1 tuyến 476TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,103	926	
208	12-05-26	08h00	12-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 37.5 kVA trụ 92/66/22 tuyến 476TH.	Trạm 37.5 kVA trụ 92/66/22 tuyến 476TH.	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ trạm 37.5 kVA trụ 92/66/22 tuyến 476TH.	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ	2	Trương Văn Minh	Cắt 01 FCO trạm 37.5 kVA trụ 92/66/22 tuyến 476TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,058	525	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
209	12-05-26	08h00	12-05-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 472TN	Từ trụ 6 đến trụ 62 và các nhánh rẽ đường Huỳnh Tấn Phát tuyến 471TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 6 đến trụ 62 và các nhánh rẽ đường Huỳnh Tấn Phát tuyến 471TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
210	12-05-26	07h00	12-05-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty TNHH DV KT Ngân Anh	Đường dây 22kV đường Trần phú tuyến 479CM	Từ trụ 23/70 đến trụ 23/144 đường 785 tuyến 479CM	Trồng trụ, thay dây trần thành dây bọc trung áp sang lưới thu hồi vật tư từ trụ 23/70 đến trụ 23/144 đường 785 tuyến 479CM	Sửa chữa lớn 2026	60	Khu phố thạnh Trung, Thạnh Lợi, Thạnh Đông phường Bình Minh	- Cắt MC 479CM và đóng DTĐ 479-76CM - Cắt DS trụ 23/144 đường 785 tuyến 479CM - Cắt Recloser trụ 23/143/1, cắt DS trụ 23/143 đường 785 tuyến 479CM	766	7,5785	0,0126	0,4264	0,0007	0,000	0	
211	12-05-26	08h00	12-05-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 472TN	Từ trụ 6 đến trụ 62 và các nhánh rẽ đường Huỳnh Tấn Phát tuyến 471TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 6 đến trụ 62 và các nhánh rẽ đường Huỳnh Tấn Phát tuyến 471TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
212	12-05-26	08h00	12-05-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 37,5kVA trụ 128/97/29/10/1 Cơ sở hàn tiện Võ Văn Nghĩa tuyến 477SD	Trạm biến áp 37,5kVA trụ 128/97/29/10/1 Cơ sở hàn tiện Võ Văn Nghĩa tuyến 477SD	Thay công tơ 1 pha điện tử định kỳ trạm biến áp 37,5kVA trụ 128/97/29/10/1 Cơ sở hàn tiện Võ Văn Nghĩa tuyến 477SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	1	Khách hàng: Cơ sở hàn tiện Võ Văn Nghĩa	Cắt CB, FCO trạm biến áp 37,5kVA trụ 128/97/29/10/1 Cơ sở hàn tiện Võ Văn Nghĩa tuyến 477SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,011	40	
213	12-05-26	08h00	12-05-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA trụ 128/97/29/17/1 Công ty TNHH MTV Nguyễn Huỳnh tuyến 477SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 128/97/29/17/1 Công ty TNHH MTV Nguyễn Huỳnh tuyến 477SD	Thay công tơ 1 pha điện tử định kỳ trạm biến áp 25kVA trụ 128/97/29/17/1 Công ty TNHH MTV Nguyễn Huỳnh tuyến 477SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	1	Khách hàng: Công ty TNHH MTV Nguyễn Huỳnh	Cắt CB, FCO trạm biến áp 25kVA trụ 128/97/29/17/1 Công ty TNHH MTV Nguyễn Huỳnh tuyến 477SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,011	40	
214	12-05-26	08h00	12-05-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 37,5kVA trụ 128/97/29/19/1 Phòng Kinh tế xã Ninh Điền tuyến 477SD	Trạm biến áp 37,5kVA trụ 128/97/29/19/1 Phòng Kinh tế xã Ninh Điền tuyến 477SD	Thay công tơ 1 pha điện tử định kỳ trạm biến áp 37,5kVA trụ 128/97/29/19/1 Phòng Kinh tế xã Ninh Điền tuyến 477SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	1	Khách hàng: Phòng Kinh tế xã Ninh Điền	Cắt CB, FCO trạm biến áp 37,5kVA trụ 128/97/29/19/1 Phòng Kinh tế xã Ninh Điền tuyến 477SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,011	40	
215	12-05-26	08h00	12-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV Sa Nghe từ trụ 242/29 đến trụ từ trụ 242/29/20/13 tuyến 471SD	Từ trụ 242/29 đến trụ từ trụ 242/29/20/13 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 242/29 đến trụ từ trụ 242/29/20/13 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
216	12-05-26	13h30	12-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trụ 128/97/93 nhánh rẽ 22kV Chi nhánh Công ty TNHH XNK TM CN DV Hùng Duy 8-Nhà máy sản xuất tinh bột mì tuyến 477SD	Trụ 128/97/93 nhánh rẽ 22kV Chi nhánh Công ty TNHH XNK TM CN DV Hùng Duy 8-Nhà máy sản xuất tinh bột mì tuyến 477SD	Thay công tơ 3 pha điện tử định kỳ trụ 128/97/93 nhánh rẽ 22kV Chi nhánh Công ty TNHH XNK TM CN DV Hùng Duy 8-Nhà máy sản xuất tinh bột mì tuyến 477SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	3	Khách hàng: Chi nhánh Công ty TNHH XNK TM CN DV Hùng Duy 8 - Nhà máy sản xuất tinh bột mì	Cắt 3 LBFCO trụ 128/97/93 nhánh rẽ 22kV Chi nhánh Công ty TNHH XNK TM CN DV Hùng Duy 8-Nhà máy sản xuất tinh bột mì tuyến 477SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,103	360	
217	12-05-26	13h30	12-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trụ 132/39/3/1 nhánh rẽ 22kV Công Ty Cổ Phần Tân Phước Hưng tuyến 477SD	Trụ 132/39/3/1 nhánh rẽ 22kV Công Ty Cổ Phần Tân Phước Hưng tuyến 477SD	Thay công tơ 3 pha điện tử định kỳ trụ 132/39/3/1 nhánh rẽ 22kV Công Ty Cổ Phần Tân Phước Hưng tuyến 477SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	2	Khách hàng: Công Ty Cổ Phần Tân Phước Hưng	Cắt 3 LBFCO trụ 132/39/3/1 nhánh rẽ 22kV Công Ty Cổ Phần Tân Phước Hưng tuyến 477SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,069	240	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
218	12-05-26	13h30	12-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA trụ 141/18/28/19 Cơ sở hạt điều Nguyễn Tấn Linh tuyến 476SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 141/18/28/19 Cơ sở hạt điều Nguyễn Tấn Linh tuyến 476SD	Thay công tơ 1 pha điện tử định kỳ trạm biến áp 50kVA trụ 141/18/28/19 Cơ sở hạt điều Nguyễn Tấn Linh tuyến 476SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	1	Khách hàng: Cơ sở hạt điều Nguyễn Tấn Linh	Cắt CB, FCO trạm biến áp 50kVA trụ 141/18/28/19 Cơ sở hạt điều Nguyễn Tấn Linh tuyến 476SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,011	40	
219	12-05-26	07h30	12-05-26	17h00	ĐL Tràng Bàng	ĐL Tràng Bàng	Tủ điện T.34/2/1/TĐ16(C30) tuyến 475TB	Tủ điện T.34/2/1/TĐ16(C30) tuyến 475TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay định kỳ	2	Công ty TNHH Golden Central Hotel	Cắt CB tổng tủ điện T.34/2/1/TĐ16 tuyến 475TB	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,072	688	
220	12-05-26	07h30	12-05-26	17h00	ĐL Tràng Bàng	ĐL Tràng Bàng	Tủ điện T.34/2/1/TĐ09(D18) tuyến 475TB	Tủ điện T.34/2/1/TĐ09(D18) tuyến 475TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay định kỳ	2	Hà Ngọc Phụng	Cắt CB tổng tủ điện T.34/2/1/TĐ09 tuyến 475TB	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,072	688	
221	12-05-26	07h30	12-05-26	17h00	ĐL Tràng Bàng	ĐL Tràng Bàng	Tủ điện T.34/2/1/TĐ12(C14) tuyến 475TB	Tủ điện T.34/2/1/TĐ12(C14) tuyến 475TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay định kỳ	2	Võ Thanh Trí	Cắt CB tổng tủ điện T.34/2/1/TĐ12 tuyến 475TB	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,072	688	
222	12-05-26	07h30	12-05-26	17h00	Đội QLĐ Tràng Bàng	Đội QLĐ Tràng Bàng	Tủ điện T.34/2/1/TĐ11B(C3) tuyến 475TB	Tủ điện T.34/2/1/TĐ11B(C3) tuyến 475TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm	Thay định kỳ	2	Công ty TNHH Golden Central Hotel	Cắt CB tổng tủ điện T.34/2/1/TĐ11B tuyến 475TB	1	0,0095	0,0000	0,0005	0,0000	0,072	688	
223	12-05-26	07h30	12-05-26	17h00	Đội QLĐ Tràng Bàng	Đội QLĐ Tràng Bàng	Tủ điện T.34/2/1/TĐ04(A18) tuyến 475TB	Tủ điện T.34/2/1/TĐ04(A18) tuyến 475TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm	Thay định kỳ	2	Công ty TNHH Golden Central Hotel	Cắt CB tổng tủ điện T.34/2/1/TĐ04 tuyến 475TB	1	0,0095	0,0000	0,0005	0,0000	0,072	688	
224	13-05-26	08h00	13-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 104/29/12B đến trụ 104/29/12B/8/8 Ấp B 4 tuyến 479BC	Từ trụ 104/29/12B đến trụ 104/29/12B/8/8 nhánh rẽ 22kV Ấp B 4 tuyến 479BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 104/29/12B đến trụ 104/29/12B/8/8 Ấp B 4 tuyến 479BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
225	13-05-26	08h00	13-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 171/56/1 đến trụ 171/56/17 Bàu Tràm Lớn 1 tuyến 479BC	Từ trụ 171/56/1 đến trụ 171/56/17 nhánh rẽ 12,7kV Bàu Tràm Lớn 1 tuyến 479BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 171/56/1 đến trụ 171/56/17 Bàu Tràm Lớn 1 tuyến 479BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
226	13-05-26	07h30	13-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 250 kVA Cầm Giang 9 T.138 tuyến 478TĐ	TBA 250 kVA Cầm Giang 9 T.138 tuyến 478TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 250 kVA Cầm Giang 9 T.138 tuyến 478TĐ	Thí nghiệm định kỳ TBA	6	Ấp 5 xã Bàu Đồn	Cắt CB và 3FCO TBA 250 kVA Cầm Giang 9 T.138 tuyến 478TĐ	216	1,8145	0,0036	0,0002	0,0000	0,119	1.010	
227	13-05-26	07h30	13-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 160 kVA Cầm Long 8 T.139/6T tuyến 478TĐ	TBA 160 kVA Cầm Long 8 T.139/6T tuyến 478TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 160 kVA Cầm Long 8 T.139/6T tuyến 478TĐ	Thí nghiệm định kỳ TBA	6	Ấp Xóm Đồng xã Thanh Phước	Cắt CB và 3FCO TBA 160 kVA Cầm Long 8 T.139/6T tuyến 478TĐ	218	1,8313	0,0036	0,0002	0,0000	0,119	1.010	
228	13-05-26	07h30	13-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 250 kVA Cầm Long 17 T.139/8PB tuyến 478TĐ	TBA 250 kVA Cầm Long 17 T.139/8PB tuyến 478TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 250 kVA Cầm Long 17 T.139/8PB tuyến 478TĐ	Thí nghiệm định kỳ TBA	6	Ấp Xóm Đồng xã Thanh Phước	Cắt CB và 3FCO TBA 250 kVA Cầm Long 17 T.139/8PB tuyến 478TĐ	186	1,5625	0,0031	0,0002	0,0000	0,119	1.010	
229	13-05-26	07h30	13-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 250 kVA Cầm Long 2 T.139/9 tuyến 478TĐ	TBA 250 kVA Cầm Long 2 T.139/9 tuyến 478TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 250 kVA Cầm Long 2 T.139/9 tuyến 478TĐ	Thí nghiệm định kỳ TBA	6	Ấp Xóm Đồng xã Thanh Phước	Cắt CB và 3FCO TBA 250 kVA Cầm Long 2 T.139/9 tuyến 478TĐ	196	1,6465	0,0032	0,0002	0,0000	0,119	1.010	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
230	13-05-26	07h30	13-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 250 kVA Cẩm Long 13 T.149/8B tuyến 478TĐ	TBA 250 kVA Cẩm Long 13 T.149/8B tuyến 478TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 250 kVA Cẩm Long 13 T.149/8B tuyến 478TĐ	Thí nghiệm định kỳ TBA	6	Ấp 5 xã Bàu Đồn	Cắt CB và 3FCO TBA 250 kVA Cẩm Long 13 T.149/8B tuyến 478TĐ	168	1,4113	0,0028	0,0002	0,0000	0,119	1.010	
231	13-05-26	07h30	13-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 250 kVA Cẩm Long 7 T.149/9 tuyến 478TĐ	TBA 250 kVA Cẩm Long 7 T.149/9 tuyến 478TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 250 kVA Cẩm Long 7 T.149/9 tuyến 478TĐ	Thí nghiệm định kỳ TBA	6	Ấp Xóm Đồng xã Thanh Phước	Cắt CB và 3FCO TBA 250 kVA Cẩm Long 7 T.149/9 tuyến 478TĐ	185	1,5541	0,0030	0,0002	0,0000	0,119	1.010	
232	13-05-26	07h30	13-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 250 kVA Cẩm Giang 13 T.156 tuyến 478TĐ	TBA 250 kVA Cẩm Giang 13 T.156 tuyến 478TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 250 kVA Cẩm Giang 13 T.156 tuyến 478TĐ	Thí nghiệm định kỳ TBA	6	Ấp Xóm Đồng xã Thanh Phước	Cắt CB và 3FCO TBA 250 kVA Cẩm Giang 13 T.156 tuyến 478TĐ	152	1,2769	0,0025	0,0001	0,0000	0,119	1.010	
233	13-05-26	07h30	13-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ trung áp 1 pha đấu nối trụ 42/65/94/11 tuyến 471PĐC	Nhánh rẽ trung áp 1 pha đấu nối trụ 42/65/94/11 tuyến 471PĐC	Cải tạo nâng cấp Nhánh rẽ trung áp 1 pha đấu nối trụ 42/65/94/11 tuyến 471PĐC lên 3 pha, lắp mới trạm 250kVA trụ 42/65/94/14B, 22B tuyến 472TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	10	Ấp Phước Tây xã Phước Thạnh	Cắt LBFCO trụ 42/65/94/28 tuyến 472TĐ	538	4,5194	0,0089	0,0008	0,0000	0,198	1.680	
234	13-05-26	08h00	13-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA Cánh Nam E trụ 72B Tôn Đức Thắng tuyến 475TN	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA Cánh Nam E trụ 72B Tôn Đức Thắng tuyến 475TN	Phát quang lưới điện hạ áp trạm 250kVA Cánh Nam E trụ 72B Tôn Đức Thắng tuyến 475TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
235	13-05-26	08h00	13-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 3x50kVA Sân Cu C trụ 20/3 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trạm 3x50kVA Sân Cu C trụ 20/3 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 3x50kVA Sân Cu C trụ 20/3 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	0	Khu phố Long Đại phường Long Hoa	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 3x50kVA Sân Cu C trụ 20/3 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	157	1,3440	0,0028	0,0699	0,0001	0,000	0	
236	13-05-26	08h00	13-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 3x50kVA Sân Cu A trụ 20/9 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trạm 3x50kVA Sân Cu A trụ 20/9 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 3x50kVA Sân Cu A trụ 20/9 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	0	Khu phố Long Đại phường Long Hoa	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 3x50kVA Sân Cu A trụ 20/9 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	142	1,2156	0,0025	0,0632	0,0001	0,000	0	
237	13-05-26	08h00	13-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 50kVA Sân Cu H trụ 20/9B/2 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trạm 50kVA Sân Cu H trụ 20/9B/2 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 50kVA Sân Cu H trụ 20/9B/2 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	0	Khu phố Long Đại phường Long Hoa	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 50kVA Sân Cu H trụ 20/9B/2 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	60	0,5136	0,0011	0,0267	0,0001	0,000	0	
238	13-05-26	08h00	13-05-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 55A/1 Thạnh Tân tuyến 476TH	Từ trụ 55A/3 đến trụ 55A/62 tuyến 476TH	Bảo trì trạm, xử lý khiếm khuyết từ trụ 55A/3 đến trụ 55A/62 tuyến 476TH	Sửa chữa thường xuyên	2	Ấp Thạnh Tân xã Thanh Bình	Cắt LBFCO trụ 55A/1 Thạnh Tân tuyến 476TH	430	5,5713	0,0103	0,2154	0,0004	0,016	146	
239	13-05-26	08h00	13-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x37.5 kVA trụ 85/24/1 tuyến 479TH.	Trạm 3x37.5 kVA trụ 85/24/1 tuyến 479TH.	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ trạm 3x37.5 kVA trụ 85/24/1 tuyến 479TH.	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ	2	Trần Thanh Tâm	Cắt 03 FCO trạm 3x37.5 kVA trụ 85/24/1 tuyến 479TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,058	525	
240	13-05-26	08h00	13-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50 kVA trụ 85/54/1 tuyến 479TH.	Trạm 50 kVA trụ 85/54/1 tuyến 479TH.	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ trạm 50 kVA trụ 85/54/1 tuyến 479TH.	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ	2	Hồ Quang Vũ	Cắt 01 FCO trạm 50 kVA trụ 85/54/1 tuyến 479TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,023	206	
241	13-05-26	08h00	13-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 37.5 kVA trụ 85/122/1 tuyến 479TH.	Trạm 37.5 kVA trụ 85/122/1 tuyến 479TH.	Thay TI hạ thế định kỳ trạm 37.5 kVA trụ 85/122/1 tuyến 479TH.	Thay TI hạ thế định kỳ	2	Dương Anh Quốc	Cắt 01 FCO trạm 37.5 kVA trụ 85/122/1 tuyến 479TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,023	206	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
242	13-05-26	08h00	13-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50 kVA trụ 85/158/47/44/1 tuyến 479TH	Trạm 50 kVA trụ 85/158/47/44/1 tuyến 479TH	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ trạm 50 kVA trụ 85/158/47/44/1 tuyến 479TH	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ	2	Dương Thành Dân	Cắt 01 FCO trạm 50 kVA trụ 85/158/47/44/1 tuyến 479TH	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,023	206	
243	13-05-26	08h00	13-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x25 kVA trụ 85/15 tuyến 479TH.	Trạm 3x25 kVA trụ 85/15 tuyến 479TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x25 kVA trụ 85/15 tuyến 479TH.	Thay công tơ định kỳ	2	Trại Giam Cây Cầy	Cắt 03 FCO trạm 3x25 kVA trụ 85/15 tuyến 479TH.	2	0,0191	0,0000	0,0010	0,0000	0,019	175	
244	13-05-26	08h00	13-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x25 kVA trụ 85/15B/1 tuyến 479TH.	Trạm 3x25 kVA trụ 85/15B/1 tuyến 479TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x25 kVA trụ 85/15B/1 tuyến 479TH.	Thay công tơ định kỳ	2	Trại Giam Cây Cầy	Cắt 03 FCO trạm 3x25 kVA trụ 85/15B/1 tuyến 479TH.	2	0,0191	0,0000	0,0010	0,0000	0,023	206	
245	13-05-26	08h00	13-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x15 kVA trụ 45B tuyến 479TH.	Trạm 3x15 kVA trụ 45B tuyến 479TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x15 kVA trụ 45B tuyến 479TH.	Thay công tơ định kỳ	1	Trần Thị Hường	Cắt 03 FCO trạm 3x15 kVA trụ 45B tuyến 479TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,011	103	
246	13-05-26	08h00	13-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50 kVA trụ 18/1 tuyến 479TH.	Trạm 50 kVA trụ 18/1 tuyến 479TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 50 kVA trụ 18/1 tuyến 479TH.	Thay công tơ định kỳ	2	Ngô Thị Cẩm Tiên	Cắt 01 FCO trạm 50 kVA trụ 18/1 tuyến 479TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,019	175	
247	13-05-26	08h00	13-05-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 478TN	Từ trụ 15 đến trụ 15/38 và các nhánh rẽ đường Bời Lời tuyến 478TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 15 đến trụ 15/38 và các nhánh rẽ đường Bời Lời tuyến 478TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
248	13-05-26	08h00	13-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV Nàng Rà từ trụ 369 đến trụ 369/34/40 tuyến 471SD	Từ trụ 369 đến trụ 369/34/40 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 369 đến trụ 369/34/40 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
249	13-05-26	08h00	13-05-26	17h00	ĐL Tràng Bàng	ĐL Tràng Bàng	Lưới hạ áp trụ 34/33/6/1 thuộc trạm 250kVA trụ 34/33/6B An Phú T.33/6B tuyến 475TB	Trụ 34/33/6/1 tuyến 475TB	Thay kẹp dừng hạ áp trụ 34/33/6/1 tuyến 475TB	Sửa chữa thường xuyên	1	Khu phố An Phú, An Quới phường Tràng Bàng	Cắt CB trạm 250kVA trụ 34/33/6B An Phú T.33/6B tuyến 475TB	118	1,0636	0,0020	0,0582	0,0001	0,036	326	
250	14-05-26	08h00	14-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/86B/35 đến trụ 53/86B/36 Phước Lưu Nối Tiếp tuyến 480BC	Từ trụ 53/86B/35 đến trụ 53/86B/36 nhánh rẽ 12,7kV Phước Lưu Nối Tiếp tuyến 480BC	Thay dây trung áp từ trụ 53/86B/35 đến trụ 53/86B/36 Phước Lưu Nối Tiếp tuyến 480BC	Chiết tính	5	Phước Lợi xã Phước Chỉ	Cắt LBFCO trụ 53/86B/30 Phước Lưu nối tiếp tuyến 480BC	231	2,9860	0,0055	0,1157	0,0002	0,057	514	
251	14-05-26	08h00	14-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/86B/32 đến trụ 53/86B/35/11; từ trụ 53/86B/35 đến trụ 53/86B/37/12 Phước Lưu Nối Tiếp tuyến 480BC	Từ trụ 53/86B/32 đến trụ 53/86B/35/11; từ trụ 53/86B/35 đến trụ 53/86B/37/12 nhánh rẽ 12,7kV Phước Lưu Nối Tiếp tuyến 480BC	Vệ sinh bảo trì lưới điện từ trụ 53/86B/32 đến trụ 53/86B/35/11; từ trụ 53/86B/35 đến trụ 53/86B/37/12 Phước Lưu Nối Tiếp tuyến 480BC	Bảo trì lưới điện	0	Phước Lợi xã Phước Chỉ	Cắt LBFCO trụ 53/86B/30 Phước Lưu nối tiếp tuyến 480BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
252	14-05-26	08h00	14-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV trụ 52 Bến Cầu - Gò Dầu tuyến 473BC-480BC	Trụ 52 đường dây 22kV Bến Cầu - Gò Dầu tuyến 473BC-480BC	Cấy hoàn chỉnh trạm và đóng điện nghiệm thu đưa vào vận hành trạm 3x50kVA trụ 52 tuyến 473BC - 480BC	Sửa chữa thường xuyên	4	Ấp Voi xã Bến Cầu	- Cắt CB trạm 250kVA trụ 46 Ấp Voi 4 tuyến 473BC - Cắt CB trạm 3x50kVA trụ 54 Ấp Voi 29 tuyến 473B	347	4,4855	0,0083	0,1738	0,0003	0,137	1.235	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
253	14-05-26	08h00	14-05-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Ngân Anh	Trạm 250kVA trụ 281B/1 Thị trấn 5 tuyến 477HT.	Từ trụ 281B/5/1c đến trụ 281B/5/1c/10, từ trụ 281/12/5 đến trụ 281/12/5/4, từ trụ 281/16 đến trụ 281/16/5 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Nâng cấp lưới điện hạ áp từ trụ 281B/5/1c đến trụ 281B/5/1c/10, từ trụ 281/12/5 đến trụ 281/12/5/4, từ trụ 281/16 đến trụ 281/16/5 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Đầu tư xây dựng	6	Ấp 4 xã Dương Minh Châu.	Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 250kVA trụ 281B/1 Thị trấn 5 tuyến 477HT.	96	0,9275	0,0017	0,0481	0,0001	0,206	1.854	
254	14-05-26	07h30	14-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 110B đến trụ 182 tuyến 478TĐ	Đường dây 22kV từ trụ 110B đến trụ 182 tuyến 478TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 134 đến trụ 182, từ trụ 127A đến trụ 127A/11, từ trụ 177 đến trụ 177/10, từ trụ 177/3B đến trụ 177/3B/21 tuyến 478TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
255	14-05-26	07h30	14-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 250 kVA Bệnh viện GD T.191/1 tuyến 476TĐ	TBA 250 kVA Bệnh viện GD T.191/1 tuyến 476TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 250 kVA Bệnh viện GD T.191/1 tuyến 476TĐ	Thí nghiệm định kỳ TBA	6	Ấp 5 xã Bàu Đồn	Cắt CB và 3FCO TBA 250 kVA Bệnh viện GD T.191/1 tuyến 476TĐ	1	0,0084	0,0000	0,0000	0,0000	0,119	1.010	
256	14-05-26	07h30	14-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 250 kVA Phước Đông 15 T.71 tuyến 471PĐC	TBA 250 kVA Phước Đông 15 T.71 tuyến 471PĐC	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 250 kVA Phước Đông 15 T.71 tuyến 471PĐC	Thí nghiệm định kỳ TBA	6	Ấp Xóm Đồng xã Thanh Phước	Cắt CB và 3FCO TBA 250 kVA Phước Đông 15 T.71 tuyến 471PĐC	96	0,8064	0,0016	0,0001	0,0000	0,119	1.010	
257	14-05-26	07h30	14-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 250 kVA Phước Đông 1 T.83 tuyến 471PĐC	TBA 250 kVA Phước Đông 1 T.83 tuyến 471PĐC	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 250 kVA Phước Đông 1 T.83 tuyến 471PĐC	Thí nghiệm định kỳ TBA	6	Ấp Xóm Đồng xã Thanh Phước	Cắt CB và 3FCO TBA 250 kVA Phước Đông 1 T.83 tuyến 471PĐC	125	1,0501	0,0021	0,0001	0,0000	0,119	1.010	
258	14-05-26	07h30	14-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 250 kVA Ấp Rộc 32 T.75/46 tuyến 472TĐ	TBA 250 kVA Ấp Rộc 32 T.75/46 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 250 kVA Ấp Rộc 32 T.75/46 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ TBA	6	Ấp Xóm Đồng xã Thanh Phước	Cắt CB và 3FCO TBA 250 kVA Ấp Rộc 32 T.75/46 tuyến 472TĐ	156	1,3105	0,0026	0,0001	0,0000	0,119	1.010	
259	14-05-26	07h30	14-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 250 kVA Đá Hàng 12 T.120/A tuyến 477TĐ	TBA 250 kVA Đá Hàng 12 T.120/A tuyến 477TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 250 kVA Đá Hàng 12 T.120/A tuyến 477TĐ	Thí nghiệm định kỳ TBA	6	Ấp 5 xã Bàu Đồn	Cắt CB và 3FCO TBA 250 kVA Đá Hàng 12 T.120/A tuyến 477TĐ	158	1,3273	0,0026	0,0001	0,0000	0,119	1.010	
260	14-05-26	07h30	14-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 250 kVA Thạnh Đức 35 T.46B/1 tuyến 474TĐ	TBA 250 kVA Thạnh Đức 35 T.46B/1 tuyến 474TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 250 kVA Thạnh Đức 35 T.46B/1 tuyến 474TĐ	Thí nghiệm định kỳ TBA	6	Ấp Xóm Đồng xã Thanh Phước	Cắt CB và 3FCO TBA 250 kVA Thạnh Đức 35 T.46B/1 tuyến 474TĐ	235	1,9741	0,0039	0,0002	0,0000	0,119	1.010	
261	14-05-26	07h30	14-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 250 kVA Cẩm Giang 8 T.127A/1 tuyến 478TĐ	TBA 250 kVA Cẩm Giang 8 T.127A/1 tuyến 478TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 250 kVA Cẩm Giang 8 T.127A/1 tuyến 478TĐ	Thí nghiệm định kỳ TBA	6	Ấp Xóm Đồng xã Thanh Phước	Cắt CB và 3FCO TBA 250 kVA Cẩm Giang 8 T.127A/1 tuyến 478TĐ	129	1,0837	0,0021	0,0001	0,0000	0,119	1.010	
262	14-05-26	07h30	14-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ trung áp 1 pha đấu nối trụ 128/122/4 tuyến 471PĐC	Nhánh rẽ trung áp 1 pha đấu nối trụ 128/122/4 tuyến 471PĐC	Cải tạo nâng cấp Nhánh rẽ trung áp 1 pha đấu nối trụ 128/122/4 tuyến 471PĐC lên 3 pha, lắp mới trạm 250kVA trụ 128/122/4/6B, 10A, 22, 26, 32 tuyến 472TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	12	Ấp Phước Bình xã Phước Thạnh	Cắt 3LBFCO trụ 128/122 tuyến 472TĐ	866	7,2748	0,0143	0,0016	0,0000	0,238	2.020	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
263	14-05-26	07h30	14-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 126/22B/4 tuyến 472TĐ	Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 126/22B/4 tuyến 472TĐ	Nâng công suất Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 126/22B/4 tuyến 472TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	3	Ấp Xóm Mía xã Phước Thạnh	Cắt FCO, tháo hotline Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 126/22B/4 tuyến 472TĐ	72	0,6048	0,0012	0,0000	0,0000	0,059	500	
264	14-05-26	08h00	14-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trạm 400kVA Cánh Nam B trụ 58 Tôn Đức Thắng tuyến 482TN	Trạm 400kVA Cánh Nam B trụ 58 Tôn Đức Thắng tuyến 482TN	Phát quang lưới điện hạ áp trạm 400kVA Cánh Nam B trụ 58 Tôn Đức Thắng tuyến 482TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
265	14-05-26	08h00	14-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 3x50kVA Hóc Trâm I trụ 75B/14 Trần Phú tuyến 474TN	Trạm 3x50kVA Hóc Trâm I trụ 75B/14 Trần Phú tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 3x50kVA Hóc Trâm I trụ 75B/14 Trần Phú tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Trường An phường Long Hoa	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 3x50kVA Hóc Trâm I trụ 75B/14 Trần Phú tuyến 474TN	107	0,9160	0,0019	0,0476	0,0001	0,079	628	
266	14-05-26	08h00	14-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 50kVA Sân Cu F trụ 20/28 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trạm 50kVA Sân Cu F trụ 20/28 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 50kVA Sân Cu F trụ 20/28 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Sân Cu phường Long Hoa	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 50kVA Sân Cu F trụ 20/28 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	31	0,2654	0,0006	0,0138	0,0000	0,045	363	
267	14-05-26	08h00	14-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50 kVA trụ 10B/3/15 tuyến 473TH.	Trạm 50 kVA trụ 10B/3/15 tuyến 473TH.	Thay TI hạ thế định kỳ trạm 50 kVA trụ 10B/3/15 tuyến 473TH.	Thay TI hạ thế định kỳ	1	Trần Hồng Cẩn	Cắt 01 FCO trạm 50 kVA trụ 10B/3/15 tuyến 473TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,011	103	
268	14-05-26	08h00	14-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 160 kVA trụ 71/1T tuyến 471TH.	Trạm 160 kVA trụ 71/1T tuyến 471TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 160 kVA trụ 71/1T tuyến 471TH	Thay công tơ định kỳ	4	Công ty TNHH MTV Khai Thác Thủy Lợi Tây Ninh	Cắt 03 FCO trạm 160 kVA trụ 71/1T tuyến 471TH	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,137	1.235	
269	14-05-26	08h00	14-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x15 kVA trụ 24 tuyến 477TH.	Trạm 3x15 kVA trụ 24 tuyến 477TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x15 kVA trụ 24 tuyến 477TH.	Thay công tơ định kỳ	1	Cty TNHH MTV Nhân Thành An	Cắt 03 FCO trạm 3x15 kVA trụ 24 tuyến 477TH.	2	0,0191	0,0000	0,0010	0,0000	0,034	309	
270	14-05-26	08h00	14-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x15 kVA trụ 40 tuyến 477TH.	Trạm 3x15 kVA trụ 40 tuyến 477TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x15 kVA trụ 40 tuyến 477TH.	Thay công tơ định kỳ	1	Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Hồng Hưng	Cắt 03 FCO trạm 3x15 kVA trụ 40 tuyến 477TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,034	309	
271	14-05-26	08h00	14-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x15 kVA trụ 52C tuyến 477TH.	Trạm 3x15 kVA trụ 52C tuyến 477TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x15 kVA trụ 52C tuyến 477TH.	Thay công tơ định kỳ	1	Chi Nhánh Công Ty TNHH MTV Thương Mại Xuất Nhập Khẩu Gỗ Lê Hiền	Cắt 03 FCO trạm 3x15 kVA trụ 52C tuyến 477TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,034	309	
272	14-05-26	08h00	14-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 81 đến trụ 164 tuyến 472SD-476SD	Từ trụ 81 đến trụ 164 tuyến 472SD-476SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 81 đến trụ 164 tuyến 472SD-476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
273	14-05-26	07h30	14-05-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Tủ điện T.34/2/1/TĐ08(AD1) tuyến 475TB	Tủ điện T.34/2/1/TĐ01(A38) tuyến 475TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay định kỳ	2	Trương Anh Tuấn	Cắt CB tổng tủ điện T.34/2/1/TĐ01 tuyến 475TB	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,072	688	
274	14-05-26	07h30	14-05-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Tủ điện T.34/2/1/TĐ17(11) tuyến 475TB	Tủ điện T.34/2/1/TĐ17(11) tuyến 475TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay định kỳ	2	Công ty TNHH tư vấn và can thiệp trẻ chậm nói Happy House	Cắt CB tổng tủ điện T.34/2/1/TĐ17 tuyến 475TB	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,072	688	
275	14-05-26	07h30	14-05-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Tủ điện T.34/2/1/TĐ08(A49) tuyến 475TB	Tủ điện T.34/2/1/TĐ08(A49) tuyến 475TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay định kỳ	2	Nguyễn Thị Ngân Hà	Cắt CB tổng tủ điện T.34/2/1/TĐ08 tuyến 475TB	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,072	688	
276	14-05-26	07h30	14-05-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trụ 34/2/1 tuyến 475TB	Trụ 34/2/1 tuyến 475TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay định kỳ	2	Công ty CP Hasakibeauty & Clinic	Cắt CB khách hàng trụ 34/2/1 tuyến 475TB	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,072	688	
277	14-05-26	07h30	14-05-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Tủ điện T.34/2/1/TĐ06(A3) tuyến 475TB	Tủ điện T.34/2/1/TĐ06(A3) tuyến 475TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay định kỳ	2	Ngân hàng Thương mại CP Phương Đông	Cắt CB tổng tủ điện T.34/2/1/TĐ06 tuyến 475TB	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,072	688	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
278	15-05-26	08h00	15-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 194/7/1 đến trụ 194/7/86 Ngã Tắc - Long Hưng tuyến 476BC	Từ trụ 194/7/1 đến trụ 194/7/86 nhánh rẽ 22kV Ngã Tắc - Long Hưng tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 194/7/1 đến trụ 194/7/86 Ngã Tắc - Long Hưng tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
279	15-05-26	08h00	15-05-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Năng lượng sạch	Trạm 50kVA trụ 416/20/8P Phước Ninh 16 tuyến 475TĐ	Từ trụ 416/20/8P/2p đến trụ 416/20/8P/7p, từ trụ 416/20/8P/2t đến trụ 416/20/8P/3t, từ trụ 416/20/8P/4p/2 đến trụ 416/20/8P/4p/6 Tổ 40 Phước Minh tuyến 475TĐ	Thay trụ, sửa chữa thùng công tơ biến dạng, mất nắp gây mất an toàn: từ trụ 416/20/8P/2p đến trụ 416/20/8P/7p, từ trụ 416/20/8P/2t đến trụ 416/20/8P/3t, từ trụ 416/20/8P/4p/2 đến trụ 416/20/8P/4p/6 Tổ 40 Phước Minh tuyến 475TĐ.	Sửa chữa lớn	3	Ấp Phước An xã Cầu Khởi	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 416/20/8P Phước Ninh 16 tuyến 475TĐ	27	0,2608	0,0005	0,0135	0,0000	0,034	306	
280	15-05-26	08h00	15-05-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Ngân Anh	Trạm 160kVA Thuận An-F trụ 188 tuyến 471TĐ	Từ trụ 188 đến trụ 188/8 Thạnh Đức - Truông Mít tuyến 471TĐ	Nâng cấp lưới hạ áp hỗn hợp từ trụ 188 đến trụ 188/8 Thạnh Đức - Truông Mít tuyến 471TĐ	Đầu tư xây dựng	4	Ấp Thuận Tân xã Truông Mít	Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 160kVA Thuận An-F trụ 188 tuyến 471TĐ	187	1,8066	0,0033	0,0937	0,0002	0,137	1.233	
281	15-05-26	07h30	15-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 50 kVA Xóm Đồng 9 T.270/40B/2 tuyến 471PĐC	TBA 50 kVA Xóm Đồng 9 T.270/40B/2 tuyến 471PĐC	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 50 kVA Xóm Đồng 9 T.270/40B/2 tuyến 471PĐC	Thí nghiệm định kỳ TBA	3	Ấp 5 xã Bàu Đồn	Cắt CB và 3FCO TBA 50 kVA Xóm Đồng 9 T.270/40B/2 tuyến 471PĐC	65	0,5460	0,0011	0,0000	0,0000	0,059	500	
282	15-05-26	07h30	15-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 50 kVA Xóm Đồng 8 T.270/40B/7 tuyến 471PĐC	TBA 50 kVA Xóm Đồng 8 T.270/40B/7 tuyến 471PĐC	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 50 kVA Xóm Đồng 8 T.270/40B/7 tuyến 471PĐC	Thí nghiệm định kỳ TBA	3	Ấp Xóm Đồng xã Thanh Phước	Cắt CB và 3FCO TBA 50 kVA Xóm Đồng 8 T.270/40B/7 tuyến 471PĐC	58	0,4872	0,0010	0,0000	0,0000	0,059	500	
283	15-05-26	07h30	15-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 50 kVA Xóm Đồng 3 T.270/40B/12 tuyến 471PĐC	TBA 50 kVA Xóm Đồng 3 T.270/40B/12 tuyến 471PĐC	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 50 kVA Xóm Đồng 3 T.270/40B/12 tuyến 471PĐC	Thí nghiệm định kỳ TBA	3	Ấp Xóm Đồng xã Thanh Phước	Cắt CB và 3FCO TBA 50 kVA Xóm Đồng 3 T.270/40B/12 tuyến 471PĐC	52	0,4368	0,0009	0,0000	0,0000	0,059	500	
284	15-05-26	07h30	15-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 2x37,5 kVA Bến Chò 1 T.68/8 tuyến 474TĐ	TBA 2x37,5 kVA Bến Chò 1 T.68/8 tuyến 474TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 2x37,5 kVA Bến Chò 1 T.68/8 tuyến 474TĐ	Thí nghiệm định kỳ TBA	3	Ấp Xóm Đồng xã Thanh Phước	Cắt CB và 3FCO TBA 2x37,5 kVA Bến Chò 1 T.68/8 tuyến 474TĐ	65	0,5460	0,0011	0,0000	0,0000	0,059	500	
285	15-05-26	07h30	15-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 50 kVA Bến Chò 13 T.68/12 tuyến 474TĐ	TBA 50 kVA Bến Chò 13 T.68/12 tuyến 474TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 50 kVA Bến Chò 13 T.68/12 tuyến 474TĐ	Thí nghiệm định kỳ TBA	3	Ấp 5 xã Bàu Đồn	Cắt CB và 3FCO TBA 50 kVA Bến Chò 13 T.68/12 tuyến 474TĐ	45	0,3780	0,0007	0,0000	0,0000	0,059	500	
286	15-05-26	07h30	15-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 50 kVA Bến Chò 5 T.68/14 tuyến 474TĐ	TBA 50 kVA Bến Chò 5 T.68/14 tuyến 474TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 50 kVA Bến Chò 5 T.68/14 tuyến 474TĐ	Thí nghiệm định kỳ TBA	3	Ấp Xóm Đồng xã Thanh Phước	Cắt CB và 3FCO TBA 50 kVA Bến Chò 5 T.68/14 tuyến 474TĐ	49	0,4116	0,0008	0,0000	0,0000	0,059	500	
287	15-05-26	07h30	15-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 50 kVA Bông Trang 1 T.68/14B/16 tuyến 474TĐ	TBA 50 kVA Bông Trang 1 T.68/14B/16 tuyến 474TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 50 kVA Bông Trang 1 T.68/14B/16 tuyến 474TĐ	Thí nghiệm định kỳ TBA	3	Ấp Xóm Đồng xã Thanh Phước	Cắt CB và 3FCO TBA 50 kVA Bông Trang 1 T.68/14B/16 tuyến 474TĐ	52	0,4368	0,0009	0,0000	0,0000	0,059	500	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
288	15-05-26	07h30	15-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 2x37,5 kVA Bến Chò 6 T.68/24 tuyến 474TĐ	TBA 2x37,5 kVA Bến Chò 6 T.68/24 tuyến 474TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 2x37,5 kVA Bến Chò 6 T.68/24 tuyến 474TĐ	Thí nghiệm định kỳ TBA	3	Ấp Xóm Đồng xã Thanh Phước	Cắt CB và 3FCO TBA 2x37,5 kVA Bến Chò 6 T.68/24 tuyến 474TĐ	58	0,4872	0,0010	0,0000	0,0000	0,059	500	
289	15-05-26	07h30	15-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 42/107B/3/7 tuyến 471TĐ	Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 42/107B/3/7 tuyến 471TĐ	Nâng công suất Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 42/107B/3/7 tuyến 471TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	3	Ấp 6 xã Truông Mít	Cắt FCO, tháo hotline Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 42/107B/3/7 tuyến 471TĐ	60	0,5040	0,0010	0,0000	0,0000	0,059	500	
290	15-05-26	07h30	15-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 42/107B/57/15/24T tuyến 471TĐ	Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 42/107B/57/15/24T tuyến 471TĐ	Nâng công suất Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 42/107B/57/15/24T tuyến 471TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	3	Ấp 6 xã Truông Mít	Cắt FCO, tháo hotline Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 42/107B/57/15/24T tuyến 471TĐ	50	0,4200	0,0008	0,0000	0,0000	0,059	500	
291	15-05-26	08h00	15-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trạm 50kVA Cầu trường Long I trụ 54/12B/7 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Lưới điện hạ áp trạm 50kVA Cầu trường Long I trụ 54/12B/7 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Phát quang lưới điện hạ áp trạm 50kVA Cầu trường Long I trụ 54/12B/7 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
292	15-05-26	07h30	15-05-26	08h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 2x25 kVA Trường Thiện-E trụ 58/9 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	Trạm 2x25 kVA Trường Thiện-E trụ 58/9 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	Thí nghiệm CBM trạm 2x25 kVA Trường Thiện-E trụ 58/9 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Trường Thiện phường Long Hoa	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 2x25 kVA Trường Thiện-E trụ 58/9 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	26	0,2226	0,0005	0,0116	0,0000	0,045	363	
293	15-05-26	17h00	15-05-26	17h30	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 50 kVA Bàu Ếch-E trụ 3B/3B Bàu Ếch tuyến 471HT2, 475HT2	Trạm 50 kVA Bàu Ếch-E trụ 3B/3B Bàu Ếch tuyến 471HT2, 475HT2	Thí nghiệm CBM trạm 50 kVA Bàu Ếch-E trụ 3B/3B Bàu Ếch tuyến 471HT2, 475HT2	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Trường Thiện phường Long Hoa	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 50 kVA Bàu Ếch-E trụ 3B/3B Bàu Ếch tuyến 471HT2, 475HT2	41	0,3510	0,0007	0,0183	0,0000	0,045	363	
294	15-05-26	08h00	15-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 75 kVA Trường Thiện-A trụ 60B/1P Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Trạm 75 kVA Trường Thiện-A trụ 60B/1P Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Thí nghiệm CBM trạm 75 kVA Trường Thiện-A trụ 60B/1P Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Thí nghiệm CBM	6	Khu phố Trường Thiện phường Long Hoa	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 75 kVA Trường Thiện-A trụ 60B/1P Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	66	0,5650	0,0012	0,0294	0,0001	0,060	484	
295	15-05-26	08h00	15-05-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 50/44/7 Thạnh Tây tuyến 471TBI	Từ trụ 50/44/8 đến trụ 50/44/61 tuyến 471TBI	Bảo trì trạm, xử lý khiếm khuyết từ trụ 50/44/8 đến trụ 50/44/61 tuyến 471TBI	Sửa chữa thường xuyên	8	Ấp Thạnh Tây xã Tân Biên	Cắt LBFCO trụ 50/44/7 Thạnh Tây tuyến 471TBI	220	2,8504	0,0053	0,1102	0,0002	0,065	583	
296	15-05-26	08h00	15-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x15 kVA trụ 194/1 tuyến 478TH	Trạm 3x15 kVA trụ 194/1 tuyến 478TH	Thay công tơ định kỳ trạm 3x15 kVA trụ 194/1 tuyến 478TH	Thay công tơ định kỳ	1	Nguyễn Thị Hường	Cắt 03 FCO trạm 3x15 kVA trụ 194/1 tuyến 478TH	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,034	309	
297	15-05-26	08h00	15-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 400 kVA trụ 242/11/1 tuyến 478TH	Trạm 400 kVA trụ 242/11/1 tuyến 478TH	Thay công tơ định kỳ trạm 400 kVA trụ 242/11/1 tuyến 478TH	Thay công tơ định kỳ	10	Công ty TNHH MTV Lộc Sông Bé	Cắt 03 FCO trạm 400 kVA trụ 242/11/1 tuyến 478TH	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,343	3.087	
298	15-05-26	08h00	15-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x37.5 kVA trụ 265B tuyến 478TH	Trạm 3x37.5 kVA trụ 265B tuyến 478TH	Thay công tơ định kỳ trạm 3x37.5 kVA trụ 265B tuyến 478TH	Thay công tơ định kỳ	3	Doanh nghiệp tư nhân Khương Thanh	Cắt 03 FCO trạm 3x37.5 kVA trụ 265B tuyến 478TH	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,103	926	
299	15-05-26	08h00	15-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 250 kVA trụ 123/18/14B/1 tuyến 473TH.	Trạm 250 kVA trụ 123/18/14B/1 tuyến 473TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 250 kVA trụ 123/18/14B/1 tuyến 473TH.	Thay công tơ định kỳ	7	Công ty CPĐT Hạ Tầng Cụm CN Tân Hội	Cắt 03 FCO trạm 250 kVA trụ 123/18/14B/1 tuyến 473TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,240	2.161	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
300	15-05-26	08h00	15-05-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 474TN, 478TN	Từ trụ 2 đến trụ 15 và các nhánh rẽ đường Bời Lời tuyến 474TN, 478TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 2 đến trụ 15 và các nhánh rẽ đường Bời Lời tuyến 474TN, 478TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
301	15-05-26	08h00	15-05-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 400kVA trụ 141/28/1P CÔNG TY TNHH ĐIỆN NĂNG PHƯƠNG AN tuyến 476SD	Trạm biến áp 400kVA trụ 141/28/1P CÔNG TY TNHH ĐIỆN NĂNG PHƯƠNG AN tuyến 476SD	Thay công tơ 3 pha điện tử định kỳ trạm biến áp 400kVA trụ 141/28/1P CÔNG TY TNHH ĐIỆN NĂNG PHƯƠNG AN tuyến 476SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	1	Khách hàng: CÔNG TY TNHH ĐIỆN NĂNG PHƯƠNG AN	Cắt CB, 3 FCO trạm biến áp 400kVA trụ 141/28/1P CÔNG TY TNHH ĐIỆN NĂNG PHƯƠNG AN tuyến 476SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,034	120	
302	15-05-26	08h00	15-05-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 3x37,5kVA trụ 141/35/1 Bùi Thị Vân tuyến 476SD	Trạm biến áp 3x37,5kVA trụ 141/35/1 Bùi Thị Vân tuyến 476SD	Thay công tơ 3 pha điện tử định kỳ trạm biến áp 3x37,5kVA trụ 141/35/1 Bùi Thị Vân tuyến 476SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	1	Khách hàng: Bùi Thị Vân	Cắt CB, 3 FCO trạm biến áp 3x37,5kVA trụ 141/35/1 Bùi Thị Vân tuyến 476SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,034	120	
303	15-05-26	08h00	15-05-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 630kVA trụ 150/1 CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN TRẠM SẠC TOÀN CẦU V-GREEN tuyến 471SD	Trạm biến áp 630kVA trụ 150/1 CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN TRẠM SẠC TOÀN CẦU V-GREEN tuyến 471SD	Thay công tơ 3 pha điện tử định kỳ trạm biến áp 630kVA trụ 150/1 CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN Thay công tơ 1 pha điện tử định kỳ trạm SẠC TOÀN CẦU V-GREEN tuyến 471SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	1	Khách hàng: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN TRẠM SẠC TOÀN CẦU V-GREEN	Cắt CB, 3 FCO trạm biến áp 630kVA trụ 150/1 CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN Cắt CB + FCO trạm SẠC TOÀN CẦU V-GREEN tuyến 471SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,034	120	
304	15-05-26	08h00	15-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 124/18/27/1 đến trụ 124/18/27/17 tuyến 471SD	Từ trụ 124/18/27/1 đến trụ 124/18/27/17 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 124/18/27/1 đến trụ 124/18/27/17 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
305	15-05-26	08h00	15-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 124/18/17/11/1 đến trụ 124/18/17/11/10 tuyến 471SD	Từ trụ 124/18/17/11/1 đến trụ 124/18/17/11/10 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 124/18/17/11/1 đến trụ 124/18/17/11/10 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
306	15-05-26	13h30	15-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trụ 151/12B nhánh rẽ 22kV Công ty TNHH Vina Gio tuyến 472SD	Trụ 151/12B nhánh rẽ 22kV Công ty TNHH Vina Gio tuyến 472SD	Thay công tơ 3 pha điện tử định kỳ trụ 151/12B nhánh rẽ 22kV Công ty TNHH Vina Gio tuyến 472SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	3	Khách hàng: Công ty TNHH Vina Gio	Cắt 3 LBFCO trụ 151/12B nhánh rẽ 22kV Công ty TNHH Vina Gio tuyến 472SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,103	360	
307	15-05-26	13h30	15-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 560kVA trụ 154/2 Công ty Cổ phần Hà Lan - Chi nhánh Tây Ninh tuyến 472SD	Trạm biến áp 560kVA trụ 154/2 Công ty Cổ phần Hà Lan - Chi nhánh Tây Ninh tuyến 472SD	Thay công tơ 3 pha điện tử định kỳ trạm biến áp 560kVA trụ 154/2 Công ty Cổ phần Hà Lan - Chi nhánh Tây Ninh tuyến 472SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	3	Khách hàng: Công ty Cổ phần Hà Lan - Chi nhánh Tây Ninh	Cắt CB, 3 FCO trạm biến áp 560kVA trụ 154/2 Công ty Cổ phần Hà Lan - Chi nhánh Tây Ninh tuyến 472SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,103	360	
308	15-05-26	13h30	15-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 75kVA trụ 178/21/1 Chi nhánh Công ty TNHH XNK TM CN DV Hùng Duy 8 - Nhà máy sản xuất tinh bột mì tuyến 479MB	Trạm biến áp 75kVA trụ 178/21/1 Chi nhánh Công ty TNHH XNK TM CN DV Hùng Duy 8 - Nhà máy sản xuất tinh bột mì tuyến 479MB	Thay công tơ 1 pha điện tử định kỳ trạm biến áp 75kVA trụ 178/21/1 Chi nhánh Công ty TNHH XNK TM CN DV Hùng Duy 8 - Nhà máy sản xuất tinh bột mì tuyến 479MB	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	1	Khách hàng: Chi nhánh Công ty TNHH XNK TM CN DV Hùng Duy 8 - Nhà máy sản xuất tinh bột mì	Cắt CB, FCO trạm biến áp 75kVA trụ 178/21/1 Chi nhánh Công ty TNHH XNK TM CN DV Hùng Duy 8 - Nhà máy sản xuất tinh bột mì tuyến 479MB	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,011	40	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
309	15-05-26	08h00	15-05-26	17h00	ĐL Tràng Bàng	ĐL Tràng Bàng	Trạm 400kVA trụ 45/1 Ban chỉ huy phòng thủ khu vực 2 - gò dầu tuyến 471TB	Trụ 45/1 Ban chỉ huy phòng thủ khu vực 2 - gò dầu tuyến 471TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay công tơ, TI)	Thay định kỳ	10	Ban chỉ huy phòng thủ khu vực 2 - gò dầu	Cắt 3FCO và tháo 3 hotline trạm 400kVA trụ 45/1 Ban chỉ huy phòng thủ khu vực 2 - gò dầu tuyến 471TB	1	0,0090	0,0000	0,0005	0,0000	0,362	3.258	
310	15-05-26	08h00	15-05-26	17h00	ĐL Tràng Bàng	ĐL Tràng Bàng	Trạm 25kVA trụ 25C/78/1 Viễn thông Tây Ninh tuyến 471TB	Trụ 25C/78/1 Viễn thông Tây Ninh tuyến 471TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay công tơ, TI)	Thay định kỳ	2	Viễn thông Tây Ninh	Cắt CB và FCO trạm 25kVA trụ 25C/78/1 Viễn thông Tây Ninh tuyến 471TB	1	0,0090	0,0000	0,0005	0,0000	0,024	217	
311	16-05-26	08h00	16-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV trụ 234/178 Long Phước tuyến 479MB	Trụ 234/178 nhánh rẽ 22kV Long Phước tuyến 479MB	Thay công tơ và 3 CT trung áp định kỳ trụ 234/178 Long Phước tuyến 479MB	Thay công tơ, thay CT định kỳ	50	Ấp Phước Tây xã Long Chữ	Cắt LBS trụ 234/114B và DS trụ 234/115 Phước Tây tuyến 479MB	339	4,3820	0,0081	0,1698	0,0003	1,715	15.433	
312	16-05-26	08h00	16-05-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 182/1 Phước Long tuyến 471HT	Từ trụ 182/56/1 đến trụ 182/56/20 Phước Long tuyến 471HT	Xây dựng mới lưới điện trung áp từ trụ 182/56/1 đến trụ 182/56/20, lắp mới trạm 250kVA trụ 182/56/10 Phước Long tuyến 471HT	Đầu tư xây dựng	0	Ấp Phước Long 2 xã Dương Minh Châu	Cắt 3LBFCO trụ 182/56/1 Phước Long tuyến 471HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
313	16-05-26	08h00	16-05-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Ngân Anh	- Nhánh rẽ 22kV từ trụ 182/1 Phước Long tuyến 471HT - Nhánh rẽ 22kV từ trụ 253/35 Đại đội Công binh tuyến 477HT	Từ trụ 182/102 đến trụ 182/163 Phước Long tuyến 471HT	Xây dựng mới lưới điện trung áp từ trụ 182/102 đến trụ 182/163, lắp mới DS trụ 182/102, REC, DS từ trụ 182/162 đến trụ 182/163 Phước Long tuyến 471HT	Đầu tư xây dựng	60	Ấp Phước Long 1, Phước Long 2, ấp Phước Hòa, Phước Lợi 1 xã Dương Minh Châu	- Cắt 3LBFCO trụ 182/1 Phước Long tuyến 471HT - Cắt 3LBFCO trụ 253/35 Đại đội Công Binh tuyến 477HT	700	6,7627	0,0125	0,3507	0,0006	2,058	18.522	
314	16-05-26	08h00	16-05-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Ngân Anh	Đường dây 22kV từ trụ 195 Truông Mít tuyến 471TĐ	Từ trụ 205 đến trụ 205/1 Thạnh Đức - Truông Mít tuyến 471TĐ	Xây dựng mới nhánh rẽ trung áp đấu nối trụ 205 và lắp trạm 250kVA trụ 205/1 Thạnh Đức - Truông Mít tuyến 471TĐ	Đầu tư xây dựng	80	Ấp 1, Thuận Tân xã Truông Mít	Cắt LBS trụ 195 và DS trụ 195C Thuận Tân tuyến 471TĐ	1391	13,4384	0,0249	0,6968	0,0013	2,744	24.696	
315	16-05-26	08h00	16-05-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Ngân Anh	Đường dây 22kV từ trụ 195 Truông Mít tuyến 471TĐ	Từ trụ 222 đến trụ 222/1 Thạnh Đức - Truông Mít tuyến 471TĐ	Xây dựng mới nhánh rẽ trung áp đấu nối trụ 222 và lắp trạm 250kVA trụ 222/1 Thạnh Đức - Truông Mít tuyến 471TĐ	Đầu tư xây dựng	0	Ấp 1, Thuận Tân xã Truông Mít	Cắt LBS trụ 195 và DS trụ 195C Thuận Tân tuyến 471TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
316	16-05-26	07h30	16-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 01 đến trụ 80 tuyến 471TĐ, 473TĐ, 475TĐ	Đường dây 22kV từ trụ 01 đến trụ 80 tuyến 471TĐ, 473TĐ, 475TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 01 đến trụ 80, từ trụ 60A đến trụ 60A/7, từ trụ 26A đến trụ 26A/26 tuyến 477TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
317	16-05-26	07h30	16-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 75/48/29 tuyến 472TĐ	Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 75/48/29 tuyến 472TĐ	Nâng công suất Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 75/48/29 tuyến 472TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	3	Ấp Rộc xã Thạnh Đức	Cắt FCO, tháo hotline Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 75/48/29 tuyến 472TĐ	61	0,5124	0,0010	0,0000	0,0000	0,059	500	
318	16-05-26	07h30	16-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 270/40B/7 tuyến 471PĐC	Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 270/40B/7 tuyến 471PĐC	Nâng công suất Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 270/40B/7 tuyến 471PĐC	Đầu tư xây dựng 2026	3	Khu phố Xóm Đồng phường Gò Dầu	Cắt FCO, tháo hotline Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 270/40B/7 tuyến 471PĐC	57	0,4788	0,0009	0,0000	0,0000	0,059	500	
319	16-05-26	07h30	16-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 26A/13/3 tuyến 471TĐ	Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 26A/13/3 tuyến 471TĐ	Nâng công suất Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 26A/13/3 tuyến 471TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	3	Ấp Đường Long xã Thạnh Đức	Cắt FCO, tháo hotline Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 26A/13/3 tuyến 471TĐ	41	0,3444	0,0007	0,0000	0,0000	0,059	500	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
320	16-05-26	08h00	16-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trạm 50kVA Trường Đông G trụ 32/25/12 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Trạm 50kVA Trường Đông G trụ 32/25/12 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Phát quang lưới điện hạ áp trạm 50kVA Trường Đông G trụ 32/25/12 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
321	16-05-26	07h30	16-05-26	08h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 250 kVA Trường Lưu-Q trụ 8B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Trạm 250 kVA Trường Lưu-Q trụ 8B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 250 kVA Trường Lưu-Q trụ 8B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	8	Khu phố Trường Lưu phường Long Hoa	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 250 kVA Trường Lưu-Q trụ 8B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	118	1,0101	0,0021	0,0525	0,0001	0,157	1.257	
322	16-05-26	08h00	16-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 250 kVA Trường Lưu-R trụ 14B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Trạm 250 kVA Trường Lưu-R trụ 14B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 250 kVA Trường Lưu-R trụ 14B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	8	Khu phố Trường Lưu phường Long Hoa	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 250 kVA Trường Lưu-R trụ 14B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	78	0,6677	0,0014	0,0347	0,0001	0,157	1.257	
323	16-05-26	08h00	16-05-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Phân đoạn 22kV trụ 162 Tân Lập tuyến 479TBI Phân đoạn 22kV trụ 42B Cầu Cần Đăng tuyến 473TBI Phân đoạn 22kV trụ 283/4B Xa Mát tuyến 473TBI	Từ trụ 163 đến trụ 283 tuyến 473TBI, 479TBI	Trồng trụ xen lưới, lắp đặt phụ kiện từ trụ 163 đến trụ 283 tuyến 473TBI, 479TBI	Đầu tư xây dựng	300	Xã Tân Lập; ấp 1 xã Tân Biên	Cắt LBS và 3LBFCO trụ 162 Tân Lập tuyến 479TBI Cắt REC trụ 43 và DS trụ 42B Cầu Cần Đăng tuyến 473TBI Cắt REC trụ 283/5 và DS trụ 283/4B Xa Mát tuyến 473TBI	3670	47,5503	0,0881	1,8385	0,0034	4,209	37.880	
324	16-05-26	06h00	16-05-26	07h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 477 trạm 110kV Tân Hưng	Tuyến 477 trạm 110kV Tân Hưng	Chuyển điện tuyến 477TH nhận điện tuyến 476TH qua LBS trụ 176/58/2/26 đến trụ 176/2 tuyến 477TH	Chuyển điện	100	Không mất điện	Đóng LBS trụ 176/58/2/26 Thanh Xuân tuyến 476TH cấp điện tuyến 477TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	3,429	3.429	
325	16-05-26	17h00	16-05-26	18h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 477 trạm 110kV Tân Hưng	Tuyến 477 trạm 110kV Tân Hưng	Chuyển điện tuyến 477TH ngưng nhận điện tuyến 476TH qua LBS trụ 176/58/2/26 đến trụ 176/2 tuyến 477TH	Chuyển điện	100	Không mất điện	Đóng LBS trụ 176/58/2/26 Thanh Xuân tuyến 476TH ngưng cấp điện tuyến 477TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
326	16-05-26	07h00	16-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	Công ty TNHH DV KT Năng Lượng Sạch	Tuyến 477 trạm 110kV Tân Hưng	Tuyến 477 trạm 110kV Tân Hưng	Thay dây trung áp từ trụ 1B đến trụ 41 tuyến 477TH	Sửa chữa lớn	250	Ấp 1, Thạnh Hiệp, Thạnh Nghĩa xã Tân Châu; xã Tân Phú	- Cắt MC 477TH và đóng DTĐ 477-76TH - Cắt LBS trụ 180, DS trụ 181 tuyến 477TH - Cắt REC và DS trụ 176/2 Boubon tuyến 477TH	9236	98,2553	0,1638	5,1409	0,0086	8,574	85.737	
327	16-05-26	07h00	16-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	Công ty TNHH DV KT Năng Lượng Sạch	Tuyến 471, 473, 475 trạm 110kV Tân Hưng	Tuyến 471, 473, 475 trạm 110kV Tân Hưng	Thay dây trung áp từ trụ 1B đến trụ 41 tuyến 477TH	Sửa chữa lớn	500	Ấp 3, 4, Thạnh Hòa xã Tân Châu; ấp Thạnh Phú xã Tân Hiệp	- Cắt MC 471TH, 473TH, 475TH và đóng DTĐ 471-76TH, 473-76TH, 475-76TH - Cắt LBS và DS trụ 110 Ấp 2 tuyến 478SN - Cắt REC và DS trụ 48 Tân Hiệp tuyến 473TH	3381	35,9681	0,0599	1,8819	0,0031	17,147	171.473	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
328	16-05-26	06h00	16-05-26	07h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 473 trạm 110kV Tân Hưng	Tuyến 473 trạm 110kV Tân Hưng	Chuyển điện tuyến 478TH cấp điện cho tuyến 473TH đến trụ 48 tuyến 473TH	Chuyển điện	200	Không mất điện	Đóng LBS trụ 53B tuyến 478TH cấp điện tuyến 473TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
329	16-05-26	17h00	16-05-26	18h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 473 trạm 110kV Tân Hưng	Tuyến 473 trạm 110kV Tân Hưng	Chuyển điện tuyến 478TH ngưng cấp điện cho tuyến 473TH đến trụ 48 tuyến 473TH	Chuyển điện	200	Không mất điện	Cắt LBS trụ 53B tuyến 478TH ngưng cấp điện tuyến 473TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
330	16-05-26	08h00	16-05-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 476TN	Từ trụ 3 đến trụ 79 và các nhánh rẽ đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 3 đến trụ 79 và các nhánh rẽ đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
331	16-05-26	07h00	16-05-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty TNHH DV KT Ngân Anh	Đường dây 22kV trụ 53 Trần Hưng Đạo tuyến 471TN, 473TN	Từ trụ 53 đến trụ 94 đường Trần Hưng Đạo tuyến 471TN, 473TN	Trồng trụ 16m, thay dây ACX240mm² thành ACXH240mm² sang lưới thu hồi vật tư từ trụ 53 đến trụ 94 đường Trần Hưng Đạo tuyến 471TN, 473TN	Sửa chữa lớn 2026	40	Khu phố 16, 17 19, 20, 21, 22 phường Tân Ninh	- Cắt Recloser và DS trụ 53 Trần Hưng Đạo tuyến 471TN - Cắt LBS và 3LTD trụ 113 Võ Duy Dương tuyến 471TN - Cắt LBS và DS trụ 97/1 Trương Quyền tuyến 471TN - Cắt LBS và đóng DTĐ ngăn lộ LBS 04 tủ RMU 09 Trần Hưng Đạo 3 tuyến 473TN - Cắt Recloser trụ 93/1 Tua Hai tuyến 473TN - Cắt DS trụ 93/2P tua Hai tuyến 473TN	2998	29,6611	0,0494	1,6687	0,0028	1,372	13.718	
332	16-05-26	07h00	16-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	Công ty CP XD Thăng Long	Đường dây 22kV từ trụ 117 đến trụ 134 tuyến 473SD	Từ trụ 117 đến trụ 134 tuyến 473SD	Trồng trụ, lắp phụ kiện, thay dây trung áp, thu hồi vật tư từ trụ 117 đến trụ 134 tuyến 473SD	Sửa chữa lớn lưới điện trung áp	50	Xã Hòa Hội; Ấp Bắc Bến Sỏi, Nam Bến Sỏi, Thành Tây, Thành Đông, Thành Nam, Thành Trung, Thành Bắc, Thành Tân Xã Ninh Điền	Cắt Recloser Bến Sỏi, 3 LTD pha trụ 63 tuyến 473SD	9553	95,3584	0,1589	5,3174	0,0089	1,715	17.145	
333	17-05-26	08h00	17-05-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Năng lượng sạch	- Tuyến 476HT - Tuyến 477HT	Từ trụ 1 đến trụ 6 tuyến 476HT, 477HT	Thay dây trung áp, trụ, xà, cách điện đứng, cách điện treo từ trụ 1 đến trụ 6 tuyến 476HT, 477HT	Sửa chữa lớn	150	Khu phố Bình Linh, Ninh Hưng 1, Ninh Hưng 2, Ninh Lộc phường Ninh Thanh	- Cắt MC 476HT - Cắt MC 477HT	427	4,1252	0,0076	0,2139	0,0004	5,144	46.296	
334	17-05-26	07h30	17-05-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 22kV trụ 38A Công ty TNHH COLLTEX (VN) tuyến 474KCNTB	Trụ 38A Công ty TNHH COLLTEX (VN) tuyến 475KCNTB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay VT)	Thay định kỳ	10	Công ty TNHH COLLTEX (VN)	Cắt 3LBFCO và tháo 3 hotline trụ 38A Công ty TNHH COLLTEX (VN) tuyến 475KCNTB	1	0,0098	0,0000	0,0005	0,0000	0,362	3.439	
335	17-05-26	07h30	17-05-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 50kVA trụ 26B CHI NHÁNH Công ty TNHH Dệt may Lan Trần tuyến 474KCNTB	Trụ 26B CHI NHÁNH Công ty TNHH Dệt may Lan Trần tuyến 474KCNTB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay VT)	Thay định kỳ	3	CHI NHÁNH Công ty TNHH Dệt may Lan Trần	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 26B CHI NHÁNH Công ty TNHH Dệt may Lan Trần tuyến 474KCNTB	1	0,0095	0,0000	0,0005	0,0000	0,036	344	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
336	17-05-26	08h00	17-05-26	17h00	ĐL Tràng Bàng	ĐL Tràng Bàng	Nhánh rẽ 22kV trụ 36B Công ty CP Dệt lưới Sài Gòn tuyến 475KCNTB	Trụ 36B Công ty CP Dệt lưới Sài Gòn tuyến 475KCNTB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay VT)	Thay định kỳ	12	Công ty CP Dệt lưới Sài Gòn	Cắt 3LBFCO và tháo 3 hotline trụ 36B Công ty CP Dệt lưới Sài Gòn tuyến 475KCNTB	1	0,0090	0,0000	0,0005	0,0000	0,434	3.910	
337	18-05-26	08h00	18-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 53/68/14 Phước Lưu 8 tuyến 480BC	Trạm 50kVA trụ 53/68/14 Phước Lưu 8 tuyến 480BC	Căng lại dây hạ áp bị chùng, xử lý ống HDPE bảo vệ cáp lực bị hỏng trạm 50kVA trụ 53/68/14 Phước Lưu 8 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	3	Ấp Phước Tân xã Phước Chỉ	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 53/68/14 Phước Lưu 8 tuyến 480BC	54	0,6980	0,0013	0,0271	0,0001	0,103	926	
338	18-05-26	08h00	18-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Lưới hạ áp trụ 53/142/41/3/4/1 thuộc trạm 100kVA trụ 53/142/41 Phước Hưng 2 tuyến 480BC	Lưới hạ áp trụ 53/142/41/3/4/1 thuộc trạm 100kVA trụ 53/142/41 Phước Hưng 2 tuyến 480BC	Căng lại dây hạ áp bị chùng tại trụ 53/142/41/3/4/1 thuộc trạm 100kVA trụ 53/142/41 Phước Hưng 2 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	5	Ấp Phước Hưng xã Phước Chỉ	Cắt CB trạm 100kVA trụ 53/142/41 Phước Hưng 2 tuyến 480BC	105	1,3573	0,0025	0,0526	0,0001	0,171	1.543	
339	18-05-26	07h30	18-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 68/1 Bến Chò tuyến 474TĐ	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 68/1 Bến Chò tuyến 474TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 68/1 đến trụ 68/71/44, từ trụ 68/98 đến trụ 68/98/33 tuyến 474TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
340	18-05-26	07h30	18-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 47/16 tuyến 472TĐ	Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 47/16 tuyến 472TĐ	Nâng công suất Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 47/16 tuyến 472TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	3	Ấp Bến Mương xã Thạnh Đức	Cắt FCO, tháo hotline Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 47/16 tuyến 472TĐ	73	0,6132	0,0012	0,0000	0,0000	0,059	500	
341	18-05-26	07h30	18-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 49/8 tuyến 474TĐ	Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 49/8 tuyến 474TĐ	Nâng công suất Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 49/8 tuyến 474TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	3	Ấp Bến Mương xã Thạnh Đức	Cắt FCO, tháo hotline Trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 49/8 tuyến 474TĐ	69	0,5796	0,0011	0,0000	0,0000	0,059	500	
342	18-05-26	07h30	18-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Trạm 75kVA lên 2x75kVA trụ 42/65/80A/4 tuyến 472TĐ	Trạm 75kVA lên 2x75kVA trụ 42/65/80A/4 tuyến 472TĐ	Nâng công suất Trạm 75kVA lên 2x75kVA trụ 42/65/80A/4 tuyến 472TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	4	Ấp Phước Hội xã Phước Thạnh	Cắt FCO, tháo hotline Trạm 75kVA lên 2x75kVA trụ 42/65/80A/4 tuyến 472TĐ	37	0,3108	0,0006	0,0000	0,0000	0,079	670	
343	18-05-26	08h00	18-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 59B/1 đến trụ 59B/20C, từ trụ 13 đến trụ 13/4/1, từ trụ 16C đến trụ 16C/10, từ trụ 19 đến trụ 19/8B/7 Ngô Quyền tuyến 479LH	Từ trụ 59B/1 đến trụ 59B/20C, từ trụ 13 đến trụ 13/4/1, từ trụ 16C đến trụ 16C/10, từ trụ 19 đến trụ 19/8B/7 Ngô Quyền tuyến 479LH	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 59B/1 đến trụ 59B/20C, từ trụ 13 đến trụ 13/4/1, từ trụ 16C đến trụ 16C/10, từ trụ 19 đến trụ 19/8B/7 Ngô Quyền tuyến 479LH	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
344	18-05-26	08h00	18-05-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 190/1 Rừng 35 tuyến 474TBI	Từ trụ 190/50 đến trụ 190/50/20 tuyến 474TBI	Thay dây trung áp từ trụ 190/50 đến trụ 190/50/20 tuyến 474TBI	Sửa chữa lớn	15	Ấp Thanh An xã Trà Vong	Cắt LBFCO trụ 190/1 Rừng 35 tuyến 474TBI	647	8,3828	0,0155	0,3241	0,0006	0,122	1.094	
345	18-05-26	08h00	18-05-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 476TN	Từ trụ 3 đến trụ 79 và các nhánh rẽ đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 3 đến trụ 79 và các nhánh rẽ đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
346	18-05-26	08h00	18-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 134/39/25/1 đến trụ 134/39/25/14 tuyến 471SD	Từ trụ 134/39/25/1 đến trụ 134/39/25/14 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 134/39/25/1 đến trụ 134/39/25/14 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
347	18-05-26	08h00	18-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 80 đến trụ 286 tuyến 471SD	Đường dây 22kV từ trụ 80 đến trụ 286 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 80 đến trụ 286 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
348	18-05-26	08h00	18-05-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 25C/30/28/20/1 An Thới tuyến 478TB	Từ trụ 25C/32/2/2 đến trụ 2/15 tuyến 478TB	Phát quang, bảo trì lưới nhánh rẽ trụ 25C/32/2/12 tuyến 478TB	Sửa chữa thường xuyên	6	Khu phố An Được phường An Tịnh	Cắt LBFCO trụ 25C/32/1 An Thới tuyến 478TB	205	1,8484	0,0034	0,1027	0,0002	0,072	652	
349	19-05-26	08h00	19-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Lưới hạ áp từ trụ 53/142/6/50/1 đến trụ 53/142/6/50/19 thuộc trạm 75kVA trụ 53/142/6/50 tuyến 480BC	Lưới hạ áp từ trụ 53/142/6/50/1 đến trụ 53/142/6/50/19 thuộc trạm 75kVA trụ 53/142/6/50 tuyến 480BC	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 53/142/6/50/1 đến trụ 53/142/6/50/19 thuộc trạm 75kVA trụ 53/142/6/50 tuyến 480BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
350	19-05-26	08h00	19-05-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Ngân Anh	- Trạm 50kVA trụ 43/9/12 Ninh Hưng 1-N tuyến 471HT - Trạm 75kVA trụ 43/9/16B Ninh Hưng 1-H tuyến 471HT	Từ trụ 43/9/11 đến trụ 43/9/16 Ninh Hưng tuyến 471HT	Nâng cấp lưới hạ áp từ trụ 43/9/11 đến trụ 43/9/16 Ninh Hưng tuyến 471HT	Đầu tư xây dựng	5	Khu phố Ninh Hưng 1 phường Ninh Thạnh.	- Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 43/9/12 Ninh Hưng 1-N tuyến 471HT - Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 43/9/16B Ninh Hưng 1-H tuyến 471HT	115	1,1110	0,0021	0,0576	0,0001	0,057	513	
351	19-05-26	08h00	19-05-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 75kVA trụ 48B/61/19/7 Khởi Nghĩa-D tuyến 476HT	Trạm 75kVA trụ 48B/61/19/7 Khởi Nghĩa-D tuyến 476HT	Thí nghiệm CBM MBA trạm 75 kVA trụ 48B/61/19/7 Khởi Nghĩa-D tuyến 476HT	Thí nghiệm thiết bị định kỳ	5	Ấp Khởi Nghĩa xã Cầu Khởi.	Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 48B/61/19/7 Khởi Nghĩa-D tuyến 476HT	83	0,8019	0,0015	0,0416	0,0001	0,057	513	
352	19-05-26	07h30	19-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Trạm 2x25kVA lên 2x50kVA trụ 69/1 tuyến 474TĐ	Trạm 2x25kVA lên 2x50kVA trụ 69/1 tuyến 474TĐ	Nâng công suất Trạm 2x25kVA lên 2x50kVA trụ 69/1 tuyến 474TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	3	Ấp Bông Trang xã Thạnh Đức	Cắt FCO, tháo hotline Trạm 2x25kVA lên 2x50kVA trụ 69/1 tuyến 474TĐ	69	0,5796	0,0011	0,0000	0,0000	0,059	500	
353	19-05-26	07h30	19-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Trạm 2x25kVA lên 75kVA trụ 90/3 tuyến 474TĐ	Trạm 2x25kVA lên 75kVA trụ 90/3 tuyến 474TĐ	Nâng công suất Trạm 2x25kVA lên 75kVA trụ 90/3 tuyến 474TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	3	Ấp Cầm An xã Thạnh Đức	Cắt FCO, tháo hotline Trạm 2x25kVA lên 75kVA trụ 90/3 tuyến 474TĐ	48	0,4032	0,0008	0,0000	0,0000	0,059	500	
354	19-05-26	08h00	19-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV UBND Thị xã Hoà Thành từ trụ 26/2 đến trụ 26/7 Hùng Vương tuyến 482TN	Từ trụ 26/2 đến trụ 26/7 Hùng Vương tuyến 482TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 26/2 đến trụ 26/7 Hùng Vương tuyến 482TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
355	19-05-26	08h00	19-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 250 kVA Trường Lưu-T trụ rụ 20/9 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Trạm 250 kVA Trường Lưu-T trụ rụ 20/9 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 250 kVA Trường Lưu-T trụ rụ 20/9 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	8	Khu phố Trường Phú phường Long Hoa	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 250 kVA Trường Lưu-T trụ 20/9 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	75	0,6420	0,0013	0,0334	0,0001	0,157	1.257	
356	19-05-26	08h00	19-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 250 kVA Trường Lưu-S trụ 20B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Trạm 250 kVA Trường Lưu-S trụ 20B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 250 kVA Trường Lưu-S trụ 20B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	8	Khu phố Trường Phú phường Long Hoa	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 250 kVA Trường Lưu-S trụ 20B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	75	0,6420	0,0013	0,0334	0,0001	0,157	1.257	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
357	19-05-26	08h00	19-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 250 kVA Trường Đông-V trụ 24B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Trạm 250 kVA Trường Đông-V trụ 24B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 250 kVA Trường Đông-V trụ 24B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	8	Khu phố Trường Phú phường Long Hoa	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 250 kVA Trường Đông-V trụ 24B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	151	1,2926	0,0027	0,0672	0,0001	0,157	1.257	
358	19-05-26	08h00	19-05-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 22kV trụ 140/7B Cty Cát Tường tuyến 471TBI	Từ trụ 140/7B/2 đến trụ 140/7B/5/1 tuyến 471TBI	Bảo trì trạm, xử lý khiếm khuyết lưới điện từ trụ 140/7B/2 đến trụ 140/7B/5/1 tuyến 471TBI	Sửa chữa thường xuyên	6	Ấp Tân Thanh Tân Biên	Cắt 3LBFCO trụ 140/7B Cty Cát Tường tuyến 471TBI	123	1,5936	0,0030	0,0616	0,0001	0,084	758	
359	19-05-26	08h00	19-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x75 kVA trụ 55A/26 tuyến 474TH.	Trạm 3x75 kVA trụ 55A/26 tuyến 474TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x75 kVA trụ 55A/26 tuyến 474TH.	Thay công tơ định kỳ	6	Đoàn Văn Hữu	Cắt 03 FCO trạm 3x75 kVA trụ 55A/26 tuyến 474TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,206	1.852	
360	19-05-26	08h00	19-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x15 kVA trụ 150/1 tuyến 480SN.	Trạm 3x15 kVA trụ 150/1 tuyến 480SN.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x15 kVA trụ 150/1 tuyến 480SN.	Thay công tơ định kỳ	1	Ngô Thị Linh	Cắt 03 FCO trạm 3x15 kVA trụ 150/1 tuyến 480SN.	2	0,0191	0,0000	0,0010	0,0000	0,034	309	
361	19-05-26	08h00	19-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x25 kVA trụ 250B/1 tuyến 480SN.	Trạm 3x25 kVA trụ 250B/1 tuyến 480SN.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x25 kVA trụ 250B/1 tuyến 480SN.	Thay công tơ định kỳ	2	PHÒNG KINH TẾ XÃ TÂN THÀNH	Cắt 03 FCO trạm 3x25 kVA trụ 250B/1 tuyến 480SN.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,069	617	
362	19-05-26	07h00	19-05-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty TNHH DV KT Ngân Anh	Nhánh rẽ 22kV trụ 63/1 đường Tân Bình tuyến 471CM	- Từ trụ 63/4 đến trụ 63/45, từ trụ 63/29C đến trụ 63/29C/38 đường Tân Bình tuyến 473CM - Từ trụ 53/70 đến trụ 53/170 đường 793 tuyến 473CM	- Bàn giao đơn vị ngoài trồng trụ, thay dây trần thành dây bọc trung áp sang lưới thu hồi vật tư từ trụ 63/4 đến trụ 63/45, từ trụ 63/29C đến trụ 63/29C/38 đường Tân Bình tuyến 473CM - ĐL Tân Ninh bảo trì lưới, xử lý khiếm khuyết ốp đà bằng ống PVC từ trụ 53/70 đến trụ 53/170 đường 793 tuyến 473CM	Sửa chữa lớn 2026	40	Khu phố Tân Phước, Tân Lập, Tân Trung, Thạnh Hiệp phường Bình Minh	- Cắt LBS trụ 12/77B, DS trụ 12/77 Tân Lập tuyến 473CM - Cắt DS trụ trụ 63/3 Bờ Bắc tuyến 473CM - Cắt DS trụ trụ 53 Tân Bình tuyến 471CM	3293	32,5798	0,0543	1,8329	0,0031	1,372	13.718	
363	19-05-26	08h00	19-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 128/46/1 đến trụ 128/46/36/65 tuyến 477SD	Từ trụ 128/46/1 đến trụ 128/46/36/65 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 128/46/1 đến trụ 128/46/36/65 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
364	19-05-26	08h00	19-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 263 đến trụ 272 tuyến 473SD	Từ trụ 263 đến trụ 272 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 263 đến trụ 272 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
365	19-05-26	07h30	19-05-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp trụ 11A tuyến 478TB	Trụ 11A tuyến 478TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay định kỳ	2	Cửa hàng Đại Quang Minh	Cắt CB 3 pha trụ 11A tuyến 478TB	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,072	688	
366	19-05-26	07h30	19-05-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp trụ 23/17 tuyến 473TB	Trụ 23/17 tuyến 473TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay định kỳ	2	Cửa hàng hải sản Vủ Cua 2	Cắt CB 3 pha trụ 23/17 tuyến 473TB	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,072	688	
367	20-05-26	08h00	20-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 41/18/7 Ấp Voi 25 tuyến 473BC	Trạm 50kVA trụ 41/18/7 Ấp Voi 25 tuyến 473BC	Xử lý ống HDPE bảo vệ cáp lực bị hỏng trạm 50kVA trụ 41/18/7 Ấp Voi 25 tuyến 473BC	Sửa chữa thường xuyên	3	Ấp Voi xã Bến Cầu	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 41/18/7 Ấp Voi 25 tuyến 473BC	13	0,1680	0,0003	0,0065	0,0000	0,034	309	
368	20-05-26	08h00	20-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 53/142/6/17/12 Ấp A5 6 tuyến 480BC	Trạm 50kVA trụ 53/142/6/17/12 Ấp A5 6 tuyến 480BC	Xử lý ống HDPE bảo vệ cáp lực bị hỏng trạm 50kVA trụ 53/142/6/17/12 Ấp A5 6 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	3	Ấp Phước Hòa Xã Phước Chỉ	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 53/142/6/17/12 Ấp A5 6 tuyến 480BC	84	1,0858	0,0020	0,0421	0,0001	0,034	309	
369	20-05-26	08h00	20-05-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 250kVA trụ 480 Lòng Hồ tuyến 475TĐ	Trạm 250kVA trụ 480 Lòng Hồ tuyến 475TĐ	Thí nghiệm CBM MBA trạm 250 kVA trụ 480 Lòng Hồ tuyến 475TĐ	Thí nghiệm thiết bị định kỳ	6	Ấp B2 xã Lộc Ninh.	Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 250kVA trụ 480 Lòng Hồ tuyến 475TĐ	43	0,4154	0,0008	0,0215	0,0000	0,206	1.854	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
370	20-05-26	07h30	20-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ trung áp 1 pha đấu nối trụ 128/122/4 tuyến 471PĐC	Nhánh rẽ trung áp 1 pha đấu nối trụ 128/122/4 tuyến 471PĐC	Cải tạo nâng cấp Nhánh rẽ trung áp 1 pha đấu nối trụ 128/122/4 tuyến 471PĐC lên 3 pha, lắp mới trạm 250kVA trụ 128/122/4/6B, 10A, 22, 26, 32 tuyến 472TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	12	Ấp Phước Bình xã Phước Thạnh	Cắt 3LBFCO trụ 128/122 tuyến 472TĐ	866	7,2748	0,0143	0,0016	0,0000	0,238	2.020	
371	20-05-26	08h00	20-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 1 đến trụ 38 Trịnh Phong Đáng tuyến 475LH	Từ trụ 1 đến trụ 38 Trịnh Phong Đáng tuyến 475LH	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 1 đến trụ 38 Trịnh Phong Đáng tuyến 475LH	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
372	20-05-26	08h00	20-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 250 kVA Trường Đông-U trụ 29B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Trạm 250 kVA Trường Đông-U trụ 29B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 250 kVA Trường Đông-U trụ 29B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	8	Khu phố Trường Đức phường Long Hoa	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 250 kVA Trường Đông U trụ 29B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	289	2,4740	0,0052	0,1287	0,0003	0,157	1.257	
373	20-05-26	08h00	20-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 250 kVA Trường Đức-E trụ 36B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Trạm 250 kVA Trường Đức-E trụ 36B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 250 kVA Trường Đức-E trụ 36B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	8	Khu phố Trường Đức phường Long Hoa	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 250 kVA Trường Đức E trụ 36B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	203	1,7378	0,0036	0,0904	0,0002	0,157	1.257	
374	20-05-26	08h00	20-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 250 kVA Trường Đức-F trụ 42B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Trạm 250 kVA Trường Đức-F trụ 42B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 250 kVA Trường Đức-F trụ 42B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	8	Khu phố Trường Đức phường Long Hoa	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 250 kVA Trường Đức F trụ 42B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	69	0,5907	0,0012	0,0307	0,0001	0,157	1.257	
375	20-05-26	08h00	20-05-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 22kV trụ 125/1 Ấp Mới tuyến 478TBI	Từ trụ 125/2 đến trụ 125/19/31 tuyến 478TBI	Bảo trì trạm, xử lý khiếm khuyết lưới điện từ trụ 125/2 đến trụ 125/19/31 tuyến 478TBI	Sửa chữa thường xuyên	8	Ấp Thạnh Phước xã Thạnh Bình	Cắt 3LBFCO trụ 125/1 Ấp Mới tuyến 478TBI	560	7,2556	0,0134	0,2805	0,0005	0,112	1.010	
376	20-05-26	08h00	20-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 1000 kVA trụ 85/197B/12 tuyến 474TH.	Trạm 1000 kVA trụ 85/197B/12 tuyến 474TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 1000 kVA trụ 85/197B/12 tuyến 474TH.	Thay công tơ định kỳ	26	Chi Nhánh 1-Công ty TNHH Xây Dựng Thương Mại Dịch Vụ Việt Xanh QN	Cắt 03 LBFCO trạm 1000 kVA trụ 85/197B/12 tuyến 474TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,892	8.025	
377	20-05-26	08h00	20-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 320 kVA trụ 176/58/9/10 tuyến 477TH	Trạm 320 kVA trụ 176/58/9/10 tuyến 477TH	Thay công tơ định kỳ trạm 320 kVA trụ 176/58/9/10 tuyến 477TH	Thay công tơ định kỳ	8	CƠ SỞ CAI NGHIỆN MA TÚY SỐ 1 TỈNH TÂY NINH	Cắt 03 FCO trạm 320 kVA trụ 176/58/9/10 tuyến 472TH	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,274	2.469	
378	20-05-26	08h00	20-05-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 474TN	Từ trụ 15 đến trụ 75 và các nhánh rẽ đường Điện Biên Phủ, Cách Mạng Tháng Tám tuyến 474TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 15 đến trụ 75 và các nhánh rẽ đường Điện Biên Phủ, Cách Mạng Tháng Tám tuyến 474TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
379	20-05-26	08h00	20-05-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 320kVA trụ 178/29/27 Công ty TNHH MTV Khai Thác Thủy Lợi Tây Ninh tuyến 479MB	Trạm biến áp 320kVA trụ 178/29/27 Công ty TNHH MTV Khai Thác Thủy Lợi Tây Ninh tuyến 479MB	Thay công tơ 3 pha điện tử định kỳ trạm biến áp 320kVA trụ 178/29/27 Công ty TNHH MTV Khai Thác Thủy Lợi Tây Ninh tuyến 479MB	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	3	Khách hàng: Công ty TNHH MTV Khai Thác Thủy Lợi Tây Ninh	Cắt CB, 3 FCO trạm biến áp 320kVA trụ 178/29/27 Công ty TNHH MTV Khai Thác Thủy Lợi Tây Ninh tuyến 479MB	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,103	360	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
380	20-05-26	08h00	20-05-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 15kVA trụ 178/54/18 Công Ty TNHH Hưng Thịnh tuyến 479MB	Trạm biến áp 15kVA trụ 178/54/18 Công Ty TNHH Hưng Thịnh tuyến 479MB	Thay công tơ 1 pha điện tử định kỳ trạm biến áp 15kVA trụ 178/54/18 Công Ty TNHH Hưng Thịnh tuyến 479MB	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	1	Khách hàng: Công Ty TNHH Hưng Thịnh	Cắt CB, FCO trạm biến áp 15kVA trụ 178/54/18 Công Ty TNHH Hưng Thịnh tuyến 479MB	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,011	40	
381	20-05-26	08h00	20-05-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trụ 178/54/19 nhánh rẽ 22kV Công ty Cổ Phần AGRIS Tây Ninh tuyến 479MB	Trụ 178/54/19 nhánh rẽ 22kV Công ty Cổ Phần AGRIS Tây Ninh tuyến 479MB	Thay công tơ 3 pha điện tử định kỳ trụ 178/54/19 nhánh rẽ 22kV Công ty Cổ Phần AGRIS Tây Ninh tuyến 479MB	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	3	Khách hàng: Công ty Cổ Phần AGRIS Tây Ninh	Cắt 3 LBFCO trụ 178/54/19 nhánh rẽ 22kV Công ty Cổ Phần AGRIS Tây Ninh tuyến 479MB	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,103	360	
382	20-05-26	08h00	20-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 186/121B đến trụ 186/162 tuyến 473SD	Từ trụ 186/121B đến trụ 186/162 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 186/121B đến trụ 186/162 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
383	20-05-26	08h00	20-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 186/162/1 đến trụ 186/162/51 tuyến 473SD	Từ trụ 186/162/1 đến trụ 186/162/51 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 186/162/1 đến trụ 186/162/51 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
384	20-05-26	13h30	20-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 630kVA trụ 185 Công ty Cổ Phần VINASUN GIA HƯNG tuyến 473SD	Trạm biến áp 630kVA trụ 185 Công ty Cổ Phần VINASUN GIA HƯNG tuyến 473SD	Thay công tơ 3 pha điện tử định kỳ trạm biến áp 630kVA trụ 185 Công ty Cổ Phần VINASUN GIA HƯNG tuyến 473SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	3	Khách hàng: Công ty Cổ Phần VINASUN GIA HƯNG	Cắt CB, 3 LBFCO trạm biến áp 630kVA trụ 185 Công ty Cổ Phần VINASUN GIA HƯNG tuyến 473SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,103	360	
385	20-05-26	13h30	20-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA trụ 186/162/14/1 Lò sấy lúa Phùng Đình Ngưng tuyến 473SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 186/162/14/1 Lò sấy lúa Phùng Đình Ngưng tuyến 473SD	Thay công tơ 1 pha điện tử định kỳ trạm biến áp 50kVA trụ 186/162/14/1 Lò sấy lúa Phùng Đình Ngưng tuyến 473SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	1	Khách hàng: Lò sấy lúa Phùng Đình Ngưng	Cắt CB, FCO trạm biến áp 50kVA trụ 186/162/14/1 Lò sấy lúa Phùng Đình Ngưng tuyến 473SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,011	40	
386	20-05-26	13h30	20-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA trụ 186/162/51/27B Nguyễn Văn Hùng tuyến 473SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 186/162/51/27B Nguyễn Văn Hùng tuyến 473SD	Thay công tơ 1 pha điện tử định kỳ trạm biến áp 50kVA trụ 186/162/51/27B Nguyễn Văn Hùng tuyến 473SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	1	Khách hàng: Nguyễn Văn Hùng	Cắt CB, FCO trạm biến áp 50kVA trụ 186/162/51/27B Nguyễn Văn Hùng tuyến 473SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,011	40	
387	20-05-26	07h30	20-05-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhà TBA 110/22KV Trảng Bàng	Nhà TBA 110/22KV Trảng Bàng	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay công tơ, TI)	Thay định kỳ	2	NLMT TBA 110/22KV Trảng Bàng	Cắt CB 3 pha nhà TBA 110/22KV Trảng Bàng	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,072	688	
388	20-05-26	07h30	20-05-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhà TBA 110/22KV KCN Trảng Bàng	Nhà TBA 110/22KV KCN Trảng Bàng	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay công tơ, TI)	Thay định kỳ	2	NLMT TBA 110/22KV KCN Trảng Bàng	Cắt CB 3 pha nhà TBA 110/22KV KCN Trảng Bàng	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,072	688	
389	21-05-26	08h00	21-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 148 Rừng Dầu 6 tuyến 476BC	Trạm 250kVA trụ 148 Rừng Dầu 6 tuyến 476BC	Thay thùng CD ri sét trạm 250kVA trụ 148 Rừng Dầu 6 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	4	Ấp Rừng Dầu xã Bến Cầu	Cắt CB và 3FCO trạm 250kVA trụ 148 Rừng Dầu 6 tuyến 476BC	209	2,7016	0,0050	0,1047	0,0002	0,046	411	
390	21-05-26	08h00	21-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 221/22 Long Phú 1 tuyến 476BC	Trạm 50kVA trụ 221/22 Long Phú 1 tuyến 476BC	Ép lại tiếp địa lặp lại bị đứt trạm 50kVA trụ 221/22 Long Phú 1 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
391	21-05-26	08h00	21-05-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 114/8/5/13 Ninh Phú-5 tuyến 477HT	Trạm 50kVA trụ 114/8/5/13 Ninh Phú-5 tuyến 477HT	Thí nghiệm CBM MBA trạm 50 kVA trụ 114/8/5/13 Ninh Phú-5 tuyến 477HT	Thí nghiệm thiết bị định kỳ	3	Khu phố Ninh Phú phường Ninh Thạnh.	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 114/8/5/13 Ninh Phú-5 tuyến 477HT	20	0,1932	0,0004	0,0100	0,0000	0,034	306	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
392	21-05-26	07h30	21-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Trạm 2x25kVA lên 2x50kVA trụ 128/96 tuyến 472TĐ	Trạm 2x25kVA lên 2x50kVA trụ 128/96 tuyến 472TĐ	Nâng công suất Trạm 2x25kVA lên 2x50kVA trụ 128/96 tuyến 472TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	3	Ấp Phước Bình xã Phước Thạnh	Cắt FCO, tháo hotline Trạm 2x25kVA lên 2x50kVA trụ 128/96 tuyến 472TĐ	35	0,2940	0,0006	0,0000	0,0000	0,059	500	
393	21-05-26	07h30	21-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Trạm 2x25kVA lên 2x50kVA trụ 42/65/77/25 tuyến 472TĐ	Trạm 2x25kVA lên 2x50kVA trụ 42/65/77/25 tuyến 472TĐ	Nâng công suất Trạm 2x25kVA lên 2x50kVA trụ 42/65/77/25 tuyến 472TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	3	Ấp Phước Đông xã Phước Thạnh	Cắt FCO, tháo hotline Trạm 2x25kVA lên 2x50kVA trụ 42/65/77/25 tuyến 472TĐ	72	0,6048	0,0012	0,0000	0,0000	0,059	500	
394	21-05-26	07h30	21-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Trạm 2x25kVA trụ 42/65/77/46 tuyến 472TĐ	Trạm 2x25kVA trụ 42/65/77/46 tuyến 472TĐ	Lắp mớiTrạm 2x25kVA trụ 42/65/77/46 tuyến 472TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	3	Ấp Phước Đông xã Phước Thạnh	Cắt CB Trạm 50kVA trụ 42/65/77/42 tuyến 472TĐ	52	0,4368	0,0009	0,0000	0,0000	0,059	500	
395	21-05-26	08h00	21-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA Trường Thiện B trụ 63 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA Trường Thiện B trụ 63 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Phát quang lưới điện hạ áp trạm 250kVA Trường Thiện B trụ 63 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
396	21-05-26	08h00	21-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 250 kVA Trường Đức-G trụ 43/7 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Trạm 250 kVA Trường Đức-G trụ 43/7 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 250 kVA Trường Đức-G trụ 43/7 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	8	Khu phố Trường Ân phường Long Hoa	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 250 kVA Trường Đức G trụ 43/7 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	91	0,7790	0,0016	0,0405	0,0001	0,157	1.257	
397	21-05-26	08h00	21-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 250 kVA Trường Đức-H trụ 47B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Trạm 250 kVA Trường Đức-H trụ 47B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 250 kVA Trường Đức-H trụ 47B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	8	Khu phố Trường Ân phường Long Hoa	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 250 kVA Trường Đức H trụ 47B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	132	1,1300	0,0024	0,0588	0,0001	0,157	1.257	
398	21-05-26	08h00	21-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 250 kVA Trường Đức-I trụ 52B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Trạm 250 kVA Trường Đức-I trụ 52B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 250 kVA Trường Đức-I trụ 52B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	8	Khu phố Trường Ân phường Long Hoa	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 250 kVA Trường Đức I trụ 52B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	233	1,9946	0,0042	0,1038	0,0002	0,157	1.257	
399	21-05-26	08h00	21-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 250 kVA Trường Đức-J trụ 57B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Trạm 250 kVA Trường Đức-J trụ 57B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 250 kVA Trường Đức-J trụ 57B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	8	Khu phố Trường Ân phường Long Hoa	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 250 kVA Trường Đức J trụ 57B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	81	0,6934	0,0014	0,0361	0,0001	0,157	1.257	
400	21-05-26	08h00	21-05-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 474TN	Từ trụ 15 đến trụ 75 và các nhánh rẽ đường Điện Biên Phủ, Cách Mạng Tháng Tám tuyến 474TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 15 đến trụ 75 và các nhánh rẽ đường Điện Biên Phủ, Cách Mạng Tháng Tám tuyến 474TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
401	21-05-26	08h00	21-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 5 đến trụ 69 tuyến 476SD	Từ trụ 5 đến trụ 69 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 5 đến trụ 69 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
402	21-05-26	08h00	21-05-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp trụ 184/71b/8 thuộc trạm 50kVA trụ 184/73 Lộc Trị 2 tuyến 478TB	Trụ 184/71b/8 tuyến 478TB	Thay kẹp dừng hạ áp trụ 184/71b/8 tuyến 478TB	Sửa chữa thường xuyên	3	Ấp Lộc Trị xã Hưng Thuận	Cắt CB trạm 50kVA trụ 184/73 Lộc Trị 2 tuyến 478TB	167	1,5052	0,0028	0,0824	0,0002	0,036	326	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
403	21-05-26	08h00	21-05-26	17h00	ĐL Tràng Bàng	ĐL Tràng Bàng	Trạm 50kVA trụ 184/43/26B/1 Võ Văn Việt tuyến 478TB	Trạm 50kVA trụ 184/43/26B/1 Võ Văn Việt tuyến 478TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay TI)	Thay định kỳ	2	Khách hàng Võ Văn Việt	Cắt CB và FCO trạm 50kVA trụ 184/43/26B/1 Võ Văn Việt tuyến 478TB	1	0,0090	0,0000	0,0005	0,0000	0,024	217	
404	22-05-26	08h00	22-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 25kVA trụ 221/39/43/9 Long Cường 8B tuyến 476BC	Trạm 25kVA trụ 221/39/43/9 Long Cường 8B tuyến 476BC	Ép lại tiếp địa lặp lại bị đứt và thay thùng cầu dao ri sét trạm 25kVA trụ 221/39/43/9 Long Cường 8B tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	2	Ấp Long Cường xã Long Thuận	Cắt CB và FCO trạm 25kVA trụ 221/39/43/9 Long Cường 8B tuyến 476BC	29	0,3749	0,0007	0,0145	0,0000	0,023	206	
405	22-05-26	08h00	22-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 221/69B/4 Long Cường 21 tuyến 476BC	Trạm 50kVA trụ 221/69B/4 Long Cường 21 tuyến 476BC	Ép lại tiếp địa lặp lại bị đứt trạm 50kVA trụ 221/69B/4 Long Cường 21 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
406	22-05-26	07h30	22-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Trạm 2x25kVA trụ 42/65/57 tuyến 472TĐ	Trạm 2x25kVA trụ 42/65/57 tuyến 472TĐ	Lắp mớiTrạm 2x25kVA trụ 42/65/57 tuyến 472TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	3	Ấp Phước Hòa xã Phước Thạnh	Cắt CB Trạm 2x25kVA trụ 42/65/55 tuyến 472TĐ	51	0,4284	0,0008	0,0000	0,0000	0,059	500	
407	22-05-26	07h30	22-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Trạm 2x25kVA trụ 75/53 tuyến 472TĐ	Trạm 2x25kVA trụ 75/53 tuyến 472TĐ	Lắp mớiTrạm 2x25kVA trụ 75/53 tuyến 472TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	6	Ấp Rộc xã Thạnh Đức	Cắt CB Trạm 3x75kVA trụ 75/55B tuyến 472TĐ	71	0,5964	0,0012	0,0001	0,0000	0,119	1.010	
408	22-05-26	07h30	22-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Trạm 2x25kVA trụ 156/41/7/13 tuyến 471TĐ	Trạm 2x25kVA trụ 156/41/7/13 tuyến 471TĐ	Lắp mớiTrạm 2x25kVA trụ 156/41/7/13 tuyến 471TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	3	Ấp Rộc xã Thạnh Đức	Cắt CB Trạm 50kVA trụ 156/41/7/18 tuyến 471TĐ	64	0,5376	0,0011	0,0000	0,0000	0,059	500	
409	22-05-26	08h00	22-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 16C/1 đến trụ 16C/10 Ngô Quyền tuyến 474TN	Từ trụ 16C/1 đến trụ 16C/10 Ngô Quyền tuyến 474TN	Thay dây trung áp, thay cáp lực, LA, FCO trạm trụ 16C/10, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 16C/1 đến trụ 16C/10 Ngô Quyền tuyến 474TN	Sửa chữa lớn 2026	7	Khu phố Trường An phường Long Hoa	Cắt 3 LBFCO trụ 16C/1, tháo 3 hotline trụ 16C Ngô Quyền tuyến 474TN	338	2,8935	0,0060	0,1505	0,0003	0,131	1.047	
410	22-05-26	08h00	22-05-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 171B/2/3 Gò Đá tuyến 474TBI	Từ trụ 171B/2/3 đến trụ 171B/2/15/7 tuyến 474TBI	Bảo trì trạm, xử lý khiếm khuyết lưới điện từ trụ 171B/2/3 đến trụ 171B/2/15/7 tuyến 474TBI	Sửa chữa thường xuyên	12	Ấp Gò Đá xã Trà Vong	Cắt LBFCO trụ 171B/2/3 Gò Đá tuyến 474TBI	556	7,2038	0,0133	0,2785	0,0005	0,097	875	
411	22-05-26	08h00	22-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 182 đến trụ 272 tuyến 476SD	Từ trụ 182 đến trụ 272 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 182 đến trụ 272 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
412	22-05-26	08h00	22-05-26	17h00	ĐL Tràng Bàng	ĐL Tràng Bàng	Trạm 50kVA trụ 116/82 Nguyễn Tiến Chín tuyến 478TB	Trạm 50kVA trụ 116/82 Nguyễn Tiến Chín tuyến 478TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay TI)	Thay định kỳ	2	Khách hàng Nguyễn Tiến Chín	Cắt CB và FCO trạm 50kVA trụ 116/82 Nguyễn Tiến Chín tuyến 478TB	1	0,0090	0,0000	0,0005	0,0000	0,024	217	
413	22-05-26	08h00	22-05-26	17h00	ĐL Tràng Bàng	ĐL Tràng Bàng	Trạm 50kVA trụ 67/26B/17 Đỗ Văn Hoài tuyến 473TB	Trạm 50kVA trụ 67/26B/17 Đỗ Văn Hoài tuyến 473TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay TI)	Thay định kỳ	2	Khách hàng Đỗ Văn Hoài	Cắt CB và FCO trạm 50kVA trụ 67/26B/17 Đỗ Văn Hoài tuyến 473TB	1	0,0090	0,0000	0,0005	0,0000	0,024	217	
414	22-05-26	08h00	22-05-26	17h00	ĐL Tràng Bàng	ĐL Tràng Bàng	Trạm 160kVA trụ 25C/51/15/1 Công ty CP THAKE tuyến 473TB	Trạm 160kVA trụ 25C/51/15/1 Công ty CP THAKE tuyến 473TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay TI)	Thay định kỳ	3	Công ty CP THAKE	Cắt CB và 3FCO trạm 160kVA trụ 25C/51/15/1 Công ty CP THAKE tuyến 473TB	1	0,0090	0,0000	0,0005	0,0000	0,109	977	
415	23-05-26	08h00	23-05-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Năng lượng sạch	Nhánh rẽ từ trụ 48B/61 Khởi Nghĩa tuyến 476HT	Từ trụ 48B/61/19P đến trụ 48B/61/19P/7 Khởi Nghĩa tuyến 476HT	Thay dây trung áp, cách điện đứng, cách điện treo, LBFCO từ trụ 48B/61/19P đến trụ 48B/61/19P/7 Khởi Nghĩa tuyến 476HT	Sửa chữa lớn	20	Ấp Láng, Khởi Nghĩa, Khởi An xã Cầu Khởi	Cắt LBFCO trụ 48B/61 Khởi Nghĩa tuyến 476HT	1135	10,9652	0,0203	0,5686	0,0011	0,229	2.061	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
416	23-05-26	07h30	23-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Trạm 2x25kVA trụ 42/107B/57/21B tuyến 471TĐ	Trạm 2x25kVA trụ 42/107B/57/21B tuyến 471TĐ	Lắp mới Trạm 2x25kVA trụ 42/107B/57/21B tuyến 471TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	3	Ấp 6 xã Truông Mít	Cắt CB Trạm 2x25kVA trụ 42/107B/57/24T tuyến 471TĐ	50	0,4200	0,0008	0,0000	0,0000	0,059	500	
417	23-05-26	07h30	23-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Trạm 2x25kVA trụ 56/3 tuyến 474TĐ	Trạm 2x25kVA trụ 56/3 tuyến 474TĐ	Lắp mớiTrạm 2x25kVA trụ 56/3 tuyến 474TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	6	Ấp Bông Trang xã Thạnh Đức	Cắt CB Trạm 2x75kVA trụ 55/1 tuyến 474TĐ	103	0,8652	0,0017	0,0001	0,0000	0,119	1.010	
418	23-05-26	07h30	23-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Trạm 2x25kVA trụ 68/3B tuyến 474TĐ	Trạm 2x25kVA trụ 68/3B tuyến 474TĐ	Lắp mớiTrạm 2x25kVA trụ 68/3B tuyến 474TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	3	Ấp Bông Trang xã Thạnh Đức	Cắt CB Trạm 2x25kVA trụ 68/8 tuyến 474TĐ	99	0,8316	0,0016	0,0000	0,0000	0,059	500	
419	23-05-26	08h00	23-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 12 đến trụ 12/7P, từ trụ 12/7 đến trụ 12/7/1T, từ trụ 12/7 đến trụ 12/7/3P Lạc Long Quân tuyến 476TN	Từ trụ 12 đến trụ 12/7P, từ trụ 12/7 đến trụ 12/7/1T, từ trụ 12/7 đến trụ 12/7/3P Lạc Long Quân tuyến 476TN	Thay dây hạ áp, sang lưới, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 12 đến trụ 12/7P, từ trụ 12/7 đến trụ 12/7/1T, từ trụ 12/7 đến trụ 12/7/3P Lạc Long Quân tuyến 476TN	Sửa chữa lớn 2026	11	Khu phố Hiệp Định phường Thanh Điền	- Cắt CB trạm 400kVA Ngô Tùng Châu D trụ 89/8 Lạc Long Quân tuyến 476TN Cắt CB trạm 250kVA Chế biến đường Hiệp Tân trụ 89/14 Lạc Long Quân tuyến 476TN Cắt CB trạm 250kVA Ngô Tùng Châu G trụ 90B/16/6 Lạc Long Quân tuyến 476TN	342	2,9277	0,0061	0,1523	0,0003	0,196	1.571	
420	23-05-26	08h00	23-05-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 475CM	Từ trụ 40 đến trụ 40/25P và các nhánh rẽ đường 784 tuyến 475CM	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 40 đến trụ 40/25P và các nhánh rẽ đường 784 tuyến 475CM	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
421	23-05-26	07h00	23-05-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty 19-5	Nhánh rẽ 22kV trụ 80/8 Cách Mạng Tháng Tám tuyến 481TN, tuyến	Từ trụ 80/8 đến trụ 80/2 đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 481TN	Trồng trụ 18m, sang lưới lắp trạm biến áp từ trụ 80/8 đến trụ 80/2 đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 481TN	Công trình nâng cấp lưới điện đường Cách Mạng Tháng Tám	70	Khu phố 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22 phường Tân Ninh	- Cắt LBS và đóng DTĐ ngăn lộ LBS 03 tủ RMU 19 Bách Hoá tuyến 481TN - Cắt Rec và DS trụ 53 Trần Hưng Đạo tuyến 471TN - Cắt LBS và DS trụ 97/1 Trương Quyền tuyến 471TN - Cắt LBS và đóng DTĐ ngăn lộ LBS 04 tủ RMU 09 Trần Hưng Đạo 3 tuyến 473TN - Cắt Recloser trụ 93/1 Tua Hai tuyến 473TN - Cắt DS trụ 93/2P tua Hai tuyến 473TN	5140	50,8533	0,0848	2,8610	0,0048	2,401	24.006	
422	23-05-26	08h00	23-05-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trụ 186/18/19B/1 nhánh rẽ 22kV Huỳnh Văn Cường tuyến 473SD	Trụ 186/18/19B/1 nhánh rẽ 22kV Huỳnh Văn Cường tuyến 473SD	Thay công tơ 3 pha điện tử định kỳ trụ 186/18/19B/1 nhánh rẽ 22kV Huỳnh Văn Cường tuyến 473SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	1	Khách hàng: Huỳnh Văn Cường	Cắt 3 LBFCO trụ 186/18/19B/1 nhánh rẽ 22kV Huỳnh Văn Cường tuyến 473SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,034	120	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
423	23-05-26	08h00	23-05-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA trụ 186/189/22/13/1 Nguyễn Văn Thường tuyến 473SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 186/189/22/13/1 Nguyễn Văn Thường tuyến 473SD	Thay công tơ 1 pha điện tử định kỳ trạm biến áp 25kVA trụ 186/189/22/13/1 Nguyễn Văn Thường tuyến 473SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	1	Khách hàng: Nguyễn Văn Thường	Cắt CB, FCO trạm biến áp 25kVA trụ 186/189/22/13/1 Nguyễn Văn Thường tuyến 473SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,011	40	
424	23-05-26	08h00	23-05-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA trụ 186/189/22/1A/15 Trạm Kiểm soát biên phòng Bến Cầu - Đồn Biên phòng Vàm Trảng Trâu tuyến 473SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 186/189/22/1A/15 Trạm Kiểm soát biên phòng Bến Cầu - Đồn Biên phòng Vàm Trảng Trâu tuyến 473SD	Thay công tơ 1 pha điện tử định kỳ trạm biến áp 25kVA trụ 186/189/22/1A/15 trạm Kiểm soát biên phòng Bến Cầu - Đồn Biên phòng Vàm Trảng Trâu tuyến 473SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	1	Khách hàng: Trạm Kiểm soát biên phòng Bến Cầu - Đồn Biên phòng Vàm Trảng Trâu	Cắt CB, FCO trạm biến áp 25kVA trụ 186/189/22/1A/15 trạm Kiểm soát biên phòng Bến Cầu - Đồn Biên phòng Vàm Trảng Trâu tuyến 473SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,011	40	
425	23-05-26	13h30	23-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA trụ 186/189/31/49B/20 Công ty Cổ Phần Thành Thành Công Biên Hòa tuyến 473SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 186/189/31/49B/20 Công ty Cổ Phần Thành Thành Công Biên Hòa tuyến 473SD	Thay công tơ 1 pha điện tử định kỳ trạm biến áp 25kVA trụ 186/189/31/49B/20 Công ty Cổ Phần Thành Thành Công Biên Hòa tuyến 473SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	1	Khách hàng: Công ty Cổ Phần Thành Thành Công Biên Hòa	Cắt CB, FCO trạm biến áp 25kVA trụ 186/189/31/49B/20 Công ty Cổ Phần Thành Thành Công Biên Hòa tuyến 473SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,011	40	
426	23-05-26	13h30	23-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA trụ 186/189/31/49B/36 Công ty Cổ Phần Thành Thành Công Biên Hòa tuyến 473SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 186/189/31/49B/36 Công ty Cổ Phần Thành Thành Công Biên Hòa tuyến 473SD	Thay công tơ 1 pha điện tử định kỳ trạm biến áp 25kVA trụ 186/189/31/49B/36 Công ty Cổ Phần Thành Thành Công Biên Hòa tuyến 473SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	1	Khách hàng: Công ty Cổ Phần Thành Thành Công Biên Hòa	Cắt CB, FCO trạm biến áp 25kVA trụ 186/189/31/49B/36 Công ty Cổ Phần Thành Thành Công Biên Hòa tuyến 473SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,011	40	
427	23-05-26	13h30	23-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA trụ 186/189/31/59/9 Thân Trung Tín tuyến 473SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 186/189/31/59/9 Thân Trung Tín tuyến 473SD	Thay công tơ 1 pha điện tử định kỳ trạm biến áp 25kVA trụ 186/189/31/59/9 Thân Trung Tín tuyến 473SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	1	Khách hàng: Thân Trung Tín	Cắt CB, FCO trạm biến áp 25kVA trụ 186/189/31/59/9 Thân Trung Tín tuyến 473SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,011	40	
428	24-05-26	08h00	24-05-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Ngân Anh	Đường dây 22kV từ trụ 234/1 Phước Ninh tuyến 471HT	Trụ 234/52C Phước Ninh tuyến 471HT	Xây dựng mới trạm 3 pha 250kVA trụ 234/52C Phước Ninh tuyến 471HT	Đầu tư xây dựng	95	Ấp Tân Định 1, Phước Tân 1, Phước Tân 3 xã Dương Minh Châu; ấp Phước Hội, Phước Tân, Phước Hiệp xã Cầu Khởi.	Cắt REC và DS trụ 234/1 Phước Ninh tuyến 471HT	1743	16,8391	0,0312	0,8732	0,0016	3,258	29.322	
429	24-05-26	08h00	24-05-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Ngân Anh	Đường dây 22kV từ trụ 143 Truông Mít tuyến 471TĐ	Từ trụ 156 đến trụ 156/11B Thuận Bình tuyến 471TĐ	Nâng cấp nhánh rẽ trung áp từ trụ 156 đến trụ 156/11B Thuận Bình tuyến 471TĐ	Đầu tư xây dựng	80	Ấp 1, Thuận Bình, Thuận An, Thuận Tân xã Truông Mít	Cắt LBS trụ 143 và DS trụ 144 Truông Mít tuyến 471TĐ	5170	49,9472	0,0925	2,5900	0,0048	2,744	24.696	
430	24-05-26	07h00	24-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 473, 478, 480 trạm 110kV Tân Hưng	Tuyến 473, 478, 480 trạm 110kV Tân Hưng	Thi công thay dây trung áp từ trụ 7B đến trụ 52 tuyến 478TH	Sửa chữa lớn	600	Ấp 2, Thạnh Hòa xã Tân Châu; xã Tân Hội; ấp Đông Tiến xã Tân Đông	- Cắt MC 473, 478, 480 và đóng DTĐ 473-76TH, 478-76TH, 480-76TH - Cắt 3LTD trụ 167 nối tuyến 471SN cấp điện tuyến 478TH	10368	110,2979	0,1838	5,7710	0,0096	20,577	205.768	
431	25-05-26	08h00	25-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 25kVA trụ 221/39/36 Long Cường 37 tuyến 476BC	Trạm 25kVA trụ 221/39/36 Long Cường 37 tuyến 476BC	Thay thùng CD rỉ sét trạm 25kVA trụ 221/39/36 Long Cường 37 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	2	Ấp Long Cường xã Long Thuận	Cắt CB và FCO trạm 25kVA trụ 221/39/36 Long Cường 37 tuyến 476BC	36	0,4654	0,0009	0,0180	0,0000	0,023	206	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
432	25-05-26	08h00	25-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 37,5kVA trụ 221/24 Long Phú 2 tuyến 476BC	Trạm 37,5kVA trụ 221/24 Long Phú 2 tuyến 476BC	Thay thùng CD rỉ sét trạm 37,5kVA trụ 221/24 Long Phú 2 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	2	Long Phú xã Long Thuận	Cắt CB và FCO trạm 37,5kVA trụ 221/24 Long Phú 2 tuyến 476BC	71	0,9178	0,0017	0,0356	0,0001	0,023	206	
433	25-05-26	08h00	25-05-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 37,5kVA trụ 234/41/2 Trạm khu tái định cư tuyến 471HT	Trạm 37,5kVA trụ 234/41/2 Trạm khu tái định cư tuyến 471HT	Thí nghiệm CBM MBA trạm 37,5 kVA trụ 234/41/2 Trạm khu tái định cư tuyến 471HT	Thí nghiệm thiết bị định kỳ	2	Ấp Tân Định 1 xã Dương Minh Châu.	Cắt FCO và tháo hotline trạm 37,5kVA trụ 234/41/2 trạm khu tái định cư tuyến 471HT	10	0,0966	0,0002	0,0050	0,0000	0,023	207	
434	25-05-26	08h00	25-05-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 75kVA trụ 235A/15 Phước Hòa-T235/15 tuyến 471HT	Trạm 75kVA trụ 235A/15 Phước Hòa-T235/15 tuyến 471HT	Thí nghiệm CBM MBA trạm 75 kVA trụ 235A/15 Phước Hòa-T235/15 tuyến 471HT	Thí nghiệm thiết bị định kỳ	5	Ấp Phước Hòa xã Dương Minh Châu.	Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 235A/15 Phước Hòa-T235/15 tuyến 471HT	56	0,5410	0,0010	0,0281	0,0001	0,057	513	
435	25-05-26	07h30	25-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Trạm 75kVA trụ 128/127 tuyến 472TĐ	Trạm 75kVA trụ 128/127 tuyến 472TĐ	Lắp mớiTrạm 75kVA trụ 128/127 tuyến 472TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	3	Ấp Phước Bình xã Phước Thạnh	Cắt CB Trạm 75kVA trụ 128/119 tuyến 472TĐ	67	0,5628	0,0011	0,0000	0,0000	0,059	500	
436	25-05-26	07h30	25-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Trạm 250kVA trụ 42/65/94/4B tuyến 472TĐ	Trạm 250kVA trụ 42/65/94/4B tuyến 472TĐ	Lắp mớiTrạm 250kVA trụ 42/65/94/4B tuyến 472TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	10	Ấp Phước Hội xã Phước Thạnh	Cắt 3LBFCO trụ 42/65/94/1 tuyến 472TĐ	251	2,1085	0,0041	0,0004	0,0000	0,198	1.680	
437	25-05-26	08h00	25-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 21 đến trụ 21/5 Lạc Long Quân tuyến 476TN	Từ trụ 21 đến trụ 21/5 Lạc Long Quân tuyến 476TN	Thay dây hạ áp, sang lưới, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 21 đến trụ 21/5 Lạc Long Quân tuyến 476TN	Sửa chữa lớn 2026	4	Khu phố Hiệp Định phường Thanh Điền	Cắt CB trạm 3x50kVA Ngô Tùng Châu F trụ 89/24 Lạc Long Quân tuyến 476TN	75	0,0000	0,0013	0,0000	0,0001	0,079	0	
438	25-05-26	08h00	25-05-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 475CM	Từ trụ 41 đến trụ 41/87 và các nhánh rẽ đường 784 tuyến 475CM	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 41 đến trụ 41/87 và các nhánh rẽ đường 784 tuyến 475CM	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
439	25-05-26	08h00	25-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 341/30C/19 đến trụ 341/30C/19/31 tuyến 478SD	Từ trụ 341/30C/19 đến trụ 341/30C/19/31 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 341/30C/19 đến trụ 341/30C/19/31 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
440	25-05-26	08h00	25-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 299/1 đến trụ 299/57 tuyến 478SD	Từ trụ 299/1 đến trụ 299/57 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 299/1 đến trụ 299/57 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
441	25-05-26	08h00	25-05-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 560kVA trụ 243/23 Công ty TNHH Lâm Ích tuyến 473TB	Trạm 560kVA trụ 243/23 Công ty TNHH Lâm Ích tuyến 473TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay TI)	Thay định kỳ	10	Công ty TNHH Lâm Ích	Cắt CB và 3FCO trạm 560kVA trụ 243/23 Công ty TNHH Lâm Ích tuyến 473TB	1	0,0090	0,0000	0,0005	0,0000	0,362	3.258	
442	25-05-26	08h00	25-05-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 560kVA trụ 46/1 Công ty TNHH Dệt May Hưng Thái tuyến 476TB	Trạm 560kVA trụ 46/1 Công ty TNHH Dệt May Hưng Thái tuyến 476TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay TI)	Thay định kỳ	10	Công ty TNHH Dệt May Hưng Thái	Cắt CB và 3FCO trạm 560kVA trụ 46/1 Công ty TNHH Dệt May Hưng Thái tuyến 476TB	1	0,0090	0,0000	0,0005	0,0000	0,362	3.258	
443	25-05-26	08h00	25-05-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 15kVA trụ 72 Đèn đường tuyến 473TB	Trạm 15kVA trụ 72 Đèn đường tuyến 473TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay TI, điện kế)	Thay định kỳ	1	Đèn đường	Cắt CB và FCO trạm 15kVA trụ 72 Đèn đường tuyến 473TB	1	0,0090	0,0000	0,0005	0,0000	0,012	109	
444	26-05-26	08h00	26-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 25kVA trụ 171/77 Bàu Tràm Lớn 1 tuyến 476BC	Trạm 25kVA trụ 171/77 Bàu Tràm Lớn 1 tuyến 476BC	Thay thùng CD rỉ sét trạm 25kVA trụ 171/77 Bàu Tràm Lớn 1 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	2	Bàu Tràm Lớn xã Bến Cầu	Cắt CB và FCO trạm 25kVA trụ 171/77 Bàu Tràm Lớn 1 tuyến 476BC	27	0,3490	0,0006	0,0135	0,0000	0,023	206	
445	26-05-26	08h00	26-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 171/63/5 Bàu Tràm Lớn 7 tuyến 476BC	Trạm 50kVA trụ 171/63/5 Bàu Tràm Lớn 7 tuyến 476BC	Thay thùng CD rỉ sét trạm 50kVA trụ 171/63/5 Bàu Tràm Lớn 7 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	3	Bàu Tràm Lớn xã Bến Cầu	Cắt CB và FCO trạm 50kVA trụ 171/63/5 Bàu Tràm Lớn 7 tuyến 476BC	58	0,7497	0,0014	0,0291	0,0001	0,034	309	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
446	26-05-26	08h00	26-05-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 160kVA trụ 262/12 Cơ Giới-E tuyến 477HT	Trạm 160kVA trụ 262/12 Cơ Giới-E tuyến 477HT	Thí nghiệm CBM MBA trạm 160 kVA trụ 262/12 Cơ Giới-E tuyến 477HT	Thí nghiệm thiết bị định kỳ	4	Ấp 1, Tân Định 2 xã Dương Minh Châu.	Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 160kVA trụ 262/12 Cơ Giới-E tuyến 477HT	179	1,7293	0,0032	0,0897	0,0002	0,137	1.233	
447	26-05-26	08h00	26-05-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 160kVA trụ 298B/16 Thị Trấn-T.298B/16 tuyến 477HT	Trạm 160kVA trụ 298B/16 Thị Trấn-T.298B/16 tuyến 477HT	Thí nghiệm CBM MBA trạm 160 kVA trụ 298B/16 Thị Trấn-T.298B/16 tuyến 477HT	Thí nghiệm thiết bị định kỳ	4	Ấp 4 xã Dương Minh Châu.	Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 160kVA trụ 298B/16 Thị Trấn-T.298B/16 tuyến 477HT	175	1,6907	0,0031	0,0877	0,0002	0,137	1.233	
448	26-05-26	07h30	26-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ trung áp đấu nối trụ 177/3B tuyến 474TĐ	Nhánh rẽ trung áp đấu nối trụ 177/3B tuyến 474TĐ	Cải tạo Nhánh rẽ trung áp đấu nối trụ 177/3B tuyến 474TĐ lên 3 pha, lắp trạm 250kVA trụ 177/10 tuyến 474TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	6	Ấp Cầm Thắng xã Thạnh Đức	Cắt LBFCO Nhánh rẽ trung áp đấu nối trụ 177/3B tuyến 474TĐ	514	4,3178	0,0085	0,0005	0,0000	0,119	1.010	
449	26-05-26	07h30	26-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ trung áp đấu nối trụ 177/3B/3 tuyến 474TĐ	Nhánh rẽ trung áp đấu nối trụ 177/3B/3 tuyến 474TĐ	Cải tạo Nhánh rẽ trung áp đấu nối trụ 177/3B/3 tuyến 474TĐ lên 3 pha, lắp trạm 250kVA trụ 177/3B/9 tuyến 474TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	6	Ấp Cầm Thắng xã Thạnh Đức	Cắt LBFCO Nhánh rẽ trung áp đấu nối trụ 177/3B/3 tuyến 474TĐ	514	4,3178	0,0085	0,0005	0,0000	0,119	1.010	
450	26-05-26	08h00	26-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA Trịnh Phong Đáng B trụ 26B/7 Trịnh Phong Đáng tuyến 475LH	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA Trịnh Phong Đáng B trụ 26B/7 Trịnh Phong Đáng tuyến 475LH	Phát quang lưới điện hạ áp trạm 250kVA Trịnh Phong Đáng B trụ 26B/7 Trịnh Phong Đáng tuyến 475LH	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
451	26-05-26	08h00	26-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 400kVA Ao Hồ C trụ 89 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN	Trạm 400kVA Ao Hồ C trụ 89 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN	Thay cáp lực, LA, FCO trạm 400kVA Ao Hồ C, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 89 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN	Sửa chữa lớn 2026	14	Khu phố Long Trung phường Hòa Thành	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 400kVA Ao Hồ C trụ 89 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN	54	0,4623	0,0010	0,0240	0,0001	0,262	2.094	
452	26-05-26	08h00	26-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 250kVA Ao Hồ F trụ 91/7 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN	Trạm 250kVA Ao Hồ F trụ 91/7 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN	Thay cáp lực, LA, FCO trạm 250kVA Ao Hồ F, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 91/7 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN	Sửa chữa lớn 2026	8	Khu phố Long Trung phường Hòa Thành	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 250kVA Ao Hồ F trụ 91/7 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN	102	0,8732	0,0018	0,0454	0,0001	0,157	1.257	
453	26-05-26	08h00	26-05-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 477CM, 475CM	Từ trụ 38 đến trụ 69B và các nhánh rẽ đường 785 tuyến 475CM, 477CM	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 38 đến trụ 69B và các nhánh rẽ đường 785 tuyến 475CM, 477CM	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
454	26-05-26	08h00	26-05-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA trụ 186/189/40 Đồn biên phòng Vàm Trảng Trâu tuyến 473SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 186/189/40 Đồn biên phòng Vàm Trảng Trâu tuyến 473SD	Thay công tơ 1 pha điện tử định kỳ trạm biến áp 50kVA trụ 186/189/40 Đồn biên phòng Vàm Trảng Trâu tuyến 473SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	1	Khách hàng: Đồn biên phòng Vàm Trảng Trâu	Cắt CB, FCO trạm biến áp 50kVA trụ 186/189/40 Đồn biên phòng Vàm Trảng Trâu tuyến 473SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,011	40	
455	26-05-26	08h00	26-05-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 1000kVA trụ 186/53/6B/9/2 Công ty TNHH MTV Tam Sinh Viên tuyến 473SD	Trạm biến áp 1000kVA trụ 186/53/6B/9/2 Công ty TNHH MTV Tam Sinh Viên tuyến 473SD	Thay công tơ 3 pha điện tử định kỳ trạm biến áp 1000kVA trụ 186/53/6B/9/2 Công ty TNHH MTV Tam Sinh Viên tuyến 473SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	3	Khách hàng: Công ty TNHH MTV Tam Sinh Viên	Cắt CB, 3 LBFCO trạm biến áp 1000kVA trụ 186/53/6B/9/2 Công ty TNHH MTV Tam Sinh Viên tuyến 473SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,103	360	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
456	26-05-26	08h00	26-05-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 15kVA trụ 196 Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Thanh Điền tuyến 476SD	Trạm biến áp 15kVA trụ 196 Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Thanh Điền tuyến 476SD	Thay công tơ 1 pha điện tử định kỳ trạm biến áp 15kVA trụ 196 Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Thanh Điền tuyến 476SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	1	Khách hàng: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Thanh Điền	Cắt CB, FCO trạm biến áp 15kVA trụ 196 Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Thanh Điền tuyến 476SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,011	40	
457	26-05-26	08h00	26-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 294/1 đến trụ 294/36, từ trụ 128/98/1 đến trụ 128/98/89 tuyến 476SD	Từ trụ 294/1 đến trụ 294/36, từ trụ 128/98/1 đến trụ 128/98/89 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 294/1 đến trụ 294/36, từ trụ 128/98/1 đến trụ 128/98/89 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
458	26-05-26	13h30	26-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 250kVA trụ 208B/1 Cơ sở sản xuất Chai Nhựa Nguyễn Văn Tha tuyến 473SD	Trạm biến áp 250kVA trụ 208B/1 Cơ sở sản xuất Chai Nhựa Nguyễn Văn Tha tuyến 473SD	Thay công tơ 3 pha điện tử định kỳ trạm biến áp 250kVA trụ 208B/1 Cơ sở sản xuất Chai Nhựa Nguyễn Văn Tha tuyến 473SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	2	Khách hàng: Cơ sở sản xuất Chai Nhựa Nguyễn Văn Tha	Cắt CB, 3 FCO trạm biến áp 250kVA trụ 208B/1 Cơ sở sản xuất Chai Nhựa Nguyễn Văn Tha tuyến 473SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,069	240	
459	26-05-26	13h30	26-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 15kVA trụ 233/15/1 Dương Thị Mỹ Hạnh tuyến 473SD	Trạm biến áp 15kVA trụ 233/15/1 Dương Thị Mỹ Hạnh tuyến 473SD	Thay công tơ 1 pha điện tử định kỳ trạm biến áp 15kVA trụ 233/15/1 Dương Thị Mỹ Hạnh tuyến 473SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	1	Khách hàng: Dương Thị Mỹ Hạnh	Cắt CB, FCO trạm biến áp 15kVA trụ 233/15/1 Dương Thị Mỹ Hạnh tuyến 473SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,011	40	
460	26-05-26	13h30	26-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA trụ 233/20/27 Dương Thị Mỹ Hạnh tuyến 473SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 233/20/27 Dương Thị Mỹ Hạnh tuyến 473SD	Thay công tơ 1 pha điện tử định kỳ trạm biến áp 25kVA trụ 233/20/27 Dương Thị Mỹ Hạnh tuyến 473SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	1	Khách hàng: Công ty Cổ Phần Hàng Tiêu Dùng Biên Hòa	Cắt CB, FCO trạm biến áp 25kVA trụ 233/20/27 Dương Thị Mỹ Hạnh tuyến 473SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,011	40	
461	26-05-26	08h00	26-05-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 50kVA trụ 25C/30/28/42/12 Cơ sở Kinh doanh Suất ăn công nghiệp hương vị Ngon tuyến 478TB	Trạm 50kVA trụ 25C/30/28/42/12 Cơ sở Kinh doanh Suất ăn công nghiệp hương vị Ngon tuyến 478TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay TI, điện kế)	Thay định kỳ	1	Cơ sở Kinh doanh Suất ăn công nghiệp hương vị Ngon	Cắt CB và FCO trạm 50kVA trụ 25C/30/28/42/12 Cơ sở Kinh doanh Suất ăn công nghiệp hương vị Ngon tuyến 478TB	1	0,0090	0,0000	0,0005	0,0000	0,012	109	
462	26-05-26	08h00	26-05-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 25kVA trụ 106/24/6/23B Cơ sở Hàn Tiện Trần Văn Dân tuyến 473TB	Trạm 25kVA trụ 106/24/6/23B Cơ sở Hàn Tiện Trần Văn Dân tuyến 473TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay TI, điện kế)	Thay định kỳ	1	Cơ sở Hàn Tiện Trần Văn Dân	Cắt CB và FCO trạm 25kVA trụ 106/24/6/23B Cơ sở Hàn Tiện Trần Văn Dân tuyến 473TB	1	0,0090	0,0000	0,0005	0,0000	0,012	109	
463	26-05-26	08h00	26-05-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 15kVA trụ 94 Đèn đường tuyến 473TB	Trạm 15kVA trụ 94 Đèn đường tuyến 473TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay TI, điện kế)	Thay định kỳ	1	Đèn đường	Cắt CB và FCO trạm 15kVA trụ 94 Đèn đường tuyến 473TB	1	0,0090	0,0000	0,0005	0,0000	0,012	109	
464	27-05-26	08h00	27-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 53/86B/5 đến trụ 53/86B/36 Phước Lưu tuyến 480BC	Từ trụ 53/86B/5 đến trụ 53/86B/36 nhánh rẽ 22kV Phước Lưu tuyến 480BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 53/86B/5 đến trụ 53/86B/36 Phước Lưu tuyến 480BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
465	27-05-26	08h00	27-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/117/10/52/3 đến trụ 53/117/10/52/3/13 Ấp A4 3 tuyến 480BC	Từ trụ 53/117/10/52/3 đến trụ 53/117/10/52/3/13 nhánh rẽ 12,7kV Ấp A4 3 tuyến 480BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 53/117/10/52/3 đến trụ 53/117/10/52/3/13 Ấp A4 3 tuyến 480BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
466	27-05-26	08h00	27-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 98/1T đến trụ 98/8T Thị Trấn 1 tuyến 476BC	Từ trụ 98/1T đến trụ 98/8T nhánh rẽ 22kV Thị Trấn 1 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 98/1T đến trụ 98/8T nhánh rẽ 22kV Thị Trấn 1 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
467	27-05-26	08h00	27-05-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 25kVA trụ 48B/124/15 Bàu Eo tuyến 476HT	Trạm 25kVA trụ 48B/124/15 Bàu Eo tuyến 476HT	Thí nghiệm CBM MBA trạm 25 kVA trụ 48B/124/15 Bàu Eo tuyến 476HT	Thí nghiệm thiết bị định kỳ	1	Ấp Láng xã Cầu Khởi	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 48B/124/15 Bàu Eo tuyến 476HT	49	0,4734	0,0009	0,0245	0,0000	0,011	99	
468	27-05-26	07h30	27-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ trung áp đấu nối trụ 128/61 tuyến 472TĐ	Nhánh rẽ trung áp đấu nối trụ 128/61 tuyến 472TĐ	Cải tạo Nhánh rẽ trung áp đấu nối trụ 128/61 tuyến 472TĐ lên 3 pha, lắp trạm 250kVA trụ 128/61/6B, 128/61/19 tuyến 472TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	12	Ấp Chánh xã Phước Thạnh	Cắt LBFCO Nhánh rẽ trung áp đấu nối trụ 128/61 tuyến 472TĐ	566	4,7547	0,0093	0,0010	0,0000	0,238	2.020	
469	27-05-26	08h00	27-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 56 đến trụ 56/10, từ trụ 67 đến trụ 67/9A Trần Phú tuyến 474TN	Từ trụ 56 đến trụ 56/10, từ trụ 67 đến trụ 67/9A Trần Phú tuyến 474TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 56 đến trụ 56/10, từ trụ 67 đến trụ 67/9A Trần Phú tuyến 474TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
470	27-05-26	08h00	27-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 160kVA Cao Thượng Phẩm I trụ 23 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	Trạm 160kVA Cao Thượng Phẩm I trụ 23 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	Thay cáp lực, LA, FCO trạm 160kVA Cao Thượng Phẩm I, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 23 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	Sửa chữa lớn 2026	6	Khu phố Long Thành phường Hòa Thành	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 160kVA Cao Thượng Phẩm I trụ 23 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	76	0,6506	0,0014	0,0338	0,0001	0,105	838	
471	27-05-26	08h00	27-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 186/121B/1P đến trụ 186/121B/58P, từ trụ 186/121B/42P đến trụ 186/121B/42P/14 tuyến 473SD	Từ trụ 186/121B/1P đến trụ 186/121B/58P, từ trụ 186/121B/42P đến trụ 186/121B/42P/14 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 186/121B/1P đến trụ 186/121B/58P, từ trụ 186/121B/42P đến trụ 186/121B/42P/14 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
472	27-05-26	08h00	27-05-26	17h00	ĐL Tràng Bàng	ĐL Tràng Bàng	Trạm 160kVA trụ 106/24/1B/1 Công ty TNHH MTV Trong Hiếu tuyến 473TB	Trạm 160kVA trụ 106/24/1B/1 Công ty TNHH MTV Trong Hiếu tuyến 473TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay TI, điện kế)	Thay định kỳ	3	Công ty TNHH MTV Trong Hiếu	Cắt CB và 3FCO trạm 160kVA trụ 106/24/1B/1 Công ty TNHH MTV Trong Hiếu tuyến 473TB	1	0,0090	0,0000	0,0005	0,0000	0,109	977	
473	27-05-26	08h00	27-05-26	17h00	ĐL Tràng Bàng	ĐL Tràng Bàng	Trạm 50kVA trụ 312/35/7/5/2/1 DNTN Thái Lợi tuyến 473TB	Trạm 50kVA trụ 312/35/7/5/2/1 DNTN Thái Lợi tuyến 473TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay TI)	Thay định kỳ	1	DNTN Thái Lợi	Cắt CB và FCO trạm 50kVA trụ 312/35/7/5/2/1 DNTN Thái Lợi tuyến 473TB	1	0,0090	0,0000	0,0005	0,0000	0,012	109	
474	27-05-26	08h00	27-05-26	17h00	ĐL Tràng Bàng	ĐL Tràng Bàng	Trạm 250kVA trụ 312/2/72B/11 Công ty Cổ phần Hải Đăng tuyến 473TB	Trạm 250kVA trụ 312/2/72B/11 Công ty Cổ phần Hải Đăng tuyến 473TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay TI)	Thay định kỳ	6	Công ty Cổ phần Hải Đăng	Cắt CB và FCO trạm 250kVA trụ 312/2/72B/11 Công ty Cổ phần Hải Đăng tuyến 473TB	1	0,0090	0,0000	0,0005	0,0000	0,217	1.955	
475	27-05-26	08h00	27-05-26	17h00	ĐL Tràng Bàng	ĐL Tràng Bàng	Trạm 250kVA trụ 312/2/72B/14 Công ty Cổ phần Hải Đăng tuyến 473TB	Trạm 250kVA trụ 312/2/72B/14 Công ty Cổ phần Hải Đăng tuyến 473TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay TI)	Thay định kỳ	6	Công ty Cổ phần Hải Đăng	Cắt CB và FCO trạm 250kVA trụ 312/2/72B/14 Công ty Cổ phần Hải Đăng tuyến 473TB	1	0,0090	0,0000	0,0005	0,0000	0,217	1.955	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
476	28-05-26	08h00	28-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 98/22B/1 đến trụ 98/22B/15 Láng Cát 2 tuyến 476BC	Từ trụ 98/22B/1 đến trụ 98/22B/15 nhánh rẽ 12,7kV Láng Cát 2 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 98/22B/1 đến trụ 98/22B/15 Láng Cát 2 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
477	28-05-26	08h00	28-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 98/22B/15 đến trụ 98/22B/15/9 Láng Cát 4 tuyến 476BC	Từ trụ 98/22B/15 đến trụ 98/22B/15/9 nhánh rẽ 12,7kV Láng Cát 4 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 98/22B/15 đến trụ 98/22B/15/9 Láng Cát 4 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
478	28-05-26	08h00	28-05-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 48B/61/35 Khởi Nghĩa-E tuyến 476HT	Trạm 50kVA trụ 48B/61/35 Khởi Nghĩa-E tuyến 476HT	Thí nghiệm CBM MBA trạm 50 kVA trụ 48B/61/35 Khởi Nghĩa-E tuyến 476HT	Thí nghiệm thiết bị định kỳ	3	Ấp Khởi Nghĩa xã Cầu Khởi	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 48B/61/35 Khởi Nghĩa-E tuyến 476HT	47	0,4541	0,0008	0,0235	0,0000	0,034	306	
479	28-05-26	07h30	28-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ trung áp đấu nối trụ 68/71 tuyến 474TĐ	Nhánh rẽ trung áp đấu nối trụ 68/71 tuyến 474TĐ	Cải tạo Nhánh rẽ trung áp đấu nối trụ 68/71 tuyến 474TĐ lên 3 pha, lắp mới trạm 250kVA trụ 68/104, 68/112, 68/116/2 tuyến 474TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	25	Ấp Bến Rộng xã Thạnh Đức	Cắt LBFCO trụ 68/73, tháo hotline trụ 68/71 tuyến 474TĐ	644	5,4099	0,0106	0,0025	0,0000	0,495	4.210	
480	28-05-26	08h00	28-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 133/12 đến trụ 133/31 Lạc Long Quân tuyến 471TN	Từ trụ 133/12 đến trụ 133/31 Lạc Long Quân tuyến 471TN	Tháo hộp phân pha (hộp domino) từ trụ 133/12 đến trụ 133/31 Lạc Long Quân tuyến 471TN	Xử lý khiếm khuyết mùa khô 2026	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
481	28-05-26	08h00	28-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 400kVA Cao Thượng Phẩm B trụ 9 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	Trạm 400kVA Cao Thượng Phẩm B trụ 9 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	Thay cáp lực, LA, FCO trạm 400kVA Cao Thượng Phẩm B, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 9 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	Sửa chữa lớn 2026	14	Khu phố Long Thời phường Long Hoa	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 400kVA Cao Thượng Phẩm B trụ 9 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	140	1,1985	0,0025	0,0623	0,0001	0,262	2.094	
482	28-05-26	08h00	28-05-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 479CM	Từ trụ 70 đến trụ 144 va các nhánh rẽ đường 785 tuyến 479CM	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 70 đến trụ 144 va các nhánh rẽ đường 785 tuyến 479CM	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
483	28-05-26	08h00	28-05-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trụ 244B/1 nhánh rẽ 22kV Công ty TNHH LINKFARM tuyến 473SD	Trụ 244B/1 nhánh rẽ 22kV Công ty TNHH LINKFARM tuyến 473SD	Thay công tơ 3 pha điện tử định kỳ trụ 244B/1 nhánh rẽ 22kV Công ty TNHH LINKFARM tuyến 473SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	2	Khách hàng: CÔNG TY TNHH LINKFARM	Cắt 3 LBFCO trụ 244B/1 nhánh rẽ 22kV Công ty TNHH LINKFARM tuyến 473SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,069	240	
484	28-05-26	08h00	28-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 186/181 đến trụ 186/181/13 tuyến 473SD	Từ trụ 186/181 đến trụ 186/181/13 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 186/181 đến trụ 186/181/13 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
485	28-05-26	08h00	28-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 186/181/13/1HT đến trụ 186/181/13/12HT tuyến 473SD	Từ trụ 186/181/13/1HT đến trụ 186/181/13/12HT tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 186/181/13/1HT đến trụ 186/181/13/12HT tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
486	28-05-26	13h30	28-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 1000kVA trụ 244B/20/14 Công ty Cổ Phần Đầu Tư Và Thương Mại ECO SUN tuyến 473SD	Trạm biến áp 1000kVA trụ 244B/20/14 Công ty Cổ Phần Đầu Tư Và Thương Mại ECO SUN tuyến 473SD	Thay công tơ 3 pha điện tử định kỳ trạm biến áp 1000kVA trụ 244B/20/14 Công ty Cổ Phần Đầu Tư Và Thương Mại ECO SUN tuyến 473SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	3	Khách hàng:Công ty Cổ Phần Đầu Tư Và Thương Mại ECO SUN	Cắt CB, 3 LBFCO trạm biến áp 1000kVA trụ 244B/20/14 Công ty Cổ Phần Đầu Tư Và Thương Mại ECO SUN tuyến 473SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,103	360	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
487	28-05-26	08h00	28-05-26	17h00	ĐL Tràng Bàng	ĐL Tràng Bàng	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 6/61A/1 Lộc Trát tuyến 475TB	Từ trụ 6/61A/1 đến trụ 6/61A/12 Lộc Trát tuyến 475TB	Nâng công suất TBA, bảo trì lưới, phát quang lưới điện	Sửa chữa thường xuyên	20	Khu phố Lộc Trát phường Gia Lộc	Cắt LBFCO trụ 6/61A/1 Lộc Trát tuyến 475TB	335	3,0329	0,0056	0,1678	0,0003	0,241	2.172	
488	29-05-26	08h00	29-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 19 đến trụ 29 Bến Cầu - Campuchia 2 tuyến 474BC	Từ trụ 19 đến trụ 29 đường dây 22kV Bến Cầu - Campuchia 2 tuyến 474BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 19 đến trụ 29 Bến Cầu - Campuchia 2 tuyến 474BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
489	29-05-26	08h00	29-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 160/11P đến trụ 160/11P/19 Rừng Dầu 2 tuyến 476BC	Từ trụ 160/11P đến trụ 160/11P/19 nhánh rẽ 12,7kV Rừng Dầu 2 tuyến 476BC	Lắp biển số trụ, biển báo nguy hiểm từ trụ 160/11P đến trụ 160/11P/19 Rừng Dầu 2 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
490	29-05-26	08h00	29-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 140B đến trụ 160B Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB - 476BC	Từ trụ 140B đến trụ 160B nhánh rẽ 22kV Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB - 476BC	Lắp biển số trụ, biển báo nguy hiểm từ trụ 140B đến trụ 160B Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB - 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
491	29-05-26	08h00	29-05-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 226 đến trụ 224 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB - 476BC	Từ trụ 226 đến trụ 224 nhánh rẽ 22kV Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB - 476BC	Lắp biển số trụ, biển báo nguy hiểm từ trụ 226 đến trụ 224 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB - 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
492	29-05-26	08h00	29-05-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 98/6/1 Bàu Năng tuyến 477HT	Tại trụ 98/6/5 Bàu Năng tuyến 477HT	Xây dựng mới trạm 250kVA tại vị trí trụ 98/6/5 Bàu Năng tuyến 477HT	Đầu tư xây dựng	6	Khu phố Ninh Hiệp phường Ninh Thạnh	Cắt 3LBFCO trụ 98/6/1 Bàu Năng tuyến 477HT	160	1,5458	0,0029	0,0802	0,0001	0,206	1.854	
493	29-05-26	08h00	29-05-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Ngân Anh	- Trạm 75kVA trụ 118/111 Ấp III-D tuyến 475TĐ - Trạm 25kVA trụ 118/115 Ấp III-2 tuyến 475TĐ - Trạm 50kVA trụ 118/119 Ấp III-C tuyến 475TĐ - Trạm 250kVA trụ 118/129 Ấp III-Y tuyến 475TĐ	Từ trụ 106 đến trụ 124, từ trụ 118/107 đến trụ 118/107/11 Truông Mít - Bến Củi tuyến 475TĐ.	Nâng cấp hạ áp hỗn hợp từ trụ 106 đến trụ 124, nâng cấp hạ áp độc lập từ trụ 118/107 đến trụ 118/107/11 Truông Mít - Bến Củi tuyến 475TĐ.	Đầu tư xây dựng	10	Ấp 3 xã Lộc Ninh	- Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 118/111 Ấp III-D tuyến 475TĐ - Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 118/115 Ấp III-2 tuyến 475TĐ - Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 118/119 Ấp III-C tuyến 475TĐ - Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 250kVA trụ 118/129 Ấp III-Y tuyến 475TĐ	396	3,8257	0,0071	0,1984	0,0004	0,343	3.087	
494	29-05-26	07h30	29-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ trung áp đấu nối trụ 55 tuyến 474TĐ	Nhánh rẽ trung áp đấu nối trụ 55 tuyến 474TĐ	Cải tạo Nhánh rẽ trung áp đấu nối trụ 55 tuyến 474TĐ lên 3 pha, lắp trạm 250kVA trụ 55/1 tuyến 474TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	6	Ấp Trà Võ xã Thạnh Đức	Cắt LBFCO Nhánh rẽ trung áp đấu nối trụ 55 tuyến 474TĐ	103	0,8652	0,0017	0,0001	0,0000	0,119	1.010	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
495	29-05-26	08h00	29-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trạm 50kVA Trường Cửu J trụ 77/4 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Lưới điện hạ áp trạm 50kVA Trường Cửu J trụ 77/4 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Phát quang lưới điện hạ áp trạm 50kVA Trường Cửu J trụ 77/4 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
496	29-05-26	08h00	29-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 160kVA Long Hải C trụ 7 Ngô Quyền tuyến 474TN	Trạm 160kVA Long Hải C trụ 7 Ngô Quyền tuyến 474TN	Thay cáp lực, LA, FCO trạm 160kVA Long Hải C, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 7 Ngô Quyền tuyến 474TN	Sửa chữa lớn 2026	6	Khu phố Long Hải phường Long Hoa	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 160kVA Long Hải C trụ 7 Ngô Quyền tuyến 474TN	194	1,6608	0,0035	0,0864	0,0002	0,105	838	
497	29-05-26	08h00	29-05-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 473CM	Từ trụ 1 đến trụ 110 va các nhánh rẽ đường 785 tuyến 473CM	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 1 đến trụ 110 va các nhánh rẽ đường 785 tuyến 473CM	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
498	29-05-26	07h00	29-05-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty 19-5	Đường dây 22kV Cách Mạng Tháng Tám tuyến 472TN, tuyến 482TN, tuyến 476TN, tuyến 474TN	Từ trụ 80/80B đến trụ 80/86 đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 482TN, từ trụ 81 đến trụ 76 đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 474TN, tuyến 476TN, tuyến 482TN	Trồng trụ 18m, sang lưới lắp trạm biến áp từ trụ 80/80B đến trụ 80/86 đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 482TN, từ trụ 81 đến trụ 76 đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 474TN, tuyến 476TN, tuyến 482TN	Công trình nâng cấp lưới điện đường Cách Mạng Tháng Tám	120	Khu phố 3,4 7, 8, 10, 11, 12, 13, 14, Hiệp Bình Hiệp Thạnh, Hiệp Nghĩa, Hiệp Lễ phường Tân Ninh	- Cắt LBS và 3LTD trụ 41/1 Bọng Dầu tuyến 472TN - Cắt LBS trụ 62 Chợ Bắp tuyến 472TN - Cắt LTD trụ 61 Huỳnh Tấn Phát tuyến 472TN - Cắt MC 482TN và đóng DTĐ 482-76TN - Cắt 3LTD trụ 81 Điện Biên Phủ tuyến 474TN - Cắt MC 474TN và đóng DTĐ 474-76TN - Cắt DS trụ 77A tuyến 476TN - Cắt 3LTD trụ 81 Điện Biên Phủ tuyến 474TN - Cắt MC 476TN và đóng DTĐ 476-76TN	10119	100,1138	0,1669	5,6324	0,0094	4,115	41.154	
499	29-05-26	08h00	29-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 186/189/1 đến trụ 186/189/40, từ trụ 186/189/31/1 đến trụ 186/189/31/64, từ trụ 186/189/31/41 đến trụ 186/189/31/41/25 tuyến 473SD	Từ trụ 186/189/1 đến trụ 186/189/40, từ trụ 186/189/31/1 đến trụ 186/189/31/64, từ trụ 186/189/31/41 đến trụ 186/189/31/41/25 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 186/189/1 đến trụ 186/189/40, từ trụ 186/189/31/1 đến trụ 186/189/31/64, từ trụ 186/189/31/41 đến trụ 186/189/31/41/25 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
500	29-05-26	08h00	29-05-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 132/1 đến trụ 132/102 tuyến 473SD	Từ trụ 132/1 đến trụ 132/102 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 132/1 đến trụ 132/102 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
501	29-05-26	08h00	29-05-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp từ trụ 35/56B/2P/1 đến trụ 35/59B/2P/3 tuyến 474TB	Lưới hạ áp từ trụ 35/56B/2P/1 đến trụ 35/59B/2P/3 tuyến 474TB	Di dời đoạn dây hạ áp từ trụ 35/56B/2P/1 đến trụ 35/59B/2P/3 tuyến 474TB	Sửa chữa thường xuyên	6	Khu phố An Khương phường An Tịnh	Cắt CB trạm 250kVA trụ 35/56B/2P An Tịnh T.56B/2P tuyến 474TB	245	2,2181	0,0041	0,1227	0,0002	0,217	1.955	
502	30-05-26	07h30	30-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ trung áp đấu nối trụ 37 tuyến 474TĐ	Nhánh rẽ trung áp đấu nối trụ 37 tuyến 474TĐ	Cải tạo Nhánh rẽ trung áp đấu nối trụ 37 tuyến 474TĐ lên 3 pha, lắp trạm 250kVA trụ 37/6B, 37/10/5 tuyến 474TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	15	Ấp Bến Đình xã Thạnh Đức	Cắt LBFCO Nhánh rẽ trung áp đấu nối trụ 37 tuyến 474TĐ	463	3,8894	0,0076	0,0011	0,0000	0,297	2.520	
503	30-05-26	07h30	30-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ trung áp đấu nối trụ 30 tuyến 474TĐ	Nhánh rẽ trung áp đấu nối trụ 30 tuyến 474TĐ	Cải tạo Nhánh rẽ trung áp đấu nối trụ 30 tuyến 474TĐ lên 3 pha, lắp trạm 250kVA trụ 30/1 tuyến 474TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	5	Ấp Bến Đình xã Thạnh Đức	Cắt LBFCO Nhánh rẽ trung áp đấu nối trụ 30 tuyến 474TĐ	121	1,0165	0,0020	0,0001	0,0000	0,099	840	
504	30-05-26	08h00	30-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA Trịnh Phong Đáng A trụ 26B/3 Trịnh Phong Đáng tuyến 475LH	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA Trịnh Phong Đáng A trụ 26B/3 Trịnh Phong Đáng tuyến 475LH	Phát quang lưới điện hạ áp trạm 250kVA Trịnh Phong Đáng A trụ 26B/3 Trịnh Phong Đáng tuyến 475LH	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
505	30-05-26	08h00	30-05-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 160kVA Lộ Bình Dương U trụ 83 Trần Phú tuyến 474TN	Trạm 160kVA Lộ Bình Dương U trụ 83 Trần Phú tuyến 474TN	Thay cáp lực, LA, FCO trạm 160kVA Lộ Bình Dương U, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 83 Trần Phú tuyến 474TN	Sửa chữa lớn 2026	6	Khu phố Trường Huệ phường Long Hoa	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 160kVA Lộ Bình Dương U trụ 83 Trần Phú tuyến 474TN	79	0,6763	0,0014	0,0352	0,0001	0,105	838	
506	30-05-26	06h00	30-05-26	07h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 477 trạm 110kV Tân Hưng	Tuyến 477 trạm 110kV Tân Hưng	Chuyển điện tuyến 477TH nhận điện tuyến 476TH qua LBS trụ 176/58/2/26 đến trụ 176/2 tuyến 477TH	Chuyển điện	100	Không mất điện	Đóng LBS trụ 176/58/2/26 Thanh Xuân tuyến 476TH cấp điện tuyến 477TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
507	30-05-26	17h00	30-05-26	18h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 477 trạm 110kV Tân Hưng	Tuyến 477 trạm 110kV Tân Hưng	Chuyển điện tuyến 477TH ngưng nhận điện tuyến 476TH qua LBS trụ 176/58/2/26 đến trụ 176/2 tuyến 477TH	Chuyển điện	100	Không mất điện	Đóng LBS trụ 176/58/2/26 Thanh Xuân tuyến 476TH ngưng cấp điện tuyến 477TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
508	30-05-26	07h00	30-05-26	17h00	ĐL Tân Châu	Công ty TNHH DV KT Năng Lượng Sạch	Tuyến 477 trạm 110kV Tân Hưng	Tuyến 477 trạm 110kV Tân Hưng	Thay dây trung áp từ trụ 41 đến trụ 93 tuyến 477TH	Sửa chữa lớn	250	Ấp 1, Thạnh Hiệp, Thạnh Nghĩa xã Tân Châu; xã Tân Phú	- Cắt MC 477TH và đóng DTĐ 477-76TH - Cắt LBS trụ 180, DS trụ 181 tuyến 477TH - Cắt REC và DS trụ 176/2 Boubon tuyến 477TH	9236	98,2553	0,1638	5,1409	0,0086	8,574	85.737	
509	30-05-26	08h00	30-05-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN, 481 trạm 110kV Tây Ninh	Từ trụ 6 đến trụ 29 và các nhánh rẽ đường Bời Lời tuyến 481TN, 471TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 6 đến trụ 29 và các nhánh rẽ đường Bời Lời tuyến 481TN, 471TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
510	31-05-26	08h00	31-05-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Ngân Anh	Đường dây 22kV từ trụ 143 Truông Mít tuyến 471TĐ	Từ trụ 174 đến trụ 174/10 Thạnh Đức - Truông Mít tuyến 471TĐ	Nâng cấp nhánh rẽ trung áp từ trụ 174 đến trụ 174/10 Thạnh Đức - Truông Mít tuyến 471TĐ	Đầu tư xây dựng	80	Ấp 1, Thuận Bình, Thuận An, Thuận Tân xã Truông Mít	Cắt LBS trụ 143 và DS trụ 144 Truông Mít tuyến 471TĐ	5170	49,9472	0,0925	2,5900	0,0048	2,744	24.696	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
511	31-05-26	07h30	31-05-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ trung áp đấu nối trụ 128/61 tuyến 472TĐ	Nhánh rẽ trung áp đấu nối trụ 128/61 tuyến 472TĐ	Cải tạo Nhánh rẽ trung áp đấu nối trụ 128/61 tuyến 472TĐ lên 3 pha, lắp trạm 250kVA trụ 128/61/6B, 128/61/19 tuyến 472TĐ	Đầu tư xây dựng 2026	12	Ấp Chánh xã Phước Thạnh	Cắt LBFCO Nhánh rẽ trung áp đấu nối trụ 128/61 tuyến 472TĐ	566	4,7547	0,0093	0,0010	0,0000	0,238	2.020	
C. HOTLINE																					
	CƠ SỞ 1																				
	Không có																				
	CƠ SỞ 2																				
	Không có																				

- Tổng công suất mất trong tháng do công tác của PCTN: 481,553 MW
- Tổng SAIDI dự kiến trong tháng do công tác của PCTN: 192,6221 Phút
- Tổng sản lượng điện mất trong tháng do công tác của PCTN: 4.322.311 KWh
- Tổng SAIFI dự kiến trong tháng do công tác của PCTN: 0,3838 Lần